



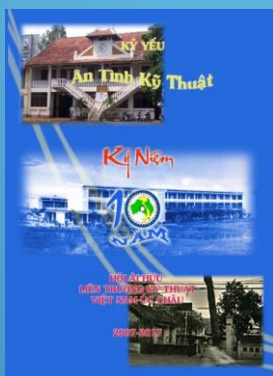
Khi những cơn gió nhẹ thổi tan cái nóng bức của nắng Hè tại Úc, mùa Hè ở phía Nam Bán Cầu, là dịp họp mặt của Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam-Úc Châu. Đây là dịp để các cựu học sinh các trường Kỹ Thuật của miền Nam Việt Nam, trước và sau năm 1975 ở hải ngoại ngòai lại với nhau, tay bắt mặt mừng, chia sẻ buồn vui của những năm chung trường chung lớp cũng như gặp lại các Thầy Cô cũ năm xưa.

Dịp họp mặt này ngoài ra còn đánh dấu 10 năm thành lập Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam-Úc Châu. Đây là chiếc cầu nối mang tình thân ái đến những người con của các trường Kỹ Thuật của Việt Nam năm xưa cùng chung học dưới một mái trường. Thầy Cô, bạn cũ, trường xưa sao mà thân thương quá. Dù đã hơn nhiều thập niên trôi qua nhưng những kỷ niệm này vẫn không bao giờ phai nhạt. Nỗi niềm ân tình kỹ thuật đó, ơn dạy dỗ của Thầy Cô cho ta có một tay nghề vững chắc để mưu sinh cùng tình bạn thắm thiết của những ngày mài đũng quần trên ghế nhà trường, chúng đã hằn sâu trong tâm khảm của chúng ta. Ân tình này chỉ phai mờ khi chúng ta nằm sâu trong lòng đất lạnh.

Để ghi dấu đoạn đường 10 năm họp mặt mà chúng ta đã tham dự qua các Tiểu Bang như New South Wales, Victoria, Queensland, Western Australia, một Kỷ Yếu về bạn cũ trường xưa sẽ được phát hành trong dịp này. Hy vọng đây sẽ là một món quà lưu niệm để chúng ta cùng nhớ ơn Thầy Cô, thương bạn và nhớ trường.

Thay mặt Ban Biên Tập, chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý Thầy Cô, bạn hữu cũng như các cựu học sinh, v.v... đã viết bài, gửi hình ảnh... để thực hiện tập Kỷ Yếu này. Mong rằng nỗi niềm ân tình kỹ thuật vẫn luôn gắn bó với chúng ta và giúp chúng ta vượt qua những dị biệt nếu có trong sinh hoạt họp mặt.

Ban Biên Tập



KỸ YẾU AN TÌNH KỸ THUẬT
KỶ NIỆM 10 NĂM THÀNH LẬP
HỘI ÁI HỮU
LIÊN TRƯỜNG KỸ THUẬT
VIỆT NAM/ÚC CHÂU

Ban Biên Tập

Cô Lê Thị Hòa
 Thầy Hồ Bá Đình
 Thầy Lâm Quang Quân
 Thầy Nguyễn Hữu Chính
 Thầy Nguyễn Văn Hoa
 Thầy Nguyễn Văn Phấn

**Phụ Trách Kỹ Thuật, Hình Ảnh
 và Ấn loát**

Ông Già Ba Tri
 Chu Hoàng Chương
 Trịnh Văn Thảo

Phụ trách Quảng Cáo

Huỳnh Văn Huyện

Thủ Quỹ

Nguyễn Thị Nam Hương

Với Sự Cộng Tác Của

Cô Lê Thị Kim Phụng
 Cô Trương Thị Thanh Lệ
 Thầy Đặng Quốc Hưng
 Thầy Huỳnh Ái Tông
 Thầy Nguyễn Ngọc Thái
 Thầy Nguyễn Văn Hoa
 Thầy Nguyễn Văn Phấn
 Hải Đoàn

Hoàng Chương

Hoa Phấn

Hoàng Thúy

Hường Trinh

Huỳnh Văn Huyện

Lâm Khương Tiên

Lợi Nguyễn

Lưu Thị Mai

Minh Nguyệt

Nhất Giang Nguyễn Tiến Minh

Nguyễn Canh Tân

Nguyễn Thị Thu Hương

Nguyễn Văn Huân

Nguyễn Văn Liêm

Phạm Mỹ Dung

Phạm Văn Phấn

Phan Hữu Mỹ

Trương Thị Ngọc Trâm





Mục Lục

- | | |
|--|--|
| <p>1 Lời Mở Đầu</p> <p>2 Ban Biên Tập và Cộng Tác Viên</p> <p>3 Mục Lục</p> <p>5 Sự Thành Lập Hội Ái Hữu LTKT Việt Nam Úc Châu
 <i>Thầy Nguyễn Văn Phấn</i>
 Từ một buổi họp mặt của cựu học sinh Kỹ Thuật Vĩnh Long đã gợi ý cho việc quy tụ các Thầy Cô và cựu học sinh các trường KT Miền Nam</p> <p>8 Chúc Mừng Liên Trường Kỹ Thuật Mười Năm Thành Lập
 <i>Thầy Nguyễn Văn Hoa</i></p> <p>9 Văn Tế
 <i>Nhất Giang Nguyễn Tiến Minh</i>
 Được đọc trong các Đại Hội Kỳ 1, 2 và 3 tại Sydney</p> <p>11 Mười Năm Sinh Hoạt Của Hội
 <i>Cô Thầy Hoa-Phấn</i>
 Sinh hoạt và quá trình phát triển từ tiểu bang NSW đến việc thành lập Hội tại các tiểu bang khác trên nước Úc</p> <p>18 Bài thơ cho mười năm
 <i>Hoàng Thúy</i></p> <p>19 Hình Ảnh Các Đại Hội Thường Niên Và Sinh Hoạt Các Tiểu Bang</p> <p>32 Chiếc Áo Dài Liên Trường Kỹ Thuật
 <i>Trương Thị Ngọc Trâm</i></p> <p>33 Văn Khấn Tiền Nhân, Thầy Cô Và Đồng Môn LTKT Đã Quá Vãng
 <i>Thầy Nguyễn Văn Phấn</i>
 Được đọc trong các Đại Hội Kỳ 4, 5, 7 và 8</p> <p>35 Họa Mặt LTKTVN-UC Tại Sydney- 2017
 <i>Thầy Nguyễn Văn Hoa</i></p> | <p>36 Hội Ái Hữu LTKTVNUC Victoria
 <i>Một Hội Viên LTKT Victoria</i></p> <p>40 Hội Ái Hữu LTKTVNUC Tây Úc
 <i>Hường Trịnh</i></p> <p>41 Hội Kỹ Thuật
 <i>Thầy Nguyễn Ngọc Thái</i></p> <p>44 Chuyện Gia Đình Kỹ Thuật
 <i>Hoàng Thúy</i>
 Những khuôn mặt thân quen sinh hoạt trong gia đình Kỹ Thuật Sydney</p> <p>47 Họa Mặt Liên Trường Kỹ Thuật
 <i>Thầy Nguyễn Văn Hoa</i></p> <p>48 Ơn Sâu Nghĩa Nặng
 <i>Phạm Mỹ Dung</i>
 Tình cảm Thầy-Trò Kỹ Thuật đưa đến cơ hội Úc du</p> <p>50 Nhớ Mãi Đêm Sydney
 <i>Minh Nguyệt</i></p> <p>51 Đôi điều về Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu Hành khúc
 <i>Nguyễn Canh Tân</i></p> <p>53 Kỷ niệm mái trường xưa
 <i>Nhất Giang Nguyễn Tiến Minh</i>
 Câu chuyện về những học sinh khóa 1 Kỹ Thuật Cao Thắng</p> <p>57 Vài kỷ niệm với Trường Kỹ Thuật Việt Nam
 <i>Thầy Huỳnh Ái Tông</i>
 Kể về hội Cựu Sinh Viên Các Trường Kỹ Thuật Việt Nam trước 1975 và Trường Kỹ Thuật Cao Thắng, Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ</p> <p>65 Ký ức học trò
 <i>Lâm Khương Tiến</i></p> |
|--|--|

- 66 **Vài nét đẹp về Trường Kỹ Thuật Vĩnh Long trước năm 1975**
Hoàng Trúc Thanh
- 67 **Mẹ tôi**
Hải Đoàn
Nỗi lòng của người con mất mẹ và những liên tưởng đến bạn bè cựu học sinh Kỹ Thuật
- 70 **Trang mạng Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu**
Chu Hoàng Chương
Đôi nét về việc hình thành và phát triển trang mạng Liên Trường Kỹ Thuật
- 73 **Vài cảm tưởng về 10 năm thành lập LTKT**
Lưu Thị Mai
- 74 **Ký ức Úc Châu**
Lâm Khương Tiến
- 75 **Nhớ về bạn cũ những tháng năm Kỹ Thuật**
Thầy Đặng Quốc Hưng
Những kỷ niệm về bạn bè của một học sinh Kỹ Thuật và trở thành Thầy dạy trường Kỹ Thuật
- 82 **Dâu và Rễ Hội Kỹ Thuật**
Một Nàng Dâu Kỹ Thuật
Chuyện về những thành viên sinh hoạt trong Hội LTKT Sydney nhưng không phải cựu học sinh Kỹ Thuật
- 85 **Ân tình Kỹ Thuật**
Nguyễn Thị Thu Hương
- 86 **Vì sao tôi chọn học Kỹ Thuật**
Nguyễn Văn Liêm
- 87 **Trường cũ Thầy xưa**
Phạm Văn Phấn
Nhớ lại mái trường Kỹ Thuật Cao Thắng và những Thầy học cũ
- 89 **Mùa phượng vĩ ở Saigon**
Lợi Nguyễn
- 90 **Một chút ân tình Kỹ Thuật trong tôi**
Cô Trương Thị Thanh Lệ
- 91 **Ký ức ngày xanh**
Lâm Khương Tiến
- 93 **Lối cũ**
Cô Lê Thị Kim Phượng

- 94 **Trường xưa**
Phan Hữu Mỹ
Từ trường làng cho đến trường Tiểu Học, Trung Học và trường Kỹ Thuật Vĩnh Long với nhiều kỷ niệm
- 103 **Giờ học xương**
Trương Thị Ngọc Trâm
- 105 **Kỹ Thuật Trong Tim Tôi**
Huỳnh Văn Huyền
Cuộc đời của một học sinh Kỹ Thuật Vĩnh Long từ quê đến tỉnh và cuộc vượt biển ra nước ngoài
- 109 **Tình Phượng Hồng**
Lợi Nguyễn
Một mối tình Kỹ Thuật không thành mang nhiều mộng tưởng
- 112 **Tặng Các Em Cựu Học Sinh Sinh Viên Kỹ Thuật**
Thầy Nguyễn Văn Hoa
- 113 **Vĩnh Long Tình Thắm Duyên Nồng**
Hoàng Trúc Thanh
- 114 **Học Kỹ Thuật buổi giao thời**
Hoàng Chương
Ghi nhận về việc học trường Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ - Phan Đình Phùng những năm đầu sau khi miền Nam đổi chủ
- 119 **Đêm Thánh Buồn**
Hải Đoàn
Một học sinh Kỹ Thuật bắt đầu cuộc sống trên đất Mỹ và mối tình đầy tiếc nuối với người đẹp mắt xanh
- 127 **Tình Thơ**
Phạm Mỹ Dung
Một mối tình bắt đầu giữa các học sinh Kỹ Thuật kéo dài đến những năm sau 1975 với kết cuộc không như mơ
- 133 **Thơ Tặng Thầy sau 35 năm gặp lại**
Thầy Nguyễn Văn Hoa
- 134 **Sổ Vàng**
- 135 **Lời Kết**
- 136 **Quảng Cáo**



SỰ THÀNH LẬP

Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu



Thầy Nguyễn Văn Phấn

A. BỐI CẢNH LỊCH SỬ

30 tháng 4 năm 1975 Miền Nam rơi vào tay Cộng Sản Miền Bắc, Việt Nam chấm dứt chiến tranh và đất nước thống nhất. Đối với người Cộng Sản thì đây là ngày vui mừng chiến thắng. Riêng người Miền Nam đón nhận ngày này trong lo âu, buồn vui lẫn lộn vì có nhiều cảnh “*kẻ ở người đi*” và không biết số phận mình rồi sẽ ra sao.

Nhiều người có chức quyền trong chế độ cũ, có tài sản lớn hoặc có kinh nghiệm không thể sống với CS nên đã tìm cách di tản trong những ngày tháng trước. Đa số người Miền Nam ở lại với chế độ mới đều hy vọng được sống trong một đất nước thanh bình, họ nghĩ mình

“*vô tội, vô can*” trong cuộc chiến và sẽ cùng nhau đóng góp công sức để xây dựng một nước VN độc lập, ấm no hạnh phúc hơn trước đây.

Nhưng vừa tuyên bố “*toàn thắng*”, chế độ mới bắt đầu đổi tiền, mỗi gia đình chỉ được đổi lấy 200 đồng tiền XHCN để tiêu xài, rồi đến chính sách cải tạo công thương nghiệp, nhà nước mới chiếm hữu tất cả các hãng xưởng, tài sản của tư nhân giàu có, các nhà cửa đất đai của những người đã chạy ra nước ngoài, v.v... Nói chung tất cả tài sản, đất đai, ruộng vườn công hay tư của VNCH trước kia, nay đều thuộc nhà nước mới quản lý, chế độ tư hữu không còn tồn tại nữa.

Người ở lại cảm thấy hoang mang, vội vàng thay đổi sao cho thấy “*vô sản*”... nghèo và giống... cái vẻ bề ngoài “*giản đơn*” của cán bộ và nhân dân xã hội chủ nghĩa Miền Bắc! Người Miền Nam bắt đầu “*thăm dò*” và... “*sáng mắt*”, nhất là việc trả thù quân cán chính Miền Nam bằng lao tù khổ sai qua chính sách “*Học Tập Cải Tạo*”, không ấn định ngày về với lời dăn dõ “*mang thức ăn đủ cho 10 ngày*”!

Dân Miền Nam vỡ mộng, thấy mình kỳ vọng sai lầm về chế độ mới nên âm thầm tự lo cho gia đình và bản thân là làm sao để thoát khỏi cái chế độ khắc nghiệt này. Họ đành gạt nước mắt bỏ lại ông bà cha mẹ, bỏ những

người thương yêu, bỏ đất đai ruộng vườn, lẳng lặng nhìn mái trường thân yêu, dấu kín nỗi lòng ngay cả với đồng nghiệp, đồng môn gần gũi nhất. Họ biến mất, họ vượt biên bằng mọi cách và mọi phương tiện khi có cơ hội. Trong hoàn cảnh đó, thầy trò gia đình Kỹ Thuật Miền Nam lần lượt có mặt trên nhiều quốc gia tạm dung trong khối những nước tư bản tự do.

Riêng tại Úc Đại Lợi, gia đình Kỹ Thuật có mặt ở khắp các tiểu bang, nhiều nhất là ở Sydney (NSW), Melbourne (Victoria), Perth (Western Australia), Brisbane (Queensland)....

B. SỰ THÀNH LẬP HỘI ÁI HỮU LTKTVNUC

Hiện thầy cô và các bạn cựu sinh viên học sinh trong gia đình Kỹ Thuật phỏng đoán có khoảng 400 đến 500 thành viên (căn cứ vào số thành viên tham dự Đại Hội hàng năm ở mỗi tiểu bang) trong tổng số 250 ngàn người Việt định cư trên toàn nước Úc (kể cả những giáo chức kỹ thuật đi tu nghiệp hay du học theo kế hoạch Colombo đã có mặt từ trước).

Tạm ổn định nơi đất tạm dung, những người con kỹ thuật lại quay quắt nhớ:

*Nhớ Quê nhà, nhớ Tổ nhớ Tông,
Nhớ Ân Sư, nhớ Đồng môn Bè bạn*

May mắn được gặp nhau đông đảo và sớm như là Thầy-Trò Kỹ Thuật Vĩnh Long, nhóm này thường xuyên họp mặt với tính cách gia đình từ năm 2005. Đến tháng 10 năm 2007 nhóm tổ chức ngày Chào mừng các Cựu Giáo sư và Đồng môn Kỹ Thuật Vĩnh Long nhân ngày Nhớ Ôn Thầy, ngày đó có Thầy Lâm Thế Oanh, cựu giáo sư KT Nguyễn Trường Tộ và Cao Thắng tham dự. Sau đó, Thầy Oanh đã liên lạc vận động các thầy cô và anh chị em kỹ thuật từng quen biết từ VN cùng với nhóm Kỹ Thuật Vĩnh Long nói trên, họp mặt nhiều lần tại nhà bạn Hùng, một cựu học sinh Cao Thắng. Sau nhiều lần trao đổi, toàn thể anh chị em tham dự đồng ý thành lập một hội ái hữu để tập hợp những người đã từng theo học hay làm việc, giảng dạy tại các trường Kỹ Thuật Miền Nam trước và sau 1975, với mong muốn giản dị là tìm biết tin tức của nhau, trao đổi kinh nghiệm sống ở quê hương mới, kết hợp để có tiếng nói chung trong sinh hoạt cộng đồng và tương trợ nhau khi cần thiết, trước mắt như trong “quan, hôn, tang, tế”.

Kể từ đó, những cánh chim kỹ thuật lần lượt tìm về với nhau.

*Bao năm xa cách,
Vẹn giữ ân tình
Giờ đây cựa trút,
Lòng mình thênh thang!*

Cuối tháng 11 năm 2007, hội được chính thức thành lập và lấy tên là HỘI ÁI HỮU LIÊN TRƯỜNG KỸ THUẬT VIỆT NAM ÚC CHÂU.

Ban Chấp Hành đầu tiên được bầu vào ngày 30/11/2008 cho nhiệm kỳ 2008-2010 sau đó được lưu nhiệm theo bản Nội Quy mới cập nhật, nhiệm kỳ hai, 4 năm từ 2010-2014.

Ban Chấp Hành này gồm có:

Thầy Lâm Thế Oanh, Hội trưởng
Thầy Lâm Quan Quân, Phụ tá Hội trưởng
Anh Lê Thanh Long, Hội phó ngoại vụ
Anh Huỳnh Quốc Phước, Hội phó nội vụ (nửa nhiệm kỳ từ 2007-2008)
Anh Huỳnh Văn Huyện, Hội phó nội vụ (thay thế anh Phước từ 2008)
Anh Phan Văn Phấn, Tổng thư ký
Chị Trần Tuyết Trinh, Thủ quỹ
Chị Trương Thị Ngọc Trâm, Trưởng ban văn hóa và xã hội
Anh Nguyễn Canh Tân, Trưởng ban văn nghệ, báo chí



Ban Chấp Hành HAH LTKT VN/UC NSW 2 nhiệm kỳ 2008-2010 và 2010-2014 trong Đại Hội Thường Niên tháng 11/2010

Ban Cố vấn gồm tất cả các cựu giáo sư trường Kỹ Thuật thường xuyên sinh hoạt.

Hiện nay Ban Chấp Hành 2014-2018 gồm có:

Anh Huỳnh Văn Huyện, Hội trưởng



Ban Chấp Hành HAH LTKT VN/UC NSW nhiệm kỳ 2014-2018 trong buổi lễ Bàn Giao đầu năm 2014

Anh Đỗ Hiền, Hội phó nội vụ kiêm Thủ quỹ
 Anh Tô Chi Lăng, Hội phó ngoại vụ
 Anh Lê Ngọc Điệp, Thư ký (từ 2014 – 2015)
 Anh Lê Thanh Long, Thư ký (thay thế anh Điệp từ 2015)
 Chị Trương Thị Ngọc Trâm, Ủy viên văn hóa xã hội
 Anh Nguyễn Canh Tân, Ủy viên văn nghệ
 Ban Cố vấn từ ngày Hội thành lập cho đến nay gồm có:
 Cô Nguyễn Thị Hoà, thầy
 Nguyễn Văn Phấn, thầy Nguyễn
 Văn Hoa, thầy Nguyễn Hữu
 Chính, thầy Lâm Quan Quân,
 thầy Hồ Bá Đình, thầy Lâm Thế
 Oanh, thầy Phạm Hữu Phước.



Ban Chấp Hành HAH LTKT VN/UC VIC nhiệm kỳ 2015-2019

NSW hiện nay có 180 hội viên chính thức ghi danh và có khoảng 30 thành viên sinh hoạt điều đặn mỗi tháng trong suốt 10 năm qua theo đúng nội qui sinh hoạt của Hội. Hội viên ghi danh đã có mặt các trường Kỹ Thuật: Cao Thắng (SG), Vĩnh Long, Cần Thơ, Bến Tre, Tây Ninh, Gò Công, Qui Nhơn, Nguyễn Trường Tộ (SG), Phan Đình Phùng (SG), Don Bosco (SG), Nha Trang, Bách Khoa Phú Thọ (SG), Quốc Gia Thương Mại (SG), Quốc Gia Nghĩa Tử (SG), Việt Đức (Thủ Đức-SG), Cao Đăng và Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật. Có hai anh em Kỹ Sư Công Nghệ, nguyên là cựu học sinh Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ và Cao Thắng, thỉnh thoảng có tham dự sinh hoạt với LTKTVNUC/NSW. Hoan hô hai bạn.

Trên đây chỉ là những bước đầu thành lập Hội Ái Hữu LTKTVNUC tại tiểu bang NSW từ 2007 đến 2012. Kể từ năm 2013 đến 2015 ba tiểu bang Victoria, Western Australia và Queensland lần lượt thành lập LTKTVNUC, cùng mục đích nhưng sinh hoạt độc lập theo hoàn cảnh riêng biệt của từng địa phương như sau:

1. Năm 2013 Hội Ái Hữu LTKTVNUC tại Melbourne được thành lập từ năm 2013 với Ban Chấp Hành 2013-2015 gồm có:

Hội trưởng: Ông Ủ Văn Tạo
 Hội phó Nội vụ: Ông Nguyễn Văn Dũng
 Hội phó Ngoại vụ: Ông Đặng Quốc Hưng
 Thủ quỹ kiêm Thư ký: Ông Phạm Văn Khuông
 Ban Cố vấn: Ông Nguyễn Thanh Ngọc, Ông Lê Văn Tiểu, Ông Phan Hữu Phú và Bà Phạm Thị Huyền

BCH nhiệm kỳ 2015-2017 và nhiệm kỳ lưu nhiệm 2017-2019 như sau:

Hội trưởng: Ông Lê Văn Tiểu
 Hội phó Nội vụ: Ông Huỳnh Thiện Hiến
 Hội phó Ngoại vụ: Ông Nguyễn Văn Dũng
 Thủ quỹ: Ông Ủ Văn Tạo
 Thư ký: Ông Đặng Quốc Hưng
 Ban Cố vấn: không có.

2. Năm 2014 Hội Ái Hữu LTKTVNUC tại Perth được thành lập với Ban Chấp Hành 2014-2018 gồm có:

Hội trưởng: Anh Phạm Mỹ Khiết
 Phụ tá Nội vụ: Anh Huỳnh Ngọc Hùng
 Phụ tá Ngoại vụ: Anh Đỗ Khắc Ân
 Thư ký kiêm Thủ quỹ: Anh Phạm Văn Vinh



Ban Chấp Hành HAH LTKT VN/UC Tây Úc nhiệm kỳ 2014-2018

Ban Cố vấn: Thầy Trần Trung Tôn, thầy Vương Văn Sỹ, thầy Nguyễn Ngọc Công, Ông Phạm Văn Quát, Ông Bà Bác sĩ Nguyễn Anh Dũng

3. Năm 2015 Hội Ái Hữu LTKTVNUC tại Brisbane được thành lập với thành phần BCH như sau:

Hội trưởng: Thầy Nguyễn Ngọc Thái
Hội phó Ngoại vụ: Anh Bùi Ngọc Nhân
Hội phó Nội vụ: Anh Lê Tấn Đệ (xin nghỉ từ 2016)
Thư ký kiêm Thủ quỹ: Anh Lý Sợi (xin nghỉ từ 2016)
Thư ký kiêm Thủ quỹ: Chị Trần Thị Lin (thay anh Lý Sợi từ 2016)
Ban Cố vấn: không có



Ban Chấp Hành HAH LTKT VN/UC Queensland Úc nhiệm kỳ 2015-2019

Như vậy LTKTVNUC đã được thành lập và đang sinh hoạt tại 4 thành phố Sydney, Melbourne, Perth và Brisbane. Hội Ái Hữu LTKTVNUC ở mỗi tiểu bang rất mong được đón nhận các đồng nghiệp, đồng môn kỹ thuật cùng tham gia sinh hoạt cho Đại Gia Đình Kỹ Thuật chúng ta thêm đông đảo và ấm cúng nơi quê hương thứ hai này. Mong lắm thay!

Liên Trường Kỹ Thuật Ân Sư Nặng Nghĩa

Ái Hữu Đồng Môn Huynh Đệ Thâm Tình

NPhan
05/05/2017

Chúc mừng Liên Trường Kỹ Thuật mười năm thành lập



Thầy Nguyễn Văn Hoa

CHÚC nhau mệnh vẫn luôn tươi cười
MỪNG gặp bạn cũ đời thêm vui
LIÊN lạc nhau hoài không gián đoạn
TRƯỜNG xưa bạn cũ nhớ không nguôi.
KỶ niệm ngày đó luôn vẫn vương (1)
THUẬT lại con cháu người thân thương
MƯỜI năm một chặng đường còn ngắn
NĂM tới Liên Trường tỏa bốn phương.
THÀNH tâm khen tặng Ban Vận Động (2)
LẬP hội Liên Trường thỏa ước mong.

VHN – 02/2017

1) Ký được viết dấu hỏi (phải là dấu ngã) cho hợp với chữ niệm.

(2) Một nhóm thầy trò 5 người ngồi lại với nhau gây ý tưởng cho việc thành lập LTKTVN/UC năm 2007.



Văn Tế đọc trong Đại Hội Liên Trường Kỹ Thuật kỳ 2/2008

Soạn Thảo: Nhất Giang Nguyễn Tiến Minh

Hôm nay ngày 29 tháng 11 năm 2008 nhằm ngày Mùng Hai tháng Mười Một năm Mậu Tý, tại nhà thờ Quốc Tổ tiểu bang NSW, nước Úc Đại Lợi. Chúng tôi:

Những Giáo Sư, Thầy Cô các trường Kỹ Thuật của Việt Nam Cộng Hòa trước năm 1975.

Những học sinh, sinh viên đồng môn đã từng theo học tại các trường Kỹ Thuật của Việt Nam Cộng Hòa trước năm 1975 và sau đó.

Đã cùng nhau tề tựu về đây, tại nhà thờ Quốc Tổ, để gặp mặt hàn huyên và đồng thời để thắp một nén nhang tưởng niệm hương linh của các vị thầy cô cũng như các bạn đồng môn đã quá vãng.

Kính thưa toàn thể các hương linh

Hồn hỡi,

Cõi đời như thể bông hoa
xưa nơi trần thế nay đã cách chia
tình thầy trò âm dương đôi ngả
nghĩa đồng môn giờ đã xa rời
có linh thiêng dấu ở xa vơi
hãy về đây để cùng thượng hưởng!

Nhớ xưa:

Khi các hương linh hãy còn ở nơi trần thế
dưới bao mái trường tình nghĩa Lan-Quế bên nhau

Trên bục giảng, thầy cô nặn tim óc!
dưới hàng ghế, đám trò cùng chụm đầu
Chữ nghĩa thầy cô lao tâm dạy dỗ
tình thầy trò bao gắn bó keo sơn
Đám chúng tôi đâu dám khinh nhờn
ơn dưỡng dục làm sao kể xiết!

Từ khắp phương trời, dầu không quen, không biết

chữ Kỹ Thuật đã tạo thành máu huyết keo sơn

Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy

Một ngày cũng là bạn, thiên thu luôn là bạn

Nhớ xưa:

Chúng tôi đã được dạy dỗ sớm hôm

Với bao ngày tháng miệt mài để mong đám học trò một mai khi ra đời được mát mặt, rạng danh khắp bốn phương trời, trở thành những người hữu dụng

Công ơn đó cao thua gì núi Thái?

nghĩa tình kia đâu kém nước trong nguồn?

Dầu vất vả nhưng các vị đã làm tròn

trách nhiệm của những bậc thầy, cô cao cả

Hỡi hương linh của những bạn bè dù quen dù lạ nhưng chúng ta cũng là đồng môn Kỹ Thuật anh em,

Kẻ học lớp dưới, người học lớp trên

dù bao năm tháng, vẫn không thể quên:

Toán, Điện, Kỹ Nghệ Họa, Nguội, Rèn, Máy nổ dưới mái trường xưa, cùng chuyên cần gian khổ lúc học hành cũng như lúc vui chơi

biết bao kỷ niệm, êm ái tuyệt vời

ngàn trang giấy ghi lại giờ đây vẫn không sao chép hết

nào là những ngày vui, mùa bãi trường, cuối năm, cận Tết

những ngày hè phượng nở báo hiệu phút chia tay những phút giây cùng vui đùa thân mật, tao – mày

và cũng có những lúc “đụng độ” nhau vì những trò phá phách!

nhưng là đồng môn, nên cái gì cũng cười xòa, quên hết

Tuy dầu không cùng cha, cùng mẹ, cùng máu huyết

nhưng hai chữ Kỹ Thuật đã biến thành đệ huynh

bao nhiêu ngày tháng ở bên nhau

là bấy nhiêu ân nghĩa, chân tình...

ánh mắt, nụ cười sau giờ tan học

rồi những trò vui đùa châm chọc

thầy cô phạt, vì học không chăm

hoặc bày ra những trò nghịch ngàm

để tính toán đoạt ngôi “Nhất quỷ!”

ngày xưa ấy, nay đâu còn nhỉ?

Thay mặt Quý Thầy Cô, cùng đồng môn

chúng tôi ngậm ngùi xụi xùi khóc kể

kỷ niệm buồn vui, đếm sao cho xuể

Tình nghĩa bạn bè, ai thể nào quên?

Nhưng than ôi!

Ách nước cơ trời!

Các hương linh đã phải lìa cõi thế!

Người chết trẻ chốn sa trường loạn thế

kẻ ra đi vẫn tức tưởi trong lòng!

nợ núi sông phỉ chí tang bồng

bỏ lại trần gian gầy gánh Vợ - Chồng

cùng con cái trẻ đầu xanh vô tội!

Cũng có nhiều vong linh:

Vì hai chữ Tự Do dù muôn vàn điều vợi

nhưng vẫn liều mình vượt biển, quyết chí ra đi

Biển Đông mặt nước phẳng lì

đã trở thành mồ chôn của bao Thầy Cô và đồng môn Kỹ Thuật!

Chúng tôi: những người dù may mắn

nhưng cũng đã phải trải qua muôn vàn chât vật

tái tạo lại cuộc đời nơi đất lạ quê người

trải qua bao tháng năm, vật đổi sao dời...

Giờ đã tới lúc cả đám cùng tuổi già bóng xế

Hôm nay, tất cả chúng tôi cùng tụ tập về đây

với những tấm lòng thành làm lễ vật để cúng tế!

nổi ba hồi trống,

đánh chín hồi chiêng

hy vọng các hương linh thầy cô, đồng môn ở chốn cửu tuyền

thấu được tấm lòng của những người còn ở lại

dầu danh chưa thành

chí lớn chưa toại,

nhưng tất cả cùng một tấm lòng

đốt mấy nén nhang hướng về nguồn cội

với những chân tình ngút cao vợi vợi

xin được cùng cầu nguyện cho các vong linh

cùng nắm tay nhau trong cuộc hành trình

phiêu diêu nơi miền miền viễn...

một chén rượu nhạt, mấy câu điệu văn mộc mạc,

thay lời đưa tiễn.

Các vong linh sống khôn, thác thiêng

Thượng hưởng! Thượng hưởng!

Nhất Giang Nguyễn Tiến Minh

Cựu học sinh Kỹ Thuật Cao Thắng



MƯỜI NĂM SINH HOẠT CỦA HỘI ÁI HỮU LTKT VN/UC (2007-2017)

Cô Thầy Hoa-Phấn



Chúng tôi tạm chia sinh hoạt hội làm ba giai đoạn: giai đoạn xây dựng, giai đoạn củng cố và giai đoạn phát triển.

Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu là một tập hợp của những người có liên quan đến ngành học kỹ thuật tại Miền Nam VN trước và sau 30/04/1975, cũng như những thành viên đã từng theo học về kỹ thuật tại các nước trên thế giới, hiện định cư sinh sống tại nước Úc. Hội không hoạt động chính trị nhưng luôn có ý thức về tư thế công dân của một nước tự do dân chủ, biết rõ bổn phận và quyền lợi của người công dân trong xã hội đa văn hoá Úc, đồng thời sinh hoạt trong khuôn khổ Cộng Đồng Người Việt Tự Do, biết gìn giữ nền nếp văn hoá truyền thống tốt đẹp của VN và luôn cố gắng học hỏi, tiếp nhận những cái hay cái đẹp của nền văn hoá tiến bộ của các nước văn minh tân tiến.

Trong khuôn khổ đó, Hội AHLTKTVNUC có những sinh hoạt hàng tháng và hàng năm như sau:

A. SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Có thể nói anh chị em hội viên và thân hữu hoạt động hăng say liên tục trong 10 năm vừa qua, định kỳ mỗi tháng một lần, không kể những lần họp bất thường. Nội dung mỗi kỳ họp thường bao gồm các báo cáo công việc trong tháng, tình trạng chi thu tài chánh, trao đổi góp ý... Đặc biệt mỗi tháng đều có lễ Mừng Sinh Nhật cho các thầy cô và anh chị em có ngày sinh trong tháng. Trong những năm đầu hội có “gây dựng” một dây Hụi Nghĩa không lời với mục đích gây quỹ cho hội và anh chị em khi cần thì có thể “hốt” trước. Tuy có phần tốn kém và thiệt thòi một chút cho cá nhân, nhưng rất nhiều hội viên tham gia để hỗ trợ sinh hoạt của hội được sinh động và trông có vẻ khá giả hơn. Trong việc gây quỹ này, anh Nguyễn Tiến Minh tức nhà báo Nhất Giang - một cựu học sinh KT Cao Thắng, chủ nhiệm kiêm chủ bút nhật báo Chiêu Dương hiện nay, đã tặng hội hai ngàn đồng (2,000AUD) ngay từ những ngày đầu.

Với sinh hoạt thường kỳ, một số anh em còn trình bày thêm những hiểu biết chuyên môn cần thiết trong đời sống hàng ngày như vấn đề di truyền, vệ sinh thực phẩm và sự biến dưỡng của thức ăn, lợi ích của website, cách sử dụng email và đề phòng virus xâm nhập computer, giới thiệu về âm nhạc, những kinh nghiệm cần có khi mua và sử dụng xe hơi, máy thu hình,... do các bạn Hòa, Chương, Nguyễn Canh Tân, Huyện và Lộc lần lượt trình bày.

Thỉnh thoảng Hội cũng có tổ chức những cuộc đi chơi xa cho các thành viên ngoạn cảnh và giải trí trong những dịp nghỉ lễ hay cuối tuần. Hiện hai bạn Đạt-Ngọc phụ trách sắp xếp chương trình và hướng dẫn hội viên thăm viếng nhiều nơi trước và sau mỗi kỳ Đại Hội kể từ năm 2015 đến nay.



Buổi họp mặt tháng 4/2017 tại nhà anh Huyện

Nói chung, sinh hoạt hàng tháng rất bình thường như phần lớn các hội ái hữu khác. Có những ưu tư lớn hơn chúng tôi ôm ấp mà chưa với tới, như làm sao hỗ trợ tài chánh cho thầy cô đau yếu và đồng môn quá khó khăn tại quê nhà, mặc dù có những cố gắng tùy vào lòng hảo tâm và hoàn cảnh của mỗi thành viên, nhưng còn nhiều hạn chế, hoặc chúng ta có thể đóng góp gì vào xã hội Úc đã và đang cư mang chúng ta bấy lâu nay, hỗ trợ và hướng dẫn được gì cho học sinh VN đang theo học kỹ thuật tại Úc và tại quê nhà hiện nay, v.v... và v.v...

B. SINH HOẠT ĐẠI HỘI TRONG 10 NĂM QUA (2007-2017)

Chúng tôi tạm chia sinh hoạt hội làm ba giai đoạn: giai đoạn xây dựng, giai đoạn củng cố và giai đoạn phát triển.

B1. Giai đoạn xây dựng (2008-2012)

Ngoài những công việc hàng tháng thường xuyên như trên, sinh hoạt quan trọng nhất của hội là lo tổ chức Đại Hội vào tháng 11 mỗi năm như sau:

Ngày Hợp Mặt Đầu Tiên (Đại Hội Kỳ I: 29/11/2008)

Tờ Thông báo thay Thư mời kêu gọi anh chị em KT họp mặt lần đầu tiên năm 2008, do thầy Lâm Thế Oanh, đại diện Ban Tổ Chức ký. Chúng tôi chưa dám dùng chữ Đại Hội trong lần này, thông báo được phổ biến rộng rãi qua các báo Chiêu Dương, Việt Luân, Đài Phát thanh Radio 2VNR và Đài Phát thanh Sắc Tộc SBS Úc Châu...

Địa điểm tập hợp là Nhà Thờ Quốc Tổ Hùng Vương, số 187 đường Horseley Drive, Fairfield, NSW 2165, Australia.

Ngày họp mặt đến (28/11/2008), đây là ngày “điểm danh và nhận diện” đầu tiên. Nếu lấy ngày 30 tháng Tư năm 1975 làm mốc thì đã 33 năm rồi! Thành viên đến từ nhiều nơi, phần đông ở thành phố Sydney hay các vùng lân cận như Marrickville, Bankstown, Cabramatta, Fairfield, Liverpool,... thuộc tiểu bang NSW. Đặc biệt có nhiều giáo sư và đồng môn từ các tiểu bang về tham dự như thầy Thái, anh Nhấn,... từ Brisbane, Queensland, thầy cô Sĩ, anh chị Thanh, anh Lãng, anh Hùng,... từ Perth, Western Australia...

Hôm đó tôi nép mình vào một góc, lặng lẽ nhìn khách lần lượt kéo đến, có nhiều người thân

quen, có những khuôn mặt xa lạ, có những cái xiết tay mừng rỡ, thăm hỏi ồn ào cả một góc sân... Một giọt nước mắt âm ỉ lăn dài xuống má... Tôi cảm thấy hơi “lẻ loi” vì nhớ lại gần 40 năm trước, một cái ôm bất ngờ từ phía sau của một thằng bạn thân, quen thói chửi thề, đã lớn tiếng thét vào tai tôi: “...mày cũng ở đây nữa à?”. Tôi... đang đợi... nhưng... “nó” sẽ không bao giờ đến!

Có gần 200 thành viên tham dự. Đây là một kết quả ngoài sự mong đợi của Ban Tổ Chức.

Chương trình họp mặt lần này gồm có hai phần: Tế Lễ và Sinh hoạt.

Lễ Tế Quốc Tổ do anh Thuật chủ tế. Lễ Tưởng Nhớ Thầy Cô và Đồng môn đã quá vắng do anh Nhất Giang Nguyễn Tiến Minh phụ trách. Các thầy cô và đồng môn lần lượt lên dâng hương rất trang nghiêm và cảm động. Tiếp theo là lễ chào cờ, nhiều người rơi nước mắt, có lẽ đây là lần đầu được cùng chào một lá cờ chung, hay anh chị em

nhớ lại lễ chào cờ mỗi sáng Thứ Hai trước khi vào lớp học thuở nào?

Sau đó, mọi người vào hội trường sinh hoạt và dự tiệc liên hoan. Họ kể cho nhau những nỗi niềm xa xứ, những khúc khoải về trường xưa, chuyện ơn nghĩa thầy trò và bạn cũ thật cảm

động. Đây là lần đầu 11 thầy cô cựu giáo sư KT

gặp gỡ và nhận bó hoa ân tình do các em trao tặng kể từ ngày rời quê hương.

Ngày điểm danh và nhận diện đã cho ta thấy rõ những khuôn mặt rạng rỡ tay bắt mặt mừng, sự sôi nổi, lòng tin yêu qua lời gởi gắm của anh Lê Thanh Long, người điều khiển chương trình: “Chúng ta sẽ làm những gì mà chúng ta đang may mắn có được ngày hôm nay?” và với một ước vọng nhỏ nhoi, anh Huỳnh Quốc Phước - đại diện cựu học sinh kỹ thuật tâm sự: “Hàng năm ít nhất chúng ta có một ngày họp mặt như thế này!”



Anh Lê Thanh Long, người điều khiển chương trình trong Ngày Hợp Mặt Đầu Tiên

Đại Hội Kỳ 2: ngày 28/11/2009

Đại Hội Kỷ Niệm Đệ Nhị Chu Niên chúng tôi mượn phía sân sau của Nhà Thờ Quốc Tổ để làm Hội trường riêng biệt. Có thể nói mọi thành viên đều thể hiện sự mong muốn “**xây dựng hội**” qua những việc làm cụ thể. Đây là lần lo lắng và làm việc cực nhọc nhất của anh chị em trong ban tổ chức. Ngay từ ngày 19-11 anh chị em lo cắt cỏ, dọn sân, chuẩn bị hội trường, trang trí sân khấu, sắp xếp ghế ngồi, chuẩn bị thức ăn cho quan khách. Sau 3 ngày làm việc liên tục, mọi người thở phào nhẹ nhõm khi mọi việc chuẩn bị hoàn tất, có người buột miệng khen: “*Không là dân Kỹ thuật thì không thể nào làm nổi!*”



Quang cảnh Đại Hội Kỳ 2

Phần nghi lễ ban đầu vẫn thực hiện như kỳ 1 năm 2008. Phần sinh hoạt phong phú hơn, trang trí sân khấu có màu sắc quê hương với tre trúc và nón lá, văn nghệ do một số nghệ sĩ thân hữu và anh chị em hội viên “cây nhà lá vườn” giúp vui, có cả tân nhạc và vọng cổ. Khoảng 250 quan khách tham dự. Ngoài một số giáo chức và đồng môn từ các tiểu bang về tham dự như năm trước, kỳ này có ông bà Tuấn, cựu giáo sư kỹ thuật Vĩnh Long, từ Hoa kỳ sang, vì chuyến bay đến trễ nên Ông Bà đến hội trường lúc 10 giờ đêm giữa tiếng chào mừng vang dội cả hội trường. Không khí sinh hoạt sôi nổi hẳn, có cả phần đấu giá và tặng quà lưu

niệm. Buổi lễ kết thúc giữa 12 giờ đêm trong sự bịn rịn, luyến tiếc của mọi người.

B2. GIAI ĐOẠN CÙNG CỐ (2010-2012): ĐẠI HỘI KỲ 3, 4 và 5 tại Sydney

Sau Đại Hội lần thứ hai, mọi thành viên đều cảm thấy vững vàng, tự tin nên quyết định chính thức “**củng cố sinh hoạt**” trong Cộng Đồng Người Việt Tự Do NSW cùng với các hội đoàn khác. Kể từ năm 2010, Ban Chấp Hành LTKTVNUC thường xuyên có mặt trong các buổi họp cũng như sinh hoạt chung của Cộng Đồng như Giỗ Tổ Hùng Vương, Lễ Kỷ Niệm Hai Bà Trưng, tham gia công tác trong ngày “Làm Sạch Nước Úc”, Dựng Cổng cho Hội Chợ Tết hàng năm,... Tóm lại LTKT luôn có mặt tham dự khi được Cộng Đồng thông báo.

Liên tiếp trong ba kỳ ĐH 3, 4 và 5, LTKT mượn hội trường của nhà hàng Crystal Palace ở Canley Vale, Fairfield, NSW. Phần tổ chức Đại Hội vẫn chia làm 2 phần riêng biệt:

**** Phần Tế lễ Tưởng Nhớ Thầy Cô và Đồng Môn** quá vãng chỉ có cựu giáo chức và cựu svhs KT tham dự từ 4.30pm-6.00pm

**** Phần Đại Hội sinh hoạt chung** cho toàn thể quan khách và hội viên tham dự từ 7.00pm-

11.30pm. Có mời đại diện Cộng Đồng, đại diện các hội đoàn đoàn thể bạn và thường có văn nghệ phụ diễn cùng dạ vũ giúp vui.

Trong 3 kỳ ĐH liên tục này, anh chị em đã cố gắng dàn dựng và trình diễn 3 nhạc cảnh mang tính thời sự của mỗi năm.

Đại Hội kỳ 3 ngày 26/11/2010

Đại Hội kỳ 3 với hoạt cảnh Sáng Rừng đã nói lên được sự góp mặt của LTKT vào sinh hoạt chung, LTKT được vui vẻ đón chào, hòa nhập vào Cộng Đồng như sức sống đầy sinh khí của vạn vật trước ánh bình minh. Đa số chị em nữ mặc đồng phục áo dài xanh trắng với hàng chữ Liên Trường Kỹ

Thuật Việt Nam Úc Châu uốn suốt thân trước của chiếc áo trông rất duyên dáng, họ vui vẻ, đầy tự tin và luôn bận rộn chào đón quan khách. Cùng chung nhiệm vụ như phái nữ, cánh nam giản dị, gọn gàng với chiếc áo xanh, màu của thuở còn tung tăng dưới mái trường KT thân yêu. Thành viên hội và khách mời khoảng 400 người.

Đại Hội kỳ 4 ngày 25/11/2011

VN đã bị Trung Quốc chiếm mất Hoàng Sa, Trường Sa và lãnh thổ VN đủ điều mà nhà nước VN vẫn nhịn nhục với “bốn tốt và 16 chữ vàng”. Đại Hội kỳ 4 như muốn gợi cảm lòng mình, nhắc lại ý chí kiên cường, đồng lòng chống ngoại xâm của toàn dân dưới triều Trần qua hoạt cảnh **Hội Nghị Diên Hồng**, đồng thời tỏ lòng tha thiết với quê hương dân tộc trong nhạc cảnh **“Mẹ VN ơi chúng con hãy còn đây”**. Tuy tuổi già sức yếu các thầy cô vẫn chung vai cùng các em làm rung chuyển hội trường qua những tiếng hô vang “Quyết chiến! Quyết chiến! Hy sinh! Hy sinh!”

Thầy Cô dường như muốn nhắn gửi môn sinh của mình là **“hãy hướng về đất nước VN thân yêu và hãy cùng nhau vun đắp cho liên trường KTVNUC ngày càng vững mạnh hơn”**.

Có khoảng 450 quan khách và hội viên tham dự.

Đại Hội kỳ 5 ngày 23/11/2012

Dù đã bỏ nước ra đi nhưng mọi người đều hướng lòng về Đất Tổ thân yêu, giặc phương Bắc ngày càng hung hãn, dân chỉ mới lên tiếng phản đối kẻ xâm lăng thì bị nhà cầm quyền CHXHCN bắt bớ, tra tấn giam cầm... Việt Khang với bài hát **“Việt Nam tôi đâu”** đã phải vào tù biệt giam vì lòng yêu nước thiết tha của mình. Dân chúng buồn gánh bán bưng bị hạch sách đủ điều, đất đai ruộng vườn của nông dân thì bị qui hoạch, chiếm đoạt bởi những kẻ quyền thế. Thậm chí những bậc thức giả, người tu hành lên tiếng trước sự bất công đều lần lượt vào tù!

“Hoạt cảnh Ngày Trở Về” nhắc lại chiến công hiển hách đánh đuổi giặc Nguyên của Hoàng Đế Quang



Hoạt cảnh Ngày Trở Về trong Đại Hội Kỳ 5

Trung Nguyễn Huệ. Ngày nay sao nhà nước VN lại “hèn với giặc ác với dân” ruột thịt của mình vậy? VN có thực sự Độc Lập-Tự Do và đã mang được Hạnh Phúc cho toàn dân sao 40 năm thống nhất?

Đàn con kỹ thuật xa xứ ao ước có một Ngày Trở Về được thấy dân VN mình được ấm no hạnh phúc cùng Cộng Đồng Thế Giới với đầy đủ quyền con người của một nước Tự Do Dân Chủ.

B2. GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN (2013-2017): ĐẠI HỘI KỲ 6, 7, 8 và 9 tại Melbourne, Perth và Brisbane

Đón tiếp các Đồng môn cựu học sinh KT NTT-PĐP Sài Gòn từ 21 đến 28-11-2013

Ngày 21/11/2013, một nhóm hơn 20 cựu học sinh KT NTT-PĐP từ VN, Mỹ, Đức và Perth hẹn nhau đến

“Nghìn trùng xa cách”, tưởng chừng không còn có dịp thấy mặt nhau, thế mà “ân tình kỹ thuật” như một phép màu, khiến các em vẫn còn nhớ, còn thương tưởng và “vượt trùng dương” để gặp gỡ thăm hỏi

thăm Sydney trước khi cùng đi dự ĐH kỳ 6 tại Melbourne. Chúng tôi cùng nhau ngoạn cảnh đêm ngày của Sydney, thăm thắng cảnh Blue Mountains, Wollongong và thủ đô Canberra. Tất cả các anh chị em đều chia nhau ở nhà đồng môn Trương Ngọc Trâm, đồng môn Vinh-Hoà và nhà thầy cô Nguyễn Phấn để thỏa lòng tâm sự. Đây là lần đầu tiên thầy trò kỹ thuật gặp nhau thật cảm động sau hơn 30 năm xa cách. Không có gì hạnh phúc và danh dự hơn cho một nhà giáo, mà là “nhà giáo mất dạy”, được gặp và được biết đám

cựu môn sinh đang “chững chạc” trước mặt mình, họ đã phải đối đầu trước cuộc đời quá lớn... trong lúc thầy cô... lẳng lặng ra đi! “Nghìn trùng xa cách”, tưởng chừng không còn có dịp thấy mặt nhau, thế mà “ân tình kỹ thuật” như một phép



Cùng hát bài Hành Khúc Liên Trường Kỹ Thuật trong Đại Hội Kỳ 6

màu, khiến các em vẫn còn nhớ, còn thương tưởng và “vượt trùng dương” để gặp gỡ thăm hỏi. Trong dịp này, các em đã tặng LTKT hai món quà quý: đĩa hoà âm bản Kỹ Thuật Hành Khúc của tác giả Nguyễn Canh Tân sáng tác và quyển Đặc san Đường Xưa Lối Cũ do các cựu hs kỹ thuật NTT-PĐP biên soạn và xuất bản. Cảm ơn những “ân tình” đó nhiều lắm.

Đến ngày 28 tháng 11 tất cả cùng đi Melbourne dự ĐH kỳ 6.

Sau ĐH kỳ 5 LTKTVNUC, Sydney lần lượt tham dự ĐH ở các tiểu bang mới thành lập hội, có thể nói đây là giai đoạn phát triển của Hội AH/LTKTVNUC kể từ năm 2013 về sau.

Đại Hội Kỳ 6: ngày 29/11/2013 tại Melbourne

Ngày 28-11-2013, đoàn Sydney cùng với đoàn VN, Mỹ, Đức và Perth đến Melbourne, chúng tôi được LT Victoria tiếp đón rất nồng hậu. Tất cả chúng tôi chia nhau ở nhà bạn bè nhưng phần lớn ở nhà thầy Lê Văn Tiểu trong suốt thời gian ĐH. Melbourne tổ chức tại Happy Reception. Có khoảng 350 khách tham dự. Phần tổ chức Lễ Tưởng nhớ Thầy Cô và Đồng môn quá vắng được thực hiện chung trong 1

chương trình, có đầy đủ quan khách tham dự. Đặc biệt năm này anh chị em Sydney Melbourne, VN, Mỹ, Đức và Perth lần đầu tiên, đã cùng trình bày bài Hành khúc Liên Trường Kỹ Thuật thật sống động và vui tươi dưới sự điều khiển của nhạc sĩ Nguyễn Canh Tân. ĐH/LTKTVNUC kỳ này mang màu sắc một ĐHKT thế giới!

Sau ngày ĐH, LT Melbourne tổ chức giới thiệu các thắng cảnh địa phương như Botanic Gardens, Hanging Rocks, Great Ocean Roads, và sau cùng là tiệc chia tay trong hứa hẹn sẽ cùng nhau tái ngộ tại Perth năm 2014.

Đại Hội Kỳ 7: ngày 28/11/2014 tại Perth

Lần này cũng có thể gọi là ĐHKT Thế Giới lần 2 vì thành phần tham dự từ các nước như ĐH kỳ 6 tại Melbourne năm 2013. Phần tổ chức và nghi lễ tương tự như nhau. ĐH thành công mỹ mãn. Hậu ĐH có chương trình thăm các cảnh đẹp như Botanic Gardens, cảng Fremantle, Pinacles ở vùng sa mạc... và chương trình du lịch Bali hấp dẫn, đã lôi cuốn được nhiều thành viên tham gia. Tham dự ĐH kỳ này, thầy cô Lâm Thế Oanh, thầy cô Nguyễn Hữu Chính, thầy Lê Văn Tiểu và thầy cô Nguyễn Phấn có dịp thăm đồng nghiệp Đồng Văn Quan, nguyên cựu Hiệu trưởng KT Y-Ut -Ban Mê Thuột, thầy cô Quan ở Geraldton, cách thành phố Perth khoảng hơn 400 km về hướng Đông Bắc. Rất tiếc, chúng tôi không còn được gặp thầy Hoàng Tuy, cựu giáo sư KT Cao Thắng ở Perth nữa!



Du lịch Bali sau Đại Hội Kỳ 7



Đoàn Sydney tham dự Đại Hội Kỳ 9 tại Melbourne

Đại Hội Kỳ 8: ngày 28/11/15 tại Brisbane

Khách tham dự khoảng 200 người. Thầy Nguyễn Ngọc Thái đã xây dựng hội cùng vài ba anh em cựu hs KT Vĩnh Long, một việc làm không dễ vì thầy đang trong thời kỳ phải chữa bệnh. Nhưng LTKT Brisbane đã vượt qua tất cả và tổ chức ĐH thành công ngoạn mục. Lễ Tế Ân Sư và Đồng môn quá vắng gây xúc động nhiều cho quan khách tham dự. Sau ngày ĐH, các đoàn Sydney, Melbourne, Perth đều tổ chức viếng cảnh đẹp của thành phố du lịch xuống cả miền Gold Coast.

Đại Hội Kỳ 9: ngày 18/11/2016 tại Melbourne

ĐH kỳ 9 Melbourne đã cáng đáng thay cho Sydney, vẫn tổ chức tại Happy Reception như ĐH kỳ 6 năm 2013, số quan khách tham dự ít hơn lần trước, nhưng các anh thực hiện chương trình thật hoàn hảo. Lần này có vài thầy cô không còn khỏe và nhanh nhẹn như 3 năm về trước. Thời gian... biết nói gì đây?

Sau ĐH, đoàn Sydney được hai bạn Đạt-Ngoc soạn thảo và hướng dẫn đi thăm các thắng cảnh rất công phu, rất tiếc không trọn vẹn vì thời tiết thay đổi bất thường.

Đại Hội Kỳ 10: ngày 26/11/2017 tại Sydney

Anh chị em rất cố gắng chuẩn bị, hy vọng quan khách được hài lòng với chương trình buổi lễ cùng chuyến đi cruise thăm viếng New Caledonia khởi hành ngay ngày hôm sau Thứ Hai 27-11-17. Chúc toàn thể tham dự viên một cuộc du ngoạn vui tươi lý thú, đầy ắp ân tình.

Tạm kết

Hành trình sinh hoạt của LTKTVNUC trong 10 năm chưa hẳn là dài nhưng đã thể hiện rõ tinh thần **Tôn Sư Trọng Đạo và Ân Tình vẹn giữ giữa các Đồng Môn trong Đại Gia Đình Kỹ Thuật VN**, đã có nhiều cố gắng phát triển đáng khen. Tuy nhiên trong quá trình hoạt động cũng có những vấp vấp trở ngại, khiến một số hội viên không thể tiếp tục tham gia sinh hoạt trọn vẹn vì nhiều lý do: sức khỏe, công việc làm ăn, hoặc hoàn cảnh gia đình đơn chiếc,... Thật buồn khi vắng bạn! Cầu mong vạn sự an lành cho toàn thể thành viên và gia đình LTKT chúng ta.

LTKTVNUC luôn cố gắng và hy vọng sẽ đi được xa hơn!

Người ghi nhận sinh hoạt LTKT

**Hoa-Phấn
06/05/2017**

Bài Thơ Cho Mười Năm

Hoàng Thúy

Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ
Thuật VN/UC NSW

Ai khôn lớn mà chưa từng cắp sách?
Trường lớp làm mái ấm thân quen.
Đánh bạn cùng **Phấn** bảng sách đèn.
Hoa Phượng ép, cánh **Diệp** đầy trang vở.
 Những buổi học, cho **Tâm** hồn rộng mở.
 Lịch sử nằm lòng **Đinh**, **Lý**, **Trần**, **Lê**.
 Giáo dục công **Dân**, vạn vật say mê,
 Địa, lý, hóa, sinh, thể thao gắng cố.
 Giọng hiền **Hòa**, thầy giải bài toán khó.
 Tóc **Trâm** cài, cô luận giảng **Văn Chương**
 Chăm chỉ chuyên cần, trò gắng theo gương
 Ngày **Thành Đạt**, dựng xây non nước Việt.
Dòng lịch sử, khúc quanh khốc liệt.
Tháng Tư buồn, tan tác quê hương.
Vội xuống thuyền, thầy già biệt trường.
Liều vượt biển, trò lìa xa lớp.
 Gặp lại đây do cơ duyên hợp.
 Tình thầy trò nói lại cùng nhau.
 Chuyện trường xưa, kỷ niệm đậm sâu.
 Nhắc nhớ mãi, một thời áo trắng.
 Nơi xú người, vẫn cùng nhau gánh.
 Giúp cộng đồng, **Chính** nghĩa cờ bay.
 Cùng hội đoàn, chung góp bàn tay.
 Tình đoàn kết, tương thân tương ái.
Kỷ yếu mười năm, ước mong lưu lại.
Hoạt động Liên trường Kỹ Thuật, dựng xây
Từ buổi đầu cho đến ngày nay,
Còn vững mạnh, đến nhiều niên thập...

Hoàng Thúy

Ghi Chú: Những chữ in đậm là tên của các thầy, cô và các anh chị sinh hoạt trong HAH LTKTVN/UC tại Sydney.

**Ngày Nhớ Ớn Thầy của cựu
học sinh Kỹ Thuật Vĩnh
Long ngày 27/10/2007 –
Tạo tiền đề cho việc thành
lập Hội AH LTKT VN/UC**



**Đại Hội Kỳ I
ngày 29/11/2008
tại Nhà Thờ Quốc Tổ -
Sydney**



**Đại Hội Kỳ II
ngày 28/11/2009
tại Nhà Thờ
Quốc Tổ -
Sydney**





Đại Hội Kỳ III
ngày
26/11/2010
tại Nhà hàng
Crystal Palace
- Sydney





**Đại Hội Kỳ IV
ngày
25/11/2011
tại Nhà hàng
Crystal Palace
- Sydney**





**Đại Hội Kỳ V
ngày
23/11/2012
tại Nhà hàng
Crystal Palace
- Sydney**





**Đại Hội Kỳ VI
ngày 29/11/2013
tại Nhà hàng
Happy
Reception -
Melbourne**







**Đại Hội Kỳ VIII ngày 28/11/2015
tại Nhà Hàng Quê Hương - Brisbane**





**Đại Hội Kỳ IX
ngày 18/11/2016
tại Nhà hàng
Happy
Reception -
Melbourne**

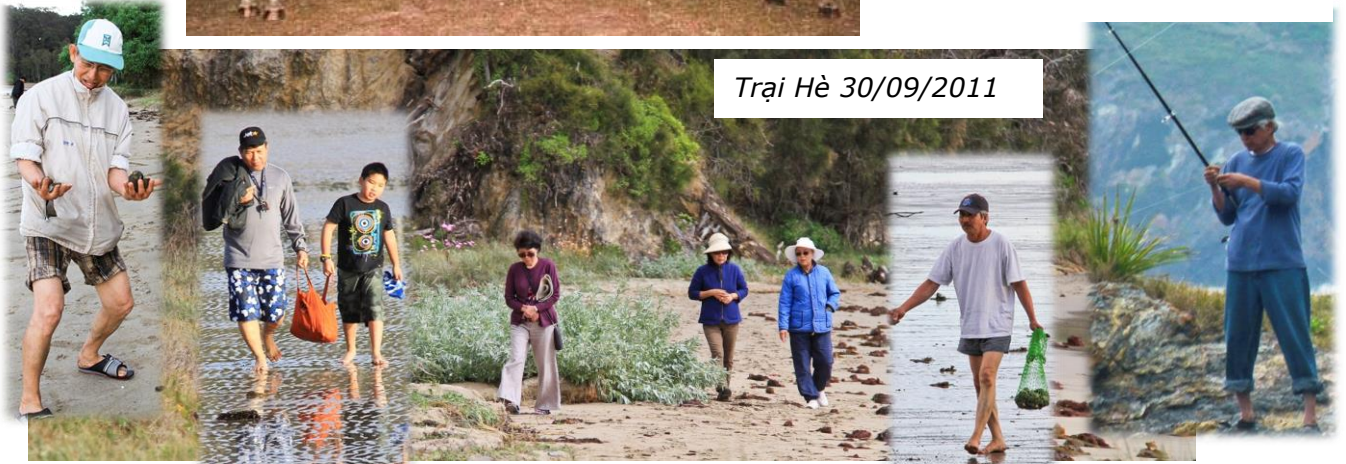




Tham
dự Hội
Chợ Tết
Tân Mảo
01/2011



Sinh Hoạt
Hội AH LTKT VN/UC
NSW



Trại Hè 30/09/2011

Trại Hè
03/2012
tại
Bermagui



Họp Mặt Xuân Liên Trường 12/03/2010



Tất Niên và mừng sinh nhật tháng 12/2013 tại Nhà hàng Bạch Đằng



Giúp dựng Bàn Thờ và sau đó tặng Cộng Đồng để dùng trong các dịp Lễ



Dựng cổng Hội Chợ Tết Cộng Đồng



Lễ Bàn Giao Ban Chấp Hành 09/11/2014



Đón tiếp đoàn cựu học sinh NTT-PDP sang tham dự ĐH 6 11/2013



**SINH HOẠT
Hội AH LTKT
VN/UC – VIC**

**Ngày Họp Mặt
Đầu Tiên
27/01/2013**



Họp Mặt Mừng Tân Niên 2015





Cuộc họp vào ngày 18 tháng 5/2014 đã thành lập Ban liên lạc Liên Trường Kỹ Thuật Tây Úc



Họp mặt định kỳ ban liên lạc của Liên Trường Kỹ Thuật bang Tây Úc vào tháng 06/2014



Họp thường kỳ tháng 7. Bầu chính thức BCH Liên Trường Kỹ Thuật Tây Úc và Ban tổ chức đại hội lần VII/2014



LTKT Tây Úc trong Đại Hội Kỳ VII

SINH HOẠT Hội AH LTKT VN/UC – Tây Úc

Đoàn LTKT Tây Úc trong Đại Hội Kỳ 9 tháng 11/2016 tại Melbourne



Họp mặt hàng tháng và chúc mừng sinh nhật hội viên tháng 12 năm 2014



Trương Thị Ngọc Trâm

*Cựu học sinh KT
Nguyễn Trường Tộ-
Phan Đình Phùng*

Hàng năm chị em chúng tôi chờ đợi đến tháng Mười Một đến ngày Đại hội của Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam/Úc Châu, để chị em chúng tôi được khoác lên chiếc áo dài KỸ THUẬT.

Màu áo xanh KỸ THUẬT thân thương mang từ quê nhà đến xứ người, mang cả hình dáng quê hương hình chữ S. Hàng chữ LIÊN TRƯỜNG KỸ THUẬT VIỆT NAM – ÚC CHÂU uốn cong trên tà áo như hình nước Việt, khoác lên người như mang cả quê hương. Logo được đặt bên trái với hai bản đồ VIỆT ÚC, hòa hợp với nhau như những người Việt lưu vong hội nhập vào quê hương mới. Màu xanh lá biểu hiện sự an bình của xứ sở Kangaroo. Màu vàng biểu hiện dòng máu đỏ da vàng. Tất cả được nằm gọn trong bánh xe răng KỸ THUẬT.

Bánh xe răng đó như bánh xe thời gian đã cuốn trôi quãng đời xa xứ nhưng gia đình KỸ THUẬT chúng tôi vẫn giữ nguyên tâm chân tình thầy trò và bạn hữu gắn bó với nhau, với bốn chữ LIÊN TRƯỜNG KỸ THUẬT.

Ôi chiếc áo dài KỸ THUẬT thân thương mà chị em chúng tôi ấp ủ bao năm mới thực hiện được! Khoác lên người chiếc áo dài KỸ THUẬT chị em chúng tôi có cảm giác như trở lại thời học sinh; Ôi nó đẹp làm sao, thân thương làm sao tà áo dài màu xanh KỸ THUẬT! Màu xanh KỸ THUẬT không bao giờ phai mờ và bị tàn phá theo thời

gian bởi vì chúng tôi - những học sinh KỸ THUẬT đã khoác lên những chiếc áo màu xanh đó, đã được giao cho những thầy cô yêu thương hết lòng dạy dỗ - luôn mang nó trong tim, trong máu.

Thấm thoát Đại hội mười năm sắp đến, chiếc áo dài KỸ THUẬT đã theo chị em chúng tôi suốt chặng đường mười năm, đó là một niềm hạnh phúc. Tôi nhìn chiếc áo dài KỸ THUẬT mà tự hỏi còn được bao nhiêu cái mười năm nữa đây, hỡi người bạn? Bạn phải theo chị em chúng tôi đến cuối chặng đường nhé!

Trương Thị Ngọc Trâm



Chiếc Áo Dài Liên Trường Kỹ Thuật



Văn khấn Tiền Nhân, Thầy Cô và Đồng Môn LTKT đã quá vắng

Đại Hội LTKTVNUC kỳ 8 ngày 28/11/2015 tại Brisbane, Queensland

Phụng soạn: Nguyễn Phấn

Hôm nay, ngày 28 tháng 11 năm 2015, nhằm ngày 17 tháng 10 âm lịch năm Ất Mùi, trước Bàn Thờ Linh Vị được thiết lập tại nhà hàng Quê Hương - vùng Darra, Brisbane, tiểu bang Queensland ÚC CHÂU. Chúng tôi, những cựu giáo chức và cựu sinh viên học sinh của các trường Kỹ Thuật Miền Nam VN -

dưới danh nghĩa Hội Ái Hữu LTKTVNUC - xin thành kính dâng chút Lễ gọi là LỄ TƯỞNG NHỚ TIỀN NHÂN, THẦY CÔ và ĐỒNG MÔN đã quá vắng.

Từ ngàn xưa, những vị minh quân, những nhà cai trị yêu nước lo lắng làm sao cho lãnh thổ được vẹn toàn, đất nước

được giàu mạnh và người dân luôn được ấm no hạnh phúc.

Năm 1954, trong hoàn cảnh đất nước bị chia đôi, nhưng VNCH vẫn giữ vững phần đất Miền Nam yên bình và dân chúng được đầy đủ cơm ăn áo mặc, nhất là từ năm 1957 trở về sau, đồng thời việc giáo dục nâng cao dân trí được xúc tiến và cải

tổ không ngừng. Trong chiều hướng đó, Bộ Giáo Dục Miền Nam đã thành lập Nha Kỹ Thuật và Chuyên Nghiệp Học Vụ với mục đích đào tạo chuyên viên kỹ thuật, các kỹ sư và thợ có trình độ chuyên môn cao để phục vụ trong mọi ngành nghề công kỹ nghệ. Ngành Giáo Dục Kỹ Thuật đã chọn hai danh nhân để làm biểu

tượng cho trí tuệ, tài năng và óc sáng tạo là hai nhà yêu nước Nguyễn Trường Tộ và Cao Thắng để đặt tên cho hai trường Kỹ Thuật đầu tiên của Sài Gòn lúc bấy giờ.

- Nguyễn Trường Tộ nhìn xa trông rộng, đã có dịp chứng kiến sự văn minh tiến bộ của các nước phương Tây, nên đã dâng lên triều đình nhà Nguyễn 14 Bản Điều Trần với ước vọng canh tân đất nước.

- Cao Thắng tài năng, đã từng chế tạo được súng, khiến quân xâm lược Pháp phải lo lắng trước sức kháng cự của nghĩa



Bàn thờ các Giáo Sư và đồng môn đã quá vãng trong Đại Hội 5 2012 tại Sydney

quân Cần Vương Phan Đình Phùng.

Với những Vị Tiền Bối, những cố Giáo Sư, Nhân Viên đã từng mang hết tâm huyết để gầy dựng, truyền đạt sự hiểu biết và kỹ năng chuyên môn của mình cho những mầm non tương lai đất nước. Với những Sinh Viên Học Sinh đã hết sức cố gắng trau dồi kiến thức, mong sau này có đời sống an vui và mong mỗi được mang công sức, tài năng phục vụ cho sự tiến bộ xã hội sao cho tốt đẹp nhất.

Nền giáo dục Kỹ Thuật Miền Nam đã cung cấp được một đội

ngũ nhân lực cho mọi ngành nghề chuyên môn, có đạo đức, đầy lòng tự trọng và có khả năng gánh vác cho sự phát triển chung của đất nước. Trong giai đoạn này, VNCH đã vượt trội hơn nhiều nước ở Đông Nam Á như Đại Hàn, Thái Lan, Mã Lai, Phi Luật Tân.

Tháng Tư 1975, Việt Nam đã thống nhất, mọi việc đều thay đổi, toàn dân sống dưới chế độ “cách mạng mới” được gọi là Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa VN!

Ngày nay Quý Vị đã ra người thiên cổ, nền giáo dục Kỹ Thuật Miền Nam mà Quý vị đã có công gầy dựng, góp phần vào, nay đã không còn nữa. Người sống có tâm, có lòng tự trọng và yêu nước cũng đành bất lực, chỉ còn biết ngậm ngùi thương tiếc cho những gì tốt đẹp mà mình đã có thời được chứng kiến tận mắt, đã được học hay được dạy dỗ trước đây mà thôi!

Than ôi chạnh nhớ!

Trước đây, nơi chốn Quê Nhà,
Cha Mẹ già phụng dưỡng,
Con tròn Đạo Hiếu,
Thầy Cô kính viếng,
Vẹn đạo Ân Sư,
Huynh Đệ Đồng Môn, Tri Kỷ Thâm Tình,
Mộng đời học sinh, Một Trời Hạnh Phúc,
Nào ngờ
Vật đổi sao dời,
Miền Nam đổi chủ, ngàn đời khó quên
Phận số vẫn lưu thân Đất Mẹ,

Lớp tha phương nương náu Xứ Người,
Đàn Con Kỹ Thuật nơi nơi,
Đâu đâu cũng có bóng người Đồng Môn,
Bạn ơi!

Quê nhà vạn dặm, lắm niềm đau,
Đôi khi lệ thấm tuôn trào,
Quẩn quanh đâu thấy, ai nào người thân!
Ái Hữu Đồng Môn xích lại gần,
LIÊN TRƯỜNG KỸ THUẬT quây quần có nhau,
Kỷ niệm xưa, tràn đầy thương nhớ,
Nhớ sân trường, nhớ ÁO XANH đồng phục,
Nhớ NGÀNH NGHỀ, nhớ lúc NÊN NGƯỜI,

Nhớ MẦY TAO, nhớ nụ cười tươi,
Nhớ THUỐC THỢ, Ê KE cặp nách,
Nhớ BẢNG VẼ, tay xách GỖ CƠM!

Nhớ Thầy Cô!

Nhớ Người dạy dỗ,
Nhớ Quê Nhà, nhớ Tổ nhớ Tông,
Bao năm bồi đắp vun trồng,
Thầy Cô công khó, một lòng thương yêu,
Lúc cứng rắn, quyết tâm uốn nắn,
Khi mềm lòng, thương mến nhủ trao:
*“Trò nên nhớ, vào đời chưa đủ,
Học phải hành, chuyên nghiệp dồi trau,
Thêm đạo đức, giàu lòng nhân ái,
Hầu sau này, trọn vẹn nên người,
Mang nghề nghiệp, vào đời cho đẹp!”*
Thầy ơi: *“Bao lời dạy dỗ ân cần,
Ân sư tạc dạ, ngàn lần không quên.”*

Nơi quê người!

Cố công học hỏi,
Kỹ Thuật Mới Lạ, tân tiến mênh mông,
Miễn sao cho được thỏa lòng,
Đem điều sở học góp công giúp đời.

Bốn mươi năm dài!

Tháng chờ, ngày đợi,
Mong Tổ Quốc sớm có Dân Chủ Tự Do,
Người người Ấm No, nhà nhà Sung Túc
Ngày trở lại quê hương, tràn đầy Hạnh Phúc.
Đất nước yên bình, khởi họa Bắc Phương!

....Âm..... Dương!

Cách biệt thôi đành,
Hương hoa trà quả sấm sanh,
Liên Trường Kỹ Thuật, lòng thành kính dâng,
Nương theo khói tỏa hương trầm,
Hồn Linh Hiển hãy về đây chứng giám,
Xin Thượng hưởng, Thượng thượng hưởng!

LTKTVNUC kính bái

Phụng tế: Nguyễn Phấn

Họp Mặt LTKTVN-UC Tại Sydney - 2017



Thầy Nguyễn Văn Hoa

*Vào cuối tháng Mười Một năm nay (11/2017)
Thầy Cô, bạn cũ có đôi ngày
Họp mặt kỷ niệm ngày thành lập
Ghi dấu mười năm chặng đường dài.*

*Đất khách quê người nhớ trường xưa
Bạn bè cùng lớp gặp rất thưa
Biết đến bao giờ mới có dịp
Kể chuyện năm nào, chuyện nắng mưa.*

*Nhờ có Liên Trường mới gặp nhau
Bạn bè xưa cũ của ngày nào
Chung trường chung lớp, chung mộng ước
Mừng vui lẫn lộn, lòng nao nao.*

*Sau thời gian dài mới gặp nhau
Mái tóc xanh tươi đã phai màu
Bên nhau sống lại thời son trẻ
Kể chuyện năm nào thỏa khát khao.*

*Bạn bốn phương trời tụ về đây
Kỹ Thuật Hành Khúc trò cùng Thầy
Cất cao tiếng hát cùng một nhịp
Chào đón bạn cũ trong vòng tay.*

VHN – 02/2017



Họp mặt thành lập Hội AH LTKT VNUC tại Melbourne tháng 1/2013

Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu/Victoria (AHLTKTVN/UC/Vic) được thành lập vào ngày 27.1.2013, nhưng từ nhiều năm trước, đã có một số người có liên hệ đến ngành kỹ thuật, nói chuyện với nhau về ý tưởng này. Đặc biệt tất cả những vị này đều là các Cựu Quân Nhân QLVNCH, do thường gặp nhau trong các sinh hoạt CQN, qua các lời thăm hỏi mới biết cùng là ‘dân’ kỹ thuật. Những vị đó là anh Phạm Văn Khuông (Hải Quân), anh Nguyễn Văn Dũng (Không Quân) và anh Đặng Quốc Hưng (Bộ Binh). Do đó dù muốn dù không cũng phải công nhận một điều là Hội AHLTKTVN/UC/Vic đã được thoát thai từ những người lính VNCH cũ.

Nhưng ý tưởng thì hay, lại không thực hiện ngay được vào thời điểm đó, là vì các anh Khuông, Dũng và Hưng đều đang hoạt động tích cực trong các Hội CQN và Gia đình Quân Binh Chung (QBC) liên hệ, nên chẳng ai chịu ‘đứng mũi chịu sào’, thành ra ‘Rằng hay thì thật là hay – Nghe ra ngậm đắng nuốt cay thế nào’, bởi vì ‘bỏ thì thương, mà vương thì tội’. Cứ mỗi lần gặp nhau, nhắc lại chuyện thành lập Hội, rồi cười trừ! Mà hàng năm họ

Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu – Victoria

Một hội viên tại Victoria

đã gặp nhau rất nhiều lần, qua nhiều sinh hoạt của CQN và các Gia đình QBC chứ đâu phải ít, cho nên không phải chuyện nói chơi rồi bỏ, bởi vì nó cứ vương vấn mãi trong lòng. Việc lập Hội để những cựu HS, SV và GS Kỹ thuật thời VNCH gặp lại nhau lúc xế chiều, thật là ‘trần ai khoai củ’, do một điều quan trọng là phải tìm được người chịu làm đầu tàu, người đó đừng có bận rộn quá như ‘ba ông

thần nước mặn thuộc Hải Lục Không quân’ vừa kể.

Cứ như vậy cho đến một ngày đẹp trời trong năm 2012, khi anh Nguyễn Văn Dũng và anh Ủ Văn Tạo tham dự ĐH ở Sydney trở về thì nhiệt tình kỹ thuật bắt đầu sôi mạnh. Nhờ vậy, anh Khuông đã cho biết là anh Ủ Văn Tạo, bây giờ cũng rảnh rang vì không còn vương bận trông coi cái xưởng sửa xe của anh nữa, có thể gánh vác Hội. Thế là chúng tôi tìm anh Tạo để ‘dụ dỗ’, và may quá, anh mũi lòng bèn chịu làm đầu tàu, thế là Ban Vận Động (VĐ) thành lập Hội AHLTKTVN/UC/Vic thành hình gồm có: Trưởng Ban là anh Ủ Văn Tạo, các vị khác gồm anh Khuông, Dũng và Hưng là thành viên.

Ban này họp tới họp lui nhiều lần rất là hăng hái, và rồi một Thông cáo được gửi cho hai tuần báo tại Victoria là Nhân Quyền và Tivi Tuần San nhờ đăng, để mời gọi quý vị cựu HS, SV và GS các trường Kỹ Thuật tại quốc gia VNCH trước năm 1975, đến họp mặt vào ngày 27.1.2013 tại trụ sở Cựu Chiến Binh Úc vùng Footscray (RSL Footscray). Trước ngày họp mặt chính thức, còn có các ngày họp mặt phụ tại nhà anh Tạo, có ẩm thực miễn phí (chưa gì đã thấy

thêm việc cho bà Tạo!). Số người tham dự này cũng được mười mấy vị, đều do sự quen biết cá nhân mà ra, trong đó ngoài 4 thành viên Ban VĐ, còn có thêm các anh Nguyễn

Văn Gia, Ủ

Văn Lập, Lê Văn Tiểu, Nguyễn Văn Năng, Nguyễn Văn Quyển, Trương Kỳ Quốc... Việc soạn thảo Nội quy Hội cũng được ráo riết thực hiện cho kịp ngày Hòp mặt đầu tiên.

Và rồi ngày hòp mặt cũng đến, với số vị tham dự hơn 60 người, một con số quá sự mong đợi của Ban VĐ. Có rất nhiều vị là những cựu GSKT rất lớn tuổi như các ông Lê Văn Tiểu, Huỳnh Thiện Hiến, Phan Hữu Phú, Huỳnh Giao, Nguyễn Thạch Ngọc... Những GSKT ‘chưa lớn tuổi’ là quý anh Ủ Văn Tạo, Nguyễn Văn Quyển, Phạm Văn Góc, Lê Văn Xuân, Võ Ngọc Minh, Đặng Quốc Hưng và quý chị Lê Thị Ngọc Dung, Lê Thị Kim Phụng... Đa số còn lại là cựu HS, SV các trường Kỹ Thuật Nha Trang, An Giang, Kiên Giang, Vĩnh Long, Biên Hòa, Don Bosco, Đà Nẵng, Cao Thắng, Nguyễn Trường Tộ, Phan Đình Phùng, Bách Khoa Trung Cấp, Hàng Hải Thương thuyền, Quốc Gia Thương Mại, Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật... Có một số rất ít quý vị học các trường Kỹ sư Công Nghệ, Kỹ sư Hàng Hải... Đặc biệt có nhiều vị lần đầu tiên gặp lại nhau sau 1975, tay bắt mặt mừng, nhắc lại chuyện cũ.

Khai mạc buổi hòp mặt là lời chào mừng của anh Phạm Văn Khuông (Điều Hòp Viên), và rồi anh Trưởng Ban VĐ Ủ Văn Tạo được giới thiệu để tường trình diễn tiến việc vận động thành lập Hội AHLTKTVN/UC/Victoria, sau đó là phần giới thiệu lý lịch cá nhân

của từng vị tham dự. Việc kế tiếp là bầu Tân Ban Chấp Hành (BCH)

“
Và rồi ngày hòp mặt cũng đến, với số vị tham dự hơn 60 người, một con số quá sự mong đợi của Ban VĐ.

Hội, vì Ban VĐ cũng được giải nhiệm. Anh Lê Văn Tiểu được mời phát biểu, anh sơ lược những kết quả mà Ban VĐ đã thực hiện được trong thời gian qua, và kêu gọi những vị hiện diện ứng cử vào Ban CH, tuy nhiên không có sự tình nguyện nào cả, nên anh Tiểu đề nghị Ban VĐ sẽ trở thành Ban CH, đề nghị này được toàn thể quý vị tham dự tán thành, thế là Ban VĐ đã trở thành BCH đầu tiên của Hội, vẫn gồm 4 người: anh Hội trưởng Ủ Văn Tạo, Hội phó Ngoại vụ Đặng Quốc Hưng, Hội phó Nội Vụ Nguyễn Văn Dũng, Thư ký kiêm Thủ Quỹ Phạm Văn Khuông. Một Ban Cố Vấn (BCV) cũng được thành lập trong cuộc hòp mặt này gồm các vị GS lớn tuổi là Nguyễn Thạch Ngọc, Lê Văn Tiểu và Phan Hữu Phú. Anh Phạm Văn Khuông cũng đã đọc Bản Nội Quy của Hội và được tất các vị tham dự chấp thuận với một sửa đổi nhỏ về quyền hạn chi tiêu của vị Hội Trưởng. Một yêu cầu của các vị tham dự là Bản Nội Quy phải được phát cho tất cả Hội viên, cũng được đồng ý (dĩ nhiên). Việc kế tiếp là điền Phiếu Gia Nhập và đóng Niên Liễm. Buổi hòp mặt được tiếp nối với phần ẩm thực nhẹ và hát Karaoke sôi nổi và hào hứng, phần chụp hình chung, chụp hình riêng ‘hai đứa mình’ cũng chiếm nhiều thì giờ, nhưng có hề chi vì “*Bạn bè ta giờ này đang nhóm lửa – Anh ngại gì không góp chút củi khô*” (Thơ Phạm Văn Khuông). Buổi hòp mặt kéo dài từ 2g đến 6g chiều cùng ngày.

Ngay sau đó BCH Hội đã thông báo với Hội tiểu bang NSW, và bắt đầu có những liên lạc thân hữu giữa các cựu học sinh, sinh viên và giáo sư kỹ thuật, đã học hành và làm việc trước năm 1975. Qua những cuộc tiếp xúc này, được sự khuyến khích và hứa hẹn yểm trợ nhiệt tình của BCH tại NSW, BCH Victoria đã mạnh dạn nhận tổ chức Đại Hội Thường

Niên tại tiểu bang nhà, với tên gọi là Đại Hội Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu năm 2013 tại Melbourne, được gọi tắt là Đại Hội Thường Niên Melbourne 2013, thì gọi là Đại Hội Melbourne 2013 cho khỏe.

Với thâm niên thành lập Hội chưa được tròn năm, nhưng với sự hăng hái cộng tác của các vị giáo sư lão thành trong BCV, đồng thời của các Hội viên Victoria, một Ban Tổ Chức (BTC) Đại Hội được thành lập để đảm đương việc này, và Đại Hội được ấn định vào ngày 29 tháng 11 cùng năm. Ngoài BCH và BCV là những thành viên đương nhiên của BTC, BCH còn mời thêm được một số hội viên trẻ hoặc năng động, tham gia BTC. Những tiêu ban Nghi Lễ (MC, nghi thức, chương trình, lập bàn thờ), Tiếp Tân (sắp đặt nơi ăn ở và đưa đón người từ nơi khác, tiếp khách ngày Đại Hội), Văn nghệ (ban nhạc, hòp ca), Thư tín (thư mời, thiệp mời, thông cáo báo chí, phân phối vé tham dự), Tặng vật lưu niệm (liên lạc đặt và nhận), Trang trí (các băng vải Đại Hội, băng huy hiệu Hội), và quan trọng không kém là Liên lạc đặt nhà hàng (ngày, giá cả, thực đơn thích hòp) đều được thành lập.

Với một BTC khoảng 12 người phải cáng đáng một số việc không ít, tuy nhiên nhờ nhiệt tình cộng tác không quản ngại giờ giấc và hòp hành, mọi việc cũng đã hoàn tất đúng thời hạn. Trong thời gian tổ chức, Hội Victoria đã được Hội NSW thông báo một tin mới, là

ngoài hai tiểu bang VIC và NSW, còn có đại diện ở các tiểu bang Tây Úc và Queensland tham dự, nhưng đặc biệt nhất là một số cựu học sinh trường Trung học Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ và Phan Đình Phùng đang sinh sống tại Việt Nam, cũng sẽ sang tham dự Đại Hội chung với đại diện Tây Úc, phái đoàn Tây Úc này còn có thêm các vị ở Đức và Hoa Kỳ tháp tùng, họ có nhã ý tặng một số vật dụng để trang trí tại nơi tổ chức Đại Hội. Như vậy Hội Victoria đã được các phái đoàn NSW và Tây Úc giúp một số hiện vật, gánh vác một phần nào các việc phải làm. Thế là Đại Hội Melbourne 2013, từ đơn giản là họp mặt 2 tiểu bang, đã nghiêm nhiên trở thành một Đại Hội “Thế giới”! mặc dù Đại Hội Melbourne khởi đầu chỉ là Đại Hội Úc Châu.

Chương trình Đại Hội gồm 3 ngày với ngày đầu là Dạ tiệc Đại Hội tại Happy Receptions, vùng Ascot Vale, gồm nghi thức tế lễ tưởng nhớ các vị thầy và trò kỹ thuật đã quá cố, tặng quà lưu niệm, các bài phát biểu, sau đó là dạ vũ. Với một số khách tham dự lên đến 330 người, thêm quý vị đại diện các Hội đoàn bạn như Hội Cựu Quân Nhân Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa Victoria, Hội Ái Hữu Không Quân, Gia đình Hải Quân và Hàng Hải, Hội Cao Niên Tỵ Nạn Đông Dương, Hội Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức, Hội RSL Footscray... và giới truyền thông như Đài phát thanh Viễn Xứ,... hội viên và thân nhân, thân hữu.

Những phút đầu khai mạc, thật sự đã tạo một không khí trang nghiêm và sự xúc động nơi mọi người tham dự, qua nghi thức tế lễ; sự việc này đã hoàn tất tốt đẹp ngoài mong đợi của BTC, với người điều khiển lễ tế đầy kinh nghiệm là anh Phạm Văn Khuông, và Ban tế lễ gồm giáo sư Lê Văn Tiểu (đọc văn tế) với sự phụ giúp dâng hương, dâng trà... của 2 anh Nguyễn Văn Quyên và Nguyễn Văn Liêm, trong tiếng chiêng trống của quý anh Võ Văn Nam và Đặng Đình Hải. Phần phát

biểu của GS Ủ Văn Tạo (Hội trưởng Vic), GS Lâm Thế Oanh (Hội trưởng NSW, kiêm đại diện Liên Bang), anh Trương Kỳ Quốc (đại diện Cựu SV, HS), đều rất ý nghĩa. Phần gửi tặng vật kỷ niệm đến quý vị cựu GS rất là đầm ấm, rồi sau đó nhường chỗ cho chương trình văn nghệ qua bài hát Liên trường Kỹ Thuật VN Úc châu Hành Khúc của anh Nguyễn Canh Tân (Hội NSW) sáng tác, với sự trình bày của một số vị hội viên các tiểu bang. Chương trình dạ vũ vui nhộn được tiếp nối qua các bài hát của Ban Nhạc Hậu Duệ Cựu Quân Nhân QLVNCH Victoria.

Ngày thứ hai là họp mặt thân hữu của các phái đoàn, tại trụ sở RSL Footscray, cùng với chương trình hát karaoke âm tình thầy trò kỹ thuật.

Ngày Thứ ba là buổi du ngoạn Hanging Rock vùng Newham với bữa ăn trưa do Hội Victoria khoản đãi. Chiều về đến Melbourne, một lần nữa các phái đoàn tham dự gồm 40 người, lại được Hội Victoria mời bữa ăn tối chia tay, tại nhà hàng Phú Vinh vùng Sunshine, được biết nhà hàng này của con một vị hội viên, nên được tính với giá đặc biệt.

Đại Hội Melbourne 2013 là một cuộc họp mặt Úc châu với thành phần tham dự có vẻ là “Quốc tế”? đầu tiên của “dân” Kỹ thuật tại Úc Đại Lợi, kể từ ngày đen tối 30/4/1975. Nếu không kể những sơ sót nhỏ, điều này đương nhiên phải có, thì có thể nói đây là một cuộc họp mặt thân hữu thành công về tình cảm lẫn vật chất. Tình cảm đậm đà thêm, giữa những người quen biết cũ, và nảy nở gần bó từ những người mới quen nhau. Về vật chất thì Hội Victoria được sự

ủng hộ của nhiều vị Mạnh thường quân, và sự tham dự đông đảo của rất đông thân nhân, bạn bè, nên đã may mắn không bị thua thiệt, mặc dù khởi đầu đã thấy là “đụng ngày” với dạ tiệc của nhiều hội đoàn khác có tính chất quan trọng hơn về mặt phục vụ xã hội. Một kinh nghiệm cho thấy là dân Kỹ thuật cũng “ui” dữ lắm, và đạt được Tình thì... Tiền sẽ theo sau? Mong các kỳ Đại Hội tới sẽ tiếp tục được tổ chức trong tinh thần sẵn sàng ui để được Tình... cảm.

“Thế là Đại Hội Melbourne 2013, từ đơn giản là họp mặt 2 tiểu bang, đã nghiêm nhiên trở thành một Đại Hội “Thế giới”!

Sau Đại hội 2013, Hội AHLTKTVN/UC/Vic đã tiếp tục có những buổi sinh hoạt định kỳ 3 tháng và tiệc tất niên, tất cả đều diễn ra tại trụ sở RSL Footscray với sự giúp đỡ tận tình của anh Chủ tịch Nguyễn Việt Long. Nghị trình các buổi họp định kỳ này là tường trình sinh hoạt ba tháng qua (bây giờ đã có mặt trong cộng đồng, nên được mời tham dự nhiều sinh hoạt của các Hội đoàn bạn, làm ông bà Hội trưởng đi riết mềm người!), cùng chung dùng bữa ăn thân mật có chen lẫn sở sở, và sau cùng hát Karaoke với giàn máy chiến của anh Lê Danh Mục (Hiệp Lê), cựu HS KT Vĩnh Long, ủng hộ miễn phí lại còn nhờ bà vợ khiêng máy lên xe, khiêng máy xuống, sắp xếp, oải cả người, nhưng nhờ tinh thần KT nên mọi việc êm xuôi. Công tác này sau đó cũng được giải quyết ổn thỏa.

Dĩ nhiên việc tham dự Đại Hội Liên bang được luân phiên tổ chức tại các tiểu bang Tây Úc, Queensland, NSW là việc đương nhiên, bất khả chối từ. Việc tham dự này cũng là dịp để các hội viên Hội Victoria được nghỉ hè vui vẻ nơi ‘đất tuy lệ, mà quê cũng của

minh’, với sự tiếp đón nồng ấm tình KT của các vị ở tiểu bang khác.

Năm tháng cứ trôi qua, Hội AHLTKTVN/UC/Vic được tham dự các kỳ Đại Hội 2014 (Tây Úc), 2015 (Queensland) và năm 2016 thì trở lại Victoria vì NSW muốn tổ chức năm 2017 để kỷ niệm 10 năm thành lập Hội. Trong những dịp tham dự Đại Hội thì có vẻ hội viên thích nhất là lần ở Perth (Tây Úc), vì được tiếp đón chu đáo lại đi du ngoạn hải đảo.



Khai mạc Đại Hội Kỳ 6 2013 tại nhà hàng Happy Receptions, Ascot Vale, Melbourne

Nhưng cuộc đời lúc nào cũng theo một nguyên tắc: có ‘hợp rồi sẽ có tan’, sau ngày Đại Hội 2013 tung bừng, thì số hội viên Hội bắt đầu ‘roi rụng’ vì nhiều lý do mà không ai biết là lý do gì, chỉ biết mỗi lần họp lại thiếu vài khuôn mặt, từ ‘nồng cốt’ đến ‘chỉ góp mặt’, cũng may lý do chính đáng nhất là ‘có kẻ lên trời bỏ cuộc chơi’ thì không nhiều, cho đến lúc Bán tổng kết này được ghi chép thì chỉ có 2 vị. Ban CH có tìm hiểu cũng chẳng đi đến đâu, đành phải đoán là ‘có lẽ sinh hoạt Hội chẳng có gì hấp dẫn!’ Mà cũng phải thôi, vì đây là Hội ái hữu, thiên về tương trợ, tương tế, gặp nhau thăm hỏi việc mới, nhắc lại chuyện cũ, có dịp nói chuyện với những người cùng chí hướng cũng đã vui rồi, thì làm sao còn gì mà hấp dẫn nữa đây? Nhất là Ban CH lại toàn là những vị hưu trí cả, thì sức đâu mà bay nhảy. Hy vọng một ngày nào đó sẽ có một Ban CH gồm những người ‘còn trẻ’ may ra mới khởi sắc, đợi hoài mà vẫn

không có người ‘trẻ’ nào chịu ra gánh vác, thế là các vị ‘cao tuổi’ tiếp tục ôm, và tiếp tục không có gì hấp dẫn, và số hội viên tiếp tục rụng. Chào thua.

Sau nhiệm kỳ ‘anh Tạo’ thì việc khủng hoảng nhân sự xảy ra, vì khó tìm được Hội trưởng mới. Lại thêm một màn đi năn nỉ với đủ loại hứa hẹn, nào là sẽ giúp một tay (không giúp chân! mà chân không chịu đi thì cũng bó tay), sẽ ở lại thêm, sẽ làm hết, anh chỉ đứng tên thôi vì ai cũng biết anh v.v... May quá là sau đó anh cố vấn Lê Văn Tiểu chịu ra làm đầu tàu cho nhiệm kỳ 15-17, thêm anh Huỳnh Thiện Hiến và ba người trong Ban CH cũ là Ủ Văn Tạo, Nguyễn Văn Dũng và Đặng Quốc Hưng. Kiểm điểm lại thì trong 5 vị, có 2 vị ‘rất lớn tuổi’ và 3 người

‘sắp lớn tuổi’, theo thống kê bỏ túi thì số tuổi của những vị này nằm từ trên 60 đến khoảng 80, tổng cộng cỡ chừng 360 năm cuộc đời, lớn như ông Bành tổ của Tàu.

Đại Hội kỳ 9 vào ngày 18 tháng 11 tại Melbourne cũng được Hội nhà tổ chức suôn sẻ, dù nhân sự kỳ này bị hao hụt khá nhiều, nhiều vị được phân công kỳ trước, nay không có mặt, mà tìm người thay thế thì cũng tạm mà thôi! Vì vậy việc tiếp đãi quý vị từ các Hội ở tiểu bang khác không được chu đáo, lại thiếu tiết mục du ngoạn, xin thông cảm. Như đã nói ở trên, số hội viên tại tiểu bang nhà bị roi rụng nhiều, mà số hội viên mới không đủ để điền khuyết, nên nhìn qua số người tại nhà hàng Happy Receptions ở Ascot Vale thì còn nhiều chỗ trống (trên dưới 200, so với lần 2013 thì giảm 1/3), mặc dù nhân số tham dự của hai tiểu bang NSW và Tây Úc có nhiều hơn lần trước, cảm ơn quý

Hội trưởng đã tích cực kêu gọi hội viên đến Victoria để chúng tôi còn thấy ấm áp cuộc đời. Tiết mục Đại hội cũng có tế lễ, phát biểu, tặng vật kỷ niệm, đặc biệt trong ngày Đại Hội đã có thêm một khuôn mặt mới, vừa trẻ vừa giỏi là cô Lê Thị Bạch Ngọc (cựu SV Quốc Gia Thương Mại) làm MC, nên không khí có phần trẻ trung hơn. Người ta thường nói “đông, vui thì hao”, lại thêm vật giá gia tăng (ở cả VN lẫn tại Úc), nên quỹ của Hội sau Đại hội kỳ này, đã giảm sút đáng kể, nhưng không sao vì anh thủ quỹ Ủ Văn Tạo tuyên bố là: hết thì... ‘đóng tiếp’!!!... (nói chuyện huê vốn).

Lại thêm 2 năm nữa trôi qua, đã đến kỳ bầu cử Ban CH cho nhiệm kỳ 17-19, tìm đâu ra người thay thế đây? Trong phiên họp có bầu cử để quyết định việc này, thì nhiều khuôn mặt mới (giỏi, trẻ) được đề nghị, nhưng hơi ôi, tất cả đều từ chối, để rồi một quyết định được tất cả hội viên đồng ý là ‘Lưu nhiệm Ban CH cũ’ (cái này chơi ép quá!). Thôi thì quý anh ‘cao tuổi’ Lê Văn Tiểu và Huỳnh Thiện Hiến tiếp tục hy sinh thêm vài năm nữa rồi mới được về hưu, còn ‘chúng mình ba đứa’ thì sao đây?

Thấm thoát lại sắp hết năm 2017, Hội tại Victoria chuẩn bị ‘khăn gói quả mướp’ lên Sydney để tham dự Đại Hội kỳ 10, lần này sẽ có một tập Kỷ Yếu được phát hành, mà Ban Tổ chức kêu gọi sự đóng góp tài chánh và bài vở của các Hội tiểu bang khác. Tài chánh thì chúng tôi không ‘care’ nhưng bài vở thì thật khó quá, ngày xưa dân KT trong cặp lúc nào cũng có dĩa, thêm búa kèm, thì chỉ có ‘xuất gỗ thành bàn’ chứ dễ gì ‘xuất khẩu thành thơ’ được, nay lại thêm lớn tuổi, nhớ nhớ quên quên, nói cho nhiều cũng vậy thôi... thành thử ráng nhớ gì ghi nấy, có sao nói dzậy người ơi....

Một hội viên tại Victoria

Hội Ái Hữu

Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam/Úc Châu

- Perth, Tây Úc

... luôn luôn là mái ấm tình
thương lúc nào cũng giang rộng
vòng tay chào đón các anh chị
đồng môn kỹ thuật...



Huỳnh Trịnh

*Cựu học sinh
Kỹ Thuật Nông Lâm Súc*

Theo sự đề nghị của Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam/Úc Châu bang New South Wales và sự ủng hộ của Hội Melbourne, VIC trong ngày họp bế mạc Đại Hội Kỳ VI năm 2013, Tiểu bang Tây Úc (Perth) sẽ đảm nhận việc tổ chức Đại Hội của Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam/Úc Châu kỳ VII năm 2014.

Theo tinh thần trên, anh Phạm Mỹ Khiết đã một mình ra khơi, cố gắng tìm kiếm thầy, cô và các đồng môn Kỹ Thuật đang sinh sống trong tiểu bang Tây Úc. Từ cuộc họp đầu tiên vào tháng 5/2014 đã thành lập Ban liên lạc Liên Trường Kỹ Thuật Tây Úc; các cuộc họp hàng tháng sau đó đã chính thức thành lập HAH LTKT VN/UC – Tây Úc vào ngày 27/07/2014 và tiến hành phân công tổ chức Đại Hội Kỳ VII.

Liên Trường Kỹ Thuật Ân Sư Nặng Nghĩa,

Ái Hữu Đồng Môn Huỳnh Đệ Thâm Tình.

Đôi câu đối nói lên tinh thần của Hội AH LTKT cũng là nguồn động lực đã thúc dục thầy trò Tây Úc chúng tôi cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của Liên trường giao phó và Đại Hội Kỳ VII/2014 đã thành công tốt đẹp.

Thấm thoát đã 3 năm trôi qua nhân số Hội Kỹ Thuật Tây Úc ngày càng gia tăng, có 26 hội viên và

người phối ngẫu thường xuyên sinh hoạt, đó là chưa kể một số thân hữu đã xin tham gia từ ngày đầu và một số hội viên danh dự luôn luôn đồng hành cùng chúng tôi trong suốt thời gian 3 năm vừa qua.

Trong mỗi một chúng ta ký ức về tuổi học trò, ngày ngày được cấp sách đến trường gặp thầy, gặp bạn biết bao nhiêu là những kỷ niệm buồn, vui đã in sâu vào trong tâm khảm. Bây giờ gặp lại nhau thì tuổi đã xế chiều và thời gian không chờ đợi một ai vì thế chúng tôi cố gắng sắp xếp công việc và gia đình mỗi tháng cùng gặp gỡ để phổ biến những kế hoạch của Liên trường và của hội. Thời gian còn lại các anh chị em hỏi thăm sức khỏe và chia sẻ buồn vui, giúp đỡ nhau, cùng chúc mừng sinh nhật của nhau trong tháng, sinh hoạt Karaoke, tặng nhau những món quà và cùng nhau thưởng thức những món ăn mang hương vị đậm nét quê hương Việt Nam do các chị trong hội tự tay nấu nướng.

Gia đình Kỹ Thuật Tây Úc của chúng tôi luôn luôn là mái ấm tình thương lúc nào cũng giang rộng vòng tay chào đón các anh chị đồng môn kỹ thuật còn chưa gia nhập. Gia đình Kỹ Thuật Tây Úc sẽ mãi mãi ấm áp, trọn vẹn tình thương và luôn luôn ghi nhớ: AN SƯ NẶNG NGHĨA - HUYNH ĐỆ THÂM TÌNH.

Huỳnh Trịnh

Hội Kỹ Thuật



Nhân kỷ niệm 10 năm ngày thành lập Hội Cựu Sinh Viên, Học Sinh Kỹ Thuật Việt Nam tại Úc Châu, Hội Kỹ Thuật Queensland xin chung tay đóng góp đôi hàng vào Kỳ yếu mừng ngày vui của các Gia Đình Kỹ Thuật.

Đây là dòng suy tư xin lược kể về sinh hoạt của Hội để các Đồng Môn ở xa chưa có dịp tham dự có thể biết được sự thành hình và mục đích của Hội Kỹ Thuật tại Úc.

Cây bút này không quen viết lách đã xếp bút nghiên từ thuở đao binh. Xin các bạn gần xa bỏ tức thêm.

Kể về lai lịch của các Hội Cựu Sinh Viên, Học Sinh Kỹ Thuật Việt Nam tại Úc Châu, không thể bỏ qua giai đoạn lịch sử hệ lụy đến ngày hôm nay. Để các thế hệ sinh sau biết có tang thương 30/4/1975 có thêm ảnh



Thầy Nguyễn Ngọc Thái

sáng soi xét vào thời điểm Tổ Quốc cực kỳ đen tối này.

Người Việt miền Nam lúc đó như đàn ong vỡ tổ. Bạt nháo khắp mọi nơi. Nết mặt ưu tư chạy tìm sinh lộ!

- Gần một triệu người bị lừa vào các trại tập trung – Sông kiếp tù đầy không bản án. Hàng trăm trại tù mọc lên khắp nơi tận thâm sơn

chương khí cùng rừng thiêng nước độc suốt từ Nam chí Bắc. Giết tù nhân thâm độc bằng cách chuyển trại vài tháng một lần cho thân nhân không biết chỗ ở để tiếp dưỡng. Mỗi lần chuyển trại chúng kiểm có xử bắn một vài tù nhân thị uy. Đồ dùng cá nhân bị kiểm soát chặt chẽ, tù nhân không được phép giữ vài viên thuốc hộ thân. Khi bệnh chỉ có chết mà thôi!

Theo tài liệu của Wikipedia có khoảng 165.000 tù nhân đã bỏ mạng. Được các bạn tù vui nông lấp vùi không hòm rương, không bia mộ quanh các trại tù có mỹ danh “trại học tập cải tạo”. Đòn thù này di hại đến việc thân nhân khó tìm hài cốt về sau.

- Một số không nhỏ bị hành quyết ngay tại thời điểm đó ở khắp các tỉnh miền Nam.

- Gần nửa triệu người đã băng rừng, vượt biên bất chấp hiểm nguy. Hàng vạn người đã làm môi cho thú dữ và cá mập. Điều linh thống khổ trước mắt, họ đành lìa bỏ quê hương!

Úc là điểm dừng của một số đã từng mặc "Đồng Phục Xanh" là nhân tố của các Hội Kỹ Thuật sau này tại xứ Kangaroo.

Số người còn lại vô phương cách, đành ngâm hờn nuốt tủi sống trong nhà tù lớn là quê cha đất tổ của mình!

- Một số người miền Bắc có cơ hội tràn vào miền Nam cướp chiếm chiến lợi phẩm. Hàng ngàn đoàn công voa ngày đêm tải hàng (đồ cướp đoạt) về Bắc.

- Đánh tư sản – cướp nhà. Đuổi dân đi kinh tế mới – giết dân lần mòn. Đồi tiên – cướp của dân!!!

Đem so sánh với bốn cuộc diệt chủng kinh hoàng nhất lịch sử nhân loại – Việt Nam cũng không thua kém về nhân mạng và tài sản! (Ruanda: 1 triệu – 1/8 dân số. Khơ-me Đỏ: 2 triệu – dân số 7.1 triệu. Pháp luân công: 2 triệu. Đức Quốc Xã giết 6 triệu người Do Thái. Việt Nam: 3 - 5 triệu).

Người Pháp ngoại chủng – gần 100 năm đô hộ VN cũng không tàn độc đến thế!!!

Thế mà có một số người ngây ngô hay bị thần kinh đã ngông nghênh tự đắc mang tiền về vỗ béo cho đám diệt chủng đã từng giết hại cha anh mình! Họ không thuộc bài học Trần Trường (Video shop), Trịnh Vĩnh Bình (vua chả giò), David Vương (Thầu rác), Carina Hoàng Oanh (computers), Nguyễn Trung Trục (classic cars) và hàng chục tên tuổi khác đều bỏ của chạy lấy người. Trịnh Vĩnh Bình suýt toi mạng tại Việt Nam (nhờ chánh phủ Hòa Lan can thiệp).

Vì giới hạn của Kỷ yếu xin dừng tại đây.

Những kẻ sanh làm thời, lộn quê hương may mắn đào thoát ra nước ngoài, được thế giới Tự Do bao

dung chứa chấp. Đại để Úc là điểm dừng của một số đã từng

mặc "Đồng Phục Xanh" là nhân tố của các Hội Kỹ Thuật sau này tại xứ Kangaroo.

Sau thời gian ổn định được cuộc sống vào khoảng sau năm 2005, các thành viên Kỹ Thuật Việt Nam định cư tại Thành Phố Sydney đã kết hợp với các Đồng Môn sở tại và nhen nhúm thành lập Hội.

Sau nhiều lần sinh hoạt, trước khi thảo Nội Qui, Thầy, Cô và Đồng Môn đã thống nhất chọn tên Hội phù hợp khá dài:

"Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam – Úc Châu". Nói ngắn gọn là Hội Kỹ Thuật.

Đây là Hội Kỹ Thuật đầu tiên được thành lập tại Úc. Mục đích của Hội là kết nối các Gia Đình Kỹ Thuật ở Việt Nam khi trước, hiện đang đào tị tại các Tiểu Bang và còn tiếp tục mời gọi các cựu Đồng Phục Xanh các nơi về họp Đại Hội.

Tôn chỉ "Tôn sư trọng đạo" và "Bằng Hữu thâm tình" châm ngôn này mỗi người Việt Nam đều thuộc lòng làm nhân cách.

- Nhớ ƠN quý ân sư – người đã truyền đạt kiến thức cho mình trên bước đường lập công danh là bổn phận.

- Nhớ CÔNG các Đồng Môn giúp đỡ mình sớm hôm đèn sách có nhau. Chia sẻ, an ủi khi ta gặp khó khăn trên hoạn lộ là NGHĨA. Truyền thống văn hóa người Việt

không cho phép ta quên ƠN NGHĨA đó.

Ý tưởng cao đẹp này được các Đồng Môn sống khắp nước Úc hoan nghênh. Thế là từng Bang Hội Kỹ Thuật được thành hình.

Đầu tiên các cựu Đồng Phục Xanh Sydney (NSW) kết nối với các bạn từng vào ra các Trường Kỹ Thuật ở Việt Nam khi xưa thành lập Hội. Hội Kỹ Thuật Sydney đảm nhận vai trò "tiên phong". Họ đã tổ chức Đại Hội 5 lần liên tiếp. Kỳ Đại Hội V đã qui tụ hơn 500 người tham dự.

Úc Đại Lợi là quốc gia rộng lớn. Sự đi lại giữa các Thủ phủ khá xa xôi nên các Hội Kỹ Thuật từng Tiểu Bang sinh hoạt tùy theo hoàn cảnh địa phương. Đến khi Đại Hội họ họp nhất về một nơi tạo nên không khí nhộn nhịp khác thường. Mỗi năm họp Đại Hội một lần, tháng Mười Một là tháng lý tưởng nhất vì là cuối năm và có nhiều ngày nghỉ lễ. Để mỗi kỳ Đại Hội thêm phần linh hoạt, cảnh quan tươi mới, thành phố khác lạ, du lịch hào hứng hơn, Ban Đại Diện Hội Kỹ Thuật các Tiểu Bang đồng ý sẽ luân phiên tổ chức Đại Hội.

Do đó Đại Hội VI (2013) Liên Hội đề cử Hội Kỹ Thuật Melbourne (Victoria) thực hiện. Ban tổ chức nơi đây rất nhiệt huyết. Thành phố đông người Việt, nhiều cựu Đồng Phục Xanh. Đại Hội thành công tốt đẹp đã qui tụ gần 500 người. Có nhiều bạn từ Hoa Kỳ và Việt Nam qua tham dự.

Hôm sau Đại Hội Ban tổ chức hướng dẫn các Hội bạn dạo cảnh núi non hùng vĩ miền Nam nước Úc. Ngày thứ ba viếng mộ vàng và tham quan Viện Bảo Tàng. Sau cùng là tiệc chia tay.

Đại Hội VII (2014): Được tổ chức tại Perth (Western Australia) thủ phủ này ở phía Tây Nam của nước Úc. Tổ chức rất long trọng, trang nghiêm. Hơn 250 người dự. Có Đồng Môn từ Việt Nam qua. Nhiều thắng cảnh đặc biệt lạ mắt.

Đại Hội VIII (2015): Được di dời đến Thành phố Brisbane (Queensland). Thành phố nắng ấm, thời tiết hòa dịu nhất nước Úc nhưng cựu Đồng Phục Xanh thừa thớt. Nhờ sự khuyến khích và giúp đỡ của các Hội bạn - Đại Hội cũng rất thành công, qui tụ được gần 200 người. Có 2 Đồng Môn từ Hoa Kỳ và vài Đồng Môn từ VN sang.

Nghi lễ vô cùng long trọng – Bàn thờ uy nghiêm – Ba hồi chiêng trống vang lên như chiêu hồn tử sĩ. Cả hội trường im phăng phất hướng về bàn thờ Tổ. Bài điệu văn xướng lên khuấy động con tim làm rơi lệ nhiều người!!!

Ngày hôm sau BTC hướng dẫn các Hội bạn lên đồi cao (Mount Cootha) xem quang cảnh Thành phố Brisbane trải dài mướt ngàn xa mờ ảo trong nắng sớm. Một tổ khác tổ chức đi viếng bãi biển nổi tiếng Gold Coast. Sau cùng là tiệc tiễn đưa.

Đại Hội IX (2016): Để Đại Hội lần X được thật linh đình, náo nhiệt và đặc biệt khác hẳn chín lần Đại Hội trước – trong ý nghĩa cái nôi “phát xuất” các Hội Kỹ Thuật. Hội Kỹ Thuật Sydney dành đặc quyền tổ chức Đại Hội X (2017) (Đệ thập chu niên). Đại lễ dự tính kéo dài đến 9 ngày trên du thuyền xuyên Đại Dương. Do đó Liên Hội đề cử Hội Kỹ Thuật Melbourne thực hiện

Đại Hội IX mặc dù chưa tới phiên. Lần này cũng có Bạn từ Việt Nam qua.

Còn hai thủ phủ Adelaide (South Australia) và Darwin (Northern Territory) cũng thấp thoáng vài chiếc áo màu xanh kỹ thuật nhưng vẫn chưa lộ diện. Hy vọng họ sẽ sớm đề danh vào Hội Liên Trường Kỹ Thuật.

Đại Hội được tổ chức như một lễ Giỗ; đặt trọng tâm tưởng nhớ đến quý Ân Sư và Đồng Môn đã quá vãng. Lễ hội thường tổ chức 2 hoặc 3 ngày (Đại Hội X sẽ tổ chức 9 ngày).

Nghi lễ gồm các tiết mục:

I. Ngày hội thứ nhất:

1. Nghi lễ chào cờ Úc, Việt và phút mặc niệm.

2. Diễn văn khai mạc Đại Hội.

3. Nghi lễ cúng tế - văn tế Thầy, Cô và Đồng Môn quá vãng.

4. Dâng hương: mọi người tuần tự lên Bàn Thờ đốt nhang và khấn nguyện.

5. Nghi lễ tặng quà lưu niệm quý Thầy, Cô hiện diện trong ý nghĩa “bái sư” và chúc thọ

6. Các Hội Bạn nếu có ý kiến mời lên phát biểu.

7. Phần nhập tiệc: Sau khi hoàn tất các nghi lễ là bắt đầu nhập tiệc. Tất cả các Thầy Trò cùng nhau nâng ly, chúc mừng nhau sau một năm xa cách – Ăn uống, ca hát, chuyện trò, tâm sự... trong niềm hân hoan của quý Thầy, Cô và Bạn hữu.

II. Ngày hội thứ hai (có thể hơn):

1. BTC Hội nhà hướng dẫn các Hội Bạn đi tham quan thắng cảnh địa phương. Đây là dịp để Thầy thương Bạn mến có thời gian chuyện trò. Có trường hợp đã nửa thế kỷ mới có cơ hội trùng phùng!

2. Sau đó là tiệc tạm biệt – Có thêm thời gian chuyện trò và ăn uống, tiễn nhau tận nhà ga, phi trường...

Chúng ta sẽ chào đón Đại Lễ Đệ Thập Chu Niên 26/11/2017 rất đặc biệt chưa từng có trước đây. Đánh dấu sự trưởng thành của các Hội Kỹ Thuật tại Úc Châu. Liên Hội sẽ cổ vũ tinh thần các Đồng Môn ở rải rác khắp châu lục về sum họp với Đại Gia Đình Kỹ Thuật.

Đây là sự kiện ý nghĩa đoàn kết, tương thân tương trợ... duy trì lại thể hệ hậu duệ văn hóa Việt. Văn hóa còn dân tộc còn.

**T.M Hội Kỹ Thuật
Queensland**

Thái Nguyễn



Quý Thầy Cô tham dự Đại Hội Kỳ 8 Tại Brisbane



Chuyện gia đình kỹ thuật

Hội Kỹ Thuật họp một lần trong tháng vào cuối tuần, địa điểm họp tại nhà hội viên hốt hụi trong tháng đó hoặc ở nhà nghỉ mát của thầy Văn, cô Hòa.

Hụi lập ra với tinh thần tương trợ, hội viên bốc thăm lấy thứ tự hốt chứ không lấy thảo. Phần hốt đầu tiên là do hội Kỹ Thuật lấy bỏ vào quỹ, người hốt hụi kỳ tới sẽ nấu bữa trưa đãi hội trong buổi họp; hội viên đến dự họp đóng tiền phần ăn để

Hoàng Thúy

*Hội Ái Hữu LTKT
VN/UC NSW*

hội đóng tiền hụi. Nhờ đây hụi này mà vấn đề tài chánh của hội được duy trì phần nào.

‘Có thực mới vực được hội’ nên ăn trưa được sắp xếp trước buổi họp, mà theo lời thầy Phấn thì đó là buổi cơm gia đình của hội Kỹ Thuật. Sau đó là phần thủ quỹ thông báo vấn đề tài chánh,

bàn bạc và giải quyết các vấn đề trong hội hay bàn việc giúp cộng đồng. Cuối cùng là phần chúc mừng sinh nhật các hội viên trong tháng, chụp hình và cắt bánh.

Lúc này thời gian cũng đã ba hay bốn giờ chiều, có hội viên đã lục tục ra về, người ở lại thì hát Karaoke hay ngồi chuyện vãn với nhau.

Các bữa cơm Kỹ Thuật coi vậy chứ quan trọng không ít, nó góp phần gắn bó các hội viên với nhau và thêm phần tài chánh

cho hội. Đây cũng là dịp để biết tài nấu nướng của các quý bà trong hội Kỹ Thuật.

Các chị và các cô tới sớm để giúp gia chủ chuẩn bị phần ẩm thực, người thì bày thức ăn ra đĩa, người lo rửa rau, trộn gỏi hay hâm nóng lại món ăn trên bếp. Vừa làm các cô, chị vừa nói chuyện râm ran từ việc nấu món này sao cho ngon đến chuyện mới đi coi show ca hát có ca sĩ từ bên Mỹ qua rồi nhảy sang rủ rê mua hàng sale ở chỗ nào rẻ và đẹp hay thủ thỉ chuyện mới đi du lịch về.

Trong khi đó thì các thầy và các anh ngồi ngoài vườn theo từng nhóm, tay cầm bia cụng lon với nhau rồi nhâm nhi đĩa mồi trên bàn; bữa thì cá hay mực khô, hôm thì đậu phụng rang với đĩa

gỏi, thiết là quý bà chiều quý ông hết cỡ! Mấy anh trong Ban Chấp Hành lo gần dần âm thanh của hội để chuẩn bị cho buổi họp và sau đó là dùng vào việc hát karaoke. Ai ca hay thì đây là dịp trở tài khoe giọng hát của mình. Đôi khi cũng là do "bia vào thì lời ca ra", nên cũng có cảnh người nghe cười nghiêng ngả vì giọng hát ngang phè sai tông lạc nhịp của ai đó. Nói chung mọi người thấy vui vẻ thoải mái là chính.

Vì bận việc nhà nên người viết không đi họp thường xuyên, nay xin ghi lại một số kỷ niệm về các buổi họp còn nằm trong ký ức.

Buổi cơm gia đình Kỹ thuật chúng tôi tham dự lần đầu là ở nhà anh Hiễn và chị Nguyệt. Tôi còn nhớ là chị đãi món chính là

miến (người Nam gọi là bún tàu) thịt vịt và chịch dùng miếng của Đại Hàn, khi tôi hỏi lý do thì chị cười trả lời là không dùng hàng Việt Nam hay Tàu sợ không tốt cho sức khỏe.

Trong các món ăn thêm như gỏi, chè... có món bánh khoai mì nhân đậu xanh rất ngon mà trước đó tôi có thấy chị Xuân ngồi hỏi thầy Hoa và cần thận ghi chép lại công thức, thiết tình tôi nghĩ chắc cô làm bánh và thầy phụ, do cô không đi họp thầy biết cách thức nên chỉ lại. Nhưng nghe thầy chỉ tỉ mỉ từ việc phải mua đường bánh mía cho ngọt đậm và thơm, mua khuôn ở đâu mới có, tôi lại thấy phân vân... và sau này các chị trong nhóm cho biết đúng thật là thầy làm bánh. Tôi viết bài này cũng là để nhắc khéo lâu



Các thành viên tham dự chuyến đi chơi tại Bermagui tháng 10 năm 2012

nay chưa được dùng lại món này.

Lúc mới đến tôi thật bối rối không biết xưng hô thế nào, cứ đoán ai lớn hơn mình một chút thì gọi anh chị, còn ai nhiều tuổi hơn thì chào thầy cô cho không bị bắt lỗi. Sau mới biết có nhiều anh chị tóc bạc không thua gì các thầy cô.

Trong buổi họp ở nhà anh Thảo, chị Thảo trở tài nấu món lẩu gà, rau cải lấy từ sau vườn nên vừa tươi vừa ngon. Ngồi ngoài sau vườn nhìn ra ra khoảng sân sau, tuy nhỏ nhưng cũng có các cây ăn trái, cái cầu nhỏ nhỏ bắc ngang qua ao cá kiểng, rau được trồng vừa trên đất, vừa thủy canh, cũng là một nét lạ mà... không nhà ai có cả.

Anh Long, chị Tuyết đãi món cá chiên bột cuốn rau sống chấm nước mắm cũng ngon tuyệt vời, lần đó họp ở farm của thầy Đình nên rau thơm ăn thả cửa. Các chị còn ra tận vườn trằm trồ khen mấy luống rau thơm hết lời, thầy biết ý nên cắt sẵn rau thơm để đó, các chị bỏ vào túi nylon có quà đem về.

Lần chiêu đãi ở nhà anh Huỳnh, người Việt sinh sống ở Lào trước khi sang Úc, cũng là một kỷ niệm đáng nhớ. Gia đình anh đãi các món Lào quá đặc biệt, vừa ngon vừa lạ miệng. Hôm đó đã dự tiệc ở Hướng Đạo Việt Nam, nhưng chúng tôi cũng tận tình thử hết món này đến món kia. Khi ngồi tiếp chúng tôi anh kể tỷ mỉ cách làm các món mà tới bây giờ tôi chỉ còn nhớ là rất cầu kỳ và mất công... anh phải nhờ gia đình người em làm dùm vài món. Anh Huỳnh vừa mất

tháng đầu tháng 4/2017, bài viết này nhắc đến anh như một nén hương lòng tưởng nhớ người đã khuất.

Buổi họp ở nhà anh Huyện, chị Phượng nấu món bún mắm rất ngon, nước cá vừa ăn lại không nặng mùi. Người viết là dân gốc Bắc kỳ nên không biết nấu mấy món rất Nam bộ này, chỉ khi nào ra tiệm mới được thưởng thức. Món bún mắm chị nấu cũng không thua gì tiệm, khi tôi khen ngon chị vui vẻ chỉ lại cách nấu nhưng tôi không dám nói chị truyền nghề làm người rồi, vì tôi chỉ thích ăn chứ không thích nấu.

Tôi vẫn thích họp ở nhà nghỉ mát của thầy Văn và cô Hòa

vì sự thoáng mát và tĩnh lặng của nó khiến mình thấy gần thiên nhiên hơn. Vườn rộng rãi có bàn ghế đơn sơ đặt rải rác khắp nơi, hoa cỏ mọc tự nhiên không tĩa xen nếu có con nít nô đùa thì không phải sợ bể chậu hoa hay rụng bông hoa đẹp.

Nhà có cái tên thơ mộng là Trại Hoa Vàng, được dịch sang tiếng Anh 'The Yellow Flowers cottage' khắc chữ treo trang trọng trên tường. Nhà nằm trong khu đất rộng rãi có hoa các loại nở đầy vào mùa Xuân, rau thơm trồng rải rác quanh nhà từ bụi rau dấp cá đến mấy cây ớt đỏ tươi... tuy không được chăm sóc thường xuyên vì thầy cô không ở ngôi nhà này, nhưng vẫn xanh um tươi tốt. Phía sau nhà có dòng sông chảy qua nhưng chắc là cuối dòng nên bé

như con suối nhỏ, nhờ vậy cảnh vật càng thêm thơ mộng và gợi nhớ đến một góc làng quê Việt Nam trên xứ người. Ngôi nhà này là địa điểm lý tưởng cho hội họp nên khi các hội viên cần là thầy cô sẵn sàng cho mượn ngay.

Lần đi biểu tình ngày 30/4 trên Canberra mấy năm trước đây, thầy cô Chính mời hội ghé qua chơi nhà cô con gái ở vùng này. Căn nhà là ngôi biệt thự tọa lạc ở khu dành riêng cho mấy người không thuộc diện nhà... nghèo. Nhà hai tầng thoáng đãng, phòng ngủ cũng nhiều mà phòng chơi cũng lắm. Phía sau nhà vườn hoa được trồng



tỉa cẩn
thận, có hồ bơi và
sân tennis rộng rãi
làm hai đứa nhỏ nhà
tôi mê tí, cầm vợt đòi
tập làm hai vợ chồng chạy lượn
banh cũng phát mệt. Chủ nhà
rất hiếu khách vừa đãi buổi trưa
xong lại bắt tay vào làm bánh
pizza chuẩn bị cho buổi tối. Phải
nói là ngon hơn hẳn tiệm nhiều
vì dùng toàn đồ ăn hảo hạng lại
thêm có lò nướng pizza bằng củi
chuyên nghiệp, ra lò cái nào là
bà con tận tình chiếu cố ngay.
Thiệt tình mà nói đó là lần đi
chơi là người viết thấy thiệt là
đã vì vừa đông vui, vừa ăn ngon,
chỉ tiếc là hơi... ngắn ngày.

Có lần thấy tiền quỹ khấm khá, hội liền tổ chức đi chơi xa cùng nhau một chuyến ở Bermagui, một tỉnh nhỏ trên bờ biển phía

Nam NSW. Lúc đó vào khoảng đầu mùa Xuân trời còn hơi lạnh. Cả phái đoàn gồm khoảng bốn mươi người lần lượt kéo đến ngôi nhà có năm phòng ngủ. Ban ngày thì quân số thấy không đông vì mọi người đi chơi tản mát, người ở nhà nhậu lai rai ngoài vườn hay đi dạo quanh vùng rồi vào nhà nằm nghỉ. Đến lúc ăn tối thì mới ồn ào râm ran cả căn nhà, tiếng cười nói, mời chào không ngớt nên thỉnh thoảng mấy thầy phải nhắc nhở 'điều chỉnh âm thanh vừa đủ nghe để khỏi làm phiền hàng xóm'. Sau bữa ăn tối là buổi họp phân công và tập dượt văn nghệ cho Đại Hội cuối năm. Phải

trông coi hai con còn nhỏ trong phòng không tham dự được buổi họp, nhưng tiếng cười nói ồn ào vẫn vang đến tận phòng tôi nằm ở lầu dưới. Các thầy cô được ưu tiên nằm giường, các anh chị khác thì trải túi ngủ nằm dưới sàn. Gia đình tôi có con nhỏ đi theo nên được ưu tiên có một giường để hai cháu ngủ. Lần đi chơi này tôi chỉ phải trông cháu nhỏ thôi, còn việc bếp núc là được miễn. Tới giờ cơm là có các cô hay chị nhắc cho các cháu ăn trước. Khi thấy tôi lằng xằng rửa chén là bị đuổi khéo liền 'Ấy để đó cho chị, đi coi mấy đứa nhỏ đi!'. Dâu mới thì được ưu tiên một thời gian,

còn bây giờ thì tôi có thể lằng xằng phụ giúp chút đỉnh trong các buổi họp.

Lâu rồi hội không tổ chức các buổi đi chơi chung nữa, ngoài các lần hội đi dự Đại Hội cuối năm ở các tiểu bang khác. Ban chấp hành cũng đã nhắc đến chuyện này nhưng thực hiện được chắc cũng còn... lâu. Thôi hội viên kiên nhẫn chờ đến Đại Hội kỷ niệm mười năm làm xong rồi hãy tính.

Hoàng Thúy

Họp Mặt Liên Trường Kỹ Thuật



Thầy Nguyễn Văn Hoa

*Oanh, Huyền, Long, Phấn, Trâm, Trinh, Thảo
Tổ chức họp mặt thật chu đáo
Để bạn cũ thầy xưa có dịp
Tay bắt mặt mừng gặp lại nhau.*

*Ôn lại chuyện xưa lòng thấy đau
Thương cho bạn cũ còn lao đao
Kẹt lại quê nhà sống thiếu thốn
Tàn tảo mưu sinh khổ biết bao.*

*Khóc cho các bạn chết, bệnh, đau
Biết đến bao giờ gặp lại nhau
Xin ghi hình bạn vào tim não
Để nhớ một thời ngồi cạnh nhau.*

*Sau cơn bệnh lửa còn thấy nhau
Mừng vui lẫn lộn lòng nao nao
Tóc xanh ngày ấy giờ bạc trắng
Hạnh phúc tuổi cao, nét tự hào.*

VHN



Ơn Sâu

Nghĩa Nặng

Thầy không quản đêm khuya vẫn đến đón trò tại phi trường

Sau khi hoàn thành 2 chuyến du lịch nước Mỹ để thăm viếng thầy cô và các bạn bên đó, tôi nhận được lời mời thăm viếng nước Úc của thầy Nguyễn Phan.

Đó là một vị giáo sư kính yêu đang ở Sydney; thầy là Giám học trường Trung học Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ trước 30/04/75, sau làm Trưởng Phòng Giáo Vụ Trung học Công Nghiệp Thành phố (trường này là sát nhập của 2 trường Nguyễn Trường Tộ - Phan Đình Phùng - nơi tôi có dịp theo học khi xưa). Thầy tôi rất hiền và rất thương yêu học sinh chúng tôi cũng như đồng nghiệp của thầy. Vì thế khi còn khỏe, mỗi lần thầy về thăm Việt Nam, chúng tôi rất mừng vui hội ngộ với thầy cô. Những lần ấy, thầy tôi cũng hòa mình với đám cựu học sinh quây phá ngày xưa nay đã trưởng thành. Thầy cũng hát, cũng kể chuyện

xưa, đặc biệt thầy còn nhớ rất rõ đưa nào tinh nghịch khó dạy, đưa nào ngoan.

Tôi rất cảm động trước tình thương yêu mà thầy dành cho một đồng nghiệp xưa là thầy Hồ Ngọc Thu. Thầy đã trích số lương hưu ít ỏi của thầy nhiều lần gửi về nhờ tôi thăm viếng, giúp đỡ lúc thầy Thu bệnh nặng. Rồi cả lúc gia đình thầy Thu rơi vào cảnh khốn khó khi vợ thầy Thu bất ngờ ra đi vì bệnh ung thư hiểm nghèo, bỏ thầy Thu lại với căn bệnh tai biến nằm liệt giường thiếu người chăm sóc. Biết được một anh học sinh cũ ngày xưa tên Bính cũng đang bệnh nan y, thầy cũng nhờ tôi thăm viếng và giúp ít tiền trị bệnh. Không chỉ riêng mình, thầy còn huy động cả Hội Liên Trường Kỹ thuật Việt Úc cùng nhau hỗ trợ giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn ở VN mặc dù bản



Phạm Mỹ Dung

*Cựu học sinh KT
Nguyễn Trường Tộ-
Phan Đình Phùng*

thân thầy cũng không khỏe lắm...

Ngày 26/4/1995 thầy bị mổ tim và đặt “van tim nhân tạo”. Đến năm 2002, thầy bị loạn nhịp tim do bắt thịt nơi quả tim không còn bóp đều đặn được, nên gắn thêm máy điều hòa nhịp tim. Máy này phải thay cái mới khi gần hết pin. Hiện nay, thầy đang mang cái thứ 3. Có lẽ chừng 3 năm nữa thầy sẽ được thay cái thứ 4.

Nhận thấy thầy đã yếu dần, thầy không về VN như trước được nữa, nên tôi quyết định sang thăm thầy một phen.

Tôi viết mail báo tin sẽ đi thăm thầy trong năm 2013. Tôi cũng không ngờ rằng chính thầy tôi và tôi đã mở ra một con đường du lịch Úc châu cho thầy cô và các bạn chung trường. Vì thầy nói còn bạn nào muốn đi cùng thì con lên danh sách để thầy báo Hội gửi thư mời. Thật tình là có thư mời của Hội LTKT Việt Úc, chúng tôi mới giải quyết được vấn đề visa vì đi du lịch Úc không phải chuyện dễ. Và từ đó đến nay đã có nhiều cựu học sinh VN du lịch Úc bằng con đường này.

Tôi đã đến nước Úc trong tình thương yêu của thầy cô và bạn bè của Hội LTKT Việt Úc. Một chuyến đi nhiều kỷ niệm đến phải nhớ mãi mãi. Tôi nhớ thầy cô Lâm Thế Oanh, thầy cô Nguyễn Hữu Chính, thầy cô U Văn Tạo, thầy cô Nguyễn Phấn và các bạn đồng môn kỹ thuật bên nước Úc thật nhiều. Một chuyến đi thật đậm đà tình cảm và tôi ghi nhớ mãi mãi ơn nghĩa của thầy tôi.

Ơn ngày xưa dạy dỗ, ơn ngày nay mở đường du lịch cho đám cựu học sinh ham vui, thích đi vòng quanh trái đất như chúng tôi

Bằng visa đến Úc tôi và các bạn đã tham quan, hội họp, học hỏi được nhiều ở nền văn minh nước Úc. Chúng tôi được đi qua nhiều tiểu bang đến nhiều thành phố như Perth, Sydney, Melbourne, thăm nhiều cảnh đẹp như biển Fremantle, Wollongong, Blue Mountain, Great Ocean road. Chúng tôi đã nhận được sự tiếp đón nhiệt tình của tất cả các thành viên hội LTKT Việt Úc và nhất là của thầy cô Nguyễn Phấn.

Bây giờ mỗi lần nhớ lại, tôi vẫn còn dâng dâng niềm cảm mến... Tôi nhớ thầy tôi quá!!!

Chuyến bay đưa tôi đến Sydney hạ cánh lúc 11g đêm, tôi đã dặn dò thầy ở nhà, đừng đón, hãy để các bạn Sydney đón và đưa chúng tôi đến nhà thầy. Nhưng không! Thầy tôi đã chờ sẵn ở

sân bay tự bao giờ, mặc đầu đêm đã khuya... Thầy ơi! Hình ảnh thầy ốm yếu, thức khuya ra sân bay đón chúng em với nụ cười mừng vui trên môi đã ghi đậm trong trí nhớ của chúng em... Biết bao giờ chúng em có thể quên cho được!!!

Về đến nhà, cô lại làm sẵn nồi cháo cá để “khách phương xa” ấm lòng và dễ tiêu hóa! Còn bánh hamburger định để sáng mai dậy ăn sáng nhưng sợ “khách phương xa” còn đói nên thầy cô cũng làm thêm!!! Trời ơi! Chúng tôi làm phiền thầy cô nhiều quá! Vậy mà sau này tôi mới biết thủ quỹ của đoàn đã quên hẳn việc chi phí ở nhà thầy khi chúng tôi trú ngụ (chúng tôi đã góp tiền lại cho một người làm thủ quỹ, có nhiệm vụ lo chi phí cho cả chuyến đi, nhưng vị thủ quỹ này đã có nhiều thiếu sót)! Thầy đã tốn kém nhiều để tiếp đãi chúng tôi mà không hề có ý gì là phiền phức chúng tôi, để bây giờ mỗi lần nhớ đến là tôi cảm thấy còn nợ ơn thầy cô nhiều lắm lắm!!!



Các cựu học sinh NTT-PDP từ VN, Mỹ, Đức và thành viên LTKT Việt Úc họp mặt tại nhà thầy Phấn tháng 11/2013

Khi đến Úc, tôi bị dị ứng phấn hoa và dị ứng cả thời tiết nước Úc. Tôi ho, sổ mũi, viêm hô hấp trầm trọng. Cũng nhờ thầy Phấn và anh trưởng đoàn giúp đỡ, tôi được đưa đến phòng khám y khoa trị bệnh. Nhờ vậy, tôi mới tiếp tục hành trình Úc du một cách tương đối khỏe. Nếu không là mất vui cho cả đoàn vì phải gánh một bạn không khỏe suốt chặng đường sắp tới. Ôi chuyến du lịch Úc của tôi mang nặng ân tình của thầy cô và các bạn của Hội LTKT Việt Úc. Tôi không thể nào quên. Nhân bài viết này, một lần nữa tôi xin chân thành cảm ơn thầy và những bạn bè đã quan tâm chăm sóc tôi khi tôi bệnh nặng trong chuyến đi ấy. Tôi xin ghi nhớ mãi mãi.

Năm nay, không phải là đại hội thế giới mà là đại hội kỷ niệm 10

năm thành lập Hội LTKT Việt Úc nhưng hội sẽ mời và rất hy vọng được đón tiếp các bạn khắp nơi trên thế giới tham dự và sau đó sẽ đi cruise du lịch New Caledonia nếu rảnh rang và thuận tiện. Rất mong được các bạn hưởng ứng. Các bạn ơi! Hãy đến thăm thầy khi còn có thể nhé!!!

Rất tiếc là vì bận rộn với 2 đứa cháu nội, tôi không thể tham dự được. Nhưng tôi sẽ theo dõi buổi họp này trên website của hội và xin chúc đại hội năm nay sẽ thành công tốt đẹp. Tôi xin chân thành cảm ơn lời mời của hội và nhớ mãi những tình cảm thân thương mà tất cả thầy cô, anh em trong hội đã dành cho tôi.

Cuối cùng, tôi xin chúc thầy cô Nguyễn Phấn của chúng tôi

thêm nhiều sức khỏe, để chúng tôi có nhiều dịp hội ngộ với thầy cô hơn trong những lần đại hội. Chúng tôi xin ghi nhớ ơn thầy mãi mãi. Ôn ngày xưa dạy dỗ, ơn ngày nay mở đường du lịch cho đám cựu học sinh ham vui, thích đi vòng quanh trái đất như chúng tôi. Thật là không từ ngữ nào có thể diễn tả niềm thương yêu dào dạt của chúng tôi khi nhắc đến thầy cô...

Ước mong thầy cô và các anh chị em hội LTKT Việt Úc luôn khỏe mạnh để đưa hội đoàn chúng ta vững mạnh trong mọi hoạt động. Ước mong những hoạt động sôi nổi có tầm và có tâm sẽ đưa tiếng tăm hội đoàn chúng ta vang xa hơn đến toàn thế giới.

Phạm Mỹ Dung

Nhớ mãi đêm Sydney



Minh Nguyệt

*Cựu học sinh KT
Nguyễn Trường Tộ-
Phan Đình Phùng*

Đến Sydney, nửa đêm Thầy tôi đón,
Khóe mắt cay... chẳng phải bởi thức khuya.
Cũng không hẳn bởi đường xa vạn dặm.
Mà chỉ vì Thầy hiện diện đón đưa.

Tôi vẫn nhớ như in thời khắc ấy,
Dáng thầy tôi gầy nhỏ, bóng hiu hiu.
Thầy run run bắt tay từng đứa một.
Dắt chúng tôi về căn nhà nhỏ xinh.

Cô tất tả ra vào lo mọi thứ,
Lũ học trò xưa cười nói râm ran.
Cô vui lắm! Đàn con nay hội ngộ.
Nét hiền hòa... như người mẹ ngóng con.

Chén cháo khuya là ân tình sâu đậm.
Của Ngọc Trâm dành đón khách phương xa.
Trời se lạnh sao lòng ta thật ấm!
Ấm ân tình, ấm cả nghĩa đồng môn.

Rồi mai hậu có ai qua nơi ấy,
Nhớ ghé thăm chốn cũ, phố BEHE.
Một tổ ấm bao tiếng cười, tiếng nói.
Nhà Thầy Cô. Ôi! tổ ấm thân yêu.

*Kính tặng Thầy Cô Nguyễn Phấn cùng các anh chị tại
Sydney.*

**Học trò của Thầy Cô
Minh Nguyệt, NK 74-77**

Đôi điều về

Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu Hành Khúc

điều quan trọng nữa là phải nói lên được những đặc thù của LTKT, những thành quả cũng như những mong ước, hy vọng ở tương lai...



Nguyễn Canh Tân

Hội AH LTKTVN/UC NSW

Sau khi được thành lập vài năm, Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam/Úc Châu (LTKT) đạt được nhiều thành quả tốt đẹp về mọi mặt và có thể nói tất cả các kế hoạch, chương trình hoạt động đều được thực hiện và hoàn thành với kết quả tốt nhất. Đây là tinh thần Kỹ Thuật và kỷ luật của tất cả thành viên đã hết lòng, hết sức đóng góp và xây dựng LTKT để có chỗ đứng vững chắc và được nể trọng trong các sinh hoạt Cộng Đồng nói chung cho đến ngày nay.

Trong nhiệt tình cũng như “hào khí” đạt được nhiều anh em muốn có một bài ca “hành khúc” nói lên tinh thần KỸ THUẬT của mình nên mỗi người, mỗi cách đã đề nghị, khuyến khích... Như thầy

Oanh nói: chỉ cái tên Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu cũng được một câu rồi, anh bỏ nốt nhạc vô, sau đó cho thêm vài câu nữa thì thành bản nhạc rồi đâu có gì khó đâu mà làm không được!!! Chắc ông thầy Oanh nghĩ đã có xi măng, gạch, ngói, cột, kèo thì ráp thành cái nhà để ở như ông thường thực hiện. Cũng có vài anh em nói rất tình cảm với hy vọng có được bài ca gọi là... cho có với người ta. Nói thật tình tôi có ý viết bài hành khúc này lâu rồi từ khi cảm nhận được tinh thần cũng như tình cảm của các anh chị em đối với LTKT. Tôi cũng cố gắng tìm cột kèo, gạch ngói nói chung là những điều, những đặc điểm của Kỹ Thuật để hình thành bài nhạc, bài hành khúc của LTKT.

Đầu tiên để tham khảo tôi hỏi một thành viên cốt cán của Kỹ Thuật là má của con tôi vì đây là một học sinh của trường KT Vĩnh Long về các chi tiết, các môn học của nam cũng như nữ, nhờ đó mà trong bản nhạc mới có câu “Này cô gái Gia Chánh...”, rồi có câu “kèm với búa anh Kỹ Nghệ Sắt, Hàn, Tiện, Ô tô...”. Và để có điểm đặc biệt để nhận ra là học sinh KT thì anh Long cho biết vì đồng phục của KT là màu Xanh nên anh viết cái gì có áo xanh là được. Tôi cũng gặp

nhiều anh em để hỏi thêm ý kiến... Có một vấn đề khó giải quyết mà tôi biết chắc là sẽ có khiếu nại đó là LTKT được thành lập do sự kết hợp của nhiều trường nhưng không thể nào nêu ra hết trong bản nhạc nên đành phải áp dụng chiêu mà ở đâu cũng vậy đó là “nhất thân nhì thế”. Vì thế chỉ có nêu lên hai trường tiêu biểu là KT Vĩnh Long (lý do phân trên đã nói) và trường KT Cao Thắng vì đây là trường KT nổi tiếng bậc nhất của miền Nam thời trước. Sau đó không thể thiếu là “cùng anh em khắp nơi... ta về xây đắp”.

Bản nhạc Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu được hình thành là do ý kiến cũng như đóng góp của nhiều anh em. Vấn đề quan trọng nhất như định nghĩa của âm nhạc là phải vừa tai người nghe... hình như điều này đã đạt được và điều quan trọng nữa là phải nói lên được những đặc thù của LTKT, những thành quả cũng như những mong ước, hy vọng ở tương lai... Bài nhạc đã được chấp nhận là vinh dự rất lớn cho tác giả và những người cộng tác, hy vọng nó sống mãi với LTKT Việt Nam Úc Châu.

Nguyễn Canh Tân

Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu

Nguyễn Canh Tân

Hành Khúc



Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu, chúng ta anh em một nhà.



Từ Cao Thắng hăng hái xông tới, từ Vĩnh Long vai sánh chung bước, cùng anh



em khắp nơi ta về xây đắp. Này cô gái Gia Chánh hôm trước, kèm với



búa anh kỹ nghệ sắt, hàn tiện ô tô, áo xanh ghi dấu muôn đời. Cho nư



cười rạng rỡ trên môi, chung niềm tin hòa nổi yêu thương, Kỹ Thuật ơi.



Chúng ta cùng áo xanh màu, cùng xây đắp ngày mai, ngày mai trong tự



do ấm no. Nguyên một lòng cùng dấn thân, đất nước đang chờ ta.



Tùng bừng ngày nở hoa, chúng ta trở về. Kỹ Thuật ơi, ối.-

Copyright © 2013 NoteWorthy Software, Inc.
All Rights Reserved

Kỷ Niệm

Mái Trường Xưa

cảnh cũ vẫn còn nguyên, hàng chữ sơn trên vách tường
vẫn còn mờ ản hiện, nhưng chỉ có một mình tôi bơ vơ
đứng chờ đợi



**Nhật Giang
Nguyễn Tiên Minh**

*Cựu học sinh
Kỹ Thuật Cao Thắng*

Tôi còn nhớ rất rõ, đó là vào khoảng thời điểm đầu năm 1955 - lúc đó tôi đang học mấy tháng đầu tiên của lớp Đệ Ngũ ở trường Trung Học Huỳnh Khương Ninh nằm trên đường Huỳnh Khương Ninh - Đakao. Đây là một ngôi trường Trung

Học Tư Thục với 2 tầng lầu, tất cả các học sinh phải đóng học phí. Gia đình tôi mới di cư vào Nam (1954), có thể nói là rất nghèo nên số tiền học phí mỗi tháng mấy chục đồng bạc cũng là một gánh nặng đối với cha mẹ tôi.

Nhà tôi ở Thị Nghè, làm nghề bán Phở, nhà lại đơn chiếc chỉ có cha mẹ tôi và tôi - tôi phải làm việc thật vất vả, quần quật 7 ngày trong tuần, mỗi ngày từ 2 giờ rưỡi sáng đến hơn 10 giờ khuya mới được đi ngủ. Vậy mà một hôm - có thể là may mắn và tình cờ, cũng có thể là do cơ duyên run rủi, đưa đẩy - không hiểu sao tôi lại có thì giờ đi xe buýt lên Chợ Bến Thành, rồi từ bến xe buýt đối diện Chợ Bến Thành - “ma đưa lối, quỷ dẫn đường” - làm sao mà tôi lại có

thể cuốc bộ đi lang thang vào con đường Đỗ Hữu Vị (tức đường Huỳnh Thúc Kháng sau này) rồi tôi thấy một đám đông học sinh đang chen chúc nhau để xem một cái thông cáo dán ở trước cửa trường học. Tò mò, tôi cũng len vào đọc...

Thì ra đó là thông cáo tuyển học sinh vào lớp Đệ Thất của Trường Kỹ Thuật Cao Thắng.

Mừng còn hơn bất được vàng vì trong thông cáo này còn cho biết, các học sinh trúng tuyển ngoài việc không phải đóng học phí, mỗi tháng còn được phát 315 đồng tiền học bổng.

Đây không phải là một số tiền nhỏ vì vào thời điểm đó đồng bạc rất có giá trị - một đồng có thể xé làm đôi để xài nếu không

có tiền lẻ - nhà tôi bán phở tô lớn có 3 đồng, còn tô nhỏ 2 đồng (tuy nói là tô nhỏ, nhưng nó chỉ ít thịt so với tô lớn thôi, còn bánh phở thì cũng tầm tầm ngang nhau nên người ăn vẫn có thể ăn no).

Như vậy là với 315 đồng tiền học bổng - nếu tôi thi đậu - thì coi như tôi không còn là một gánh

nặng cho gia đình về các khoản chi tiêu phải hàng tháng dành cho tôi như tiền học phí, tiền sách vở, tiền quần áo linh tinh...

Tôi về nhà báo tin vui này với Cậu - Mợ tôi (vì gia đình tôi hiếm muộn, chỉ có một mình tôi là con hay vì một lý do nào đó mà tôi không biết, nên tôi không được gọi hai vị thân sinh là “Thầy-Mẹ” như các gia đình người Bắc khác mà phải gọi là “Cậu-Mợ?”) cả nhà hôm đó thật là vui. Cậu tôi nói:

-Thật là may, nếu con thi đậu được vào cái trường dạy nghề này, mai mốt lớn có được cái nghề để mưu sinh cũng ấm thân, đỡ phải vất vả.

Đây là khóa đầu tiên trường Cao Thắng tuyển sinh nên các thí sinh nộp đơn dự thi rất đông, tôi nhớ đâu tất cả có khoảng gần 3000 (ba ngàn) thí sinh nộp đơn tham dự cuộc thi tuyển này.

Gần ba ngàn thí sinh tham dự, nhưng chỉ tuyển có 200 (hai trăm) học sinh dành cho 4 lớp (mỗi lớp 50 học sinh) nên cuộc thi rất gay cấn và thi theo thể thức thi tuyển chứ không phải

Đây là khóa đầu tiên trường Cao Thắng tuyển sinh nên các thí sinh nộp đơn dự thi rất đông

cứ đủ điểm là đậu, có nghĩa là hai trăm thí sinh có điểm cao nhất sẽ đậu, số còn lại coi như bị loại.

Vì tôi đã học trước chương trình hơn cả năm nên đối với tôi, cuộc thi cũng không khó mấy và tôi đậu hạng 164.

Sau khi đậu xong, nhà trường thông báo cho biết 200 học sinh vừa trúng tuyển sẽ được chia ra làm 4 lớp Chế Tạo Kỹ thuật A, B, C và D.

Bốn lớp Chế Tạo này - vì trường Cao Thắng chật và không có lớp Chế Tạo nên chúng tôi không học ở trường Cao Thắng mà được đưa về học ở Trường Kỹ Thuật Phan Đình Phùng nằm ở số 48 đường Phan Đình Phùng và đây cũng là 4 lớp học đầu tiên của ngôi trường kỹ thuật tân lập này.

Trường Kỹ Thuật Phan Đình Phùng nằm ở cuối đường Phan Đình Phùng (nay là đường

Nguyễn Đình Chiểu) trường nằm đối diện xéo với Đài Phát Thanh Quốc Gia và gần ngã ba Nguyễn Bình Khiêm, sâu hơn một chút nữa được gọi là “Kho Đạn” sau này là doanh trại của Tiểu Đoàn

50 Chiến Tranh Chính Trị thuộc Cục Tâm Lý Chiến, trực thuộc với Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị do Trung Tướng Trần Văn Trung làm Tổng Cục Trưởng.

Có thể nói dường như tôi có “duyên nợ” với vùng đất này, vì khi tôi theo học trường Huỳnh Khương Ninh, mỗi buổi sáng tôi phải đi bộ từ nhà tôi ở đường Nguyễn Văn Lạc, Thị Nghè, đi qua cầu Thị Nghè rồi đi dọc theo con đường Hồng Thập Tự tới ngã tư Nguyễn Bình Khiêm - Hồng Thập Tự (chỗ gần Đài Truyền Hình số 9 của trước năm 1975) tôi quẹo phải đi dọc theo đường Nguyễn Bình Khiêm tới gần cuối đường là ngã ba Phan Đình Phùng - Nguyễn Bình Khiêm, tôi quẹo trái rồi đi dọc theo đường Phan Đình Phùng để lên Đa-Kao.

Sau này khi vào lính và làm báo Tiền Tuyển thì Cục Tâm Lý Chiến nằm ở trên đường Hồng Thập Tự (số 2bis) còn tiểu đoàn 50 Chiến Tranh Chính Trị là đơn vị gốc của tôi cũng nằm ở cuối đường Phan Đình Phùng chỗ trước đó được gọi là “kho đạn” vì vậy, tôi tiếp tục sinh hoạt,

hằng ngày qua lại ở trên những con đường này rất thường.

Lúc đó đường Phan Đình Phùng còn mang tên Tây là đường Richaud, Đa-Kao thì được gọi là Đất Hộ.

*
* *

Trường Kỹ Thuật Phan Đình Phùng thật ra chỉ là một cái xưởng mộc khá rộng, chiếm diện tích cả khu tứ giác: Nguyễn Bỉnh Khiêm - Phan Kế Bính và Phan Đình Phùng. Nơi đây, mặt tiền hướng ra đường Phan Đình Phùng là trụ sở của Nha Kỹ Thuật và Mỹ Thuật Học Vụ do Cụ Phạm Văn Bạch làm Giám Đốc, còn học sinh của 4 lớp Đệ Thất phải vào trường bằng cửa hông tức số 48 đường Phan Đình Phùng (mặc dù cái cửa này hướng ra phía mặt của đường Phan Kế Bính).

Bốn lớp học được dựng lên theo chiều dọc, mặt quay ra phía xưởng mộc còn lưng dựa về phía đường Phan Kế Bính - trước mặt là một cái sân rộng trải sỏi, phía bên kia của cái sân là một dãy nhà nhỏ được dựng lên để làm chỗ trú ngụ của người gác đàn và mấy nhân viên phụ động của Nha Kỹ Thuật và Mỹ Thuật Học Vụ dưới quyền cai quản của Cụ Bạch.

Gia đình Cụ Bạch cũng ở luôn tại đó, cả nhà Cụ ở trên lầu của tòa nhà khá rộng lớn, lẽ dĩ nhiên là các học sinh không bao giờ

được bén mảng tới khu dinh cơ này của cụ Giám Đốc.

nhường lớp cho lớp Đệ Thất khóa 2 - lúc này Mợ tôi đã lên

Trong số 200 học sinh của 4 lớp Đệ Thất Kỹ Thuật đầu tiên đó, có một số là những học sinh ở dưới miệt lục tỉnh lên thi

Sở dĩ tôi phải tả rõ ràng và chi tiết như vậy, vì phía bên trái của cái sân rộng mênh mông đó là khu xưởng mộc - còn được gọi là trại cưa - ở chỗ này có một lô mấy cái máy cưa và máy bào gỗ được đặt theo hàng dọc nhưng không thấy hoạt động và cả một khu đất trống rộng mênh mông (nhưng là nhà có mái che rất khang trang, tuy nền là đất nện nhưng cũng rất sạch sẽ thoáng mát).

Trong số 200 học sinh của 4 lớp Đệ Thất Kỹ Thuật đầu tiên đó, có một số là những học sinh ở dưới miệt lục tỉnh lên thi và thi đậu nên được vào học, không biết nhờ ai xúi bẩy mà mấy cậu “học trò lục tỉnh” này kéo nhau lên xin gặp Cụ Bạch trình bày hoàn cảnh ở dưới quê lên Sài Gòn đi học, không có đủ tiền để thuê nhà trọ, nên xin Cụ cho vào ở tá túc ở trong xưởng cưa để đi học cho tiện và đỡ tốn kém. Thế rồi tất cả được Cụ Bạch đồng ý.

Về phần tôi, qua năm 1956, chúng tôi lên học lớp Đệ Lục - các học sinh khóa đầu được lên học ở trường Cao Thắng để

Núi Sam để đi tu, Cậu tôi thì dọn nhà lên Đà Lạt ở với Dì tôi và mấy đứa em mà Dì tôi vừa sinh sau này, tôi liền làm đơn trình bày hoàn cảnh phải sống xa gia đình để xin Cụ Bạch cho vào ở chung với mấy đứa “học trò Lục Tỉnh” và tôi may mắn cũng được Cụ chấp thuận.

Thế là tôi bắt đầu gia nhập cái “đại gia đình đó” tất cả có khoảng chừng mười đứa gồm Nguyễn Phú Hà (Sa-Đéc), Thái Hoàng Long (Long Xuyên), Võ Thừa Tự (Vĩnh Long), Nguyễn Tấn Sĩ, Trần Xuân Vĩnh Quế và mấy “chú em” tức lớp Đệ Thất khóa 2 gồm Huỳnh Ái Tông, hai anh em “Thằng Chín và Thằng Mười” và mấy bạn nữa mà đã lâu quá nên tôi không còn nhớ tên.

Tất cả chúng tôi, mỗi đứa một cái ghế bố - tối mở ra, mắc mùng để ngủ, sáng gấp lại để gọn vào một góc - riêng tôi “bảnh” nhất - vì lúc đó, ngoài tiền học bổng, tôi cũng đã võ vẽ “viết báo - viết văn”! Tôi viết truyện ngắn gửi đăng báo và viết truyện nhi đồng cho Nhà Xuất bản Đất Nước ở số 24

đường Nguyễn An Ninh do nhà văn Lê Văn Siêu chủ biên - tiền nhuận bút được trả 1000 (một ngàn đồng) một truyện, mỗi truyện dày 32 trang khổ 14x21, nên tiền bạc khá “rủng rỉnh” - tôi không mua ghế bố mà “chơi” nguyên một chiếc giường lớn đang hoàng! Tôi còn mua vải hoa lấy dây thép gai quây kín kể bốn phía để biến chỗ ở của tôi thành một “lãnh địa” riêng biệt!

v.v... nói chung là trong “phòng riêng” của tôi, cái gì cũng có, nhiều khi mấy bạn khác người nhà chưa kịp tiếp tế còn phải hỏi “vay đỡ” tôi đủ thứ!

Tất cả bọn chúng tôi đều được Cụ Bạch cho xài điện nước “free”, lâu lâu vào dịp chiều hoặc tối Thứ Bảy - Chủ Nhật cuối tuần cụ còn đi với Cụ Bà quá bộ xuống thăm hỏi và coi

tháng để Cụ bàn giao cho người mới!

Tin như sét đánh ngang tai! Nhưng biết làm sao được bây giờ? Cả đám túa đi tìm chỗ ở, tôi về đường Nguyễn Đình Chiểu mượn nhà rồi rủ Nguyễn Phú Hà và Thái Hoàng Long về ở chung. Trước khi ra đi, hôm đó là ngày 10 tháng 08 năm 1958, tụi tôi làm một bữa “tiệc chia tay” có mua cả mấy chai bia về để “nhậu” chén chú chén anh tủy lủy, sau đó lấy sơn viết lên vách tường hàng chữ “Kỷ Niệm chia tay 10-08-1958” và cùng ước hẹn với nhau đúng 10 năm sau vào lúc 10 giờ sáng ngày 10 tháng 08 năm 1968 dù đứa nào đang ở đâu, dẫu ở chân trời góc biển nào, cũng phải nhớ và về địa điểm này để gặp nhau, để họp mặt.

Sau đó, chia tay, mỗi đứa mỗi nơi.

Nhớ lời ước hẹn: đúng 10 năm sau, đúng 10 giờ sáng ngày 10 tháng 08 năm 1968, tôi từ bên tòa soạn Nhật Báo Tiền Tuyến chạy xe Honda qua số 48 đường Phan Đình Phùng, cảnh cũ vẫn còn nguyên, hàng chữ sơn trên vách tường vẫn còn mờ mờ ẩn hiện, nhưng chỉ có một mình tôi bơ vơ đứng chờ đợi khoảng hơn một tiếng đồng hồ rồi lặng lẽ ra về...

Nhất Giang

cùng ước hẹn với nhau đúng 10 năm sau vào lúc 10 giờ sáng ngày 10 tháng 08 năm 1968 dù đứa nào đang ở đâu, dẫu ở chân trời góc biển nào, cũng phải nhớ và về địa điểm này để gặp nhau, để họp mặt.

Về cơm nước mỗi đứa có một cái “Rề-sô” đốt bằng dầu lửa để nấu ăn, gạo, muối, nước mắm, đồ khô (cá khô, cá sặc v.v..), hột vịt lạt, hột vịt muối thì mấy cậu “học trò dưới tỉnh” được người nhà tháng tháng gửi lên. Đứa nào chịu khó thì lâu lâu đi chợ một lần (khu Chợ Chiều ở trong cuối đường Phan Đình Phùng hoặc chịu khó thì đi chợ Đa-Kao mua rau củ quả linh tinh để nấu canh với cà chua, tôm khô hoặc đậu hũ.

Riêng tôi, mỗi đầu tháng lãnh tiền học bổng hoặc khi có tiền nhuận bút để “phòng thân” tôi mua “dự trữ” đủ thứ từ gạo, nước mắm, bột ngọt đến hột vịt, tôm khô, tiêu hành tỏi ớt,

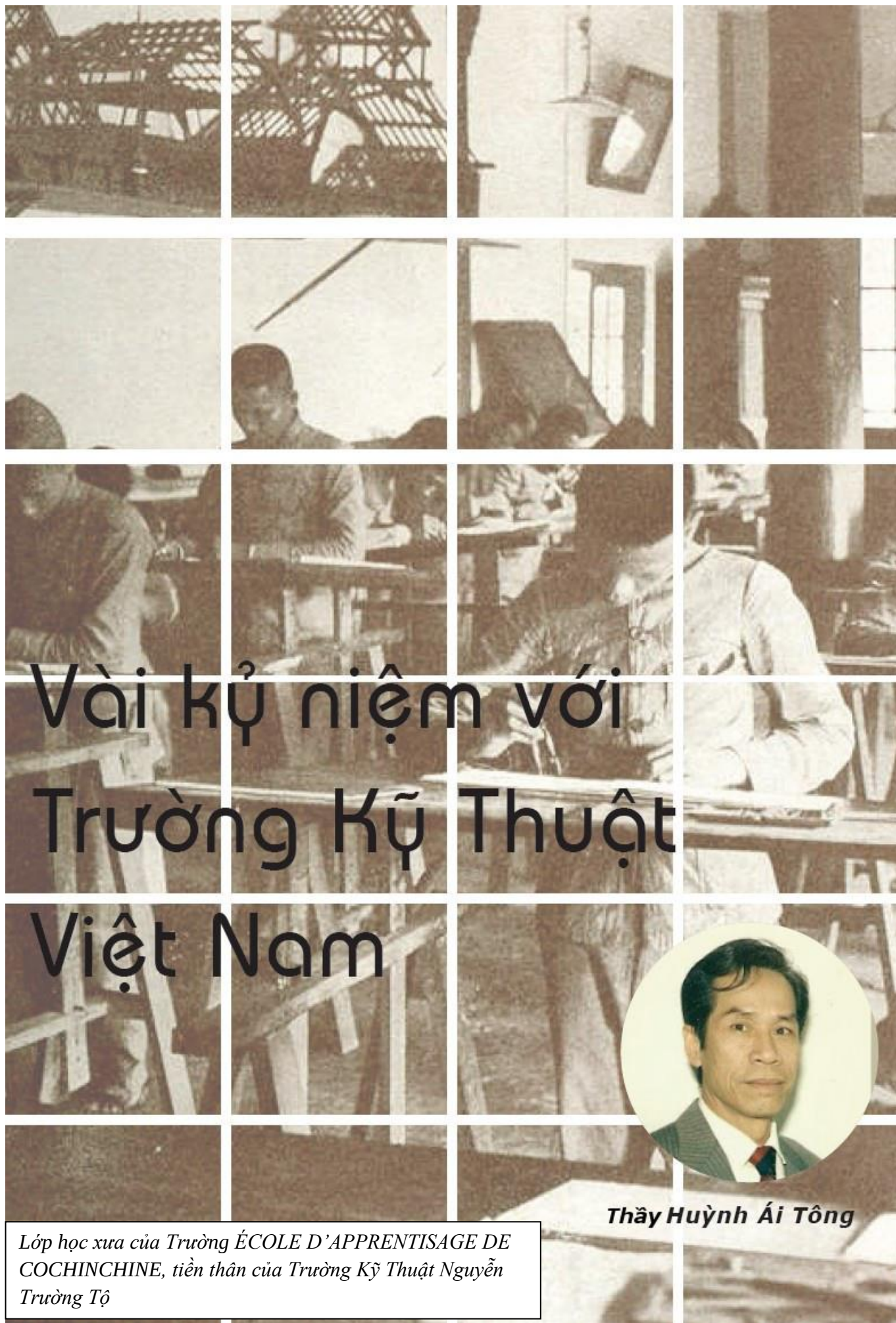
tụi tôi ăn ở như thế nào. Lần nào hai Cụ cũng rất hài lòng vì cả đám tụi tôi ăn ở rất ngăn nắp và sạch sẽ. Ngoài ra, tụi tôi còn được anh chàng “gác dan” người Ấn Độ - tôi còn nhớ tên là Salan - che chở luôn luôn nói tốt đám tụi tôi với hai cụ.

*
* *

Giữa cái không khí đại gia đình yên bình như vậy thì thỉnh thoảng đất bằng nổi sóng!

Tháng Bảy năm 1958 Cụ Bạch về hưu! Nha Kỹ Thuật và Mỹ Thuật Học Vụ có vị Giám Đốc mới.

Trước khi ra đi, Cụ Bạch cho gọi tụi tôi lên để thông báo là tất cả phải dọn ra khỏi trong vòng một



Vài kỷ niệm với Trường Kỹ Thuật Việt Nam

Thầy Huỳnh Ái Tông

*Lớp học xưa của Trường ÉCOLE D'APPRENTISAGE DE
COCHINCHINE, tiền thân của Trường Kỹ Thuật Nguyễn
Trường Tộ*

Thầy Huỳnh Ái Tông, hiệu trưởng Trung Học Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ Sài Gòn trước 30/04/1975 viết về kỷ niệm với các trường Kỹ Thuật Cao Thắng, Nguyễn Trường Tộ, Y Ut Ban Mê Thuột, Ban Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật.

Do khuôn khổ của tập Kỷ Yếu chúng tôi trích đăng phần nói về trường Kỹ Thuật Cao Thắng và Nguyễn Trường Tộ.

Xin mời lên trang nhà của HAH LTKTVN/UC để đọc toàn bài.

Tôi không nhớ rõ ai và năm nào, tôi được giới thiệu để gia nhập vào Hội Ái Hữu Cựu Sinh Viên Các Trường Kỹ Thuật Việt Nam.

Tôi có dự họp tất niên của Hội ít ra là 2 lần, những lần này đều được tổ chức tại Câu Lạc Bộ Hải Quân vào dịp cuối năm. Câu Lạc Bộ này là một chiếc Xà Lan của Mỹ được cải tiến thành một nhà hàng dành riêng cho Hải Quân, đậu thường trực ở bến Bạch Đằng giữa Bộ Tư Lệnh Hải Quân và Hải Quân Công Xưởng.

Tôi nhớ mỗi lần họp, có ông giáo sư Thanh, 80 tuổi từ Cần Thơ lên dự, luôn luôn được giới thiệu trang trọng, có thể là Thầy của quý Thầy và được mời ngồi vào bàn Chủ tọa đoàn. Những Hội viên tham dự khá đông, tôi không thể biết và nhớ hết, nay chỉ còn nhớ có ông Lý Kim Chân, ông Phan Văn Mão, Phan Kim Báu, Lê Văn Kiệt, ông Nguyễn Văn Trương Giám đốc nhà sách Khai Trí, lần nào tham dự ông cũng mang theo sách, một số để biếu và một số để làm quà thưởng.

Thức ăn Ban Tổ Chức đặt mỗi người một phần ăn ở hiệu Lưu Luyến trên đường Phan Thanh Giản, gần trường Vương Gia Cẩn với Chả cá Thăng Long.

Tôi nhớ chắc trong một lần bầu Ban Chấp Hành Hội, có thể là lần sau cùng, Đại tá Nguyễn Văn Lịch, chỉ huy trưởng Hải Quân Công Xưởng được bầu làm Hội Trưởng, ông Phan Văn Mão chức vụ Tổng Thư Ký, Đề Đốc Trần Văn Chơn được mời làm Hội Trưởng Danh Dự, Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Văn Thiệu được mời làm Hội viên Danh Dự, ông Lý Kim Chân, ông Khai Trí đều có giữ chức vụ nhưng đến nay tôi không được nhớ. Thời đó, đa số Hội viên đều là cựu học sinh Trường Kỹ Thuật Cao Thắng, phần lớn đi ngành Hàng hải, Hải quân, một số ít theo ngành giáo



Huy hiệu hội Cựu Sinh Viên Các Trường Kỹ Thuật Việt Nam

huấn, kỹ nghệ. Riêng có ông Nguyễn Văn Trương thành công về kinh doanh với nhà sách Khai Trí và hoạt động văn hóa với tạp chí Thiếu Nhi.

Về Trường Kỹ Thuật Cao Thắng vốn là chi nhánh của Trường Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ, tưởng cũng cần đề cập sơ qua về nguồn gốc của hai trường này.

Trung học Kỹ Thuật Cao Thắng

Trường Trung Học Kỹ thuật Cao Thắng được thành lập ngày 20-02-1906 với tên gọi ban đầu là ÉCOLE DES MÉCHANICIENS ASIATIQUES, thường được gọi là Trường Cơ Khí Á Châu, là chi nhánh của trường dạy nghề Cour d'Apprentissage, do thực dân Pháp

lập ra ở Nam bộ năm 1898, để đào tạo thợ sửa chữa tàu thuyền của hải quân Pháp.

Cour d'Apprentissage, sau này mang tên là Trung Học Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ, tọa lạc tại 25 bis Hồng Thập Tự Quận Nhất Sài Gòn.

Trường Cao Thắng tọa lạc tại số 65 đường Huỳnh Thúc Kháng - Quận 1 (nay là Phường Bến Nghé - Quận 1 – Tp. HCM). Trước thập niên 1950, hai trường Kỹ thuật Cao Thắng và Nguyễn Trường Tộ do một hiệu trưởng, sĩ quan Hải quân Pháp đảm nhiệm điều hành cả 2 trường.

Niên học 1955-1956 và 1956-1957, Trường có thành lập một chi nhánh, gồm có 5 lớp Đệ Thất, đặt trong khuôn viên Nha Kỹ Thuật Và Mỹ Thuật Học Vụ số 48 Phan Đình Phùng. Chi nhánh mang tên là Trường Kỹ Thuật Phan Đình Phùng, địa chỉ số 2 đường Phạm Đăng Hưng, Quận 1, Sài Gòn. Chi nhánh Trường Kỹ Thuật Phan Đình Phùng chỉ mở ra có 2 năm đó mà thôi. Trường Kỹ sư Công nghệ khóa 1 niên học đầu tiên 1956-1957 cũng học tại đây, năm sau Trường mới xây cất xong và dời về Trung Tâm Kỹ Thuật Phú Thọ. Noi

đây cũng là Trường Quốc Gia Âm nhạc do ông Nguyễn Phụng làm Giám Đốc, trường này chỉ dạy vào buổi tối. Sau này mới dời về trụ sở trên đường Nguyễn Du như hiện nay.

Trước năm 1975, Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng là Trường Kỹ thuật đệ nhị cấp, đào tạo học sinh tốt nghiệp Tú Tài II Kỹ thuật để thi vào các trường Cao Đẳng thuộc Đại Học Bách Khoa Phú Thọ.



Tượng ông Cao Thắng

Cao Thắng học Xưởng và Kỹ nghệ họa, mỗi tuần một lần buổi chiều hết giờ học ra về, ghé ngang qua Tòa Đô Chánh, lên lầu dự xô xô Kiến Thiết Quốc Gia, để nghe Bạch Yến, Ban Thăng Long hát và xem kịch của Vũ Huân Vũ Huyền.

Vì là trường chung, nên lớp học nào ở Trường Kỹ thuật Phan Đình Phùng cũng có một cây đàn Piano, thầy dạy nhạc giáo sư Nguyễn Văn Khánh chơi đàn, học sinh chúng tôi hát, giờ học Âm nhạc thật là sinh động.

Về sau Trường Quốc Gia Thương Mại, Trường Nữ Công Gia Chánh đều được mở ra dạy đầu tiên tại đây, sau khi Trường Bách Khoa Trung Cấp xây xong, hai Trường này mới dời vào Trường Bách Khoa Trung Cấp. Còn Ban Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật được thành lập và mở khóa đầu tiên năm 1962 tại cơ sở Trường Bách Khoa Trung Cấp, cho đến năm 1972 được dời lên Thủ Đức trở thành Trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật Thủ Đức, sau 10 năm ăn nhờ ở đậu mới có được cơ sở khang trang.

Năm mới vào Đệ thất, chúng tôi học Việt Văn với Bác sĩ Kim, ông có phòng mạch tư ở Quận 4, dạy giờ cho lớp chúng tôi, ngày đó ông đã giảng thơ của Thanh Tâm Tuyền, ngày nay tôi chỉ còn nhớ chấp vế. Nhờ bác sĩ Kim giảng giải, tôi hiểu

được phần nào ý thơ, tâm hồn thi sĩ.

Năm Đệ Ngũ, tôi học Pháp văn với giáo sư Trần Văn Khuê.

Nhiều giáo sư ở Trường Kỹ Thuật Cao Thắng đi làm Hiệu trưởng các trường khác như các ông Giám học Lý Kim Chân làm Hiệu trưởng Trung học Kỹ thuật Vĩnh Long, ông Tổng Giám thị Lê Văn Chia Hiệu trưởng Trung học Kỹ Thuật An Giang tiếp theo là ông Trần Văn Nền, ông Đồng Văn Quan làm Hiệu trưởng Trung học Kỹ thuật Y-ÚT Banmêthuot, ông Nguyễn Hữu Nho Hiệu Trưởng Trung học Kỹ thuật Quy Nhơn, giáo sư Quang dạy Gò – Hàn làm Hiệu trưởng Trường Kỹ thuật Cần Thơ, ông Phạm Văn Tài làm Hiệu trưởng Trung học Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ,... có lẽ vì Trường này là trường lớn, lâu đời, có nhiều giáo sư và nhất là ở gần Nha Kỹ thuật Học vụ.

Trường Cao Thắng cách chợ Sài Gòn không xa, chỉ đi bộ chừng 5 phút, nếu những con đường Lê Lợi, Lê Thánh Tôn, Hàm Nghi dập dìu xe cộ thì đường Huỳnh Thúc Kháng vắng vẻ, cũng rất ít người qua lại.

Vị trí Cao Thắng là trung tâm Hòn ngọc viễn đông, từ khi chúng tôi lên Đệ nhị cấp, học Kỹ nghệ họa với Kỹ sư Công nghệ Nguyễn Văn Quang, ông cho biết:

“Khi tôi giảng bài, các anh phải có mặt để nghe bài giảng, 15 phút trước khi ra về tôi điểm danh, khoảng giữa các anh về Bài Tập tôi không kiểm soát, nhưng tuần sau đầu giờ phải nộp bài.”

Do đó khoảng thời gian về Bài Tập, chúng tôi đi “bát phở” để “rửa mắt” trên đường Lê Lợi, Lê Thánh Tôn, Nguyễn Huệ hay Tự Do.



Lầu Đồng hồ nay là Phòng Truyền Thống Trường Kỹ Thuật Cao Thắng

Nếu không xem phim thì xem sách ở các nhà sách Khai Trí, Tự Lực, Lê Phan trên đường Lê Lợi, Toàn Lực trên đường Lê Thánh Tôn và Xuân Thu ở khu Eden. Trong những nhà sách này, chỉ có Khai Trí là có nhiều sách tha hồ lựa chọn và “đọc sách cộp” thoải mái.

Nơi đây ăn sáng đã có mấy quán Thanh danh tiếng một thời như Thanh Xuân trên đường Tôn Thất Thiệp, Thanh Thế góc đường Tạ Thu Thâu - Nguyễn Trung Trực, Thanh Bạch nằm giữa ciné Vĩnh Lợi và nhà thương Sài Gòn, lại thêm nước mía Viễn đông gần ngã tư Pasteur với Lê lợi.

Muốn uống cà-phê, ăn bánh ngọt chịu khó ra đường Tự Do có La Pagode, Givral, Brodard.

Năm 1964, tôi tốt nghiệp Tú Tài Kỹ Thuật, từ đó rời khỏi Trung học Kỹ thuật Cao Thắng, không còn thì giờ dạo chơi ở trung tâm Hòn ngọc Viễn đông, chấm dứt thời “tuổi trẻ đầu xanh vô số tội”, mà tội lớn nhất là ham vui, thường đi “rửa mắt” vào mỗi chiều Thứ Bảy khi học vẽ với các giáo sư dạy giờ Nguyễn Văn Quang, Nguyễn Văn Phúc, Lê Tài Quắc, Trần Thế Can và các giờ được nghỉ vì giáo sư bận hay bệnh bất thường.

Kỹ thuật Cao Thắng với tôi một thời tuổi trẻ nhiều kỷ niệm vui buồn, nay đã lùi xa vào dĩ vãng cùng với Sài Gòn tên tuổi một thời của Hòn ngọc Viễn Đông.

Trung Học Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ

Như đã trình bày trước, Trung học Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ là trường kỹ thuật đầu tiên ở Việt Nam, do Xưởng Ba-son lập ra để đào tạo thợ phục vụ cho công tác đóng sửa tàu bè của Xưởng này.

Sau khi người Pháp chiếm Gia Định năm 1859, năm 1861 Đô đốc Bonard đã ra lệnh thiết lập ụ tàu ở Xưởng Thủy của nhà Nguyễn trước đây, nhưng do đất đá ở đó khó làm nên đến 28-6-1864 mới hoàn thành để làm cơ sở sửa chữa tàu chiến tàu buôn từ Châu Âu sang, cũng như đóng mới tàu chiến, cơ sở này đặt tên là Arsenal de Saigon.

Để đáp ứng nhu cầu của Hải quân, năm 1884 bắt đầu xây dựng ụ nổi 168 thước bề dài, có tên là Bassin de Radoub đáp ứng nhu cầu tàu chiến, đến ngày 3-1-1888 khánh thành. Người ta cho rằng nhiều người Việt làm ở Bassin de Radoub họ đã đọc trại ra Ba-son thành danh từ đó.

Để đào tạo thợ lành nghề, năm 1898, Arsenal de Saigon thành lập dưới hình thức

một lớp dạy nghề có tên là Cours d'Apprentissage, tọa lạc tại 25 Chasseloup Laubat sau đổi ra Hồng Thập Tự, nay là Nguyễn Thị Minh Khai, từ đường Mạc Đĩnh Chi cho đến giáp Tổng Lãnh Sự Pháp.

Lần lần trường được xây cất thêm và ít lâu sau đổi tên là ÉCOLE D'APPRENTISSAGE DE COCHINCHINE. Năm 1904, trường được cải tổ, mở rộng thêm và đổi tên là: ÉCOLE PROFESSIONNELLE DE SAIGON. Năm 1942, Trường đổi tên là: ÉCOLE DES MÉTIERS.

Năm 1945, khi Nhật chiếm Sài Gòn, Trường bị chiếm làm Công Binh Xưởng, đến khi Pháp trở lại, Trường tạm dùng cơ sở École Technique Special (Trường Cao Thắng) để dạy lại với tên là CENTRE D'APPRENTISSAGE. Năm 1948, đổi tên là ÉCOLE PRATIQUE D'INDUSTRIE DE SAIGON

Đến năm 1949, Trường dời về cơ sở cũ 25 Chasseloup Laubat, do quân đội Pháp giao lại. (Một phần của Trường bị cắt ra, làm trụ sở Cảnh Sát Quận Nhứt), phần còn lại của Trường lấy địa chỉ mới là: 25 bis Chasseloup Laubar.

Năm 1957, Trường đổi tên là TRƯỜNG THỰC NGHIỆP SÀI GÒN. Đến năm 1959, đổi tên là TRƯỜNG TRUNG HỌC THỰC NGHIỆP. Năm 1962, Trường đổi tên là TRƯỜNG TRUNG HỌC KỸ THUẬT NGUYỄN TRƯỜNG TỘ.

Ngày 10-9-1969, Trường được dời về tạm trú trong khuôn viên NHA KỸ THUẬT VÀ CHUYÊN NGHIỆP HỌC VỤ, địa chỉ 55C đường Tự Đức, Quận Nhứt, Sài Gòn.



Tượng ông Nguyễn Trường Tộ

Tưởng cũng nên nói thêm, sau khi Trường Quân Y tại địa chỉ số 4 đường Hùng Vương dời về đường Nguyễn Tri Phương nổi dài, từ năm 1964 cơ sở này bao quanh bởi khu nhà Chú Hỏa trên đường Lý Thái Tổ, đường Hùng Vương, đường Pétrus Ký (nay là Lê Hồng Phong) được dành làm nơi xây cất Trường Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ, nhưng do Tết Mậu Thân nhiều nhà dân bị cháy, chánh phủ dùng nơi này cứu trợ, định cư họ. Cũng do Tết Mậu Thân, Toà Đại Sứ Mỹ bị Việt Cộng đột nhập, để được an ninh Mỹ bằng lòng đền cho cơ sở mới, trong khi chờ đợi xây cất, Trường dọn tạm về khuôn viên Nha Kỹ thuật Học vụ, vì nơi này từng là cơ sở của các Trường Kỹ thuật Phan Đình Phùng, Quốc Gia Âm nhạc, Thương mại, Nữ công Gia chánh và cả Kỹ sư Công nghệ.

Năm 1972, Bộ Giáo Dục giao TRUNG TÂM GIÁO DỤC KỸ THUẬT NGUYỄN TRƯỜNG TỘ tại Thủ Đức cho Ông Phan

Kim Báu Hiệu
Trưởng Trung Học
Kỹ Thuật Nguyễn
Trường Tộ, Trung
Tâm này xây cất
trên một nghĩa địa
đã lâu đời. Trung
tâm có nhiệm vụ
đào tạo học sinh
Trung Học Ban
Toán, Ban Chuyên
Nghệp và đào tạo
Giáo Sư Chuyên
Nghệp, nói chung
là sáp nhập hai
trường Trung Học
Kỹ Thuật Nguyễn
Trường Tộ và Ban Cao
Đẳng Sư Phạm Kỹ



Trường tại địa chỉ 25 bis Hồng Thập Tự

Thuật (được thành lập năm 1962). Ban Giám Đốc cũng như toàn thể giáo sư sau vài tháng nhận trường, đã quyết định không di chuyển về trường mới, giao hẳn Trường cho Ban Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật. Trường Trung Học Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ vẫn tiếp tục hoạt động trong khuôn viên Nha Kỹ Thuật Học Vụ.

Năm 1973, Trường Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ, chuyển thành Trung Học Kỹ Thuật Đệ Nhị Cấp, bao gồm học sinh Nguyễn Trường Tộ và Kỹ Thuật Gia Định.

Ngoài việc đào tạo học sinh Ban Toán, Trường còn mở thêm Ban Thương Mại, Họa Viên Kiến Trúc.

Cho đến năm 1975, Trường bàn giao cho Ban Quân Quản Sài Gòn-Gia Định. Sau đó hai Trường Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ và Trung Tâm Chuyên Nghiệp Phan Đình Phùng, sáp nhập lại đặt trực thuộc Sở Công Nghiệp thành phố Hồ Chí Minh cái danh là TRƯỜNG KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, dùng cổng Trường Kỹ Thuật Phan Đình Phùng xưa ra vào, địa chỉ số 2 Phạm Đăng Hưng Quận 1, nay là đường Mai Thị Lựu.

Đến năm 1982, Trường Kỹ Thuật Công Nghiệp và Trường Nghiệp Vụ tọa lạc tại số 2 Cao Thắng, Quận 3 sáp nhập lại thành TRƯỜNG KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

Đến tháng 3 năm 1998, Trường được đổi tên là TRƯỜNG TRUNG HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

Năm 2011 Trường được nâng cấp đào tạo trình độ cao đẳng nghề và lấy lại tên trường Nguyễn Trường Tộ trước đây, là TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ NGUYỄN TRƯỜNG TỘ.

Tôi đổi về Trung học Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ vào tháng 10 năm 1970, thời gian đó ông Phan Kim Báu làm Hiệu Trưởng, anh Nguyễn Văn Phần làm Giám học. Nói chung Trường không khác mấy so với thời tôi học Trường Kỹ Thuật Phan Đình Phùng, và được ông Trần Văn Bạch Giám Đốc Nha Kỹ thuật và Mỹ thuật Học vụ thời bấy giờ cho

một số học sinh Kỹ thuật và Quốc Gia Âm nhạc ở tạm đi học, xây thêm một dãy có hai tầng lầu để làm văn phòng Trường và lớp học, mỗi tầng có 4 phòng, Xưởng cũ được ngăn chia thành nhiều xưởng nhỏ, có cửa và cửa sổ, cắt một phần xưởng này dành làm xưởng của Trung tâm Chuyên nghiệp Phan Đình Phùng, là Trường dạy các nghề tiêu, thủ công nghiệp như Dệt, Sơn mài, In ấn... Học sinh có cả nam và nữ.

Những lớp học Trường Kỹ thuật Phan Đình Phùng xưa được dùng làm văn phòng Giám Đốc, Phó Giám Đốc Nha, phòng Khảo thí, phòng Cố vấn Mỹ, có xây thêm Xưởng Máy Dụng Cụ, làm công ra vào tại số 55C trên đường Tự Đức.

Tôi chuyển về đây, Trường đã khai giảng rồi, tôi được phân công giảng dạy một lớp 9, một lớp 8 và hai lớp Sinh công. Sinh công là các em học nghề nhiều hơn văn hóa, do Công ty Air Việt Nam gửi sang cho Trường huấn luyện, mỗi năm Air Việt Nam trả cho trường một số tiền, các em sau 2 năm huấn luyện, được Air Việt Nam thu dụng, vì đó là con em của họ gửi đi học. Lúc đó Trường không có nữ sinh.

Năm 1974, tôi ra Nha Trang làm Chủ tịch Hội Đồng Giám Thị thi Tú Tài Kỹ Thuật Toàn phần kỳ 2. Khi từ Nha Trang trở về, tin bất ngờ cho tôi là ông Phạm Văn Tài, Hiệu trưởng Trường đã nhận nhiệm sở mới ở Nha Học Chánh vừa mới thành lập. Ông Tài mời tôi vào văn phòng và yêu cầu tôi nhận đề nghị làm Hiệu trưởng thay thế ông theo như ước muốn của một số anh em giáo sư Trường.

Tôi đã từ chối mấy nơi, nay với ông Tài, tôi dụng kế hoãn binh xin để cho tôi 3 ngày suy nghĩ, về nhà trong buổi cơm chiều, tôi hỏi ý kiến nhà tôi:

- Ông Tài đề nghị anh làm Hiệu Trưởng, em có ý kiến chi không?

Con gái lớn của tôi năm đó 6 tuổi, nhanh miệng đưa ý kiến:

- Nhận đi cha! Con thấy ông Hiệu Trường trường Bàn Cờ, không có làm chi, chỉ có đi tới đi lui trong sân trường mà thôi!

Cũng như trước đó, khi con gái út của tôi vừa mới chào đời, tôi hỏi các con:

- Các con muốn đặt em bé tên chi?

Con gái lớn tôi, năm đó lên 5 trả lời:

- Đặt tên Kim Ngọc đi!

- Tại sao vậy?

- Tại vì Kim Ngọc điển có duyên, nên con thích đặt tên cho em bé.

Ba ngày sau tôi trả lời cho ông Tài, tôi đồng ý.

Trong khi đó, Nha Kỹ thuật đang giải thể, có hôm tôi đi ngang phòng Chánh Thanh Tra Văn Văn Đây, từ cửa sổ nhìn ra thấy tôi vốn là Hội Viên Hợp Tác Xã Kiến thiết Cư xá Kỹ thuật, do ông làm Chủ tịch, nên ông chào đùa:

- Chào ông Xứ lý!

Tôi đoán biết do Nha Kỹ thuật đang giải thể, nên đề cử tôi làm Xứ lý Hiệu trưởng, để cho Nha Học Chánh dễ cử người chính thức, nhưng vài hôm sau đó, ông Tài báo cho tôi biết chuẩn bị bàn giao sớm, để cho ông rảnh rang chu toàn nhiệm vụ mới.

Ông Lưu Minh Tuấn, em họ của ông Lưu Luân Trọng, chú của Lưu Bá Đại đề nghị và đưa tôi đến nhà thầy Nguyễn Khánh Nhuận, nhờ thầy xem ngày bàn giao. Lễ bàn giao cấp tốc diễn ra sau đó, tại phòng họp của Trường có các ông Trần Ngọc Thái, Giám đốc Nha, ông Nguyễn Hữu Tỵ Chánh Sự vụ Sở, ông Lê Văn Kiệt Chủ sự phòng của Nha Học Chánh Sài Gòn chủ tọa và tham dự.

Ông Phạm Văn Tài mới làm Hiệu Trưởng chừng hơn 1 năm, vì tánh tình ông ngay thẳng, nên ông được cất nhắc lên chức Chủ sự phòng, nhưng cũng có thể người ta không ưa ông nên nhân dịp đưa ông đi. Ông Tài tâm

sự cho tôi biết, ông không làm lỗi gì sao lại bị thuyên chuyển, nên đã gặp trực tiếp khiếu nại với Thứ Trưởng Nguyễn Thanh Liêm, ông Thứ Trưởng cho biết vì ông Tổng trưởng đã ký Nghị định, ông Tài nên thi hành, ông Thứ Trưởng hứa dành cho ông Tài được phép đề cử người thay thế, sau 1 năm, ông Tài muốn đổi đi bất cứ nơi nào trong phạm vi giáo dục, ông Thứ Trưởng sẽ cho thỏa mãn, nên ông Tài quả quyết, tôi nhận lời ông Tài đề cử đương nhiên Bộ chấp thuận.

Trong năm học đó, dưới đường lối chủ trương của ông Tài, Trường mở thêm 1 lớp Họa viên Kiến Trúc, theo tôi biết ông Tài có theo Học Đại học Kiến trúc và 1 lớp Thương Mại, do lớp Thương Mại này trường có chừng 10, 15 nữ sinh theo học chung với nam sinh. Do đó, Trường có giáo sư Lê Văn Giệp là Kiến Trúc Sư mới ra Trường và Vũ Hữu Vĩnh tốt nghiệp Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật Ban Thương Mại.

Các lớp học sinh có 5 lớp 11, 5 lớp 10 Kỹ thuật, 1 lớp 10 Họa viên Kiến trúc, 1 lớp 10 Thương Mại, 2 lớp 9 và 2 lớp 8 kỹ thuật, 2 lớp Sinh công 1 và 2. Tổng số học sinh trên dưới 500. Giáo sư và nhân viên Trường khoảng 85 người, không kể giáo sư dạy giờ có Huỳnh Đạt, Nguyễn Minh Quân, Lý Trương Quang, Lê Tân Hóa, Nguyễn Văn Quyền, Nguyễn Hữu Hồng.

Trường có 9 phòng học, Văn phòng, Phòng học vụ, Thư viện. Nha vừa mới coi lầu xây thêm 1 tầng, được ngăn thành 2 lớp dạy Kỹ nghệ họa. Xưởng có Máy Dụng Cụ, Cơ khí Ô-tô, Gò Rèn Hàn, Kỹ nghệ Gỗ, Điện và Xưởng Nguội.

Trường có 2 em học sinh là Lê Quốc Nam con của Chuẩn Tướng Lê Quang Lưỡng Tư Lệnh Binh chủng Nhảy Dù, em Trần Thiện Toàn con của Thiếu Tướng Trần Bá Di Chỉ huy trưởng Trung Tâm Huấn luyện Quan Trung. Tướng Trần Bá Di có vào thăm Trường một lần với tư cách cá nhân.

Còn Tướng Lưỡng không có đến thăm trường lần nào, nhưng mỗi lần ông từ miền Trung về Sài Gòn, đều có mời chúng tôi đi ăn ở Đại La Thiên trong Chợ Lớn hay Đệ Nhất Khách Sạn ở Tân Sơn Nhất, do Thiếu Tá Trực tiếp đãi, và có lời xin lỗi vì ông Tướng bận, nên không thể đến được.

Trường có Thiếu tá Phạm Văn Sự, Chỉ huy Phó trung tâm yểm trợ Gia Định làm Hội trưởng Hội Phụ huynh Học sinh và Giáo sư, ông là đàn anh của tôi trong



Trường tại địa chỉ 55C Tự Đức, trong khuôn viên Nha Kỹ Thuật Học Vụ

ngành Quân Cụ, đôi khi ông mời đi ăn, lần sau cùng khoảng 25 tháng 4 năm 1975, tại một quán ăn trên đường Nguyễn Du xé công vườn Tao Đàn, lần đó ông cho biết trong kho của đơn vị ông, để yểm trợ các đơn vị pháo phòng thủ Sài Gòn, chỉ cấp phát đủ cấp số bắn trong vòng 30 phút. Sau năm 1975, nghe ông đi học tập cải tạo, được về rồi, tôi tưởng sau này ông đã đi Mỹ, không ngờ trong khi dự Hội mặt truyền thống cựu học sinh NTT-PĐP, gặp em Phạm Việt Hùng, hỏi thăm thân phụ của em, Hùng cho biết: “*Thưa Thầy, Ba em không có đi Mỹ, mới mất năm rồi!*”. Tôi nghe lòng buồn quá, bạc tình quá vì bao nhiêu năm ông sống ở Sài Gòn, tôi về lại nhưng không có một lần thăm viếng ông!

Trong Hội Phụ Huynh có Trọng tài quốc tế Đậu Văn Dzu, hình như là Cố vấn, nên ông can thiệp cho Cao Công Bình là cầu thủ được tuyển đi Manila để dự giải Bóng Tròn của Học sinh, sinh viên Á Châu. Mấy năm trước đây, tôi được biết tin Bình đã mất trong khi đi du lịch ở Phú Quốc. Trọng tài Dzu là thân phụ của học sinh Đậu Văn Duy, sau 1975 Duy có thuê phòng học của Trường để mở lớp luyện thi Đại học.

Không biết là Trung Học Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ dạy học và kỹ luật có tốt hay không mà chính Lê Cẩm Tú, con của Tổng Giám Thị Cao Thắng Lê Văn Thống, đã học những năm đầu ở Nguyễn Trường Tộ, sau lên Đề Nhị Cấp mới chuyển về Cao Thắng, nay là Bác sĩ làm việc tại công ty thực phẩm Vissan, còn có Bùi Huy Hào, cựu học sinh lớp Thương Mại sau theo học Y khoa, nay là Bác sĩ phục vụ tại Khoa thần kinh, Bệnh viện Nhân dân 115, số 520 Nguyễn Tri Phương, Quận 10, vốn là cơ sở của Trường Quân Y trước năm 1975.

Vì cơ sở vật chất không đầy đủ, học sinh ít nhưng cũng có một số thành đạt đáng kể, chẳng hạn như Lê Thanh Bảo Đức, có bằng Tiến sĩ chẳng may khi đi dự hội mặt với các cựu học sinh NTT bị tai nạn đã mất khoảng 20 năm trước.

Tại Tp. HCM ngoài Lê Thanh Bảo Đức, Lê Cẩm Tú, Bùi Huy Hào còn có Lê Hoài Quốc hiện nay là Trưởng Ban Công Nghệ Cao của Thành phố. Ở California có Ngô Đình Học, CHS Nguyễn Trường Tộ có bằng PhD là một trong những người từ năm 1991, đã tham gia góp phần sáng tạo bộ gõ chữ Việt WinVNKey, đề gõ chữ Việt, Hán, Nôm, Pali..., riêng Học là một trong ít người vẫn còn quan tâm, cải tiến cho đến ngày nay.

Năm 1981, đang làm việc cho Phân Viện Thiết Kế, thuộc Sở Công Nghiệp Tp. HCM. Một hôm tôi được

Ban Giám Đốc mời họp, vì cả Sở và Phân Viện cùng nằm chung trong tòa Building của Cư xá Brink. Giám Đốc Lê Thành Phụng nói:

- Chúng tôi đã quyết định đưa anh về làm Hiệu Trưởng Trường của Sở. Anh có ý kiến chi không?

Thật là bất ngờ, tôi không hề nghĩ có ngày trở lại Trường, vì từ khi đi Học tập cải tạo về, anh Nguyễn Văn Phần Trưởng Phòng Giáo Vụ Trường Trung Học Kỹ thuật Tp HCM, trước 1975 anh là Giám Học đã nói với tôi:

- Trường ngày nay khó khăn lắm, anh nên tìm việc nơi khác mà làm tốt hơn.



Trường NTT - PĐP sau khi bàn giao cho Ban Quân Quản Sài Gòn-Gia Định tháng 5-1975

Mặc dù tôi muốn trở lại Trường, đi dạy học, nhưng theo lời khuyên anh Phần, tôi nghĩ là không nên trở lại, dù rằng tôi không hề có sự thù oán nào với giáo sư và nhân viên của Trường.

Nhạc gia tôi biết, tôi không trở lại trường cũ, bảo tôi làm Phiếu Lý lịch và điền đơn xin việc làm đưa cho ông, hai ngày sau tôi được giấy gọi đi làm ở Sở Lao Động Thành phố. Sau tôi mới biết, nhạc mẫu của tôi với ông Kiến Trúc Sư Nguyễn Hữu Thiện, người chủ trì đồ án thiết kế Thư viện Quốc Gia ở đường Gia Long, nay là Thư viện Khoa học xã hội trên đường Lý Tự Trọng, hai người là chị em chú bác, ông Thiện có con tử trận được tuyên dương là Liệt sĩ, hơn nữa vào Tết Mậu Thân đáng lý ông ra mặt khu, nhưng không hiểu sao phải ở lại, khi Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam tuyên bố thành phần Chánh phủ, ông có tên làm Bộ Trưởng, nên bị mặt vụ bắt giam một thời gian, nay ông làm Phó Giám Đốc Sở Xây dựng thành phố, ông đưa hồ sơ của tôi cho ông Lâm Tấn Lộc, Chánh văn phòng Sở Lao Động, nên tôi được gọi đi làm ngày 10-10-1977, sau khi ra trại chưa đầy 1 tháng.

Về sau, vì vụ Trung Quốc tấn công Việt Nam ở các tỉnh Miền Bắc năm 1979, những người Hoa bị cho thôi việc, những người có họ gần với người Hoa cũng bị cho về hưu hay nghỉ sớm, tại Sở Lao Động Lâm Văn Sáu, Giám Đốc Sở, Tư Kiên Phó Giám Đốc, Lâm Tấn Lộc, vợ Tư Kiên là Hiệu phó Trường Lao Động Tiền Lương trên đường Đinh Tiên Hoàng ngang Sân Vận Động Hoa Lư đều bị cho nghỉ việc, có bà Sáu Chương gốc ở cục R về Sở là Trưởng phòng Tổ chức nói với mấy anh em Học tập cải tạo về làm tại Sở, có anh Khánh phòng Đào tạo, anh Tâm Kỹ sư Điện du học ở Úc cùng làm chung phòng Thanh Tra An Toàn với tôi:

- Các anh thuộc chế độ cũ, Sở Lao Động là nơi thi hành chánh sách của Nhà nước, không thích hợp với các anh, Sở sẽ liên hệ và đưa các anh đi đến cơ quan chuyên môn của các anh.

Tôi không nhớ Khánh được đưa đi đâu, Tâm đưa về Công ty Điện lực ở Đường Hai Bà Trưng, tôi ngày 1-9-1978 được phân về Phân viện Thiết kế thuộc Sở Công

Thời bao cấp đó, đời sống quá khó khăn, nhà giáo phải làm tay phải thêm tay trái đủ ngành nghề mới sống được. Ai có lương tâm, tận tâm với nghề giáo phải sống hẩm hiu.

Nghiệp, cơ quan là tiệm vàng ngày trước ở ngay tại Chợ Cũ, sau dời về chung với Sở Công Nghiệp.

Vì Giám Đốc sờ hỏi, tôi mới phát biểu yêu cầu của mình:

- Nếu Trường gặp khó khăn cần đến tôi, tôi xin đi chừng 6 tháng cố gắng làm xong việc, trường ổn định, xin cho tôi về lại Phân viện Thiết kế.

Sáu Phụng cười nói:

- Anh như nàng Kiều, luân lạc một thời gian, nay trở về gặp người xưa, cảnh cũ có khi anh xin ở lại luôn.

Giám Đốc Sở đã quyết, tôi phải thi hành, khi tan họp, Phân viện trưởng mời tôi vào văn phòng anh nói:

- Anh Sáu Phụng là Giám Đốc đã quyết định, thôi thì anh cứ đi, tôi hứa sẽ tìm cách kéo anh về sau.

Thế là ngày 21-9-1981, tôi bàn giao cho người khác và đến làm việc ở Trường Kỹ Thuật Công Nghiệp Tp. HCM, mấy tháng sau lại sáp nhập Trường Nghiệp vụ

vào, đổi tên thành Trường Kỹ thuật Nghiệp vụ Tp. HCM.

Tôi về Trường thì ông Nguyễn Văn Phấn, Phạm Văn Tài, Lê Kim Nghĩa nguyên Hiệu trưởng Trường Kỹ Thuật Kiến Phong đã nghỉ rồi, ông Phan Kim Báu nguyên Hiệu trưởng, ông Lâm Văn Trân nguyên Giám Xưởng, ông Trần Văn Sáng nguyên Tổng Giám thị vẫn còn dạy học ở Trường. Không lâu sau đó, ông Lâm Văn Trân bị tai nạn giao thông mất, làm đám tang ở Chùa Ấn Quang. Dịp này gặp lại ông Phấn, tôi nghĩ do ông Nguyễn Hữu Quang, Hiệu trưởng vừa mới bị bãi nhiệm, đã quá khó khăn với các giáo chức nên ông Phấn nghỉ, gặp nhau, tôi đề nghị anh trở lại trường, anh cho biết: “Đã trễ rồi!”. Lúc đó tôi chưa hiểu, sau này mới vỡ lẽ ra, là anh mua ghe, mượn có chớ hàng hóa đi sông đi biển để vượt biên và anh đã thành công.

Vài tháng sau, ông Phan Kim Báu về hưu, nhà Trường có làm tiệc tiễn ông tại Câu Lạc Bộ của Trường.

Một số giáo sư như anh Khuru Văn Triệu, Trưởng phòng Học vụ xin chuyển đi làm Quản lý khách sạn, anh Võ Văn Khéo xin chuyển sang xí nghiệp Cầu Tre, anh Trần Văn Sáng xin chuyển sang một công ty xuất nhập khẩu làm tài xế, trước kia ông Quang không chấp thuận, đến chúng tôi chủ trương ai muốn chuyển công tác Ban Giám Hiệu nên chấp thuận, thế là các anh ấy ra đi.

Thời bao cấp đó, đời sống quá khó khăn, nhà giáo phải làm tay phải thêm tay trái đủ ngành nghề mới sống được. Ai có lương tâm, tận tâm với nghề giáo phải sống hẩm hiu. Tôi thấy vài anh giáo sư bạn ngày xưa, nay dạy phát phơ quá, hỏi: “Sao anh không nhiệt tâm một chút!” Anh ta nhìn tôi, thương hại đáp:

- Anh không biết, ngành giáo dục ngày nay muốn học sinh dở, dạy cho chúng khá, học sinh khá, dạy cho chúng giỏi, học sinh giỏi, dạy cho chúng giỏi hơn, đạt tới xuất sắc! Ai cũng có thể làm được, nhưng học trò đạt được kết quả ấy rồi, người thầy được bia đá đề tên, nằm yên ngoài nghĩa địa, vì làm việc cật lực mà ăn không đủ no, đau có thần dược trị bá bệnh “Xuyên tâm liên”! Cho nên học sinh giỏi dở gì cũng cho điểm như nhau, thi đua giỏi hết 95%, đừng có 100% trở nên lộ liễu quá.

Từ đó, tôi hiểu mình phải rời khỏi Trường càng sớm càng tốt, bởi vì mình quá lạc hậu, lương tâm mình không cho phép. Nên ngày 1-1-1983, tôi được trở về cơ quan cũ, tôi vừa vui vừa buồn, vui vì được thoát khỏi việc làm trái tai, gai mắt, buồn vì nghĩ rằng mình sẽ mãi mãi xa bảng đen phấn trắng. Khi dạy học, trên bảng đen tôi cố gắng vẽ vòng tròn cho thật tròn, đường

thắng cho thật thắng nhưng tôi chưa làm được, trừ khi tôi vẽ với cái compas và dùng cây thước kẻ.

Từ khi tôi trở về Trường làm Hiệu phó cho đến khi tôi nghỉ, tôi có một điều thắc mắc lớn đeo đuổi: “*Ông Lê Thành Phụng, Giám Đốc Sở Công nghiệp, khi đó làm gì biết tôi, tôi chỉ là anh nhân viên quèn của một cơ sở thuộc Sở, tôi cũng không có giao thiệp gì với ai thuộc Sở, vậy ai biết mà đề nghị tôi?*” Phải trên 30 năm sau, anh Vũ Duy Thuận mới nói với tôi, ngoài ông Phan Kim Báu thì không có ai có khả năng, uy tín đề nghị tôi về lại Trường.

Tôi nhớ lại, khi tiễn ông Báu về hưu, tôi cầm ly bia tươi đến bên ông Báu nói:

- *Thưa thầy, thầy vốn là Hiệu trưởng của tôi, nay thầy về hưu, chúc thầy được nhiều sức khỏe, an dưỡng tuổi già, kính mời thầy cạn ly.*

Ông Báu đáp lời:

- *Tôi cũng chúc thầy, nhiều sức khỏe để làm việc và luôn giúp đỡ anh em!*

Kể từ đó, tôi không còn gặp ông Phan Kim Báu nữa, con ông Phan Kim Dũng có học với tôi, từ lâu tôi không gặp lại nên không biết về ông Phan Kim Báu, nhưng chắc ông đã an nghỉ lâu rồi.

Ngày nay, Trường xây lại khang trang, mặc dù có một phần chưa hoàn tất, Trường khá lớn, nhưng chỉ có khoảng 500 học sinh, bởi vì ngày nay người ta thích học Đại học hoặc những Trường có liên thông Đại học, để sau khi tốt nghiệp được học thêm, là nhu cầu chánh đáng theo xu thế xã hội ngày nay, mặc dù nhiều người tốt nghiệp Đại học bị thất nghiệp, vì nhiều người có bằng nhưng nhu cầu không có. Trong khi đó, thợ chuyên môn có tay nghề thì lại hiếm.

Hàng năm tôi về Việt Nam thăm gia đình, được các cựu học sinh mời dự ngày Họa mặt truyền thống, nhằm vinh danh Thầy, Cô giáo để tỏ bày tỏ lòng biết ơn của họ, làm cho tôi có mối dây liên lạc và thâm tình với Trường này nhiều hơn những Trường khác.

Huỳnh Ái Tông

Kỷ Ưc

Học Trò



Lâm Khương Tiến

*Cựu học sinh KT
Nguyễn Trường Tộ-
Phan Đình Phùng*

*Phan Đình Phùng là rừng hoa trắng
Rất đẹp xinh pha lẫn dịu dàng
Nguyễn Trường Tộ có... vài lá xanh
Không xinh đẹp như thiên thần áo trắng
Nguyễn Trường Tộ làn da cũng là cuối
Có nữ sinh mặc áo biển da trời...
Trường Nữ ít... Nam nhiều nên được nhớ
Áo dài xanh đếm khoảng hai mươi
Mặt không xinh nhưng có nụ cười
Gây ấn tượng nữ sinh thời đấy
Mặc dù... lá không đẹp như hoa...
Bốn mươi năm phiêu bạt gần xa
Được ấn tượng với Thầy và bạn*

lamkhuongtien

12/10 NTT 1977

(kỷ niệm thời học sinh với tà áo dài xanh biển ...)

Vài Nét Đẹp Về Trường Kỹ Thuật Vĩnh Long Trước Năm 1975

Hoàng Trúc Thanh (Nguyễn Văn Huân)

Cựu học sinh trường Kỹ Thuật Vĩnh Long

Học Trường Kỹ Thuật... Vĩnh Long,
Là niềm hãnh diện... của người Việt Nam,
Nam nữ khác lớp... chuyên ngành,
Nữ công gia chánh... niềm vui gia đình,

Kỹ thuật học như... phổ thông,
Chỉ thêm nghề nghiệp... trở thành chuyên viên,
Trường Kỹ Thuật Vĩnh Long... mở đầu tiên,
Có xưởng Cơ khí... xưởng Hàn Điện Cơ,
Xưởng Mộc – Máy Dụng Cụ... kề bên,
Các xưởng rộng lớn... dễ dàng luyện tu,
Có Câu Lạc Bộ... ông bà Tư,
Mở hành cơm tấm... lót lòng sáng mai,
Kêu ổ bánh mì... xẻ làm hai,
Chan vô nước thịt... ngon lành làm sao!
Nữ công gia chánh... thuở nào!
Mặc đồ đồng phục... màu xanh tuyệt vời!

Hàng phượng xanh mát... tình ơi,
Chứa bao kỷ niệm... giờ đành cách xa,

Nỗi niềm tưởng nhớ... lòng ta,
Kìa lớp Thương Mãi... có người tôi yêu?
Bây giờ tóc đã... điểm nhiều,
Thời gian trôi mãi... hương xưa vẫn còn?
Môn Kỹ Nghệ Họa... học buồn hơn,
Chánh diện, tả diện... bút chì vẽ thôi,
Còn bạn Toán học... một thời,
Phương trình giải toán... rặng ngời tuổi xanh,
Chuyên nghiệp – Ban Toán... khác ngành,
Học trường Kỹ thuật... em thương anh nhiều,

Dù xa mái trường... thân yêu,
Bây giờ trở lại... ngậm ngùi nhớ thương,
Hoa phượng rơi đỏ... sân trường,
Gom nhiều kỷ niệm... nhớ thương ngập tràn!

Một thoáng nhớ về dĩ vãng thật êm đềm... da diết
đang trôi trên dòng sông yêu thương....

Hoàng Trúc Thanh



Trường Kỹ Thuật Vĩnh Long chụp năm 1963

Mẹ Tôi

December 05. Khi bạn đọc bài viết này thì mẹ tôi nằm xuống đã 2 ngày... Tôi nhớ mẹ tôi nhiều lắm! Nhớ những chiều tan sở tôi thường thích lái xe đến nhà người chị để thăm bà. Tôi thích đút cơm cho bà ăn, có lẽ vì tôi thấy mình "kiên nhẫn" hơn bà chị. Tôi không vội vã, chậm rãi đút... đôi khi lại thích thú chờ bà nhai... mà bà thì ăn thật chậm... Niềm vui thật đơn giản! Phải không bạn?.....

Mẹ tôi ra đi đã hai ngày... sau đêm tôi ở lại bên người...

Phước cho bạn, cho những ai còn có mẹ...



Hải Đoàn

*Cựu học sinh KT Nguyễn
Trường Tô-Phan Đình Phùng*

Tôi ngồi trong căn phòng của mẹ trong bệnh viện lúc bà đang ở vào tình trạng hôn mê gần như không còn nhận thức và biết gì. Hai người y tá vừa vào thay tấm trải giường và trở mình cho bà để không bị tê vì nằm một chỗ. Đã 9 giờ tối rồi, cứ mỗi hai tiếng là họ trở lại... cứ như vậy cho tới sáng thì thay ca... Ngồi một mình trong phòng, hết nhìn chai nước biển đang nhiều từng giọt chuyển vào cơ thể của mẹ, tôi lại vừa thì thầm cầu nguyện cho bà khi nghe hơi thở đều đặn như đang ngủ, tôi cũng không nén nỗi sợ hãi khi nhìn đủ loại máy móc trên đầu giường của bà... cứ sợ nó ngưng hoạt động hay vang lên tiếng beep gì đó kéo dài lê thê như tôi thường thấy trong movie, thường là tin báo của diêm chẳng lành. Bác sĩ bảo bà chỉ có kéo dài cuộc sống vài ba ngày mà thôi. Anh chị em tôi đều ngỡ ngàng như chuyện không thể tin được... Đất nước vẫn minh cho ta niềm hân hoan, hân hoan, nhưng đất nước vẫn minh cũng cho ta biết trước những tin chẳng lành mà không một ai muốn nghe và mong đợi. Tôi sẽ ngồi đây và bắt đầu đếm ngày và giờ hay sao? Lặng yên và chịu thua trước sự mất mát sẽ đến hay sao?... Tôi cứ tưởng mình là người thành công, có tài, dưới tay có lính có quân... Nhưng hỡi ơi! Tài cán tướng quân của tôi chỉ là con số không to tướng trước mặt Thượng Đế, là đáng quyền năng và duy nhất sẽ quyết định sự sống và sự chết cho mẹ tôi trong vài ngày tới này...

Tôi nhìn sang mẹ, bà nằm yên và hơi thở thật đều đặn, gương mặt hiền từ của bà làm tôi chảy nước mắt! Nếu không có máy móc trên đầu giường và ống oxygen thông vào mũi... khó có ai biết được bà sẽ rời xa con cái trong vài ngày tới này. Tôi vẫn không cảm được nước mắt mỗi khi hôn lên trán bà, giờ đây bà nằm yên như không cảm giác... Tôi chợt thèm được mẹ tôi hôn trả lại như những lần tôi đến

nhà thăm mẹ sau giờ tan sở, tôi thường nhắm tính mỗi khi tôi hôn bà vào má và trán mỗi bên một cái là bà luôn luôn kéo tôi lại và hôn trả vào mặt tôi nhiều hơn, vào trán tôi lâu hơn, dài hơn và gần như không chịu dứt!.. Mẹ ơi! Con thêm giây phút đó quá... con thêm giây phút xa xưa đó quá!... Giờ này gương mặt mẹ vẫn vậy, hiền hòa, âm áp và bao dung... ngay cả giờ phút này trên giường bệnh tôi cũng vẫn không tìm ra một vết nhăn nào trong gương mặt của bà... Tôi vẫn nhớ tháng trước lần đầu tiên bị té và vào nằm viện, mỗi khi y tá vào phòng săn sóc cho bà họ đều nói... *"Tôi thấy... ghen với mẹ của anh quá, bà có nước da thật đẹp vậy đó, 86 tuổi mà không có vết nhăn trên mặt... tôi muốn được như bà lúc về già như vậy..."* Mẹ ơi! Con sẽ vui mừng biết bao nếu nghe họ nói câu đó lúc mẹ 96 hay 106 phải không? Ít nhất thêm mười năm nữa để con và các anh chị em có thêm thì giờ trả hiếu cho mẹ...

Đôi đời 30-04-1975. Ba tôi đi trình diện... và rồi đi thẳng luôn ra Bắc học tập. Mẹ không còn sang trọng thướt tha với chiếc áo dài mà tôi thường thấy như xưa. Bà thay đổi hẳn, lam lũ hơn, cùng cực hơn, chịu

đựng nhiều hơn để nuôi và lo lắng cho đàn con của bà. Ôi! Bà là mẫu người đàn bà VN suốt đời luôn hy sinh cho chồng cho con trong ánh mắt của anh em chúng tôi, in hằn trong đời sống chúng tôi... muôn đời.

Cô y tá vừa vào phòng hỏi thăm xem tôi có cần mền gối gì không vì tối nay tôi ở lại bệnh viện, tôi cảm ơn cô ta và bảo không cần... Làm sao tôi lại có thể ngủ được đêm nay khi mẹ tôi đang thoi thóp trên giường, đang giành lấy sự sống của mình khi mà sự chết đang đợi chờ trước mắt?

Giờ này tôi nhớ các bạn của tôi từ VN, Đức, Perth đang họp mặt ở Melbourne. Tôi nhớ đến những trận cười vỡ bụng của các bạn, nhớ những lần nôi đuôi nhau xuống phố, lên xe bus, xe lửa. Nhớ những buổi họp mặt, ăn uống, ồn ào và náo nhiệt, các bạn còn đó hay đã hát bài chia tay nhau rồi?... Cầu mong nụ cười và dư âm của ngày hội họp sẽ theo chân các bạn về quê nhà và ở mãi trong lòng của mỗi người chúng ta các bạn nhé... Tôi cũng không ngờ mình đã làm một cuộc du lịch Úc Châu 10 ngày. Cứ tưởng như là mơ. Thế mà cũng xong, chuyến đi cũng qua mau.



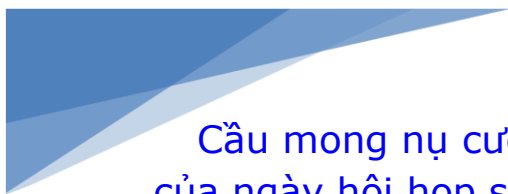
Chuyến viếng thăm Úc Châu cùng các bạn đồng môn

Chuyến đi thật sự không có chuẩn bị và sắp xếp trước gì hết. Ngày nhận lời Khiết và các bạn và sau đó cầm vé máy bay trong tay mà tôi cứ... dừng dừng! Tôi đã tự nhủ với lòng... khi vào máy bay rồi, cửa đóng lại rồi, máy bay bắt đầu lăn bánh trên phi đạo, thì lúc đó mới biết mình đang... lên đường. Rõ ràng sao được khi cả trăm chuyện trong tôi, đang chờ đợi tôi, từ hợp đồng đang làm của Hải Quân, những accounts đang chờ giải quyết, trong đó có những hợp đồng ở Las Vegas và Hawaii nữa... Thế mà tôi vẫn quyết định đi, tình bạn sao mà... quyền rũ và khó nói quá! Lúc đó chỉ còn 1 ngày, sắp xếp công việc và... soạn quần áo... Trong thâm tâm tôi tự nhủ... "Thôi vậy! Đi thôi! Làm một chuyến cho vui, chứ lần khác thì biết đến bao giờ...." Cảm ơn thượng đế tôi đã về kịp, trước một ngày mẹ tôi vào bệnh viện cấp cứu... Chỉ có té thôi mà sao mọi chuyện đảo lộn hết vậy, mẹ ơi?...

Du lịch nhiều nơi rồi nhưng chưa bao giờ tôi nghĩ đến chuyện đi Úc cả, có lẽ ngày còn bé hay đọc bộ sách "Tuổi Hoa" hay sách gì đó... đã cho tôi cái ấn tượng xứ Úc là xứ hoang dã với những con Kangaroo, hươu cao cổ, ngựa vằn... đầy rừng rú!... Không như tôi nghĩ, Perth và Sydney thật là dễ thương trong mắt tôi, thật là hiền hòa mới đúng! Từ dân tình đến cuộc sống, không có xô bồ, ồn ào, "bon chen", cạnh tranh như ở Mỹ mà tôi thường thấy. Nếu là dân của thương trường, thích "chương" nhau (chữ của Thúy Phụng 12/8) như ở Hong Kong thì hành nghề ở Úc chắc là phát tài sớm! Vì dân ở đây thấy hiền từ quá... Còn muốn cảm giác thơ mộng với những quán cafe ven đường nhìn người và xe cộ dập dìu nhau như Paris? Chắc là... khó lắm! Tôi đã "nhột" và mắc cỡ cứ mỗi lần cùng các bạn bước lên xe để ba

Khiết chở đi nơi này đến nơi kia... đành xin lỗi bác vậy! Xe bên Úc lái bên trái thì làm sao dân Mỹ dám giành với bác đây, bác ơi! Tôi nhớ đến anh chị em của Khiết, anh Khánh, chị Nguyệt, Khiêm... mặc dù anh em đều hành nghề trong lãnh vực market nhưng gương mặt, tánh tình của mỗi người có một khía cạnh thành công, expert khác nhau... Bạn hiền Khiết ơi! Hiếm có cái family nào giống như gia đình bạn đó... Chúc mừng, chúc mừng...

Hình ảnh thầy Nguyễn Phấn đón phái đoàn chúng tôi ở phi trường



Cầu mong nụ cười và dư âm của ngày hội họp sẽ theo chân các bạn về quê nhà và ở mãi trong lòng của mỗi người chúng ta các bạn nhé!

Sydney làm cho tôi thật sự cảm động. Tôi lại càng cảm động hơn nữa khi thầy siết chặt tôi trong hai cánh tay của thầy khi chào từ giã nhau trước cửa phi trường Sydney để về lại Mỹ. Thời gian ở Sydney tôi thường hay len lén nhìn thầy vì thấy thầy giống ba tôi lạ thường. Từ tướng tá đến khuôn mặt và làn da. Thầy càng làm tôi nhớ đến ba tôi nhiều hơn nữa nhất là mỗi sáng thức dậy đều ăn một trái... chuối như ba tôi! Ông khi xưa cũng là nhà giáo cho đến ngày nhập ngũ vào trường sĩ quan Thủ Đức. Tôi còn nhớ mãi tình thầy trò một ngày nọ... Khi hay tin ba tôi bệnh, ông mục sư giáo hạt trường hội thánh tin lành VN đã bay từ miền Đông Bắc Hoa Kỳ sang San Diego thăm viếng ba tôi. Hôm đó ba tôi không ngồi dậy được vì quá yếu, ông đã đến quỳ bên đầu giường và trò chuyện cùng ba tôi, nắm tay ông và... một thầy, hai thầy... và nhất định không ngồi vào ghế do anh em

chúng tôi mời. Anh em chúng tôi đứng với nhau nhìn mà nước mắt tuôn trào... Tình thầy trò sao cao quý và đẹp quá.. Nghĩ lại chúng em thật có lỗi với thầy lắm thầy Nguyễn Phấn ơi... Đám học trò "ngô ngáo" đã mang biết bao phiền muộn đến thầy và cô. Thầy cô phải lo miếng ăn cho từng đứa học trò mỗi sáng, nơi để ngủ cho từng đứa mỗi đêm... Gần 40 năm trước đây thầy đã... mắc nợ trò, 40 năm sau gặp lại thầy vẫn còn mắc nợ... trò. Tôi nhớ đến Thanh Hà, tôi nhớ đến bạn Nguyễn Tăng Cường Bảo, bạn Nguyễn Ngọc Vinh, bạn Trâm...

những người bạn đã âm thầm góp công, góp sức xây dựng tình yêu thương, tình bạn giữa hai mái ấm NTT-PDP trong ngày hội ngộ vừa rồi.

Gần 2 giờ đêm rồi, một cô y tá vào phòng đo mạch cho mẹ tôi và sửa lại thể nằm cho bà để bà được dễ chịu hơn. Trước khi rời phòng, cô cũng hỏi tôi

có cần thêm gối hay mềm không? Tôi chỉ hỏi xin cái mềm vì cảm thấy lạnh đôi chút. Tôi nhìn sang mẹ tôi gần đó... hơi thở của bà vẫn đều đặn, tôi có thể nhìn thấy ngực bà vẫn nhấp nhô theo nhịp thở dưới hai cái mềm. Hiện tại mẹ tôi không còn nói được nữa, bà cũng không còn nhấp nháy môi miệng để báo cho chúng tôi biết bà nghe và hiểu chúng tôi như hôm qua. Tôi không biết bà có lạnh không?... Tôi thấy mình đang cầu mong một phép lạ... tôi muốn thấy lời ông bác sĩ nói là hoàn toàn sai... Tôi muốn thấy mẹ tôi sẽ không lìa đời trong 2, 3 ngày tới như lời ông ta nói...

Tôi thấy mình lạc lõng, bơ vơ và buồn quá đêm nay...

Hải Đoàn

2013

Trang Mạng

Liên Trường

Kỹ Thuật

Việt Nam

Úc Châu



Hoàng Chương

*Cựu học sinh KT Nguyễn
Trường Tô-Phan Đình Phùng*

Lịch sử hình thành

Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam/Úc Châu được thành lập vào cuối năm 2007. Khoảng năm 2010 anh Đặng Văn Là nhận việc thực hiện trang mạng cho hội với tên miền là lientruongkythuat.com.au.

Trang mạng này do anh Là xây dựng dựa theo kỹ thuật nguyên thủy dùng ngôn ngữ HTML, mỗi bài (trang) đều phải viết hoặc tạo mã riêng biệt.

Lần đầu tiên tôi đến dự Đại hội IV tháng 11 năm 2011 và sau đó tham gia sinh hoạt với hội. Lúc đó mọi người bàn về việc phát triển hội đến các tiểu bang và có ý kiến cải tiến trang mạng của hội. Tôi được giao nhiệm vụ này.

Quả thật tôi có học qua về thiết kế trang web trong trường khoảng ... 10 năm trước đó với kỹ thuật cổ điển dùng ngôn ngữ HTML nhưng học rồi để đó chứ chưa thực sự làm một trang nào ngoài bài tập trong trường. Trong khoảng thời gian khá dài đó cùng với sự phát triển nhanh chóng của mạng toàn cầu việc thiết kế trang mạng đã có nhiều bước tiến đáng kể. Dù kiến thức không được cập nhật nhưng với tinh thần Kỹ Thuật xấn tay áo vào việc nên tôi đã nhận lời, cùng với sự giúp đỡ của các anh chị trong hội vừa làm vừa học.

Sau một vài tháng tìm hiểu, vào kỳ họp đầu tháng 6/2012 tôi có trình bày về kế hoạch cải tiến và kêu gọi mọi người cùng góp ý. Trong kỳ họp tháng 7/2012 mọi người đã đồng ý với việc tiến hành kế hoạch. Ngày 16/07/2012 tên miền mới được mua cùng với hosting server. Từ ngày 20/07/2017 trang mạng mới chính thức hoạt động và đã lên bài, bắt đầu bằng việc đăng lại một số bài từ trang mạng cũ.

Trang mạng mới có những thay đổi sau:

- Dùng tên miền mới là lientruongkythuat.org.au cho phù hợp với một hội đoàn thay vì dùng .com.au vốn dùng cho các công ty, thương nghiệp.



Trang mạng đầu tiên của Liên Trường Kỹ Thuật do anh Đặng Văn Là thực hiện

- Dùng Joomla là một hệ thống xây dựng và quản lý trang mạng khá phổ biến, có nhiều tính năng và thường xuyên được cải tiến. Người dùng không cần biết ngôn ngữ HTML, lên bài dễ dàng.
- Nội dung phong phú hơn, có nhiều đề mục.
- Có thêm phần bình luận (comment) để ghi nhận ý kiến từ người đọc.

Một vài số liệu

Tính đến tháng 7 năm 2017 trang mạng đã được tròn 5 năm chúng ta xem lại một vài số liệu thống kê được Google Analytics (một công cụ của Google cho các số đo chính xác về lượng truy cập các trang mạng).

Về số lần và số người truy cập: Tính cho đến cuối tháng 7/2017 trang này đã có 24891 lần truy

cập với tổng số người truy cập là 11079, trong đó 55.4% là khách thường xuyên.

Trong số khách viếng thăm dĩ nhiên đa số là ở Sydney (52.62%). Số khách từ Sài Gòn đứng thứ nhì (9.81%) rồi mới đến Melbourne (6.06%) và các nơi khác (Perth, Canberra, Brisbane,...).

Trong tổng số lần truy cập đa số (40%) là qua các công cụ tìm kiếm trên mạng, kế đó 35% là những người đã biết địa chỉ trang nhà (direct traffic). Còn lại là theo đường dẫn từ các trang bè bạn (11%) và qua mạng xã hội.

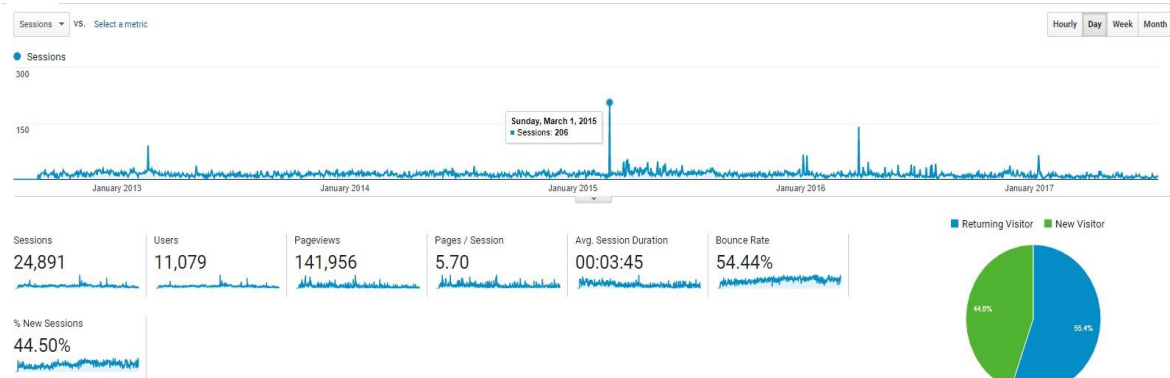
Nhìn chung thì số lượng truy cập khá đều đặn trong thời gian đầu, có gia tăng sau khi thành lập Hội Ái Hữu LTKT ở các tiểu bang, đỉnh cao là ngày 1/3/2015 với kỷ lục 206 người có lẽ do thành công sau Đại Hội LTKT kỳ 7 tại Perth. Càng về sau số lượng truy cập đã giảm



Trang mạng LTKT sau khi được cải tiến tháng 07/2017

sút, điều này có lẽ liên quan đến việc thiếu vắng bài vở sẽ nói đến ở phần sau.

Trong các bài được xem nhiều nhất thì toàn là các hình ảnh về Đại hội và các kỳ họp mặt hàng tháng.



Lượng khách viếng thăm từ 7/2013 đến 7/2017

Nhận xét chung

Về hình thức, sau khi đã đi vào hoạt động từ cuối tháng 7/2013 thì trang LTKT chỉ có một ít chỉnh sửa ở trang nhà ngoài ra không có thay đổi gì khác.

Thật ra trang mạng này là “tác phẩm đầu tay”, vừa học vừa làm vừa chỉnh sửa. Khuôn mẫu (template) được dùng là bản cho không kèm theo hệ thống Joomla!; các tiện ích như photo album, comment, v.v... cũng là các sản phẩm miễn phí. Do đó trong thiết kế còn nhiều thiếu sót, thiếu mỹ thuật.

So với kế hoạch cải tiến đã đưa ra thì còn nhiều việc chưa thực hiện thí dụ như các phần quảng cáo cho hội viên, mục thảo luận. Việc kêu gọi các thành viên ghi tên vào trang mạng cũng không được hưởng ứng nhiều và sau cùng trở thành không cần thiết vì không có các nội dung riêng cho thành viên.

Về nội dung, trang mạng đã đăng khoảng hơn 200 bài, trong thời gian đầu ngoài các bài do các thành viên viết, còn có các bài sưu tầm trên mạng hoặc được bạn bè khắp nơi giới thiệu qua email. Đa số bài viết của các thành viên thường vào dịp trước và sau các Đại hội thường niên. Tuy nhiên càng về sau số bài sáng tác đã giảm dần, trang mạng cũng không đăng lại các bài sưu tầm nữa. Cho đến nay chỉ còn hai mục được cập nhật thường xuyên là

các thông báo hội họp, tin buồn và các hình ảnh họp mặt hàng tháng.

Có lẽ đa số các thành viên đều là dân kỹ thuật quen cầm kèm búa hơn là cầm bút nên e ngại

không dám tham gia viết bài?

Về mặt chủ quan thì trang LTKT cũng chưa có quy định cụ thể về nội dung bài đăng, điều này có thể làm một số bạn đọc e ngại khi muốn

đóng góp bài viết không có liên quan đến sinh hoạt của Hội.

Ngoài ra phải kể đến sự thụ động của người đọc về việc gửi bình luận cho các bài đăng. Vì có ít hoặc không có các ý kiến phản hồi nên không biết bạn đọc thích đề tài nào, hơn nữa không có ý kiến trao đổi khó tạo nên hứng thú nơi bạn đọc để họ trở lại thường xuyên hơn.

Kết luận

Trong thời gian qua tuy trang mạng không được phát triển mạnh mẽ nhưng ít nhất cũng đã làm được nhiệm vụ thông báo và chuyển tải các tin tức về sinh hoạt của Hội đến các thành viên và bạn hữu xa gần.

Nhóm phụ trách trang LTKT dự định sẽ cải tiến về hình thức cũng như vận động sự tham gia của các thành viên trong gia đình Kỹ Thuật khắp nơi để trang mạng ngày càng phong phú hơn.

Nhân dịp này cũng xin chân thành cảm ơn các thành viên và bạn hữu đã đóng góp bài vở, cũng như giới thiệu và chia sẻ các bài viết hay cho trang LTKT. Hy vọng trong thời gian tới sẽ có thêm nhiều người tham gia viết bài cũng như bình luận, góp ý để trang LTKT có thể tiếp tục đứng vững và phát triển thêm nữa.

Hoàng Chương

Vài cảm tưởng về 10 năm thành lập Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam/Úc Châu



Lưu Thị Mai

*Cựu học sinh Kỹ Thuật
Vĩnh Long*

Đặc san mười năm thành lập Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam/Úc Châu sẽ phát hành vào khoảng cuối năm 2017 là dịp chúng ta cùng nhau nhớ lại những kỷ niệm, những hoạt động, những thành công cũng như những việc cần tiếp tục để duy trì và phát triển tổ chức... Đây là quyết định

qua nhiều kỳ họp của ban điều hợp và tất cả các thầy, cô cùng với các anh chị em. Trong phần thực hiện, việc phân công rất cụ thể và rõ ràng, nhiệm vụ phải hoàn thành của từng người. Theo đề nghị của nhiều anh chị, nhất là của chị Trâm... (không có ồm) là một trong những người thành lập và rất (dư) nhiệt tình nên tôi phải nhận lời mặc dù biết rằng rất khó nói lên được hết những điều cần phải ghi lại qua thời gian dài.... Thật là một việc ngoài khả năng của mình. Thôi thì cố gắng vậy, nếu có thiếu sót gì xin quý vị niệm tình bỏ qua cho.

Để bắt đầu tôi xin mượn một lời nhạc có thể là cội nguồn cũng như hậu quả của nhiều việc “Cũng may bên này thời gian qua vùn vút...” Quả thật thời gian qua quá nhanh, như là mới đây một số thầy cô và anh chị em bàn nhau thành lập Hội Kỹ Thuật nà nay đã mười năm vào hoạt động rồi, với biết bao nhiêu kỷ niệm vui buồn, thành công cũng lắm còn thất bại thì chưa thấy nếu có thì cũng không đáng kể. Khi đồng ý tiến hành thành lập, từ tên gọi cho đến nội dung sinh hoạt, nội quy đã được thầy cô và các anh chị em bàn thảo rất rõ ràng từng chi tiết

và được bổ túc thêm, bớt kịp thời trong các kỳ họp hằng tháng hoặc trong Đại Hội tùy theo sự quan trọng của nội dung vấn đề. Đây là ưu điểm đã giúp cho việc phát triển cũng như duy trì sinh hoạt cho đến nay.

Nhớ lại khi xưa (thời gian qua vùn vút...) các chàng thanh niên tay búa tay kềm và các cô nữ công gia chánh đã dùng cảm, hiên ngang vượt biên, vượt biển tìm tự do với hai bàn tay trắng. Sau bao hy sinh, cố gắng trong đời sống mới trong một xã hội hoàn toàn xa lạ để đạt được kết quả như hôm nay, có được cơ ngơi có thể gọi là... tạm ổn định quả là kỳ diệu. Rồi việc gì đến sẽ đến, cũng như bao hội đoàn khác, nhu cầu tìm lại nhau của các thành viên Kỹ Thuật đã trở thành cấp thiết và cần thiết để cùng nhau nhớ lại, kể lại với nhau những kỷ niệm “oanh liệt” không thể nào quên được thời học trò mà những người khác không biết được cũng như không hiểu được...

Kỳ Đại Hội đầu tiên được tổ chức tại nhà thờ Tò thuộc thành phố Fairfield, tiểu bang NSW trong căn phòng âm cúng. Trong buổi lễ có

phần đơn giản nhưng rất là trang nghiêm Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu được long trọng tuyên bố thành lập. Tất cả các thành viên hiện diện đều thể hiện lòng nhiệt thành và quyết tâm thực hiện, xây dựng cũng như phát triển tổ chức. Bước khởi đầu được tổ chức chu đáo và là nền tảng vững chắc cho những bước tiến sau này và rõ ràng như vậy. Đại Hội lần thứ hai đã được tổ chức đình đám hơn với sự tham dự của nhiều thành viên hơn đặc biệt có một số thành viên từ các tiểu bang khác về tham dự cũng như một số hội đoàn bạn cũng có mặt. Và cứ như thế Đại Hội lần sau lớn hơn, rầm rộ hơn, phổ biến rộng rãi hơn lần trước thật là không hổ mặt Kỹ Thuật. Vài

năm nay sự hợp tác, phát triển được nói rộng đến các tiểu bang khác và được sự hưởng ứng nồng nhiệt khắp nơi, Đại Hội Kỹ Thuật được sắp xếp tổ chức thay phiên nhau mỗi năm một tiểu bang phụ trách, chu kỳ tổ chức được tiến hành tốt đẹp.

“Thời gian qua vun vút”, nay sinh hoạt của LTKT VN/UC vẫn tiến hành đều đặn tuy rằng các thành viên nông cốt đã lên chức ông bà nội, hoặc ông bà ngoại và cũng nhận lãnh nhiệm vụ “quan trọng” mới là chăm sóc, đưa đón cháu... nên có thời gian hạn hẹp!!! Tuy nhiên những công tác xã hội như thăm viếng các thành viên bệnh hoạn, chia sẻ với các hội đoàn bạn

và đặc biệt cộng tác cũng như thực hiện những công tác thích hợp để hỗ trợ Cộng Đồng Người Việt Tự Do vẫn được tiến hành và được sự yêu mến của mọi người.

Sắp đến đây Đại Hội lần thứ mười của LTKT VNUC sẽ được tổ chức tại Sydney để đánh dấu 10 năm hoạt động, hợp tác của tình thầy trò, tình bạn, cũng như tình anh chị em cùng trong một gia đình Kỹ Thuật và các thân hữu, bạn hữu... Hãy đến với nhau, hãy cho nhau tấm lòng.

Lưu Thị Mai

Úc Châu ơi... những ngày đầu mới đến

Gặp gió... gặp mưa... gặp lạnh... gặp người...

Thời tiết lạnh... nhưng lòng luôn thấy ấm

Vì gặp người... thương nhớ mãi... người ơi

Người nước Úc sao hiền hoà thân thiện

Đến nơi nao cũng đậm nét tình người

Khoảnh khắc gặp... không nhiều nhưng thương quá...!!!

Khắc trong tim... hình ảnh khó mờ phai...

Khi chia tay thương nhớ nhớ nhau hoài...

Mong gặp lại... người thương yêu nước Úc.

LamKhuongTien

Kỷ niệm lần đầu tiên đến Úc Châu dự họp LTKT 2013.

Kỷ Ước Úc Châu



Lâm Khương Tiên

*Cựu học sinh KT
Nguyễn Trường Tộ-
Phan Đình Phùng*

Nhớ Về Bạn Cũ Những Tháng Năm Kỹ Thuật

Lời mở đầu:

Qua những năm tháng sinh hoạt trong Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu, tiểu bang Victoria, do sự nhắc lại của những người quen biết, về những bạn kỹ thuật khác, nên tôi chợt nhớ một số bạn cũ mà 50 năm qua tưởng chừng đã quên. Bài viết này chỉ có mục đích giữ lại kỷ niệm cũ, như một phần di sản cá nhân mà thôi.

Năm 1967, như những thanh niên khác, tôi đang loạng quạng tìm một trường Đại học, để gửi nốt những năm tháng còn lại, trước khi bị động viên vào Quân đội như những bạn cùng trang lứa, thì có người quen chỉ cho biết, có một trường nằm chung trong khuôn viên Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ (TTQGKT/PT) có tên là Trường Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật (CĐSPKT). Một trường có cái tên lạ hoắc mà tôi chưa từng biết, cho đến những ngày tháng ấy. Hỏi thêm thì mới biết đó là trường đào tạo Giáo



Thầy Đặng Quốc Hưng

Sư Trung Học Chuyên Nghiệp, để về dạy các trường Trung học Kỹ thuật (THKT) trên toàn cõi nước Việt Nam Cộng Hòa. Trước kia tôi chỉ biết có trường Đại Học Sư Phạm Sài Gòn, là nơi đào tạo tại Giáo sư trung học cho các trường Trung học phổ thông (THPT), và nay thì được biết thêm có nghề Giáo sư Kỹ thuật. Tôi nộp đơn thi cùng một lượt với những trường thi tuyển khác, với hy vọng mong manh, nhưng cũng chưa có gì phải lo âu, vì còn các phân khoa ghi danh tự do kia mà!

Rồi kỳ thi tuyển vào trường CĐSPKT năm 1967 cũng diễn ra

suôn sẻ tại khuôn viên trường, trên đường Tô Hiến Thành gần chợ Hòa Hưng, trường lúc đó còn nằm chung với Trường Bách Khoa Trung cấp (BKTC), may mắn thay tôi lọt qua kỳ thi này và trở thành Sinh viên Sư Phạm, rồi sẽ đi dạy học, với vai trò Giáo sư Trung học, một nghề được xếp vào hạng chót trong 4 nghề: Nhất Y, nhì Dược, tam Kỹ, tứ Sư, nhưng yên chí là có chỗ an toàn trong những năm tháng sắp tới, lại còn được học bổng, hình như trường Sư phạm nào cũng có. Bấy giờ tôi mới tìm hiểu thêm về ngôi trường này và trường BKTC, qua đó đã được mở rộng thêm kiến thức rất nhiều về các trường Kỹ Thuật (KT), mà trước đây chỉ biết qua một số bạn bè đang học trường THPT Cao Thắng và Nguyễn Trường Tộ. Tôi tự hỏi có lẽ rất nhiều học sinh chỉ biết đến TTQGKT/PT có các trường kỹ sư, cùng lắm là biết tới trường Hàng Hải Thương Thuyền (sau này đổi tên thành Trường Kỹ Sư Hàng Hải) và trường Quốc Gia Thương Mại. Như vậy đối với các trường KT khác, ngoài trường THPT Cao Thắng và Nguyễn Trường Tộ, thì Trường BKTC và CĐSPKT nằm ở đâu trong danh sách các trường đào tạo chuyên viên kỹ thuật cho VNCH? Tôi không biết vì kiến thức của tôi quá kém, hay vì các trường THPT có quá ít so với các trường THPT, nên không được phổ biến đến nhiều người? Nghĩ lại thấy mình thật

may mắn, có lẽ các học sinh kỹ thuật năm đó có ít người muốn đi dạy học chẳng? Nhờ vậy mình mới lọt được qua cửa ải này!

Không hiểu sao mà năm đó không thấy nhiều người từ các trường tỉnh khác, có lẽ ngành KT dễ kiếm được việc làm và kiếm nhiều tiền, nên họ không tha thiết đến nghề dạy học,

Sau kỳ nghỉ hè năm 1967, tôi nhập học với tâm trạng tò mò, và ngỡ ngàng khi gặp mấy chục bạn cùng khóa, từ Thủ đô Sài Gòn lẫn các tỉnh xa về, vì họ có đáng tự tin của những người từng học ngành KT. Thời gian 50 năm (1967 – 2017) trôi qua, đã làm mờ đi rất nhiều dữ kiện trong trí nhớ, nên đến nay thì nhớ đâu ghi nấy, chắc chắn còn nhiều thiếu hoặc sai sót.

Khóa vào trường năm 1967 là khóa mấy của CĐSPKT, thì thật sự tôi cũng không để ý, và vì thế nay có ai hỏi thì tôi cũng không biết, chứ đừng nói gì đến nhớ. Chỉ biết rằng trong khóa này có nhiều ngành nghề khác nhau gọi là các Ban, như Điện Kỹ Nghệ, Kỹ Nghệ Họa, Máy Dụng Cụ, Cơ Khí Ô Tô và Diesel, Kỹ Nghệ Sắt, Kỹ Nghệ Gỗ v.v... Giám đốc trường CĐSPKT lúc đó là ai thì tôi cũng chẳng còn nhớ, nhưng biết vị Xử lý Thường vụ Giám Đốc là ông Ngô Đình Duyên, và Hiệu trưởng trường BKTC là ông Nguyễn Năng Cường? Mấy chục người chúng tôi học chung một số môn, còn thì học chuyên các

ngành chuyên môn tại lớp riêng (Kỹ thuật học chuyên nghiệp) và tại cơ xưởng (Công tác xưởng). Những môn học chung thường là về Sư phạm, như môn

Nguyên lý Giáo Dục, Đạo đức Giáo chức, Toán Lý Hóa, Anh ngữ, Tâm lý Tổng Quát, Quản trị Cơ xưởng, Vẽ Điện, Vẽ Cơ (Kỹ Nghệ Họa?), Lãnh đạo, Trắc nghiệm và Đo Lường, Tâm lý Giáo dục, Nhiệt học, Tổ chức Học

đường, Chuẩn bị Vật liệu, Phương pháp Giảng dạy, Truyền Trường (thầy Lê Đình Viện), Sư phạm (thầy tiến sĩ giáo dục Nguyễn Quý Bổng, thầy đã qua đời tại Hoa Kỳ nhiều năm trước), Cơ Khí (thầy kỹ sư Nguyễn Được, lúc đó là Giám đốc Trung tâm Phát Triển Tiêu Thủ Công Nghệ Sài Gòn, thầy cũng đã mất hình như trước năm 75), thầy Văn Văn Đây....

Ban Điện Kỹ Nghệ chúng tôi gồm 9 sinh viên là các anh: Bùi Tấn Hùng, tôi (Đặng Quốc Hưng), Huỳnh Văn Út, Lê Việt Chiến, Nguyễn Đình Lương, Nguyễn Văn Lương, Nguyễn Văn Thu, Nguyễn Tấn Ấn, Trương Ngọc Diệp. Trong số 9 người thì được biết bạn Nguyễn Tấn Ấn từ trường THPT Đà Nẵng, 8 người còn lại đều ở Sài Gòn. Không hiểu sao mà năm đó không thấy nhiều người từ các trường tỉnh khác, có lẽ ngành KT dễ kiếm được việc làm và kiếm nhiều tiền, nên họ không tha thiết đến nghề dạy học, một nghề được xem là “bán cháo

phối” và bạc bẽo, mặc dầu là SV Sư Phạm thì được học bổng hàng tháng (hình như 1 hay 2 ngàn gì đó), lại được hoãn dịch, ra trường có việc làm ngay.

Chúng tôi học môn lý thuyết Điện với thầy Nguyễn Hữu Trạch, về Công tác xưởng thì tôi không nhớ thầy dạy chính thức là ai (tôi thật là tệ!), còn thì có quý anh Nguyễn Hữu Nhân (ra trường trước chúng tôi vài năm), và anh Trần Thanh Nghĩa trợ giúp.

Sau kỳ thi cuối năm thứ nhất thì kết quả đã quyết định ai học 2 năm, để ra ngạch Giáo sư Trung Học Chuyên Nghiệp Đệ Nhất Cấp, số còn lại học 4 năm để thành Giáo Sư Trung Học Chuyên Nghiệp Đệ Nhị Cấp. Do đó 9 người chúng tôi chỉ còn học chung năm thứ hai, và ra trường cuối năm 69 gồm 5 anh là các anh Bùi Tấn Hùng, Lê Việt Chiến, Nguyễn Văn Thu, Nguyễn Tấn Ấn và Trương Ngọc Diệp. Còn lại 4 chúng tôi gồm Huỳnh Văn Út, Nguyễn Đình Lương, Nguyễn Văn Lương và tôi, học 4 năm và tốt nghiệp vào năm 1971. Tôi không rõ là những bạn tốt nghiệp năm 69 được bổ nhiệm về trường nào, nhưng sau đó có tin là bạn Thu về Trường THPT Tây Ninh, bạn Ấn về Trường THPT Đà Nẵng.

Ngoài Ban Điện Kỹ Nghệ chúng tôi, thì tôi chỉ còn nhớ các anh Phạm Tri Thi, Nguyễn Anh (Máy Dụng Cụ), Lý Di Hằng, Lý Phát, Nguyễn Quốc Hưng, Đặng Đức Ngọc, Đặng Đình Tính (Cơ khí Ô tô và Diesel), Nguyễn Văn Quang, Trần Công Răng (Kỹ Nghệ Gỗ), Nguyễn Văn Trạch, Nguyễn Công Mỹ, Nguyễn Văn



Đi Gò Công dự tiệc cưới anh Nguyễn Văn Diệu

Hàng ngồi, từ trái: Phạm Tri Thi, Đặng Quốc Hưng, Nguyễn Văn Trạch, Huỳnh Văn Út, Nguyễn Văn Lương

Hàng đứng, từ trái: Lý Di Hằng, Nguyễn Văn Quang

Diệu (Kỹ Nghệ sắt), Nguyễn Văn Châu?, Ngô Sơn, Nguyễn Văn Nô? v.v...

Những bạn ở các ban khác còn học chung 4 năm mà tôi còn nhớ là Lý Di Hằng (Cơ khí Ô tô và Diesel), Phạm Tri Thi và Nguyễn Anh (máy Dụng Cụ)... với 4 người ban Điện Kỹ Nghệ chúng tôi.

Thời gian 2 năm đầu học chung thật vui vì đông người, chúng tôi có những buổi họp mặt quanh các chai bia con cọp, bia 33 hay là rượu đế, thường được chứa trong một thau nhỏ và uống chung nhau, ở nhà bạn Răng tại Thủ Đức, có lẽ là nơi bạn trọ học (tôi không uống được rượu nên chỉ phá mồi). Qua những buổi này tôi mới biết các bạn học sinh KT uống rượu như hũ chìm. Một kỷ niệm đáng nhớ là lần chúng tôi đi Gò Công dự tiệc

cưới bạn Nguyễn Văn Diệu (Tiểu đẳng khoa trước rồi Đại đẳng khoa sau). Lần đó tôi mới biết rượu đế Gò Công ngon như thế nào, dù chỉ nhấm chút đỉnh, các bạn thường nói là uống vô nghe ngọt lịm! Tại sao lại là nghe mà không là cảm thấy?

Trong năm Mậu Thân 1968 thì xảy ra vụ Cộng sản tấn công Sài Gòn và các tỉnh thành, nên chúng tôi cũng bị gián đoạn sự học cả tháng, để rồi cuối năm đó, tất cả SV các trường Đại học tại Sài Gòn phải tham dự các khóa huấn luyện quân sự tại trung tâm Huấn luyện Quang Trung, gọi là khóa Quân Sự Học Đường.

Khóa năm 1967 chúng tôi không có Ban Nữ Công, nhưng qua năm sau (1968) thì có Ban này và thêm Ban Tiểu Công Nghệ, gồm nhiều Nữ Sinh Viên từ các

trường kỹ thuật trên toàn quốc, mà đông nhất là các cô từ Vĩnh Long. Khóa này học đến năm 1970 thì ra trường. Nhờ khóa này mà chúng tôi cũng vui được 2 năm 68-70.

Trong các bạn thuộc Ban Ô tô thì chúng tôi nhớ nhất là bạn Lý Phát, vì trong khi chúng tôi đi học, sang lắm là cỡi xe gắn máy Nhật như Honda, Yamaha, Suzuki, Bridgestone... thì bạn Phát cỡi xe giống xe vespa nhưng có dáng ngộ nghĩnh (có lẽ do bạn làm lấy?), ngoài ra còn có một bạn, lo đi làm nhiều hơn đi học, là bạn Charles Đức (nghe gọi thế, nhưng không rõ bạn có là dân Tây không?), bạn này rất vui tính, mỗi lần vào trường gặp bạn bè nói chuyện, làm chúng tôi cười cứ bò lăn bò càng.

chức là 470 (chỉ số lương này nhân với 40 thì ra số lương hàng tháng khi đi dạy, khoảng hơn 18,000 đồng VNCH?) và ngạch là Giáo sư Trung Học Chuyên Nghiệp Đệ Nhị Cấp hạng 4. Đúng 2 năm sau, chúng tôi được lên ngạch hạng 5 với chỉ số lương 510 (thêm 40).

Trước khi làm Lễ Tốt Nghiệp tại hí viện Thống Nhất (rạp Thống Nhất), nơi thường tổ chức sổ sổ Kiến thiết Quốc gia, ở Đại lộ Thống Nhất, thì chúng tôi được chọn nhiệm sở (trường sẽ về dạy). Lại thêm một may mắn đến với tôi, khi tôi và bạn Nguyễn Văn Lương (biệt danh Lương lớn – lớn con) về trường BKTC/PT (khuôn viên trường cũ, với con đường Tô Hiến Thành quá quen thuộc của 4 năm qua).

Đình Lương (biệt danh Lương nhỏ - nhỏ con) bay ra trường THPT Huế. Từ đó chúng tôi không có dịp gặp lại nhau, chỉ trừ bạn Nguyễn Văn Lương cùng khóa Sĩ Quan Trừ Bị vào năm 71, với các bạn Nguyễn Anh, Lý Di Hằng và Phạm Tri Thi. Các bạn khác thì tôi chỉ biết bạn Nguyễn Anh về trường THPT Nha Trang, quê anh trước khi vào Sài Gòn học CĐSPKT.

Thời gian dạy tại trường BKTC thật vui, vì biết thêm một số đàn anh ở các xưởng chuyên môn khác, như quý anh Phạm Văn Đức, Hồ Ngọc Điển, Lê Trường Sơn (ban Điện Tử), anh Sơn là con cụ Lê Nhân Mục, nhà ở trong cư xá trường BKTC; anh Lê Văn Xã, Lê Tấn Râm (Ban Máy Dụng Cụ), anh Lý Thất (ban Kỹ

Nghệ Gỗ?), anh Nguyễn Văn Dường (ban Kỹ Nghệ Sắt) và quý vị GS lớn tuổi mà chúng tôi gọi là thầy, dù chẳng cùng ban mà cũng chẳng học ngày nào, là Thầy Đình Văn Dung và Nguyễn Văn Tám (ban Cơ khí Ô tô và



Khóa Quân Sự Học Đường tại Trung tâm Huấn luyện Quang Trung, Hốc Môn, Gia Định

Hàng ngồi, từ trái: Bùi Tấn Hùng, Lê Việt Chiến, ?, Nguyễn Tấn Ấn, ?, Phạm Tri Thi, Nguyễn Văn Quang, Đặng Quốc Hưng, Nguyễn Đình Lương, ?, ?, Ngô Sơn?

Hàng đứng, từ trái: Nguyễn Cao Mỹ, ?, ?, Nguyễn Văn Diệu, Nguyễn Văn Lương, Nguyễn Anh, ...Hồng?, Nguyễn Văn Châu, ...Nô, ?, Nguyễn Văn Thu, ?, Trần Công Rạng?, Huỳnh Văn Út, Nguyễn Quốc Hưng, Đặng Đức Ngọc, Lý Phát, ?, ?, Nguyễn Văn Trạch.

Năm 1971, chúng tôi tốt nghiệp ra trường với chỉ số lương công

Bạn Huỳnh Văn Út về trường THPT Cao Thắng, và bạn Nguyễn

Diesel), thầy Tám vui tánh hay nói đùa, làm chúng tôi cười

hoài, mãi sau mới biết thầy cũng là phụ thân của một anh bạn tôi thời Trung học là anh Nguyễn Mai Sơn, sau này được biết thầy ở Hoa Kỳ và đã mất, thầy Đặng Cẩm Hồng (ban Gốm)... Người phụ trách căng tin trường là anh Văn Công Nhã. Và dĩ nhiên ban Điện Kỹ Nghệ thì còn 3 người là anh Nguyễn Hữu Nhân, Nguyễn Văn Lương và tôi, anh Trần Thanh Nghĩa đã chuyển đi trường khác.

Thời gian sống ở Úc này, tôi có dịp gặp 2 anh Lê Trường Sơn và Trần Văn Mỹ (cùng khóa Sư phạm Ban Điện Tử với các anh Đức và Điển), tôi có rủ rê quý anh vào Hội nhưng anh Sơn có sức khỏe không tốt, nên chỉ cười mà không đến, anh Mỹ thì dù đã hưu trí, nhưng có lẽ có nhiều niềm vui khác nên cũng chỉ ậm ừ.

Thời gian ở trường, ngoài môn chính là Điện Kỹ Nghệ, thì tôi còn có dịp dạy môn Sinh Hoạt Học Đường, cho các SV của những ngành khác. Môn này là môn mới được đưa ra, có vẻ như là dịp để các SV thoải mái trong khi học chuyên môn. Môn này là môn phụ, nên thường các SV hay trốn học, đến khi thi thì tôi cũng thoải mái, nên mọi người đều qua rất là vui vẻ (họ học một cách bất đắc dĩ mà!). Tôi cũng hay hợp chung môn này với môn Thể thao (do anh Dân phụ trách), để tổ chức các buổi sinh hoạt ca hát, cắm trại, du khảo, có lẽ vậy

nên thời gian học BKTC của các SV cũng qua nhanh?

Sau kỳ nghỉ hè của năm dạy học thứ nhất thì cuối năm 71, tôi nhập ngũ. Sau thời gian quân ngũ, tôi trở về trường, gặp lại một số SV cũ mới biết là lớp đã vơi đi nhiều vì họ cũng bị động viên. Năm 72 đúng là năm có một mùa hè được mệnh danh là “Mùa Hè Đỏ Lửa”, một năm mà cả thầy lẫn trò cùng vào lính, nhưng thầy còn có cơ hội được



Một số SV Lớp Đệ Nhất Niên Ban Điện Kỹ Nghệ, BKTC, tháng 8 năm 1971 (hình của Nguyễn Thanh Tùng)

trở về trường cũ, còn trò thì ra đi biệt, đến nay đã 46 năm. Không biết những học trò cũ của tôi đi vào cuộc chiến có còn mấy ai trở về? Năm 1998 gặp lại một học trò cũ tại Hoa Kỳ (Nguyễn Thanh Tùng), em kể cho biết tại sao các em “biến” mất trong năm sau và em cho xem lại một tấm hình của lớp, chụp chung trong một dịp họp mặt năm 1971, cùng một số trang của quyển vở môn Vẽ Điện. Nhìn lại các khuôn mặt cũ, nhớ lại một số tên của các em, rồi qua những trang bài có ghi tên người viết là Trần Văn Bé,

Nguyễn Thanh Dũng, Trần Trọng Dậm, Nguyễn Hữu Dưỡng, Lê Mạnh Duyệt, Lê Diểu, Ngô Định..., thì chợt nhận ra rằng bây giờ chắc các cậu ấy cũng sắp sỉ 60, nếu năm đó họ ở lứa tuổi 15, 16. Toàn quốc Việt Nam Cộng Hòa chỉ có một trường Cán sự Công Kỹ Nghệ là trường BKTC, như vậy thi được vào trường này đã khó, trong khi vào lính thì không phải thi và chẳng khó khăn gì cả! Biết bao

chuyên viên kỹ thuật tương lai, tài nguyên của quốc gia, đã bị sử dụng trong môi trường chết chóc gần 20 năm chiến tranh. Biết bao đóng góp cần thiết để xây dựng quốc gia Việt Nam Cộng Hòa non trẻ đã không thực hiện được!

Cuối năm 1971 đó, chúng tôi bị động viên đi học khóa 5/71 tại Trường Bộ Binh Thủ Đức, thì

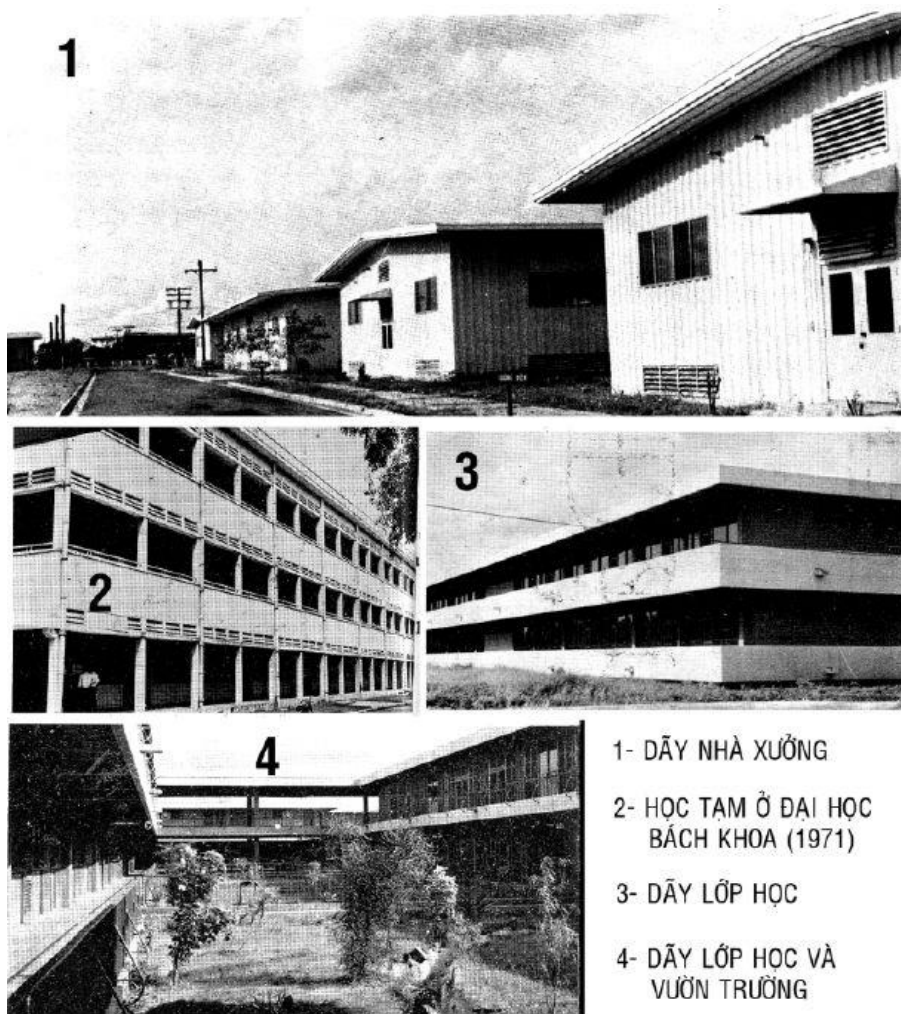
bạn Anh ở cùng Trung đội, bạn Thi là thủ kỳ (cờ) Đại đội, bạn Lương và các bạn khác ở các đại đội khác. Bạn Phạm Tri Thi người cao và to con như người Mỹ nên khi cầm cờ, gồm lá cờ lớn và cán cờ to, chạy phăng phăng dù cờ bị bực gió nặng chình chịch, làm chúng tôi chạy theo muốn hết “xíu quách”. Và rồi ra trường sĩ quan, chúng tôi đi các đơn vị, về các ngành chuyên môn, trước khi về trường cũ.

Mấy năm trước, được quý anh trong Hội tại Sydney cho biết đã lâu có gặp bạn Thi đến sinh

hoạt, nhưng sau đó bạn “biến” luôn, bây giờ không biết bạn ở đâu? Bạn Nguyễn Quốc Hưng (ban Cơ khí Ô tô và Diesel) ra trường năm 69 về trường THPT Nha Trang, rồi cũng đi Thủ Đức, nay đang ở Na Uy, qua liên lạc được bạn cho biết có gặp bạn Nguyễn Văn Lương ở Đan Mạch, nhưng sau đó đã mất liên lạc, và nay bạn Nguyễn Quốc Hưng vẫn liên lạc bạn Nguyễn Văn Quang (Kỹ Nghệ Gỗ), hiện ở VN, bạn Nguyễn Văn Trạch (Kỹ Nghệ Sắt) hiện ở Gò Công và hình như đang tu tại gia!

Năm 1973?, tôi và một anh bạn dạy ở ban Gốm, rất tiếc tôi không còn nhớ anh tên là gì, nhưng vẫn nhớ anh là người vui tính và hơi mập mạp, được Nha Kỹ Thuật và Chuyên Nghiệp Học Vụ chỉ định đến trường THPT Kiến Hòa, để cùng anh Hiệu trưởng ở đó tổ chức một Hội đồng thi, rất tiếc lâu ngày tôi không còn nhớ là kỳ thi gì? Và cũng quên cả tên vị Hiệu trưởng (HT) này. Gần đây, được biết anh Nguyễn Văn Hoa (ở Sydney) đã từng là HT của trường THPT Kiến Hòa trước khi anh đi du học Hoa Kỳ, và qua anh Huỳnh Văn Huyện, Hội trưởng Hội ở Sydney, tôi hỏi thăm thì được quý anh cho biết vị HT đó là anh Lương Văn Nhơn. Tôi chỉ còn nhớ anh Nhơn người cao gầy, vui vẻ. Nếu anh Nhơn có đọc được những dòng chữ này, thì cho tôi gửi lời thăm hỏi, và một lần nữa cảm ơn anh đã giúp đỡ 2 chúng tôi hoàn tất công việc một cách tốt đẹp.

Năm 1974, Bộ Quốc Gia Giáo Dục gom các ban Cán sự của các trường Kỹ Sư, cộng thêm trường BKTC (Cán sự Công Kỹ



Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Thủ Đức

Nghệ), Quốc Gia Thương Mại, vào một trường Đại Học mới, gọi là Trường Đại Học Chuyên Nghiệp Trung Cấp (ĐHCNTC). Trường này gồm có các Ban Điện và Điện Tử (cán sự Điện cũ), Ban Hóa Học (cán sự Hóa Học cũ), ban Công Kỹ Nghệ (BKTC), Ban Công Chánh (cán sự Công chánh cũ), Ban Thương Mại (Quốc Gia Thương Mại cũ)... Trường này đào tạo Phụ tá Kỹ sư, lấy tú tài 2 thi vào (tú tài 1 đã bỏ thi từ vài năm trước) và học 2 năm. Còn các ban Kỹ sư nhập thành Trường Đại Học Bách Khoa, và di chuyển lên Thủ Đức thành trường Đại Học Bách Khoa Thủ Đức, cùng chung khuôn viên với Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Thủ Đức (tiền thân là Trường Cao Đẳng Sư

Phạm Kỹ Thuật Phú Thọ được đổi tên, và di chuyển lên Thủ Đức vài năm trước đó). Tôi và các anh thuộc Ban Điện Kỹ Nghệ và Ban Điện Tử của BKTC, được chuyển qua Ban Điện và Điện Tử của Trường Đại Học mới này, với chức vụ là Nhân Viên Giảng Huấn (được ghi trong thẻ hành sự), và Khoa Trưởng của trường ĐHCNTC là ông Trần Minh Giám. Bạn Nguyễn Văn Lương về phụ trách Xưởng Máy Điện, tôi về phụ trách Xưởng Đường Dây Tải Điện, thay cho vị trưởng xưởng cũ là GS Chung Quang Thắng (anh của Đề đốc Chung Tấn Cang ở Hải quân) về hưu vì đã lớn tuổi. Ai phụ trách xưởng chuyên môn nào thì dạy môn đó. Xưởng Đường Dây Tải Điện (ghi tắt là Xưởng Đường Dây)

nằm đối diện với các cột đèn bằng gỗ thông tẩm dầu và trụ đèn bê tông, đây là những cột đèn mà chúng ta thấy dọc đường trong Đô thành Sài Gòn, riêng trụ đèn gỗ thông tẩm dầu thì chỉ có, khi Hoa Kỳ giúp phát triển mạng lưới điện tại VN, có lẽ quý vị ở Tổng Nha Điện Lực biết rõ hơn về các trụ này. Nếu chúng ta đi trên đường Nguyễn Văn Thoại ngang qua Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ, lúc đó đổi tên là Đại học Kỹ Thuật Phú Thọ thì sẽ thấy các trụ đèn nhô cao khỏi tường rào.

Nghe nói là Xưởng Đường Dây Tải Điện được nước Pháp bảo trợ, về xưởng này thì có hy vọng

một ngày đẹp trời nào đó sẽ được đi Tây. Mà quả thật sau ngày 30/4/75 tôi đã được đi Tây, nhưng mà là Tây Ninh. Thay vì thấy kinh đô ánh sáng Ba Lê thì lại được thấy núi Bà Đen Tây Ninh, mà gần đó là Trại tù cải tạo ở Trảng Lớn, nơi chúng tôi, các sĩ quan Quân lực VNCH bị tập trung không biết ngày về:

Chiều chiều ngó núi Bà Đen

Nghĩ ngày ra trại (tù), mặt đen hơn Bà.

Thời gian ở tù này đưa đẩy cho tôi gặp được một người bạn cùng ngành Kỹ Thuật, cùng ở chung một đội tù, đó là anh Bùi Ngọc Dũng. Anh Dũng nay đang sinh hoạt cùng Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Sydney ở tiểu bang New South Wales. Hỏi thăm quá khứ của nhau mới

biết anh học Cao Thắng, sau khi nhập ngũ thì vào ngành Quân Cụ. Tôi và anh Dũng, Bạn Kỹ Thuật kiêm Bạn Tù, gắn bó với nhau và nhận làm bà con (Kỹ Thuật), phòng lúc trái gió trở trời còn có người giúp đỡ. Tôi nhớ hoài dáng anh khi đi rừng cầm con dao chặt cây, thật là phong độ, mà quả thật chẳng thấy anh bị bệnh bao giờ, chắc lúc đó anh chưa có vợ cũng như tôi, nên “an tâm học tập?”, trong khi các bạn đã có vợ thì cứ rầu rĩ “râu ria ra rậm rạp”.

với hoài niệm về những bạn cũ cùng ngành kỹ thuật, mà đã 50 năm chưa gặp lại, với ước mong một ngày nào đó chúng ta có dịp gặp nhau, sẽ điểm danh ai còn ai mất

Sinh viên Ban Điện và Điện Tử trường ĐHCNTC học nhiều môn, mà với đường dây tải điện, thì phải tập “leo” cột đèn với các trang bị dây an toàn, giầy đinh đặc biệt có nhiều đinh, khi phóng ngấp đinh vào trụ đèn cây thì đứng được trên cao. Dĩ nhiên tôi phải leo trước mới có thể chỉ cho họ leo, vì họ cũng sợ “rớt” xuống đất chứ. Tôi còn phải đưa SV ra phía sau trường kỹ sư Điện để chỉ họ cách đặt dây trên trụ điện, trung thế, hạ thế với các chuỗi “sành” cách điện khác nhau... Giờ lý thuyết thì phải học tính toán dây trung thế hay hạ thế..., lẩn cấu tạo và quấn lại các cuộn dây trong máy điện. Đây là thời gian thật thú vị, với nhiều điều học hỏi thêm trên thực tế, vừa dạy vừa học! Các SV Ban Điện và Điện Tử có cả các nữ SV, đến khi học leo cột đèn, thì họ sợ lắm, xin tôi để

được miễn, nhưng làm sao được? Bỏ đi những buổi học sau, không thấy họ nữa, và rồi tôi nhận được văn thư của ông Trần Văn Lộc, giám đốc Ban Điện và Điện Tử, cho các nữ sinh miễn giờ “leo cột đèn”, họ sẽ học bù tín chỉ khác. Thế rồi ngày 30/4/75 đến, Trường ĐHCNTC chưa kịp ra trường khóa Phụ tá Kỹ sư đầu tiên (dự trừ hè năm 1976) thì đã âm thầm đóng cửa.

Nay hỏi thăm về những người bạn cũ, thì nghe anh Nguyễn

Văn Quyển (cựu giáo sư THPT Vĩnh Long) cho biết là bạn Nguyễn Đình Lương đã ra đi vĩnh viễn, rồi gần đây lại được biết bạn Huỳnh Văn Út cũng đã đi về chân trời miền viễn xa xăm nào đó. Tôi có

dịp gặp lại bạn Trương Ngọc Diệp tại Hoa Kỳ gần 20 năm trước (1998?), nhưng thời gian quá ngắn ngủi chưa kịp hỏi thêm được gì tin tức các bạn khác. Quân số 4 người học khóa 4 năm, 67-71 chúng tôi, giờ chỉ còn một nửa, mà bạn Nguyễn Văn Lương thì không rõ nay ra sao?

Ghi lại những dòng chữ này khi xấp xỉ tuổi 70, với hoài niệm về những bạn cũ cùng ngành kỹ thuật, mà đã 50 năm chưa gặp lại, với ước mong một ngày nào đó chúng ta có dịp gặp nhau, sẽ điểm danh ai còn ai mất. Ngày đó còn bao lâu? 5 hay 10 năm, 20 năm nữa? Lúc ấy chúng ta còn có ai để điểm danh nhau không?

Đặng Quốc Hưng



Dâu và Rễ Hội Kỹ Thuật

Do thành phần hội viên đa số là thầy và các nam sinh của các trường Kỹ Thuật ngày xưa, nên về quân số các nàng dâu kỹ thuật áp đảo các chàng rể là cái chắc. Trước hết xin ưu tiên viết về mấy chàng rể trước, vì người viết là dâu trong nhà.

Tuy rể Kỹ Thuật có hiếm hoi nhưng lại toàn là rể... quý. Trước hết xin kể đến thầy Văn là phu quân của cô Hòa. Cô là giáo viên dạy trường Quốc Gia Nghĩa Tử, tính tình vui vẻ, nói chuyện hoạt bát và ý nhị. Tuy đã có tuổi nhưng cô vẫn còn nét đẹp trên khuôn mặt và vóc dáng thon gọn nên mấy chị trong hội hay gọi thân mật là 'cô Đẹp'. Thầy Văn trái lại tính tình điềm đạm, nói năng khoan thai chậm rãi đúng điệu mô phạm, tuy vậy thầy ở trong hội là ... ăn theo cô vì thầy là giáo sư dạy Anh Văn ở trường Petrus Ký. Lần đãi hội ăn trưa gần đây, thầy ra tay nấu món cà ri dê ngon tuyệt cú mèo... trong khi người viết đình ninh là cô Hòa giờ tuyệt

Một Nàng Dâu Kỹ Thuật

chiều 'nữ công gia chánh' là môn cô dạy trong trường ra cho mọi người thưởng thức. Nghe nói ngày xưa thầy cô khi sang Úc có mở tiệm ăn nên tay nghề của thầy tinh thông như vậy.

Nay thầy dùng thời giờ nhàn rỗi của mình để viết về lịch sử và chính trị.

Kể đến là chàng rể tài hoa Nguyễn Canh Tân, nhạc sĩ Úc Châu lọt vào vòng chung kết Giải sáng Tác 2008 do Đài truyền hình SBTN tổ chức với ca khúc "Như Khói Mây Bay" được coi như là một trong năm ca khúc hay nhất trong lần dự thi năm ấy. Anh là phu quân của chị Mai - một cựu học sinh trường Kỹ Thuật Vĩnh Long, nhờ mối dây thâm tình này mà anh viết riêng cho hội Kỹ Thuật bài hát 'Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu Hành Khúc'. Sau đó anh còn bỏ công ra tập cho các hội viên ca cho đúng nhịp với bản hòa âm sẵn, nhưng đa số hội viên thuộc thành phần lão niên hơi ca... yếu xiu, không thuộc lời, vô nhạc không đúng nhịp, chỉ có đôi ba người chủ chốt ca hay tự

tin cầm micro hát to cho mấy người khác hòa theo. Thấy không ổn anh quyết định cho hòa âm lại kèm theo ca sĩ hát để hội viên hát nhép theo, lần này lời hòa âm hay và hùng hồn hơn lần trước. Bài hát được hội trình diễn trong những lần tổ chức Đại hội cuối năm, tăng thêm phần trang trọng cho buổi lễ và là niềm hân diện cho hội. Người viết thích bài này vì đề tài khô khan khó nuốt vậy mà anh cho búa kèm, gia chánh vô lời nhạc nghe hay và ý nghĩa thì thiệt là... tài.

Tuy rề Kỹ Thuật có hiểm hoi nhưng lại toàn là rề... quý.

Một rề khác là anh Thành, phu quân của chị Trinh. Chị đẹp người, ăn mặc đúng thời trang, ăn nói lanh lợi, còn anh thì lằng nhằng và ngang tàng, ít nói nhưng phán câu nào thì chắc nịch câu đó, đỡ không kịp. Chị học nữ công gia chánh nên nấu ăn cũng khéo. Tôi nhớ có lần được lời mời của thầy cô Chính cả hội kéo đến chơi nhà cô con gái của thầy cô ở Canberra, tôi ngồi cạnh chị vừa ăn vừa nói chuyện, đang thưởng thức món gỏi xoài với tép khô tôi liền khen ngon, chị cười chum chim tiết lộ món đó là do chị làm, và để thưởng công cho lời khen của tôi chị có bày cho tôi cách làm món này.

Cặp đôi anh chị Thảo là thành phần đặc biệt trong hội vì anh không là rề mà chị cũng chẳng phải là dâu. Anh là cựu học sinh Kỹ Thuật ở... Na Uy, vào hội là do 'xui gia' mời vào. Anh khéo tay nên chuyên lo vấn đề trang trí cho hội trong những dịp Đại hội hay giúp cộng đồng trong những dịp lễ tết. Anh cũng là kho lưu trữ hình ảnh của hội, trong các buổi họp anh xách máy hình chụp cho mọi người làm kỷ niệm rồi lưu trữ, khi cần dùng đến thì hội lại réo anh lựa hình ra để in. Chị Thảo không cho tôi biết tên, chỉ chum chim cười nói là gọi bằng chị Thảo là được rồi. Dạo này chị cũng diện ngất trời với mái tóc nhuộm màu nâu nhạt cho trẻ trung và cặp chân mày thêu khéo léo, mùa hè chị diện đầm lên làm tôi nhìn không ra.

Dâu đầu tiên được kể đến là phu nhân của thầy Phấn, ai cũng gọi là cô Phấn nên tôi cũng không biết khuê danh của cô là gì. Cô người mập mập diện theo kiểu người đã có tuổi lúc nào cũng trang

điểm kỹ càng, nhìn cô tôi liên tưởng đến hình ảnh một bà hội đồng xưa, sang và phúc hậu. Thầy cô đều ăn nói nhỏ nhẹ, lưu loát trước đám đông, vui vui là cô cầm micro ca tân cổ giao duyên nghe mùi và tự tin. Cô Phấn cũng là nhà giáo nên việc múa bút viết bài cho hội cô trở tài không kém chi thầy. Các thầy nằm trong ban cố vấn cho hội và Thầy Phấn là 'phát ngôn viên' hay cho lời khuyên quý giá cho hội.

Phu nhân của thầy Hoa và thầy Chính tính tình hiền lành dễ mến. Các cô ngồi chuyện trò với mấy chị lớn và phụ giúp các chị một tay chuẩn bị cho bữa cơm hàng tháng. Cô Hoa nói năng từ tốn chậm rãi, đáng người cao ráo nhìn thật là đẹp đôi với thầy. Thầy Hoa ngoài tài múa bút đóng góp thơ văn bài vở cho hội thầy còn làm mấy chị bái phục với món bánh khoai mì nhân đậu xanh ngon hết biết và

không ít chị xách giấy bút ngồi ghi chép công thức để học nghề. Cô Chính người vừa tầm, hoạt bát và miệng cười rất duyên. Thầy Chính nghiêm nghị nhưng hiền khô, thầy ít nói và điềm đạm. Nhìn thầy người viết liên tưởng đến ông giáo cùng tên trong tác phẩm 'Tấm Lòng Vàng' của nhà văn Nguyễn Công Hoan.



Họp Mặt Tháng 2/2015 tại Trung Tâm Sinh Hoạt Cộng Đồng

Tôi cũng không biết khuê danh của phu nhân thầy Oanh, thầy cô trẻ tuổi nhất trong các thầy cô trong hội nên vô tình lại là gạch nối giữa các thầy và các học trò khi tuổi tác cách khá xa. Khi thầy còn đảm nhiệm vai trò hội trưởng, quân số trong hội khá đông và hội đã có những buổi đi chơi cùng nhau thật vui vẻ. Cô tính xuề xòa, tôi thường thấy cô xắn tay rửa chén, rửa rau hay vào bếp nấu nướng cùng các chị. Cô là người mà tôi thỉnh thoảng có dịp nói chuyện đùa và vẫn thấy thoải mái không cần giữ kẽ.

Thầy Đình và thầy Quân thỉnh thoảng có đến tham

dự, nhưng chỉ đi mình ên nên người viết không biết mặt quý cô. Thầy Đình vui với nghề nông của mình nên bận rộn cả ngày, thầy Quân ăn chay trường nên khi thầy đến dự mấy chị nấu thêm món chay.

Hội có hai bông hồng lẻ bóng là chị Trâm và chị Nam Hương, hai chị hài lòng với cuộc sống hiện tại của mình nên hội không có cơ hội thêm nữa. Chị Nam Hương vì lý do sức khỏe nên ít đi họp, gần đây chị tham gia thường xuyên hơn để giúp hội lo Đại hội kỷ niệm mười năm. Món chị làm mà nhiều người thích là cơm rượu ăn với xôi vò. Để gây quỹ cho hội mỗi lần họp chị làm hai món này đem vô bán với giá 2 đô/hộp, hội viên xúm mua ào ào đắt hơn tôm tươi ngoài chợ, thoát một cái sạch trơn. Chị Trâm là Ủy viên Văn Hóa Xã Hội trong Ban Chấp Hành, chị học nữ công gia chánh lại thích nấu ăn nên đa số các buổi cơm họp hàng tháng do là chị nấu. Ai cũng khen chị nấu ăn ngon nhưng chỉ có thầy Văn là công khai khen nồng nhiệt nhất giữa hội. Hôm nọ ăn món cháo lòng xong thầy gờ cái tô không lên gõ cách cách để lấy sự chú ý của mọi người rồi tuyên bố “Đây là tô lòng cháo ngon nhất từ trước tới giờ thầy được ăn. Tô cháo lòng Chợ Đệm ở các nhà hàng Sydney còn chào thua tô cháo này nữa”. Thầy cũng khen nức nở như vậy cho món bún bò Huế, bánh canh... làm chị Trâm thấy dễ thở hẳn lên vì mũi phồng to.



Các nàng dâu Kỹ Thuật tham dự Đại Hội 9 tháng 11/2017 tại Brisbane

Thấy anh Phấn (xin đừng lầm với thầy Phấn đã kể ở trên) trong hội là một cánh chim lẻ bạn nên mọi người hay ghép với chị Trâm thành cặp đôi. Chị liền giẫy nảy lên 'em chả, em chả' rồi còn lôi bài thơ đôi đũa, đôi guốc gì đó ra để chứng minh là không phải dễ kiếm cái số đũa hay guốc giống như số của ông xã chị. Còn anh Phấn thì xua tay cái kiểu “I can you, I van you. Để cho tôi hai chữ bình yên cho quãng đời còn lại”. Rồi anh nhìn xa xăm như nhớ tới người vợ xưa “Đời vắng vợ rồi, hổng thêm vui với ai nữa”. Vậy là âm mưu mai mối bị dập tắt ngay từ trong trứng nước.

Chị Phượng là phu nhân của 'ông' hội trưởng Huyện, chị lanh lợi và giỏi giang. Không chịu kém chồng về mặt 'chức tước' vì chị kiêm luôn chức hội trưởng nào đó ở nhà thờ. Ngoài tài nấu ngon, chị còn là một cây văn nghệ của hội, hát đơn ca song ca rất hay. Trong các lần trình diễn hoạt cảnh chị đều có 'vai diễn' và khi mấy anh không chịu đóng vai tướng thì chị đảm đương luôn vai này. Mặc áo võ tướng, đeo gươm bên hông, kẻ chân mày tướng và vẽ râu vào chị diễn trông cũng oai ra phết, coi như mấy ông chào thua... chị luôn. Anh Huyện hiền hậu, dễ tính thuộc tuýp người 'dĩ hòa vi quý' nên được lòng nhiều người, do vậy khi anh còn đi nghỉ mát ở đâu đó chưa về thì đã được mọi người 'đề cử' (theo cách nói của cô Hòa) vào chức vụ hội trưởng của ban chấp hành mới thay thế cho ban chấp hành cũ sau nhiều năm phục vụ muốn 'gác kiếm' hưởng nhàn.

Chị Nguyệt là phu nhân của anh Hiên, người đang nắm giữ tài chánh của hội. Hai anh chị là cặp đôi hiền lành nhất hội. Ngoài đời chị là một luật sư, điều này làm nhiều người ngạc nhiên vì ai cũng biết không miệng lưỡi sao làm luật sư được, cộng thêm dáng người nhỏ nhắn và ít nói, người viết có cảm tưởng nếu cho chị đấu võ miệng với chị Trâm chị thua chị Trâm là cái chắc, làm sao cãi ở tòa.... nhưng nhiều khi coi dzậy mà không phải dzậy. Anh Hiên hiền lành thiệt thà như đếm nên được bầu vô ban chấp hành nắm hầu bao của hội. Bởi

vậy cái nghề tay phải của anh là mở khóa mọi nhà cũng không làm mọi người... ái ngại.

Chị Xuân là phu nhân của anh Điệp, nấu chè rất ngon và dùng màu tự nhiên từ cà rốt, lá dứa, lá cẩm để làm đẹp mấy món chè của mình, chị nói mất công một chút nhưng bổ và an toàn cho sức khỏe,

thiệt là cảm ơn sự chu đáo đó vì hội cũng toàn người già trên năm mươi cả rồi. Anh ăn nói lanh lợi, thích phát biểu. Thỉnh thoảng ra cộng đồng tôi thấy anh lo giúp dàn âm thanh cho các buổi sinh hoạt.

Phu nhân của anh Long, hội phó phụ trách ngoại vụ cũng là tay nấu nướng giỏi nhưng không khoe tài nhiều. Chị đãi hội món cá chiên bột thơm giòn và ngon, khi đến nhà chị một lần tôi thấy chị gói bánh chưng thiệt to cho tổ hợp Đồng Tâm làm lễ vật cúng Tết. Thú vui của chị là trồng hoa kiểng nên vườn sau chậu hoa, chậu ươm nằm đầy vườn.

Anh Long ăn nói lưu loát, từng giữ chức chủ tịch cộng đồng Wollongong ngày xưa, nên mỗi lần đi họp cộng đồng về anh tường trình đầy đủ và ngắn gọn, xứng đáng làm phát ngôn viên cho hội.

Yến, phu nhân của anh Tuấn, nói năng nhỏ nhẹ, dễ thương. Nghe nói Yến có cái hay mà tôi không hề muốn học theo là... chiều chồng dễ sợ. Anh là giọng ca nam hay nhất hội nên là cây đình trong các buổi văn nghệ.

Chị Dung, phu nhân của anh Tâm trái lại ăn nói ào ào vui vẻ theo kiểu ruột để ngoài da. Chị thích diện kiểu hoa lá cành cho tươi trẻ trong khi anh thì làng nhàng giống đa số các anh trong hội, anh ưa uống bia nên là bạn nhậu của mấy anh Long, Thành... Rượu vào, lời ra mấy anh nói chuyện tiếu lâm cho mọi người nghe xả stress.

Chị Loan, phu nhân anh Dũng là một trong số người đẹp của hội. Chị có dáng vẻ thùy mị dễ nhìn, anh tuy nhiều tuổi hơn chị nhưng trông vẫn xứng đào xứng kếp vì anh dáng thon, ăn mặc giản dị nhưng lịch sự.

Anh Vinh và phu nhân đều hiền lành, anh được thầy cô Phấn nhận làm con nuôi vì anh là học trò thầy trong trường Kỹ Thuật. Anh thích trẻ nhỏ, mỗi lần gặp các con tôi anh đều hỏi han ân cần và bỏ thời giờ nói chuyện cùng cháu và lần nào cũng mang theo mấy hình ảnh chụp hình gia đình tôi.

Anh Đạt và phu nhân dạo này được hội ưu ái vì anh tổ chức thành công lần đi chơi sau Đại hội ở Melbourne 2016. Người viết không tham dự nhưng được nghe mọi người khen là tổ chức chu đáo, chi phí hợp túi tiền mọi người và mọi sự diễn ra tốt đẹp. Do vậy để đánh dấu kỷ Đại hội kỷ niệm mười năm 2017 này, anh chị đừng ra lo liệu việc đi cruise ngay sau ngày đại hội nhằm để lại kỷ niệm đáng nhớ cho mọi người.

Anh Lộc là người giới thiệu ông xã tôi vào hội, anh bao giờ cũng đi họp có mình ên chắc là để dễ... quây. Lộc vui vẻ, ăn to nói lớn - là một trong những người góp bàn tay gây dựng nên hội từ ngày đầu. Lộc là một người có tâm huyết với hội nay vắng bóng trong các buổi họp thật là một điều đáng tiếc.

Người viết nhắc đến một số kỷ niệm với các thầy cô và anh chị mà người viết có dịp tiếp xúc. Do không đi sinh hoạt thường xuyên và có đi thì cũng bận lo cho 'xấp nhỏ' nên người viết không có dịp biết hết các anh chị trong nhóm. Nếu nêu tên ra mà không biết kể chuyện gì, thì thà rằng... đưa danh sách hội viên cho mọi người xem. Người viết xin 'cáo lỗi' vì sự thiếu sót rất đáng là 'chê trách' này, nhưng vẫn phải xin ngưng... ngang và hứa đại rằng nếu còn kỷ yếu mười năm lần sau nữa thì sẽ viết về mấy anh chị chưa có tên trong hồ sơ 'tuyệt mật' này.

Một Nàng Dâu Kỹ Thuật

Ân Tình Kỹ Thuật

Ân tình Kỹ Thuật đã bao năm

Ôm ấp trong tôi tận đáy lòng

Từ thuở học trò thơ dại ấy

Ước mơ mộng mị tuổi tròn trăng...

Thật lạ thay! Vào trường Kỹ Thuật

Và ngành Trang Trí - Đúng đam mê!

Pha màu, sáng tác, tô bài vẽ,

Ví sắc, thêu thùa, với búp bê...

Sáng học phổ thông - áo trắng dài

Chiều nghề trang trí - 'bờ-lu' xinh

Thầy, Cô tận tụy - Ghi ơn mãi...

Bạn mến thân thương - Giữ thắm tình!

Xa cách bao năm nay gặp lại

Bốn mươi năm mấy... biết bao điều!

Còn dăm ba đứa... ôn ngày cũ

Kỹ Thuật Ân Tình... Mãi vẫn yêu!



Thu Hương

*Cựu học sinh KT
Nguyễn Trường Tộ-
Phan Đình Phùng*

Sài Gòn 12/04/2017

Thu Hương

Vì Sao Tôi Chọn Học Kỹ Thuật



Chiều hôm ấy vào thập niên năm mươi, tôi lên chín tuổi, trời đã sụp tối mà bà nội tôi đi chợ tỉnh Gò Công chưa về. Khi thấy bóng dáng bà nội từ xa, tôi chạy nắm tay mừng bà nội và hai bà cháu rảo bước vô nhà. Tôi buột miệng hỏi: “Sao bà nội về trễ quá, trời tối ở nhà một mình con sợ ma lắm!” Bà nội tôi từ tốn nói: “Bây giờ nhờ có xe đồ nên đi chợ tỉnh chỉ mất một ngày, còn trước kia đi bộ bà nội phải mất ba ngày: một ngày đi, một ngày mua bán đồ ở chợ và một ngày về.” Ba tôi chèo ghe từ Vàm Giồng đến Mỹ Tho phải mất trọn ngày. Đồ máy chở khách đi về chỉ trong ngày. Với đầu óc non nớt của tôi hồi ấy, tôi biết được xe hơi, đồ máy giúp bà nội và ba tôi đi lại mau lắm, đồng thời ít nhọc nhằn cực khổ hơn. Tôi tự hỏi ai làm được chiếc xe này, chiếc đồ máy này? Từ đó tôi nảy sinh ý nghĩ lớn lên nếu mình làm được chiếc xe hơi, chiếc đồ máy giống như vậy thì hay biết mấy?

Nguyễn Văn Liêm

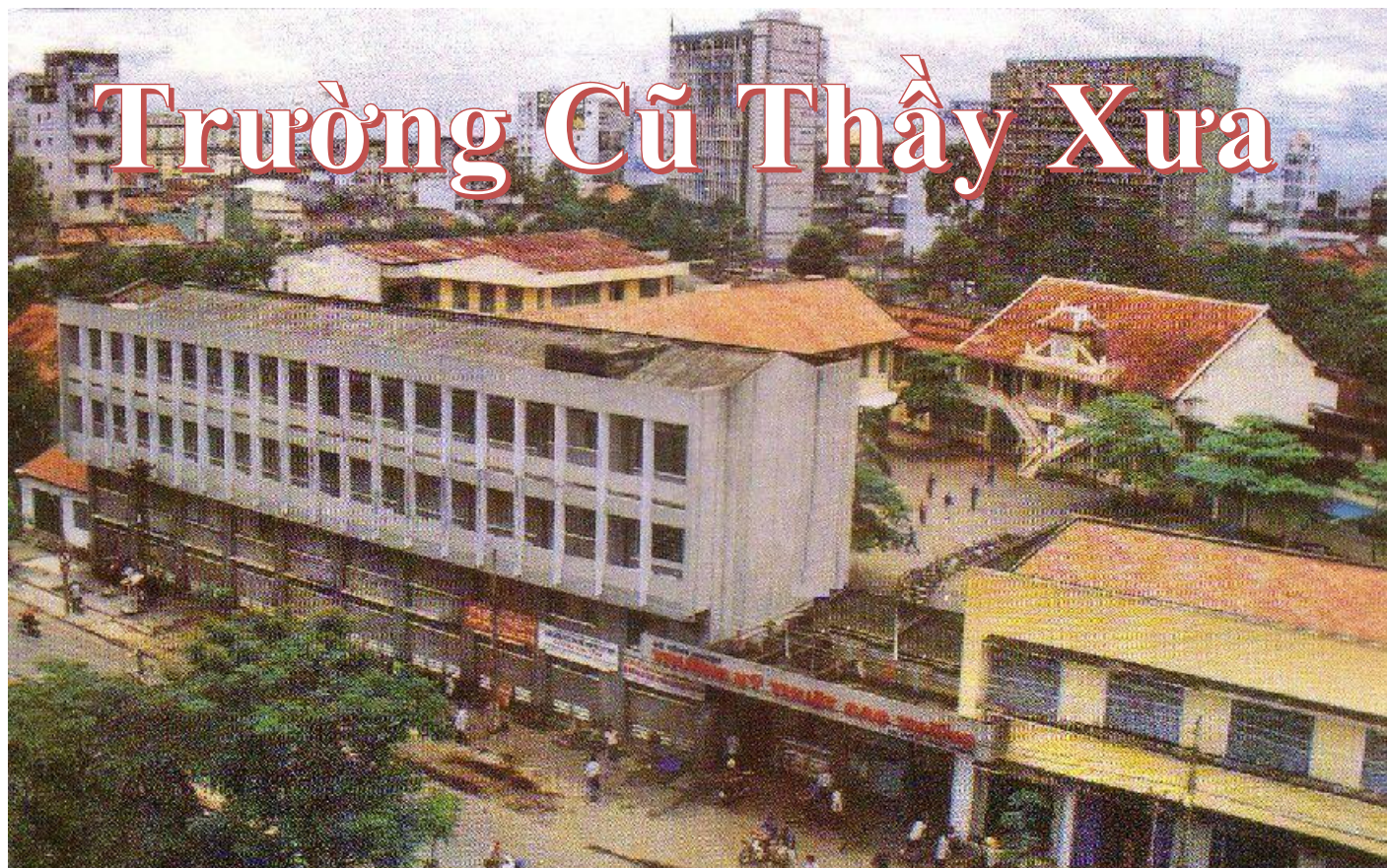
*Cựu học sinh KT
Nguyễn Trường Tộ*

Thời kỳ chưa có phân hóa học mỗi sào ruộng ba tôi thu hoạch từ hai tạ đến hai tạ rưỡi. Từ khi có phân hóa học ba tôi thu hoạch mỗi sào ruộng thường thường trên ba tạ. Khi còn là học sinh những tháng hè tôi thường đi làm cho những công trường xây dựng nhà cửa. Trong số các công trường đó có Dinh Độc Lập, cao ốc Thanh Nhàn ở đường Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn và nhiều nhà khác nữa. Dinh Độc Lập, những cao ốc chọc trời, cầu Mỹ Thuận được hình thành bởi bê tông cốt thép là chính. Bê tông cốt thép phần này làm chỗ dựa cho những phần khác. Thép là sản phẩm của ngành học Đức và Luyện Kim. Các nhà máy làm ra xi măng, thép, phân hóa học là sản phẩm của các ngành học trong trường Kỹ Thuật như Máy Dựng Cụ, Kỹ Nghệ Sắt, Kỹ Nghệ

Gỗ, Điện, Ô Tô. Phi thuyền, máy bay, xe hơi, tàu bè và hầu hết những gì làm cho con người bớt vất vả, gia tăng năng suất, gia tăng tốc độ đều là do những người trải qua học kỹ thuật làm. Một mình Bill Gates không làm được máy vi tính. Một mình Steve Jobs không làm được điện thoại thông minh. Họ đều nhờ sự hợp tác của những người trải qua học kỹ thuật.

Tôi may mắn được trúng tuyển vào lớp Đệ Thất trường Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ và theo đuổi ước mơ thời thơ ấu. Tôi nghe nhiều người nói học kỹ thuật là để kiếm cơm, để làm được những việc vất vả trong nhà. Tôi thì nghĩ nếu thế giới này không có những người học kỹ thuật có thể nhân loại phải đối phó với vấn đề thiếu lương thực trên địa bàn rộng hơn và khốc liệt hơn hiện nay và có thể đáp ứng không đủ nhu cầu thiết yếu cho con người trên hành tinh này.

Nguyễn Văn Liêm



Phạm Văn Phấn

*Cựu học sinh Kỹ Thuật
Cao Thắng*

Khoảng thập niên 1960-1970, chúng tôi là những học sinh dưới mái trường Kỹ Thuật Cao Thắng

Sài Gòn, khuôn viên nhà trường bao quanh bởi những đường Huỳnh Thúc Kháng, Công Lý, Pasteur và Hàm Nghi. Cổng

trường chính trên đường Huỳnh Thúc Kháng, vì là Trường Kỹ Thuật nên chương trình giảng dạy ngoài học các môn học như các trường Phổ Thông (Toán Đại Số, Hình Học, Lý Hoá, Sử Địa, Công Dân Giáo Dục) chúng tôi còn phải học thêm các môn như: Kỹ Nghệ Họa, Kỹ Thuật Học và học nghề.

Đến niên khoá 1968-1969 có thêm môn Triết Học và Tân Toán Học, chúng tôi còn phải có những giờ thực tập như: Nghề Mộc, Nguội, Rèn, Hàn, Tiện, Điện, Ô-tô. Ngoài Ban Toán còn có các Ban Ngành khác như: Sinh Công Mộc, Nguội, Rèn, Hàn, Tiện, Điện, Ô-Tô và có cả Ban Chuyên Nghiệp Việt-Đức do các Giáo Sư người Đức đảm trách.

Trong suốt thời gian 5 năm (1965-1969) dưới mái trường Kỹ Thuật Cao Thắng chúng tôi được sự dạy dỗ, huấn luyện rất tận

tâm của các thầy cô đào tạo cho chúng tôi trở thành những "cậu Tú" (văn bằng Tú Tài) và bước chân thi vào Đại Học Bách Khoa Phú Thọ để trở thành những Kỹ Sư, Cán Sự của các ngành nghề chuyên môn thích ứng với nhu cầu của đất nước.

Giờ đây trải qua năm tháng vật đổi sao dời cùng sự biến chuyển của đất nước, chúng tôi những mái đầu xanh nay đã điểm bạc. Thầy cô bạn hữu mỗi người mỗi nơi trên khắp bốn phương trời xù xì chợt nhớ lại những kỷ niệm buồn vui của tuổi học trò.

Kính thưa quý thầy cô, khi viết bài này kính xin quý thầy cô tha lỗi cho chúng em về tội "vô phép". Thưa thầy cô thật ra chúng em được dạy dỗ đàng hoàng, cũng nhờ công ơn rèn luyện, giáo dục của các thầy cô mà chúng em đã trở thành những người hữu dụng cho Quốc Gia, Xã Hội. Chúng em

không là Bác Sĩ, Kỹ Sư, Cán Sự hoặc là Sĩ Quan, Hạ Sĩ Quan hay một chiến sĩ của Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà phụng sự bảo vệ Tổ Quốc. Mục đích chúng em viết bài này để nhắc nhở cho bạn hữu cùng nhớ lại tên của từng thầy cô, của từng môn học và diện mạo của từng người, nên xin phép thầy cô cho chúng em được viết bằng những từ ngữ gọi là "vô phép" vì có như vậy thì các bạn đồng môn chúng em

mới hình dung và nhớ lại từng thầy cô. Nhớ đây là tôn kính, ngưỡng mộ và biết ơn chứ không dám "vô phép" thưa thầy cô.

Kính thưa quý thầy cô và các bạn đồng môn dưới mái trường Kỹ Thuật Cao Thắng, năm tháng trôi qua vật đổi sao dời, hơn nữa tuổi đời chúng em cũng đã ngoài "6 bó" (60) vì là dân Kỹ Thuật nên chúng em không phải là Văn

Sĩ hay Thi Sĩ vì vậy bài viết này chắc chắn có những điều sơ sót, mong các quý thầy cô và bạn hữu thông cảm bỏ qua cho những lỗi lầm và cũng mong lãnh hội của các thầy cô và bạn hữu cho ý kiến bổ túc và sửa sai. Rất mong đón nhận và cảm ơn để tạo cho diễn đàn của Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam/Úc Châu ngày càng thêm phong phú.

CÁC BẠN HỮU CÙNG TRƯỜNG VÀ CÙNG NIÊN KHOÁ (RA TRƯỜNG NIÊN KHOÁ 68-69) CÓ CÒN NHỚ???

- | | |
|-------------------------|--|
| - Hiệu Phó dạy Pháp Văn | THỐNG LÚN tên gọi rất quen.
Thầy là hiệu phó TÂY U rất rành. |
| - Xưởng Mộc | Xưởng Mộc Họ LÝ THUẬN THÀNH.
DẶM BẢO tên gọi cho thầy phía sau. |
| - Lý Hoá | Bao năm Ban Toán biết danh.
MỘNG HÀ họ VŨ vang danh khắp trường. |
| - Đại Số, Hình Học | Thầy NỔI ĐẠI SỐ TUNG HOÀNH.
Mẹ Cha luôn miệng "Tụi Bầy Ngụ Đàn". |
| - Tân Toán Học | TRƯỜNG DẦN là x C y (X thuộc Y).
Thương Thầy tật bệnh mỗi khi ra đường. |
| - Xưởng Nguội | Thường thì MANG CÁ đề thi.
Nhiều năm ráp giữa có khi không đều. |
| - Kỹ Nghệ Hoạ | Bây giờ kể tới thầy LONG.
Kỹ Thuật bảng vẽ hình răng nghề Thầy. |
| - Xưởng Ô-Tô | KIM TRỌNG tên thật là thơ.
Vóc thầy to lớn như thần Ô-Tô. |
| - Tổng Giám Thị | Bô bô miệng quát không ngừng.
Thầy NGHĨA Giám thị nghe hơi hú hồn. |
| - Hiệu Trưởng | Thầy LAM vóc dáng nhỏ người.
Nụ cười nhân hậu thầy là HIỆU tôi. |

- Sử Địa

Thầy NHUẦN Sử Địa tinh thông.
Hình cong chữ S rong chơi thuộc lòng.

- Xưởng Điện

Lang thang gặp phải thầy AN.
Thầy cho ĐIỆN giựt không điên cũng khùng.

*Cuối cùng rồi cũng chia tay.
Thầy trò mỗi ngã xung phong giúp đời.
Thế thời, thời thế đổi thay.
Tù đầy lưu lạc, mỗi người mỗi nơi.
Chơi vui sống giữa chợ đời.
Ai còn? ai mất? có ai nhẩn dùm?*

Phạm Văn Phấn



Lợi Nguyễn

*Cựu học sinh KT
Nguyễn Trường Tộ-
Phan Đình Phùng*

*Tóc dài óng ả ngang lưng...
Buổi chiều tan học ngại
ngừng bước đi
Hè ơi Mi đến làm chi
Mưa thêm tóc rối bờ mi ướt
mềm*

*Những ngày cắp sách êm
đềm
Bao lần chung bóng chung
niềm ước mơ
Rồi đâu chiếc nón bài thơ
Bên chiếc xe đạp đợi chờ có
đôi*

*Mưa bay ướt sũng vai rồi
Lòng buồn biết mấy trong tôi
héo gầy
Dư âm dịu ngọt vẫn đây
Buổi chiều tan học ánh mây
bay về...*

Lợi Nguyễn - 6/17



Cô Trương Thị Thanh Lệ

Một
chút
Ân
Tình
Kỹ
Thuật
Trong
Tâm

Ngày 22.4.2017, tôi cùng chồng tôi (Thầy Tấn) đi dự Họp Mặt Cựu Giáo Chức và cựu học sinh KTVL ở Cao Lãnh. Dịp này, tôi may mắn gặp lại ân nhân của tôi: Em LÊ VĂN TỎ!!! Trong lòng tôi như bùng dậy một cơn sóng trào: - KỶ NIỆM CỦA TÔI VỚI GIA ĐÌNH TÔI!!!!...

Tôi còn nhớ rất rõ: sau Tết Mậu Thân (1968), các nam giáo viên còn trẻ đều đi học quân sự ở Chi Lăng. Nhà tôi rất đơn chiếc mà lại có 3 con nhỏ, nên ban đêm, có tiếng súng nổ, tôi sợ hãi vô cùng! May sao Em Tỏ biết được hoàn cảnh tôi, tình nguyện đến ngủ đêm giúp tôi; nếu có việc khẩn cấp, sẽ phụ bồng bế các con tôi xuống hầm trú ẩn.

Vậy mà, trong lần viết bài cho Tập Lưu Niệm... của Cô Tuyết Vân, tôi đã quên kể lại ÂN SÂU này của Em Tỏ đối với gia đình tôi! Thế nên, hôm gặp lại Em, tôi có nhắc và xin lỗi Em: Vì Cô đã vào tuổi "thất thập cổ lai hi" rồi nên rất hay quên. Em đừng buồn Cô nhé!

Sau ngày 30.4.1975, đất nước ta còn nhiều khó khăn về kinh tế, gia đình tôi lại gặp chuyện không may, con trai lớn tôi (10 tuổi, đang học lớp nhứt Tiểu học) bị bệnh thương hàn. Thuốc men lúc bấy giờ vô cùng hiếm! Vợ chồng tôi chạy đôn, chạy đáo, tìm người quen cậy nhờ mua thuốc trị bệnh cho con. Một tháng trôi qua mà bệnh con tôi không thuyên giảm, VÌ THIẾU THUỐC!!! Vợ chồng tôi lo sợ vô cùng, tâm trí rối bời, phân lo cho con, phân phải chu toàn công tác giảng dạy.

May sao có một em học sinh cho tôi biết: Em Tỏ có người chị tên Dung đang học lớp Thương Mại (KTVL) có người cô họ là chủ một tiệm thuốc tây ở Sadec. Chính nhờ Em Dung chỉ đường mà chồng tôi đến Sadec mua thuốc. Cô em Dung rất tốt, rất chân tình bán cho chồng tôi tất cả những thuốc đặc trị thương hàn với tấm lòng ưu ái. Ôn của Em Dung và người Cô tốt bụng của Em, gia đình tôi ghi nhớ suốt đời!!!

Suýt chút nữa tôi lại quên: còn 1 em học sinh nữa cũng là ÂN NHÂN của gia đình tôi; đó là Em PHẠM VĂN THÂN, con của Thầy Phạm Văn Dệt.

Vào những ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết,... cả gia đình tôi về quê, thì Em Thân chính là người đã "quản lý" trông coi nhà cửa giùm cho gia đình tôi!!!!...

Tôi xin chân thành ghi lại đây biết bao.

**ÂN TÌNH CỦA CÁC EM HỌC SINH KỸ THUẬT VĨNH LONG
THÂN YÊU CÒN ĐONG MÃI TRONG TIM TÔI**

Trường xưa còn đó, người xưa vắng,

Cảnh cũ bây giờ đã đổi thay!

Bao năm phiêu bạt phương trời lạ

Gửi chút ân tình theo gió bay!!!!

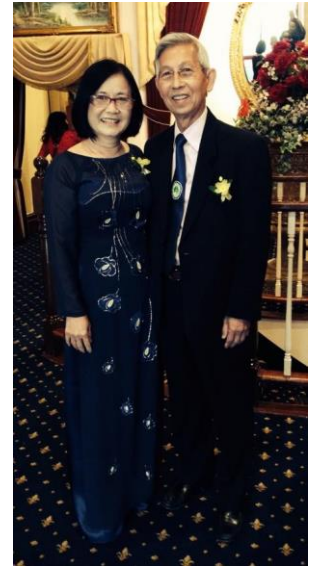
Trương Thị Thanh Lệ



Thầy Huỳnh Ái Tông



Thầy Vũ Duy Thuận



Thầy Nguyễn Văn Phần

Kỷ Ức

Ngày Xanh

*Ai cũng có một thời để nhớ
Và chắc rằng... chẳng dễ gì quên
Cuộc hành trình... ta đã lớn lên
Bao kỷ niệm... nằm trong kỷ Ức.*

Lâm Khương Tiến

*Cựu học sinh
KT Nguyễn Trường Tộ-
Phan Đình Phùng*

nhiều ước mong của một đứa bé
vừa trưởng thành.

Từ lâu, dẫu chúng em ít được
gặp Thầy, nhưng những lời
khuyên dạy của Thầy đã khắc
sâu trong tâm trí tụi em.

Nhân dịp kỷ niệm 10 năm thành
lập Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ
Thuật Việt Nam/Úc Châu ra mắt
Tập San, cơ hội đã đến với em,
những dòng chữ này chưa nói
hết bao điều thầm kín và kính
trọng từ trong sâu lắng chứa
trong sâu thẳm, trong kỷ Ức của
cô giáo học trò luôn hướng về
quí Thầy Cô.

Bộ não con người hoạt động
theo qui luật, ghi nhận thêm
nhiều điều mới tất nhiên sẽ
quên bớt những việc đã qua.
Nhưng trái tim thật kỳ lạ, những
hình ảnh quen thuộc thân
thương khi đã khắc vào trái tim
sẽ không bao giờ phai dấu.

Thật vậy, khi đã khoác lên chiếc
áo người thầy thì ai cũng vậy,
càng yêu nghề càng yêu trẻ, yêu
đến cuồng si, say mê công việc
với đầy nhiệt huyết, quên cả tuổi

tác, quên cả thời gian... Hơn bốn
mươi năm rồi xa mái trường, xa
Thầy Cô kính mến, hằng năm
nhìn các em lớp 12 làm lễ Tri ân
Cha Mẹ, lễ Tri ân Thầy Cô, lễ Ra
trường... bịn rịn chia tay... khi
thấy những giọt nước mắt rơi
đầy trên má, trong khoảnh khắc
ấy cũng làm em có cơ hội hơn
các anh chị và các bạn được nhớ
về quý Thầy Cô, nhớ về trường
cũ, nhớ đến các bạn học lớp
12/10 và em không bao giờ quên
được người Thầy hiền lành, dễ
kính của em là Thầy Vũ Duy
Thuận. Thầy đã lo lắng, chăm
chút chúng em, những hình ảnh
đẹp đó em đã mang theo làm
hành trang vào cuộc đời. Thầy
rất hiền lành, gần gũi chúng em,
trong đầu em ao ước là niềm tự
hào của Thầy, em ao ước được
Thầy yêu thương mãi, và rất

Sau một thời gian khá dài từ khi
không còn là học sinh nữa, bao
nhiều thăng trầm cuộc sống.
Chúng em đã đối diện với nhiều
ngã rẽ cuộc đời, chịu trách
nhiệm với bản thân, số phận của
mình. Theo thời gian, giờ đây
chúng em không còn trẻ nữa,
mỗi người mỗi cảnh, không ai
giống ai, nhưng có một điểm
chung là luôn luôn kính trọng
quý Thầy Cô, vì vậy chúng em ao
ước quý Thầy Cô không thất
vọng về chúng em.

Em rất cảm động lần thăm
Thầy... khi Thầy trò hàn huyên...
thì bất chợt khoảng cách Thầy
trò không còn nữa... Thầy vui vẻ,
hỏi han từng bạn trong lớp, có
nhiều bạn không liên lạc được
theo biến cố thời gian, Thầy vẫn
quan tâm từng người. Được gặp
lại quý Thầy Cô, em cảm thấy
mình như trẻ con khi đến chào

Thầy. Em hạnh phúc muốn khóc lên được với lời nói nhẹ nhàng của Thầy giáo sư hướng dẫn Vũ Duy Thuận nói với em "Con bé này năm nay gầy trông xinh hơn năm trước". Thầy ơi em vui lắm. Thầy không hề quên chúng em, vẫn quan tâm tới học trò của mình.

Người Thầy kính mến thứ hai mà em muốn nói lên niềm vui, niềm tự hào được làm học trò năm lớp 12. Đó là Thầy Nguyễn Văn Phấn, chiêu của Thầy cũng góp phần không nhỏ để học sinh có ý thức chuẩn chu, để từ đó chúng em học được sự ngăn nắp, sắp xếp, và hoàn thiện bài học cũng như từng bước hoàn thiện nhân cách khi sắp trưởng thành... Thầy tập cho chúng em tự soạn bài, viết chữ rõ ràng sạch đẹp, ngoài điểm bài soạn còn có điểm chữ đẹp vở sạch, em làm được do sự cố gắng với số điểm tối đa Thầy tặng mà chỉ có người học trò mới nhớ. Em không thích học môn của Thầy nhưng khi ngồi trong lớp nghe Thầy giảng em đã say mê... em cảm nhận thầy còn hiền lành hơn, thân thiện hơn, chứ không phải Thầy Giám Học sinh hoạt dưới sân trường đầy quyền lực...

Cơ duyên thứ hai khi ra Trường em được giữ lại... được ở gần Thầy, được che chở, được bênh vực, được Thầy dự đám cưới của em.

Cơ duyên thứ ba được gặp Thầy ở Úc Châu... thật cảm động không bút mực nào tả hết... được ở nhà Thầy quây phá.

Và được biết Thầy từng dạy học tại Trường Trung Học Tân An (Long An) nơi ba em công tác và em cũng học ở đây năm Đệ Thất.

Cơ duyên này... phải có duyên lắm mới hội ngộ Thầy ơi! Đến nhà Thầy ăn, ở... một kỷ niệm tuyệt vời mà em mang theo suốt cuộc đời Thầy ơi.

Em muốn nhắc đến Thầy Hiệu Trưởng Huỳnh Ái Tông... Thật tình thời học sinh chúng em rất nhút nhát nên không hề dám tiếp cận với Thầy Hiệu Trưởng. Sau này chúng em là đám học sinh nhiều tuổi đến thăm Thầy, sự tiếp xúc với Thầy không nhiều nhưng đã để lại cho em nhiều hình ảnh đẹp, không còn là hình ảnh của ông Đốc ngày xưa. Rồi qua trang web em cũng hiểu thầy được nhiều hơn, và khi tiếp xúc... khoảng cách thầy trò không còn nữa cũng như quý thầy mà chúng em từng học... thầy Vĩnh, thầy On, thầy Kim Nghĩa, thầy Phấn... thì em cảm nhận thầy còn hiền lành hơn, thân thiện hơn. Thầy hỏi thăm và cũng nhớ công việc hiện tại của chúng em... rồi từng anh chị đứng lên nói cảm nghĩ của mình... trong bàn tròn đối mặt lúc đó là những con người biết yêu thương, san sẻ cho nhau những vui buồn, công việc và đời sống đã qua bao nhiêu chông gai sóng gió... cũng như bên cạnh con đường đầy hoa hồng mà cũng có vài anh chị được điểm phúc đi qua...

Nhớ về trường cũ, nhớ về bạn bè thời đi học... thì muôn vàn kỷ niệm...

Đặc biệt của trường Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ không có nữ giáo sư, vì vậy chúng em chỉ học toàn là Thầy.

Lớp của chúng em là lớp đầu tiên cũng là lớp cuối cùng của trường Nguyễn Trường Tộ có nữ, chúng em được mặc chiếc áo dài xanh (Air VN) khác hẳn với các nữ sinh trung học trường khác. Cho tới hôm nay... màu áo ấy vẫn còn nhiều kỷ niệm rất đặc biệt với chúng em, với các anh, với các bạn nam sinh trong trường, mọi người luôn nhắc về màu áo ấy... chúng em rất hãnh diện vì mình là học sinh trường Kỹ Thuật với nội qui khá

ng nghiêm khắc, chúng em đã từng bị phạt tập thể... nhưng rất vui.

Hằng ngày trước khi vào lớp chúng em tập trung dưới sân trường, kiểm tra trang phục, lô gô, bảng tên, giày, mũ (nam sinh mũ xanh, có logo) sau đó chào cờ rồi lên lớp, đối với chúng em được vô lớp là thoát tai nạn. Trước đây đồng hồ chạy sớm hơn 1 giờ, vì vậy có bạn nhà xa mà phương tiện đi lại bằng xe đạp hơn 4g phải xuất phát để 5g45' tập trung. Nhà em đến trường khoảng 10 km trên đường đi học trời còn tối và đèn đường chưa tắt, vì vậy đôi lúc quên này, quên nọ... cũng là chuyện bình thường, chuyện bị phạt cũng là chuyện... của học trò (học sinh không bị phạt không phải là học sinh...).

Kỷ niệm thì muôn vàn không sao kể hết, nhất là chuyện riêng tư... mà chắc chắn mọi người đều trải qua để rồi khi gặp nhau... chuyện bây giờ mới kể... kể nhau nghe vài mối tình vụng dại ngây ngô...

Với những dòng tâm sự này được đến với quý Thầy Cô chúng em muốn nói lên sự kính trọng của chúng em đối với người Thầy không phải có trách nhiệm trong thời gian học tập mà quý Thầy còn luôn luôn theo dõi những bước đường của chúng em.

Chúng em rất mong những ngày tháng sau này quý Thầy Cô sẽ mãi mãi cảm thấy yên vui, cảm thấy ấm áp và tự hào khi nghĩ đến đàn con phiêu bạt khắp nơi và trở về tổ ấm của gia đình Kỹ Thuật đầu yêu.

Cuối cùng xin kính chúc quý Thầy Cô tràn đầy sức khỏe, tràn đầy niềm vui, tràn đầy hạnh phúc.

Lâm Khương Tiến

Lối Cũ



Cô Lê Thị Kim Phượng

Bàng bạc mây trời lơ lững cao
Mùa trăng hò hẹn mãi phương nao
Chao ơi phượng rữ dài mong đợi
Hương sứ âm thầm tỏa khát khao

Lối cũ tìm về rảo bước chân
Thềm quen cảnh cũ đầy tàn ngần
Hồn xưa sống lại trang lưu bút
Nghiêng bóng vai gầy bóng cổ nhân

Mơ dáng hình ai chữa xóa mờ
Say nàng tóc bím tuổi ngây thơ
Say xanh màu áo giờ tan học
Say nắng "cầu duyên"* đứng ngẩn ngơ

Giọng nói hôm nao gọi nhớ hoài
Nụ cười ngày trước vắng bên tai
Chắt chiu hạnh phúc từ xa cách
Kỷ niệm êm đêm chữa nhạt phai

Như thưở chung đôi bước đến trường
Một thời hoa bướm của yêu đương
Như trang giấy mới vừa ươm mộng
Một cuộc tình chờ thương cảm thương

Thình lạng bên nhau chẳng tiếng lời
Đàn lòng thổn thức nhịp buồn rơi
Đôi đầu phơn phớt pha màu tuyết
Giây phút tương phùng mưa lệ rơi

Kim Phượng

*"Cầu duyên" Chiếc cầu bắc ngang hai dãy lớp học của Trường Kỹ Thuật Vĩnh Long.

Trường Xưa



Phan Hữu Mỹ

*Cựu học sinh
Kỹ Thuật Vĩnh Long*

Trong tôn giáo, Phật giáo đã dạy tôi phải biết sống trong hiện tại, hay ông Krisnamurti cũng nói về "Đường vào hiện sinh" và phải "Giải trừ tri kiến", để có một tri kiến hay tìm ra thực tại sự thật cho riêng

mình, không ỷ lại và tự tin vào quá khứ hay truyền thống xưa cũ nếu tự mình chưa quan sát kỹ (minh sát) một sự việc nào, ta phải tự nghiền ngẫm để tìm thấy sự thật tuyệt đối (Chân lý trong triết học, hay Chân Đế trong Phật Giáo), để có được giác ngộ trong Phật Giáo hay một trực giác phát minh trong Luận Lý Học lớp Đệ Nhất (học với Cô Tuyết Vân, chắc các bạn cùng lớp với tôi còn nhớ). Nhưng sao hôm nay, khi nhìn lại những gì hiện tại mình đang thấy hoặc có được, thì quá khứ lại cứ hiện về; nhớ trường làng xưa khi lần đầu, sáng tinh sương, mẹ đánh thức tôi dậy với đĩa cơm nếp trộn dừa nóng hổi, chuẩn bị cho tôi đến buổi học đầu tiên, rồi lú lú riu riu không

muốn rời mẹ để ôm tập vở vào lớp học; nhớ về trường tiểu học quận lỵ với những lần bị đòn đau, cắn răng không dám khóc, vì sợ làm Thầy giận và sẽ đánh đau hơn; thật khác với mẹ ở nhà khi mới bị bắt nạt mà đã khóc om lên; nhớ nỗi buồn khi rụt rè không dám nói cho mẹ hay mình vừa thi rớt vào trường trung học năm xưa; hay nhớ đến niềm vui khi đọc thấy tên mình trên bảng kết quả thi vào trường Kỹ Thuật VL.

Trường làng tôi

Trường khu xóm tôi năm xưa, ở ấp Mỹ Trung, là một chái nhà, có mái và tường lợp bằng lá dừa nước chằm, cất phụ phía sân trước nhà của ông Thầy Mười. Bàn học là miếng gỗ xẻ từ thân

cây xoài đã già cỗi, không bào lảng được vì những lỗ sâu đục thân cây; nên học trò chúng tôi viết chữ i tờ không ngay dù cố gò trên ngòi viết lá tre, viết muống, và dòng tập vở học trò được kẻ hàng ngay thẳng. Nền đất loang lổ và gồ ghề với những đường nứt nẻ do đất ruộng đắp lên không được nện kỹ, bàn học xếp một hàng (có khoảng 5 hàng) từ đầu bảng viết đến cuối vách lá; tường vách lợp lá, cao hơn vị trí cao hơn cái đầu đứa học trò già nhất ngồi bàn chót, để bảo đảm ánh sáng, thoáng khí cho lớp học, và không cho đám học trò "xóm nhà lá" ngồi phía sau nhìn ra các bà mẹ đi chợ sớm, bước về ngang qua trường... Lớp học chúng tôi là đủ lứa tuổi, từ tuổi mới vô học đang tập viết và đọc "o tròn như quả trứng gà", đến lớp tuổi đã đọc thuộc lòng bảng cửu chương và đã vẽ vẽ đọc được vài chữ tiếng Tây "banane, quả chuối", hay viết chánh tả đến "on bon phi nan". Ngoài sân

tiếp giáp đường đi ra chợ quận, là con chó mực của Thầy nằm lim dim, thỉnh thoảng sủa rân lên báo hiệu có khách lạ đang đi ngang trường. Những lúc ấy Thầy tôi thường cho lũ học sinh chúng tôi gân cổ lên đọc theo nhịp gõ của cây thước bẻ, và ê a đọc rân lên những chữ tiếng Tây xa lạ, vô nghĩa với tôi lúc ấy, vì không biết đọc lên để làm cái chi???

Trường Tiểu học Quận ly.

Lớn hơn một chút khi vào học trường tiểu học quận ly, mẹ tôi phải đánh thức tôi dậy từ khi gà gáy sáng; có những khi trách thăm có thể hôm nay con gà trống gáy sai canh, làm mình phải dậy quá sớm; nhưng dù sao tôi cũng phải vội đến trường theo ánh đuốc lập loè làm con mắt cay xè vì ngậy mùi khói, trên đường quê. Có những khi tôi nhớ về những lần tỉnh ngủ vì những giọt sương lạnh trong đêm quét vào mặt, hay những

lần bàn chân trần đau buốt vì những cái gai chanh ngấn và bén rớt ở trên đường làng, hay tự hỏi trời sáng tinh sương mà sao chiếc bao ni lông bọc các tập vở trong bụng lại ẩm ướt mồ hôi của những lần chạy vội đến trường sợ trễ tiếng trống sớm bác Tư cai trường vẫn đóng lên mỗi buổi sáng, chuẩn bị chào cờ; hay những lần đến cổng trường quá sớm, khi ánh sáng mặt trời bình minh màu đỏ ối như nhuộm hồng cả sân trường vuông rộng với ba dãy lớp học xếp thành hình chữ U như một trại lính ở gần dinh quận ly. Lúc này chúng tôi được quen nhìn đèn điện sáng choang và chói lòa con mắt, trên đường phố quận ly.

Trường tiểu học quận ly là một khu đất vuông và rộng với nhiều lớp học liên tục nối nhau vây quanh cột cờ ở trung tâm sân. Cổng trường có hàng rào dọc theo con đường lộ trải đá trước trường. Trường tiểu học được xây dựng khang trang hơn trường cũ làng tôi, có mái nhà dằng nghiêng nghiêng, có khung sườn gỗ đỡ mái tole dợn sóng, và tường gạch phẳng phiu, có nền nhà màu xám của xi măng. Có những buổi sáng, sau tiếng trống trường rộn rã, dãy bàn học gỗ dài màu xám buồn chúng tôi ngồi học, được nhuộm vàng bởi những dãy nắng ban mai nghiêng nghiêng hắt xuống, mà khi bóng đổ dài xuống màu trắng tập vở học trò 100 trang những hình thoi đồng dạng. Cũng ở ngôi trường tiểu học này, lần đầu tiên học sinh chúng tôi được xếp học theo trình độ lớp. Từ nay, giã từ việc học chung cùng Thầy, cùng lớp mà



Trường Tiểu Học Tâm Bình

có nhiều anh chị lớn "cờ" học khác nhau bài học, nhờ lớp học được xếp riêng theo từng cấp lớp tức theo tuổi khai sinh chứ không còn là lớp học duy nhất "tổng hợp, nhiều thành phần" như ở làng xưa nữa. Trường học có nhiều Thầy và Cô giáo, mỗi vị phụ trách một lớp và dạy nhiều môn học khác nhau theo trình độ lớp ấy. Thuở đó nơi tôi ở

là vùng xa
tỉnh lỵ nên
bạn bè
không có
nghe biết
một giọng
nói người
miền Bắc.
Nhưng Thầy
Hiệu trưởng
Đệ của

chúng tôi là một người Thầy miền Bắc di cư. Hình ảnh tôi nhớ mãi về buổi tựu trường lần đầu tiên được nhìn thấy một vị Thầy như một người ngoại quốc ở xa xôi, với bộ đồng phục kaki xanh Thanh Niên Cộng Hòa thêm vào chiếc mũ nồi xanh đội lệch, nhưng lạ nhất là giọng nói bắc "xí xào" tôi chưa từng được nghe. Lần đầu tiên tập hát, đó là bài Quốc Ca để hát mỗi sáng Thứ Hai, và cũng phải tập xếp hàng ngay ngắn trước sân trường, bên lối đi rải đầy mảnh ngói đỏ và hàng cây phượng đỏ sần sùi với những cành xanh lá nhỏ thưa thưa không đủ che mát cho học sinh chúng tôi. Làm sao tôi có thể quên được những câu khẩu hiệu ghi trên tường, dạy cho chúng tôi ghi nhớ "Tổ Quốc Trên Hết", hay câu "Tiên Học Lễ, Hậu Học Văn". Nhưng lúc ấy, làm sao tuổi học trò nhỏ chúng tôi có thể hiểu nghĩa tròn đầy

của một đất nước VN với một "Nước VN hình cong chữ S, trải dài từ ải Nam Quan đến mũi Cà Mau,... và nhìn ra Thái Bình Dương như một cái bao lớn". Và lớn dần tình yêu tổ quốc theo những dòng lịch sử oai hùng hoặc gương trung liệt của người xưa: "Ta thà làm Quỉ Nước Nam, chứ không làm Vương đất Bắc" (Trần Bình Trọng).

miền Nam đã xây dựng một mạng lưới và hệ thống giáo dục mới, hàng loạt trường trung học Kỹ Thuật được xây dựng lên khắp các tỉnh

Trường tư thực Nguyễn Trường Tộ

Hồi xưa, thi tuyển vào trung học không phải dễ dàng gì! Hay tại vì tôi chỉ thích bơi sông, câu cá, hay những đêm ngủ ruộng nằm chờ bắt cá nhảy hầm, nên việc học hành cứ như nước trôi theo dòng hay không chịu cố nhọc nhằn lội ngược nước của đàn cá trên sông. Và cứ thế việc học cứ vô tư không biết định hướng đi, và êm đềm lơ lửng trôi xuôi như những bông tím lục bình bèo bồng theo sông nước, nên ngồi bàn làm bài thi tuyển mà cũng không biết rành tròn nghĩa những chữ trên giấy thi "học sinh không được viết vào đây, vì đây là phách, sẽ rọc đi mất". Sau đó khi thi rớt kỳ thi tuyển vào đệ thất trung học công lập, tôi đã phải vào học trường trung học tư thực Nguyễn Trường Tộ VL nằm bên bờ sông Tiền, phía nhánh sông Cổ Chiên, trường

lớp là những dãy lớp học cũ lớp ngói đỏ có từ thời Pháp thuộc; tường lớp cao, dày, nặng nề phủ nhiều lớp vôi quét chồng lên nhau, mang vết loang lổ của các mảng vôi vàng bị bóc trần theo năm tháng; cửa sổ lá sách màu xanh chỉ dùng để thông thoáng gió, nên đã ngăn không đưa đủ ánh sáng sâu đến bàn học giữa phòng.

Ở bậc Trung học mà tôi được biết, một Giáo sư thường chỉ dạy một môn học nhưng có thể dạy ở nhiều lớp khác nhau, nên trong một lớp có thể xếp thời khóa biểu cho buổi học này học với nhiều Thầy khác nhau. Qua đó, tôi có dịp nhận ra cách dạy khác

nhau theo đặc tính riêng của từng vị Thầy Cô. Không biết có phải vì sự hấp dẫn và mới mẻ của hình khối kiến trúc tân kỳ của trường KT VL nằm nổi bật sáng lên màu trắng của tường đá rửa được phủ đầy bởi những hàng cây xanh tươi mát ở đại lộ Nguyễn Huệ, giữa hai trường Sư Phạm VL và đại chủng viện Xuân Bích hay không, mà tôi đã quyết tâm thi vào trường KTVL, để quyết tâm thực hiện ước mơ cháy bỏng của mình. Ở thời kỳ năm 1960, lúc miền Nam còn thanh bình, chánh phủ đang nỗ lực xây dựng một miền Nam tươi sáng sau gần một thế kỷ bị làm thuộc địa và ngủ vui, khi thế giới đã trải qua một thế chiến khốc liệt lần II, sự nôn nóng muốn canh tân xứ sở, phát triển giáo dục, nông nghiệp và khoa học kỹ thuật cho miền Nam, Chánh phủ miền Nam được sự viện trợ dồi dào của các nước

bạn, đặc biệt là Hoa kỳ, nên từ đó miền Nam đã xây dựng một mạng lưới và hệ thống giáo dục mới, hàng loạt trường trung học Kỹ Thuật được xây dựng lên khắp các tỉnh mà mục đích là đào tạo các chuyên viên kỹ thuật phục vụ công cuộc canh tân, kỹ thuật hóa đời sống dân chúng trong qui mô cho cả nước. Nổi bật là kiến trúc đặc biệt của hai trường KT VL và KT Đà Nẵng. Hay vì sự thích thú tò mò học hỏi về các thành tựu trong kỹ thuật mới, những chiếc máy đầu tiên đang chạy nổ giòn trên dòng sông nơi tôi đã lớn lên, hay chiếc máy thu

vào xưởng; hay hình ảnh ngoài phố, các anh KT đi học về mang theo bảng vẽ, thước Tê với giấy vẽ Canson kỹ nghệ họa... làm ước muốn được khoác áo màu xanh KT của tôi tăng lên, một ước muốn không phải là dễ thực hiện vì tôi biết phải tranh thắng không những với các bạn học sinh trung học đồng cấp ở VL mà còn phải tranh thắng với các bạn ở khắp Lục tỉnh miền Tây, tận Rạch Giá, Long Xuyên, Sa Đéc, Cần Thơ,... kể cả các anh chị đã học xong đệ Ngũ ở trường Phổ thông rồi vẫn còn muốn thi học lại đệ Ngũ KT.

Nhã hay Thích Bát Nhã), có người bạn ngày đi học, bạn đêm âm thầm hoạt động cho phía bên kia (Ng V Sơn),... Nhưng đa số vẫn còn được ở lại tiếp tục học nhờ được lệnh Động viên tại chỗ, cho đến khi ra trường vào hè 1974. Sau khi thi lên đại học thì từ đây mỗi đứa lại chia xa nhiều hướng. Đa số các bạn học ở ĐH Sài Gòn, Thủ Đức hay Cần Thơ, có bạn học Sư phạm VL.

Năm học đầu tiên của tôi ở trường KTVL, (lớp đệ Ngũ) thì mọi thứ, mọi việc từ bạn bè, Thầy Cô đến trường lớp tất cả đều mới mẻ với tôi, như từ những trợ huấn cụ, đến không gian lớp học, từ phòng học đến cái giá dựng xe đạp bên ngoài. Về lý thuyết thì học sinh KT chúng tôi (nhất là ban KT Toán) phải học lý thuyết khoa học, văn hóa, giống như một học sinh ban B (ban Toán ở trường trung học Phổ Thông) tức lớp học văn hóa, sẽ được tổ chức Thầy Cô và lớp học giống như trường lớp phổ thông. Cũng là những phòng ốc với phấn trắng, bảng viết, bục giảng; nhưng khối lớp học lý thuyết ở KT VL cũng có khác và mới hơn các trường phổ thông truyền thống bên ngoài. Chiều dài phòng học thì ngắn hơn để tiếng nói của Thầy Cô dù có nhỏ lắm cũng có thể đến vị trí xa nhất của phòng. Những chiếc ghế ngồi học của học sinh là những chiếc ghế lẻ riêng biệt có mặt bàn viết nhỏ cho từng cá nhân học sinh, không còn mang hình thức hai dãy bàn học dài có học tử kín, và chung cho các bạn học sinh ngồi cạnh nữa. Hơn thế những ghế học sinh này có thể di chuyển được, sau này tôi mới

Tôi vẫn còn nhớ hình dáng lạ mắt của dãy phân xưởng của trường KTVL với mái nhà có hình răng cưa ngó về hướng Bắc của thủ đô Sài Gòn cách đó 120 Km

thanh chạy bằng chất bán dẫn Transistor lần đầu tiên hát ra những bài ca cổ nhạc từ đài phát thanh Ba Xuyên xa lắc; hay trên đường phố học sinh chạy đầy đường xen kẽ giữa dòng xe đạp truyền thống là những xe Velo Solex, Honda, Suzuki,... hoặc trên cánh đồng, bắt đầu có những chiếc máy cày nhiều đĩa lẫn với những máy cày tay Kobuta,... Tôi vẫn còn nhớ hình dáng lạ mắt của dãy phân xưởng của trường KTVL với mái nhà có hình răng cưa ngó về hướng Bắc của thủ đô Sài Gòn cách đó 120 Km và cách Cần Thơ khoảng 32 Km đường xe, với cửa sổ kiếng chói nắng chan hòa, mà dưới mái hiên rộng trước các xưởng có bóng các anh học sinh KT với chiếc áo xanh dương đậm "đặc biệt" của dân KT đang rảo bước

Thi vào trường KTVL

Nhớ về bạn bè KTVL, năm 1969 khi chúng tôi vào học năm đệ Ngũ thì tôi có dịp làm quen với nhiều bạn ở khắp các tỉnh miền Tây. Lớp tôi có Trình Tấn Quan, Vương V Hải, Trình Quốc Thái, Hứa Thanh Bình ở tận Rạch Giá, hay Huỳnh phước Năng, Huỳnh viết Cường, Khưu Chanh, Nguyễn V Chư, có quê ở Sade, Võ thành Lắm ở tận Long Xuyên, hay Nguyễn văn Sơn ở tận Long An..... như tôi biết và nhớ được. Rồi sau đó có những bạn bè cũ phải bỏ trường bỏ lớp dở dang vì chiến cuộc, bạn lớp tôi có đứa nhập ngũ sớm (sau lần "mùa hè đỏ lửa" năm 1972 như đốt cả miền Nam) như bạn Ng V Mỹ (Không quân), có đứa bạn phải vào chùa tu "bất đắc dĩ" (Đặng V

hiểu được đó là việc tập cho học sinh có kinh nghiệm về suy nghĩ tự do cá nhân đầu tiên, người học sinh sẽ có được không gian riêng biệt và được chuyển đến một vị trí thích hợp cho mình qua khả năng nghe và nhìn để dễ tiếp nhận kiến thức từ Thầy Cô trên bảng. Tôi có thể chọn và di chuyển vào vị trí tốt nhất, thường học sinh đạt điểm cao là vị trí ở giữa và gần phía trên, trong tầm ngắm của Thầy Cô, tránh vị trí góc cạnh của cánh "nhà lá" ở góc kẹt phía sau. Phòng học thì rất ngắn về chiều dài để Thầy Cô có thể kiểm soát và trao đổi với học sinh rất dễ dàng. Tường lớp thì thấp vừa đủ để dành chỗ cho lớp cửa sổ kính, có thể bật mở đón gió và ánh sáng lùa vào phòng học, vừa ngăn được âm thanh tiếng "gót hài" của các nữ sinh đang khua bên ngoài hành lang có thể làm "con tim" đang căng thẳng vì bài học đang giảng trong lớp được "vui trở lại" không đúng lúc.

Bên ngoài các học sinh phổ thông với truyền thống "áo trắng học trò" khi nhìn vào đồng phục xanh của học trò kỹ thuật lại cho KT là "dân dao búa". Nhưng thật ra từ khi vào học đến khi ra trường KT tôi chưa từng học rèn một cái dao, cái búa nào ở xưởng rèn Kỹ nghệ sắt cả, cho dù đó chỉ là một cái dao nhíp ăn trầu nhỏ xíu. Có dạo, khoảng năm 1973, báo chí ở Sài Gòn đăng tin về sự xung đột đánh nhau giữa học sinh KT Cao Thắng và học sinh Võ Trường Toản chỉ vì họ chế nhạo dân KT là "dân bán xăng" do cùng mặc chiếc áo màu xanh dương đậm giống nhau.

Năm học đệ Tứ, thì lớp chúng tôi bắt đầu kết thân nhau không còn thấy xa lạ về khoảng cách địa lý, hay nơi sinh quán nữa. Thông lệ, sáng Thứ Hai, trường có tổ chức lễ chào cờ, tôi và bạn

năm cuối, sau này vào đại học sẽ không còn dịp phá phách nữa, nên "xóm nhà lá" trong lớp thường hay bị "cháy nhà" và hình phạt là điểm hạnh kiểm sẽ bị trừ đi trong sổ học bạ. Thạnh

Dù là "phi chánh trị trong giáo dục", chánh phủ VN CH không cho phép đem chánh trị vào dạy ở các trường học cũng như không bắt buộc phải "học cảm ghét", hoặc "học thương" một ông lãnh tụ

rất thân Đ V Nhã thường là người lên kéo cờ chào trong buổi lễ. Năm đó có vụ Việt kiều ở Campuchia bị người Cam Bốt "cáp duồn" rồi thả xác trôi trên sông Cửu Long. Dù là "phi chánh trị trong giáo dục", chánh phủ VN CH không cho phép đem chánh trị vào dạy ở các trường học cũng như không bắt buộc phải "học cảm ghét", hoặc "học thương" một ông lãnh tụ đương thời nào dù họ là đứng ở phía bên này, hoặc phía bên kia. Và dù chỉ là ở lứa tuổi học sinh "ăn chưa no lo chưa tới", nhưng trong trường, Trưởng Ban đại diện học sinh lúc ấy là anh "Hùng De Gaulle" kêu gọi dân KT sẽ tổ chức một cuộc biểu tình phản đối hành động sát nhân và kỳ thị của Campuchia. Năm đó ông Đại tá tỉnh trưởng VL là ông Dương Hiếu Nghĩa đã phải đích thân đến trường KT để nói chuyện thân tình với học sinh KTVL "không nên nhẹ dạ và liều lĩnh làm hành vi chánh trị trong lúc đi học".

Năm 1973, lớp đệ Nhất, thông thường là năm mà học sinh quậy phá và hơi vô kỷ luật hơn bình thường, vì quan niệm, là

lùn, Phú Kiết, Hồng Nguyên, Q Thông, Phước Hải,... giờ chắc còn nhớ những kỷ niệm ở lớp đệ Nhất này. Sau 1975, cả lớp, cả trường KTVL đều đã rẽ đi tứ phương và khó có dịp họp mặt đông đủ nhau lại. Thạnh là dân Kỹ Thuật lại rất thích đùa dai trong lớp, sau 75 lại là một người học sâu Hán học và có thời làm hiệu trưởng một trường trung học lớn ở Long An, anh cũng là tác giả một tập thơ được phát hành, viết về sự say đắm trong tình yêu của một ông lão lục tuần. Bạn Võ Thành Lắm thì khoảng cuối thập niên 80s, tôi có dịp tình cờ gặp lại ở Phi Luật Tân và sau đó đã định cư ở Mỹ. Năm 2016, lần đầu tôi có dịp gặp lại hai gia đình bạn Phú Kiết, và Hồng Nguyên khi Kiết và gia đình từ Úc Châu qua du lịch ở California. Một số bạn cùng lớp đã định cư ở nước ngoài, ở Úc thì có Quang Thông, Phú Kiết, Hữu Khiết, Thanh Tùng. Ở châu Âu (Hòa Lan) như bạn Nguyễn Văn Tám (Chị), Nguyễn Bá Đẩu (Bảy Dấu), cũng như trưởng lớp Nguyễn Trung Cang. Thời gian gần đây, nhờ phương tiện internet nên thông tin và liên lạc nhau được dễ dàng và

gần gũi nhau như facebook, email, hay qua nhóm liên lạc Gia Đình KTVL cũng đã giúp những Thầy Cô, bạn bè gia đình KTVL gần lại nhau hơn nữa dù khoảng cách địa lý có kéo dài thêm ra hơn trước.

Ở bậc trung học thì mỗi Thầy Cô dạy một môn học thôi, nhưng theo thời khóa biểu về môn học và Thầy Cô do Thầy giám học sắp xếp và chỉ định, cho nên một lớp được học với rất nhiều Thầy Cô khác

nhau. Cũng như ở Đại Học sau này, có thể có nhiều Thầy Cô khác nhau nhưng lại dạy cùng môn học nên sinh viên có thể ghi tên

theo học với vị Thầy Cô mình thấy thích hợp với cách học của mình cho một môn học nào đó. Trường KTVL chúng tôi được phân chia và học với hai nhóm Thầy Cô chính: Nhóm giáo sư dạy văn hóa, khoa học ở các lớp học lý thuyết và nhóm dạy về chuyên môn kỹ thuật thực hành ở các phân xưởng. Nhưng với học sinh chúng tôi, thì thấy có những phân nhóm có cách dạy theo cá tính riêng của các Thầy Cô. Có nhóm Thầy vào lớp cầm cúi dạy hết khả năng mình và không để ý đến việc theo sát học sinh, hay chăm chút hàng tháng như trả bài, kiểm tra thường xuyên, đặc biệt là các Thầy dễ tạo cho chúng tôi ảo giác, tưởng chừng như môn học rất dễ dàng trong lúc Thầy dạy, nhưng kết cuộc sẽ làm mình "dễ té" trong các kỳ thi. Đây là các vị Thầy mà tôi sợ, vì các vị đó chỉ dựa vào ý thức tự

học của học sinh, nếu học lơ là cứ nghĩ mình học xong bốn phần là đủ, thì đến khi thi sẽ bị Thầy cho đề thi rất rộng và sâu nên thậm chí Thầy cho mở sách ra thì vẫn không biết chỗ mà xem trả lời. Ngược lại có Thầy khi dạy rất công phu chăm sóc tỉ mỉ, hỏi ngược lại học sinh về đề bài Thầy dạy, theo sát trình độ học sinh để điều chỉnh tốc độ dạy học, thường xuyên gọi trả bài hay ra bài kiểm tra, tạo cảm giác Thầy rất khó trong giờ học.

Tôi vẫn còn nhớ, và hàng ngày vẫn sống và suy luận theo các nguyên lý trong triết học mà Cô đã dạy

Thực tế thì gặp các vị Thầy này sẽ bị "học khó trong lớp học", nhưng sẽ "dễ dàng trong lúc thi". Đây là vị Thầy giúp mình đi thi sẽ dễ dàng hơn, vì trong lúc dạy, Thầy đã chăm chút cho học sinh và theo từng bước nhỏ. Nhưng dù cách dạy thế nào, trong trường, tôi rất quý mến và mang ơn các Thầy Cô đã giúp tôi yêu thích các môn học đó, tôi rất mang ơn Cô Tuyết Vân vì Cô đã giúp tôi yêu thích môn học mà ai cũng cho là rất khó, Luận Lý Học trong Triết Học. Tôi vẫn còn nhớ, và hàng ngày vẫn sống và suy luận theo các nguyên lý trong triết học mà Cô đã dạy lớp chúng tôi như nguyên lý túc lý, cái gì hiện hữu đều phải có lý do hiện hữu của nó; nhân và quả; một vật không thể vừa là A vừa là phi A...

Lúc mới vào KT, tôi rất sợ môn Kỹ nghệ họa vì đó là môn học

hoàn toàn mới với tôi, phải có sự kỹ lưỡng cẩn thận chính xác của một "nhà toán học", không được sai sót dù phần trăm sai số rất nhỏ, phải có kế hoạch tính toán sắp xếp, ráp nối ăn khớp nhau, thứ tự trước sau nhịp nhàng, như Thầy hiệu trưởng Trần thường nói. Thường thì Hiệu Trưởng các trường kỹ thuật là các Thầy Kỹ Nghệ Họa. Nhưng sau này được sự chỉ dạy của Thầy Lê Tiến Hóa tôi đã vượt qua được sự sợ hãi về

môn học này. Tôi mang ơn Thầy vì Thầy đã giúp tôi biết yêu thích đủ môn KNH để làm gạch nối, và là cây cầu nối giữa kiến thức khoa học, lý thuyết ở các lớp vật

lý, toán học, diễn dịch lại trên bản vẽ, để ứng dụng thực hiện thành sản phẩm vật chất trong các xưởng kỹ thuật sau này. Nhờ bài học Toán về hình nón (conic), triển khai trên bản vẽ để vẽ cắt ra tấm tole hình nón khai triển và móc mí thành một cái quặng theo kích thước ở xưởng Kỹ Nghệ Sắt, các hình sin biểu diễn của điện xoay chiều lệch pha, hay cách quấn dây (xỏ rế) cho mô tơ điện của xưởng điện Thầy Tôn giúp tôi hiểu rõ hơn về định luật Lenz trong môn Vật lý, hay dòng điện Fucult trong máy biến thế của lý thuyết giúp tôi hiểu tại sao xưởng phải tốn công ghép nhiều lá thép trong một máy biến điện transforme. Cũng như tôi mang ơn Thầy Văn Thế Hữu Luận ở xưởng Động cơ, dù không chọn xưởng động cơ là xưởng chánh ở lớp đệ Tam, nhưng Thầy đã chỉ dạy lớp đệ Tứ chúng tôi biết các nguyên tắc

rất căn bản về đặc tính cũng như phân loại các loại động cơ 2 thì và 4 thì, và cũng như nhờ môn Toán Giải tích Thầy Lăng và Lượng Giác của Thầy Đơn đã giúp tôi thi đậu đại học sau này. Chỉ có cái tiếc là vì phải dành thời giờ cho các môn học kỹ thuật nên ban kỹ thuật toán không có học được những môn học về sinh học hay học rất ít giờ về các môn khoa học nhân văn như Đạo Đức Học, Sử Địa, Kim và Cổ Văn... nên học sinh kỹ thuật không thể tranh hơn được các bạn học sinh phổ thông trong nhiều phân khoa của các viện đại học sau này như Nha, Y Dược, Văn Khoa,... Nhưng dân KTVL cũng tạo nên một vài biệt lệ như chị Huỳnh Bích Lan sau khi đậu tú tài ở Kỹ thuật VL đã được học bổng du học ngành Y Khoa ở Tây Đức khoảng đầu năm 1973, hay một Nguyễn Văn Thanh năm 1974 học môn Việt Hán ở đại học như một cựu học sinh ban C phổ thông.

thời lúc đó năm 1960 và cũng so với trường KT Cao Thắng có truyền thống lâu đời hơn). Trường được thiết kế và khởi công xây dựng bắt đầu ngày 15 tháng 7 năm 1960, đến 8 tháng sau thì việc xây dựng được hoàn tất (15 tháng 3 năm 1961). Nhìn chung từ trên cao, có 4 khối kiến trúc rõ rệt khối lớp học lý thuyết khoa học, khối họa thất kỹ nghệ họa, khối phân xưởng thực hành, và một khối hành chánh quản trị. Các khối công trình này liên lạc với nhau bằng những hành lang trống, bình đồ toàn trường có dạng một cây thước kẹp đo, hay một cái chìa khóa hàm di động molet, mà cái cán dài là 5 phân xưởng chạy dài về hướng Bắc Sài Gòn, và chạy hơi xiên góc nhọn so với Quốc lộ 4 (đường Nguyễn Huệ), đầu kia cái mỏ cố định của thước kẹp nằm thẳng góc với 5 xưởng là một khối lớp học lý thuyết cao 3 tầng và trải dài theo hướng Đông Tây, nằm giữa

khối hành chánh, quản trị cho trường.

Phân tích về bình đồ kiến trúc của một trường kỹ thuật thì chúng tôi thấy bình đồ chức năng sử dụng của trường KTVL được phân bố rất hợp lý, một cách tổng quát thì đây là một trường vừa có lý thuyết khoa học phổ thông, vừa có thực hiện hay thực hành các mô hình mẫu cho các lý thuyết khoa học kỹ thuật đó. Mà ở đây cầu nối giữa lý thuyết học được trong sách vở sẽ được đem xuống các phân xưởng thực hiện là các bản vẽ được thực hiện chính xác trên các bản vẽ ở lớp vẽ KNH. Do trước khi một lý thuyết được đưa xuống xưởng thực hiện cho chính xác, sẽ phải thông qua ngôn ngữ trung gian diễn dịch lại nhờ các bản vẽ Kỹ nghệ họa, vì thế người kiến trúc sư xếp đặt khối lớp vẽ KNH nằm giữa hai khối lớp học và các phân xưởng là một hợp lý công năng sử dụng. Cũng tương tự việc xếp Khối Hành Chánh quản trị nằm phía trước ngó ra đường Nguyễn Huệ và nối với đầu của hai khối Lớp học và Vẽ KNH là sự hợp lý thông thường vì nó phải ở vị trí tiện đối ngoại, lẫn đối nội trong trường. Nói chung về vị trí các khối sắp xếp trong một trường kỹ thuật thì sự sắp xếp này ở ngôi trường KTVL chúng tôi là một sự ưng ý rất hợp lý.

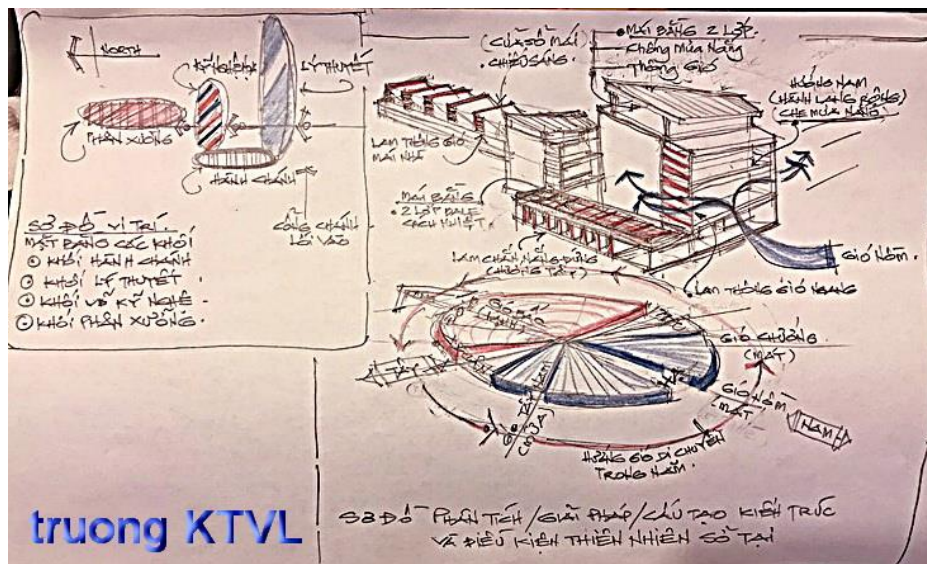
Phân tích về chi tiết bình đồ về phương hướng cho các khối công trình bên trong, ta thấy tác giả đã khéo léo sắp xếp rất "phong thủy" do trường tọa lạc trong một vùng nhiệt đới gió mùa như tỉnh Vĩnh Long. Gió và mặt trời là yếu tố quyết định

bình đồ chức năng sử dụng của trường KTVL được phân bố rất hợp lý, một cách tổng quát thì đây là một trường vừa có lý thuyết khoa học phổ thông, vừa có thực hiện hay thực hành các mô hình mẫu cho các lý thuyết khoa học kỹ thuật đó

Kiến trúc đặc biệt của trường KTVL

Kiến trúc trường KTVL là một niềm hãnh diện cho học sinh chúng tôi, vì đây là một kiến trúc được thiết kế mới, tiện nghi trong sử dụng, thích nghi trong môi trường kiến trúc nhiệt đới của địa phương, trang bị máy móc mới nhất (so với đương

khối lớp học và xưởng thực hành là khối họa thất kỹ nghệ họa cao hai tầng, một hành lang thẳng tắp Bắc Nam và mở thoáng ra để nối liền khối lớp học lý thuyết đi qua khối học vẽ KNH và xuyên suốt qua 5 xưởng, phía trước ngó ra đường Nguyễn Huệ và nối liền với hai khối lớp học lý thuyết và KNH là



trong việc sắp xếp phương hướng và vị trí các phòng ốc trong các công trình kiến trúc vì kiến trúc VN là đem mở ra bao cảnh thiên nhiên và tận dụng đưa thiên nhiên vào trong công trình kiến trúc (chiếu sáng, thông gió tự nhiên), ngăn bớt hai thái cực nắng nóng chiều mưa, sẽ phá hoại vật liệu xây dựng công trình nhanh chóng hơn (trái lại, Tây phương thì đóng kín, ngăn cách công trình với bao cảnh thiên nhiên, để từ đó tạo mọi điều kiện vật lý kiến trúc riêng qua nhân tạo). Phong thủy ở đây có nghĩa là “hoa gió” trong kiến trúc, về gió ở các tỉnh miền Nam nói chung sẽ có phương hướng thổi thay đổi theo tháng mùa, và với làn gió chủ đạo chánh nên dân VN hay đặt tên theo hướng gió. Gió hướng Đông (gió Chướng) khi xoay dần về hướng Nam (gió Nồm) thổi vào mùa hè, gió mát, nhưng có mang theo lượng mưa mùa lớn khi nó chuyển hướng về Tây Nam, gió hướng Bắc (gió Bắc) lạnh thổi vào mùa Đông. Riêng mặt trời thì sự di chuyển biểu kiến Bắc Nam ngang qua xích đạo để tạo thành khí hậu thay đổi và mùa tùy vị trí quốc gia đó, mùa Hè mặt trời chạy

lên Bắc chí tuyến nên những xứ ở Bắc bán cầu như VN (tháng Năm chưa nắng đã sáng, tháng Mười chưa cười đã tối) nói chung sẽ được chiếu sáng và nóng nhiều giờ hơn là các nước miền Nam bán cầu (như Úc Đại Lợi sẽ có ít ánh mặt trời rọi chiếu, nên sẽ là mùa Đông). Ngược lại mùa Đông VN (thuộc Bắc bán cầu) sẽ là mùa Hè ở Úc. Cho nên các công trình kiến trúc ở VN, ta thường thấy đặt để tấm chắn nắng cho nhà hướng Tây thường ta phải làm tấm chắn nắng đứng còn hướng Nam thì chỉ cần chắn nắng theo chiều ngang. Qua đó nguyên tắc kiến trúc là phải xây hướng như thế nào để vừa thông thoáng với gió mùa Hè vừa chiếu sáng tự nhiên, nhưng cũng phải hạn chế, ngăn gió lạnh mùa Đông hướng Bắc, vừa đón gió Nồm mát nhưng có nhiều nước mưa của mùa Hè, vừa chắn nắng nóng của hướng Tây lúc trời xế chiều.

Về hình thức kiến trúc, chính diện công trình thì phải có kiến trúc mái bằng cho có vẻ “hiện đại”, nhưng mái bằng thì bị bất lợi vì VN mưa nắng đều nhiều và đến đi bất chợt và nóng ẩm cao

độ, không có vật liệu nào chịu đựng được lâu dài với thời tiết khắc nghiệt ở VN, nên việc chống thấm cho mái bằng với mái beton là một vấn đề lớn. Tổng quát thì dãy lớp học cao 3 tầng trải dài theo hướng Đông Tây là hợp lý về chống nhiệt, vì chỉ có 2 phòng học trên lầu là bị hướng Tây ở phía đường Nguyễn Huệ chiếu vào lúc xế chiều, cho nên những lam thông gió bằng bê tông nằm ngang trên tường giúp cho gió Nồm thổi vào giải hành lang rộng dọc các phòng học sẽ tỏa ra một phần gió tỏa nhiệt cho tường phía đầu hướng Tây này. Giải hành lang rộng này không nằm dọc phía Bắc mà lại nằm ở phía Nam dọc theo các lớp học là để đón gió Nồm mát phía Nam thổi vào các cửa sổ kiếng bật giúp thông gió xuyên phòng tự nhiên thoáng mát cho các lớp học, và hành lang này phải đủ rộng (gần 3 mét) để tránh nước mưa rót vào trực tiếp cửa sổ lớp học. Giải quyết thông gió, ánh sáng tự nhiên, chắn mưa cho khối 2 tầng KNH cũng tương tự như dãy lớp học Văn Hóa, nghĩa là hành lang rộng hướng Nam, cửa sổ kiếng bật nằm chiều tường hướng Bắc và hướng Nam cũng hợp lý. Dãy nhà năm phân xưởng cửa đều ngó ra hướng Tây cũng phải nhờ đến một hành lang dài và rộng chạy suốt từ dãy lớp học lý thuyết, thông qua khối phòng Kỹ nghệ hóa, chạy tiếp đến các phân xưởng như một hành lang che nắng phía Tây, vừa là một ống dẫn gió từ hướng Nam thổi mát dọc hành lang trước các xưởng. Về chiếu sáng thiên nhiên thì các cửa sổ bằng kính trên mái nhà có hình răng cưa

của các phân xưởng và ngó về hướng Bắc dung để chiếu sáng cho các phân xưởng bên trong, và để thông gió tự nhiên cho phân xưởng thì các lam thông gió trên tường Đông Tây và ở mảng tường cao nhất của mái răng cưa là giải quyết được vì lam chắn nắng ngang này vừa phải mở ra cho hơi nóng trong xưởng bốc trong các xưởng do tỉ trọng nhẹ hơn nên bốc lên cao đến chỗ cao nhất của mái nhà. Thông thường khi mở khoảng trống cho gió thổi ra thì nước mưa sẽ có khoảng trống để chui vào khi có gió mưa Nồm mưa vì thế lam thông gió này đã được đặt ở chỗ tường mái cao nhất và xoay mặt về hướng Đông Tây. Ở hai khối lớp học, để tránh nước mưa thấm vào mái nhà nóc beton, chúng ta có hai lớp mái nhà với khoảng trống ở giữa thoáng gió và tạo mỹ quan vì mái thì dốc tole nhưng hình dáng khối ngà mái bằng vẫn tạo thành nét mỹ quan tân kỳ. Riêng khối nhà Hành chánh vì không thể lợp thêm tấm lợp dốc nghiêng như ở khối lớp lý thuyết nên ta thấy trên đỉnh mái bằng của kiến trúc là một lớp dale beton được kê bằng trên mái để có thể vừa đi được trên mái, vừa có khoảng trống cách nhiệt cho mái bằng. Riêng phần tường cửa hướng Tây khối hành chánh này, ta thấy có một dãy cửa sổ đứng từ sàn đến mái đó là vì hướng Tây nên cần tấm chắn nắng đứng để che chắn cho ánh nắng nóng của 3 giờ xế chiều rọi vào.

Thuở nhỏ vào trường lớp, những câu viết ngắn ghi trên đầu tường lớp học là những châm ngôn dạy tôi về đức dục

và công dân giáo dục, tuy ngắn nhưng "có giá trị rất dài" với cuộc đời tôi, dù khoảng cách không gian có đi xa nhiều dặm đường, dù thời gian có gieo vào đời tôi nhiều tuổi đời, nhưng sao nó vẫn sống trẻ như ngày nào mới cấp sách đến trường. Làm sao tôi có thể quên được phương châm: "Tổ Quốc Trên Hết", hay "VN trải dài từ ải Nam Quan đến mũi Cà Mau... Và khi nhìn ra Thái Bình Dương như một cái bao lớn", thì ngày hôm nay cái bao lớn của chúng ta có còn vững chắc hay không, hay một ải Nam Quan ở đâu trong bản đồ VN hay chỉ còn là trong tâm trí của những "người hoài cổ hôm nay"?



Có những giấc mơ quá khứ về nguồn, tôi đã bồi hồi và xúc động mạnh về những kỷ niệm thời trung học, và tôi cảm thấy đó như là một món nợ lớn trong đời mà chúng ta không thể nào quên được. Kỷ niệm với bạn bè mình từng học tập, chia sẻ, và sinh hoạt chung lớp nhau, với Thầy Cô giáo xưa đã từng dạy dỗ truyền đạt kiến thức cho mình vẫn còn mang đến tận hôm nay, những kiến thức đó

tôi xem như là tặng vật tinh thần quý báu của Thầy Cô cho học sinh chúng tôi, kiến thức đó đã trang bị cho chúng ta sức mạnh trong cuộc sống trên đường đời, và với công trình, trường lớp cũ đã giúp tạo cho chúng tôi có một môi trường thoải mái, và tiện dụng trong học tập. Đó là món nợ tinh thần mà mọi người học sinh, chúng tôi phải cảm nhận suốt đời.

Khi viết, và nhớ về ngôi trường KTVL của chúng tôi, tôi đã hãnh diện và tri ân về thời gian may mắn được học dưới mái trường KTVL này. Ở đó, tôi từng có được bạn bè tốt và học giỏi, Thầy Cô tận tâm dạy dỗ, và nhất là một mái trường, một kiến

trúc được nghiên cứu thiết kế tỉ mỉ, hình dáng tân kỳ độc đáo, khang trang và mỹ quan về hình thức, đẹp trong cái

chức năng thực dụng về sắp xếp tổ chức các phòng ốc, một trang bị mới mẻ, nếu không có gì thay đổi thì ngôi trường này đã có thể tạo dựng nên một uy tín lớn lao trong việc đào tạo các chuyên viên kỹ thuật cao không những cho Vĩnh Long mà còn cho cả các tỉnh miền Tây trù phú.

Phan My
KTVL1969



Nữ sinh Kỹ Thuật Phan Đình Phùng trong giờ học xưởng

Giờ Học Xưởng

Tôi là học sinh Kỹ Thuật Phan Đình Phùng. Hình như không nhiều người biết đến trường chúng tôi vì nó nằm trong khuôn viên của trường đàn anh Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ. Mặc dầu là đàn em, trường cũng nhỏ hơn, nhưng theo cái nhìn của tôi trường Kỹ Thuật Phan Đình Phùng có cả hai phái nam nữ nên có sự sống động và cân bằng.

Chương trình học Kỹ Thuật của chúng tôi có hai phần: học phổ thông và học nghề (giờ học xưởng). Học sinh Kỹ Thuật chuyên về nghề nên thời gian học xưởng nhiều hơn học phổ thông. Chị em nữ sinh Kỹ Thuật được biết đến dưới hai màu áo: áo dài trắng cho giờ học phổ thông và áo blouse màu xanh Kỹ Thuật cho giờ học xưởng. Có ngày chị em nữ sinh chúng tôi mặc áo dài để chào cờ sau đó phải thay áo xưởng (bởi vì áo xưởng không được mặc ngoài khuôn viên của trường). Đến giờ học xưởng, chị em chúng tôi vào phòng thay áo xưởng; tiêu chuẩn áo xưởng tay dài



Trương Thị Ngọc Trâm

*Cựu học sinh KT
Nguyễn Trường Tộ-
Phan Đình Phùng*

hay ngắn tùy theo ý thích, chiều dài của áo đến đầu gối, có hai túi lớn để đựng dụng cụ học của mình.

Tôi có ba cô giáo dạy xưởng, cô Ngọc Nga, cô Sánh, cô Cúc đại đóa. Cô Cúc có thêm biệt danh đó là vì trong trường có đến ba cô tên Cúc nên học sinh chúng tôi lén đặt biệt danh cho các cô để dễ phân biệt. Một cô Cúc dạy sơn mài, tính nghiêm nghị, hiếm khi thấy cô cười với học trò, cô bước đi chậm rãi

nhên bọn tôi cho cô biệt danh Cúc cụt đuôi; còn cô Cúc dạy tre mây không có gì đặc biệt lắm bọn tôi gọi là cô Cúc thường.

Cô Cúc đại đóa có khuôn mặt búp bê, nhưng cô không khiêm nhường với số ký lô so với các cô trong trường bấy giờ. Hoa cúc đại đóa to hơn cúc bình thường nhưng đẹp nhút trong các loại cúc đúng như biệt danh của cô. Cô rất vui tính, gần gũi với học trò, cũng như cô rất thích nghe học trò gọi biệt danh cô.

Ngành Trang Trí Mỹ Thuật của tôi chỉ có nữ sinh, tôi may mắn được ba cô dạy xưởng rất thương, không phải tôi học giỏi hay ngoan hiền mà... nói nhỏ cho các bạn nghe, vì tôi có chỗ dựa đó là thầy Phấn. Tôi gọi thầy Phấn theo cách gọi trong gia đình là chú Bảy thế là mấy thầy cô cũng né phần nào đừng nói chỉ đến các bạn cùng lớp.

Lúc bấy giờ thầy Phấn là Giám học trường Kỹ Thuật Nguyễn Trường Tộ, với vóc dáng khiêm nhường của thầy chuyện gì sẽ xảy đến nếu những tên kèm búa ra tay? Nhưng

không như tôi nghĩ, ông Trời cho thầy một cái uy mà chính tôi đã chứng kiến: thầy phạt một trong những anh học trò to muốn gấp đôi thầy và là một trong tứ đại kềm búa của trường, nhưng không sao các bạn ơi, anh ta thi hành đúng lệnh phạt của thầy, làm tôi một phen hú vía. Ngay lúc đó tôi mới hiểu ra: À! Thì ra mình dựa đúng người.

Nhóm tôi có tám đại phá phách chúng tôi đứa nào cũng có biệt danh, tôi là Trâm Móm đến Châu Bành, Hằng bà ngoại (y như một bà cụ non, cũng là nạn nhân của tôi), Tuyết Ngó (Tuyết có bồ học bên Nguyễn Trường Tô tên là Ngô Bính, đọc ngược lại là Bính Ngô từ đó Tuyết có biệt danh Tuyết Ngó), Dung dê, Hương ròm, Mai mất nai, Bích ốc tiêu. Tám đứa chúng tôi không sanh cùng ngày cùng tháng cùng năm nhưng có ăn cùng chia, có nạn thì chạy, đứa nào được thầy cô thương thì ra gánh nạn, mà tôi là đứa luôn luôn được hưởng phần đó.

tiếng nữa mới đến giờ nghỉ trưa mà sao tôi đói bụng sớm vậy? À thì ra mùi thơm của bánh mì, đứa nào ăn vùng vậy? Tôi biết rồi thì ra Hằng bà ngoại! Tôi dò theo bước chân của Hằng đến chỗ ngồi, nhìn vào cặp. Ô! Một ổ bánh mì đã được Hằng nhâm nhi! Ôi! Một ổ bánh mì nước tương thêm vào đó một ít tiêu xay mùi thơm hấp dẫn quá, thế là làm một miếng trước cái đã. Ngon quá, buồn ngủ gấp chiếu manh, rồi các bạn ơi! Thêm một miếng nữa nhé? Đủ rồi Trâm móm à, Hằng bà ngoại ăn chạy đó! Chẳng những tôi không ngừng ở đó còn chia cho nhóm. Ngày hôm đó sao thời gian dài vậy, ổ bánh mì thì ngắn chia cho tám đứa ăn thì chuyện gì xảy ra? Thôi chết rồi! Tôi nghe tiếng khóc của Hằng. Tôi lặng lẽ trở về chỗ ngồi của mình như là ngậy thơ lắm vậy (nhưng thật ra vô số tội). Tôi nhìn theo Hằng bà ngoại vừa hồi hộp vừa tức cười mặc dù Hằng chưa biết ai là thủ phạm vụ án chôm bánh mì. Nhưng thôi rồi!

Hằng đến trước bàn của cô Nga vừa quẹt nước mắt vừa kể lể. Tôi thấy ánh mắt cô Nga quét qua một vòng và dừng lại ngay tôi. Đúng nó rồi!

Con cháu thầy Phán chứ không ai, chỉ có nó mới dám quậy còn ai trồng khoai đất này nữa? Cô nhìn tôi cười chum chim nhưng cô hỏi ngược lại Hằng có biết ai là thủ phạm không? Lúc đó Hằng chưa biết ai thì may mắn cho tôi quá tiếng chuông báo hết giờ học buổi sáng vang lên, đã đến giờ nghỉ trưa. Hằng rất là bức tức, cô muốn xoa dịu Hằng, do đó cô nói với cả lớp: Đã đến giờ nghỉ trưa, trước khi trở lại lớp học cô muốn tên của người đã ăn bánh mì của Hằng phải được đề trên bàn cô nếu không cô sẽ trừ hạnh kiểm cả lớp. Nói xong cô bước ra khỏi lớp, tôi nghĩ cô che chở cho tôi. Bây giờ cả lớp như bầy ong vỡ tổ, đứa thì nói thể này, đứa thì bàn thể khác, chỉ có tôi là ngồi

ung dung mỉm cười vì không phải một mình chịu tội. Không biết từ đâu Hằng biết được tội nhân là tôi, thay gì đến quát tôi nhưng ngược lại Hằng năn nỉ: Trâm ơi tao biết là mày, thôi mày ghi tên ra chớ không cô trừ hạnh kiểm hết lớp. Bà ngoại đúng là bà ngoại bị cô Nga đánh trúng yếu điểm rồi, cô Nga thật là thông minh, cô Nga vạn tuế.

Nhìn mặt của Hằng tội quá, điểm hạnh kiểm lớn hơn hai phần ba ổ bánh mì. Thôi thì lùi một bước trời cao biển rộng. Tôi bèn ghi tên mình và để trên bàn cô trước khi nghỉ trưa chấm dứt. Reng, reng, reng, hết giờ nghỉ trưa chúng tôi chuẩn bị trở lại xướng. Mặc dù tôi được cô thương nhưng cũng hồi hộp không biết cô xử thế nào. Cô Nga bước vô lớp, tất cả học sinh đứng lên, cả lớp được cô cho phép ngồi xuống. Tôi len lén nhìn cô, cô bước đến bàn nhìn vào miếng giấy rồi mỉm cười, xoay qua chúng tôi cô nói: Người ta nhận tội rồi, vụ này bỏ qua không trừ điểm hạnh kiểm ai hết. Tôi nghĩ cô cười vì tuổi học trò cô đã trải qua. Từ đó, Hằng bà ngoại rút ra kinh nghiệm người đầu của đó. Hằng hiện đang ở Mỹ, thỉnh thoảng chúng tôi có gọi nhau nhắc đến chuyện ổ bánh mì hai đứa cùng phá lên cười, mặc dù câu chuyện được kể lại nhiều lần.

Nhưng rất tiếc, hương vị ngày xa xưa đó không làm sao tìm lại được. Phải chăng hương vị đó phải đi đôi với tuổi học trò, tuổi hồn nhiên phá phách, tuổi cột hai tà áo dài của bạn với nhau, thoa trái mắt mèo lên ghề thầy. Đùng nghĩa với câu nhút quí, nhì ma, thứ ba học trò, câu tâm đắc nhút của những ai đã từng đi học.

Thời gian đã cuốn tuổi xuân của tôi đi hay nói chung của tất cả mọi người không chờ một ai, nhìn lại mình nay đã già rồi, tuổi càng lớn thì lại càng muốn quay lại sống trong kỷ niệm, bởi vì kỷ niệm trong ta không bao giờ già theo thời gian.

Trương Thị Ngọc Trâm

Nhưng rất tiếc, hương vị ngày xa xưa đó không làm sao tìm lại được. Phải chăng hương vị đó phải đi đôi với tuổi học trò, tuổi hồn nhiên phá phách ...

Giờ học của học sinh Kỹ Thuật gấp đôi của học sinh phổ thông, do đó có giờ nghỉ trưa tại trường, ai nhà xa thì ở lại trường. Đa số học sinh ở lại trường nghỉ trưa, cùng nhau ăn trưa và chia sẻ thức ăn cho nhau, do đó chúng tôi thường nói đây là tấm chân tình Kỹ Thuật.

Có một ngày học xướng để lại trong tôi một kỷ niệm khó quên, hay có thể nói là không bao giờ tôi quên.

Tôi còn nhớ hôm đó cô Ngọc Nga dạy, cô Ngọc Nga là một trong ba cô dạy xướng thương tôi nhất. Giờ xướng chúng tôi không cần ngồi một chỗ mà có thể đi đến chỗ các bạn khác để trao đổi với nhau. Tôi còn nhớ ngày hôm đó còn gần một



Kỹ Thuật TRONG TIM TÔI



Huỳnh Văn Huyện

Cựu học sinh
Kỹ Thuật
Vĩnh Long

Lớp 12e Kỹ Thuật Vĩnh Long niên khoá 74/75

Từ trái sang phải Hàng ngồi: Hải, Hoà, Hiếu, Thuận, Khiêm, Hai.

Hàng đứng: Định, (không nhớ tên), Quốc, Huyện, Xứng, Trực, Xuân, Cháy, Thu, (ba người đứng phía sau), Kha, Hoàng, Phát.

Tôi được sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo ở nông thôn. Ba tôi mồ côi từ lúc 5 tuổi nên lớn lên chỉ biết có ruộng đồng và cày cấy. Hằng năm đến kỳ gặt hái, Ba chỉ mong được trúng mùa, lúa đầy bồ là hạnh phúc lắm rồi, vì thế ông ít khi chú ý đến việc học hành của con cái.

Nhưng rồi thời thế khó khăn đã làm cho ba má tôi thay đổi lối suy nghĩ, ông bà dù nghèo túng vẫn cố gắng hết sức để lo cho các con đến trường, với niềm hy vọng con cái có tương lai tươi sáng hơn để vượt qua cảnh khổ. Vì thế tôi mới may mắn được cấp sách đến trường.

Thế nhưng chuyện cấp sách đến trường của tôi cũng lắm gian nan vì ở nông thôn thời bấy giờ đường làng dọc ven sông có rất nhiều cây cầu khi bắc ngang các kinh rạch nhỏ. Từ nhà đi bộ đến trường Tiểu học xã chỉ cách khoảng 6 cây số mà tôi phải băng qua chừng 20 cây cầu khi như thế, có vài lần mưa trơn, tôi bị trượt chân rơi xuống nước, về nhà tập vở ướt lấm lem. Tôi còn nhớ năm học lớp Nhì, một hôm tôi cùng ba đưa bạn gần nhà bơi xuống ba lá đi học, trên đường về trời đổ mưa to tui tôi bị ướt mem và lạnh run cầm cập. Việt Nam có khí hậu nóng bức của vùng nhiệt đới nên khi trời mưa lạnh thì nước dưới sông lại ấm, nên bốn đứa tôi rủ nhau cởi áo nhảy xuống sông, hai đứa phía trước, hai đứa phía sau, tay vịn vào chiếc xuồng thả trôi theo dòng nước. Trôi về gần đến nhà phải trèo lên xuồng để mặc áo, hai đứa không để ý, cùng leo lên một bên mạn xuồng làm xuồng mất cân bằng lật úp, tập vở và áo trôi mất hết. Bốn đứa lên bờ về nhà chỉ còn mỗi cái quần xà lỏn.

Đây là vài kỷ niệm đầy gian nan mà học trò ở thôn quê thời bấy giờ thường phải trải qua. Nhưng dù gian nan như thế tôi vẫn cố gắng học hết bậc Tiểu học, cho đến kỳ

thi tuyển vào trường công lập tôi không thể vượt qua nổi nên đành phải vào học trường bán công Nguyễn Thông. Học trường bán công thì phải đóng tiền trường cộng thêm chi phí ăn ở và di chuyển. Khi học gần hết năm Đệ Thất thì gia đình tôi gặp khó khăn về tài chánh; má tôi bảo tôi sang năm phải nghỉ học về quê làm ruộng. Tôi buồn lắm, thừa biết cha mẹ mình vất vả và cảnh nhà eo hẹp nên đành phải chấp nhận vì không còn chọn lựa nào khác.

cô khuyên tôi nên thi vào trường Kỹ Thuật, học không phải đóng tiền trường mà lại có tương lai hơn

Đến cuối niên học ấy tôi ghé qua thăm vợ chồng cô Mai và thầy Lê (nhà của thầy cô gần nơi tôi ở trọ) là hai vị giáo viên bậc Tiểu học tôi vô cùng kính mến. Cô Mai dạy tôi năm lớp Nhì còn thầy Lê dạy năm lớp Nhất. Nhân tiện tôi cũng tâm sự với thầy cô là năm tới phải nghỉ học về làm ruộng vì gia đình không còn khả năng tiếp tục đóng học phí và tiền trọ cho tôi nữa. Nghe qua thầy cô lấy làm thương cảm cho cảnh ngộ của tôi. Suy nghĩ một lát cô khuyên tôi nên thi vào trường Kỹ Thuật, học không phải đóng tiền trường mà lại có tương lai hơn. Tôi thưa là thi vào Kỹ Thuật thí sinh đông lắm chắc em không tranh nổi, nhưng cô vẫn khuyến khích bảo: “*Hãy ráng lên, thế nào em cũng thi đậu*”. Nói xong cô soạn một chồng sách lớp Đệ Lục cho tôi mang về nhà tự học và tự làm bài tập, còn dặn dò thêm là khi nào không hiểu thì đến đây thầy cô sẽ giúp cho.

Tôi khệ nệ mang chồng sách về nhà, thấy ngán quá... định bỏ cuộc mặc cho số phận an bày, nhưng suy nghĩ lại mình không thể phụ lòng tốt của thầy cô được nên buộc lòng phải cố gắng lên. Nghỉ hè về quê, ban ngày phụ làm ruộng và đi chăn

trâu, ban đêm ngồi học bài dưới ngọn đèn dầu leo lét rất dễ buồn ngủ nên tôi chẳng học được bao nhiêu. Một hôm tôi nảy ra ý tưởng là đi coi trâu thì mang theo sách, bút chì và giấy để làm bài tập. Buổi sáng ngồi trên lưng trâu đọc sách, đến trưa nắng gắt trâu nằm nghỉ thì vào bóng mát dưới gốc trâm bầu làm bài tập, Cứ như thế ba tháng hè thấm thoát trôi qua tôi đã tự học xong chương trình Đệ Lục. Bấy giờ nghĩ lại mới thấy nhờ làm mục đồng dạo ấy mà sau này tôi mới

thay đổi cuộc đời mình. Vậy ai bảo chăn trâu là khổ chứ?

Gần đến ngày tựu trường tôi xin ba má

cho tôi tiếp tục học hết lớp Đệ Lục để thi vô trường Kỹ Thuật, hứa là nếu không trúng tuyển thì sẽ về làm ruộng, tiếp tục cuộc đời chăn trâu và sông kiếp nông phu bán mặt cho đất, bán lưng cho trời.

Đến ngày đi thi, nhờ đã dốc công học tập từ trước nên tôi làm bài khá trôi chảy, nhưng không dám hy vọng nhiều vì thí sinh dự thi rất đông mà trường nhận vào có giới hạn. Hôm đi xem kết quả, tôi hỏi hộp dò từng hàng một, dò đến số 20 thì quả đúng là tên tôi, không tin ở mắt mình tôi dò lại lần nữa cho chắc ăn. Sau đó tôi chạy nhanh qua nhà thầy Lê và cô Mai báo tin vui. Thầy cô vui vẻ chúc mừng, riêng cô Mai thì thân tình bảo: “*Cô đoán chắc là em sẽ thi đậu mà!*” Tôi cúi đầu cảm ơn hai vị ân nhân của mình và hớn hờ ra về. Ngày hôm ấy chính là ngày tôi bắt đầu bước vào ngưỡng cửa Kỹ Thuật.

Tất cả thí sinh trúng tuyển ban chuyên nghiệp phải đến trường một buổi trước khi tựu trường để chọn ban học, tôi quyết định chọn ban Động Cơ mặc dù tôi được ưu tiên chọn ban Điện Kỹ Nghệ. Tại sao

tôi lại chọn ban này? Tại vì hồi còn nhỏ, ở nhà ba tôi có sắm một cái máy khâu được gắn vào ghế nhỏ để mỗi lần đi xa đỡ phải chèo tay vất vả. Khi cần sử dụng ông đem ra giặt thử, gặp khi máy không nổ, ông tháo ra chùi bugi, sửa tới, sửa lui nó vẫn không nổ. Tôi tò mò đến gần xem thì bị đuổi đi chỗ khác chơi. Càng đuổi tôi lại càng thắc mắc, hiếu kỳ, tôi tự hỏi tại sao không cho mình đến gần? Chắc cái máy có gì bí ẩn lắm... Những suy nghĩ ngây ngô ấy cứ đeo đuổi tôi mãi cho đến khi thi đậu vào trường Kỹ Thuật.

Vào Đệ Ngũ ba tháng đầu học dưới xưởng tôi hơi nản chí bởi vì mình nóng lòng muốn biết cái máy nó vận hành ra sao nhưng chỉ học toàn là: cưa sắt, đục sắt rồi giữa sắt. Tôi nghĩ thầm: ba cái thứ này ai làm chẳng được, sao phải thi vô đây để học làm chi. Sau này nghĩ lại mới biết đó là căn bản nhập môn, mục đích tập cho học sinh tính kiên nhẫn, độ chính xác và sự khéo léo.

Ba tháng trôi qua thì bắt đầu học lý thuyết lẫn thực hành về máy nổ, khi đó những ý nghĩ tò mò và thắc mắc trước đây đều được giải tỏa. Một hôm học cân “xu báp”, hai đứa thực tập chung một cái máy, sau khi cân xong tôi lấy cây kèm kẹp vào bù lon cốt máy quay thử. Đang quay thì bị ký lên đầu một cái. Tưởng đứa nào phá mình, tôi quay lại thì thầy Văn Thế Hữu Luận đang đứng sau lưng, ông bảo: “Mới học đây mà đã quên rồi, sử dụng dụng cụ không đúng phương pháp, mai mốt không được dùng kèm như thế nữa nhé.”

Bây giờ mỗi khi sử dụng cây kèm là nhớ lời dạy của thầy. Buồn thay năm sau thầy rời trường lên đường nhập ngũ, ít lâu sau được tin thầy đã hy sinh vì tổ quốc.

Sang năm lớp 9, thầy Nguyễn Ngọc Thái phụ trách xưởng, chúng tôi được thực tập nhiều hơn về sự vận chuyển của động cơ 2 thì và 4 thì, cân lửa và chỉnh bộ tiết chế hòa khí. Tôi còn nhớ một ngày đẹp trời, thầy Tổng Giám thị chạy xe xuống xưởng động cơ nhờ xem dùm tại sao xe của thầy chạy không “vọt”. Thầy dựng xe đó rồi về lại văn phòng. Cả lớp xúm lại sửa, đứa này tháo bugi, đứa kia tháo vít lửa, đứa nọ vặn vít chỉnh xăng, chỉnh gió, v.v... Sửa lung tung vô tình làm cho xe không nổ mấy được nữa. Thầy Thái đứng cười rồi bảo: “*Máy anh sửa xe hư giỏi quá!*” Thầy muốn ám chỉ “xe chưa hư sửa cho hư”. Rốt cuộc thầy phải ra tay sửa lại cho máy nổ để giao lại cho thầy Tổng Giám thị.

Không ai biết được cái may và cái rủi nó đến với mình lúc nào. Tết Nguyên Đán năm ấy tôi phụ gia đình cày lúa và chở về nhà, không may đạp phải đầu đạn M79 phát nổ,

bị thương nên phải nằm bệnh viện mất hai tháng, nhờ bạn Dương Văn Phát chép bài học mang vô nhà thương cho tôi mỗi tuần. Sau khi xuất viện chân còn bó bột nên tôi phải nằm nhà thêm một thời gian nữa. Đến kỳ thi cuối năm, thấy tôi vắng mặt, Phát gửi thư cho biết đã thi xong môn Toán và Kỹ Nghệ Họa rồi, nên cố gắng đến trường sớm kẻo không kịp. Cuối năm tôi có 3 môn 0 điểm: Toán, Kỹ Nghệ Họa và Hạnh Kiêm, cơ hội lên lớp rất mong manh.

Trong thời gian nghỉ hè tôi ghé qua trường, tình cờ gặp thầy Giám thị Phạm Văn Dệt lúc ấy đang sắp xếp lớp cho niên học tới. Tôi nhờ thầy xem tôi có được lên lớp không? Thầy mở học bạ ra thì thấy tôi có 3 môn 0 điểm. Tôi liền trình bày hoàn cảnh bị tai nạn và có giấy chứng nhận của bệnh viện. Suy nghĩ một hồi thầy đề nghị tôi đi gặp thầy cô phụ trách các môn tôi bị 0 điểm để xin được giúp đỡ. Nhờ sự



Các thầy cô trường Kỹ Thuật Vĩnh Long năm 1965 (từ trái sang phải): Phạm Huy Nhật (Toán), Nguyễn Ngọc Thái (Kỹ Nghệ Ô-tô), cô Thi (Nữ Công), Lê Thị Thu Vân (Nữ Công), Trần Văn Hiệng (Toán), một thầy đứng sau (không nhận diện được), Đặng Thanh Hoàng (Kỹ nghệ Sắt), Đỗ Mạnh Hùng (Toán), Trần Thị Liên (Nữ Công), Nguyễn Văn Hoa (Kỹ Nghệ Họa), Mai Xuân Thệ (Kỹ Nghệ Gỗ), Võ Hoàng Minh (Anh Văn)

thương mến của cô Lê, thầy Tín và thầy Dệt đã tận tình nâng đỡ năm ấy tôi được lên lớp 10. Đến nay đã 45 năm và thầy Dệt đã vĩnh viễn ra đi, ân sâu nghĩa nặng ấy tôi suốt đời không quên. Xin mượn những dòng chữ này thay cho nén hương lòng thành kính thấp lên đặc biệt để tạ ơn thầy Dệt và cũng để gởi lời tri ân đến quý thầy cô đã dạy dỗ và nâng đỡ tôi suốt từ Tiểu học đến hết Trung học. Cũng gửi đến tất cả bạn bè bấy lâu đã chân tình giúp đỡ tôi.

cướp biển tấn công. Chúng nhào lên ghe cướp đồ đạc, làm hư hại máy sạc điện và đổ hết thùng nhớt dự phòng xuống sàn vì nghĩ ngờ trong đó có dầu vàng. Chúng còn cướp tất cả đồ nghề trước khi bỏ đi. Lúc ấy xem lại máy đã cạn nhớt, không tìm đâu ra nhớt để cho vào máy. Trong cơn tuyệt vọng tôi chợt nhìn thấy một bình mỡ bò đã bị bỏ quên từ bao giờ trong một góc ghe. Tôi đã nghĩ ra cách dùng mỡ bò trộn với dầu cạn thay cho nhớt. Máy sạc điện bị bọn cướp làm hỏng

chịu chung số phận vĩnh viễn định cư dưới lòng đại dương.

Đến được bến bờ tự do, nơi xứ lạ quê người tôi đã vô cùng cảm động khi nhận được những gói quà của cô Vân, cô Lê và cô Lý từ quê nhà gửi qua tặng cho gia đình chúng tôi. Càng cảm động hơn khi biết tiền hưu trí của các cô rất khiêm nhường, mà mỗi lần gửi quà thì đi đứt phân nửa. Đặc biệt cô Lê ngồi ròng rã đan áo ấm gửi qua cho học trò đầu là bà xã tôi và cho cháu cố là cháu nội của tôi. Những món quà này tuy nhỏ bé, nhưng có ý nghĩa vô cùng lớn trong tim tôi vì nó chứa đựng biết bao tình thương mến mà quý cô đã ưu ái dành cho tên học trò “già bé bông” ở phương xa, như cô Vân thường hay ví von mỗi khi viết thư cho tôi.

Ở trên đất tạm dung này, từ khi Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu được thành lập, mặc dầu trước đây không học cùng lớp, cùng thầy hay cùng trường nhưng tôi đã chứng kiến sự gắn bó và tương trợ lẫn nhau rất quý báu của tất cả quý thầy cô và bạn hữu đồng môn trong tình yêu thương của đại gia đình kỹ thuật.

Đặc biệt qua những lần tham dự Đại Hội tại các thành phố bạn như Melbourne, Perth và Brisbane sự đón tiếp thật chu đáo và nồng ấm của quý thầy cô và anh chị đồng môn sở tại đã để lại trong tâm khảm tôi một dấu ấn đầy lưu luyến không thể nào quên được. Đó là lý do tôi đặt tựa cho bài viết này là **“Kỹ Thuật trong tim tôi”** xuất phát từ đôi câu đối rất quen thuộc với Hội của chúng ta mà tôi xin phép mượn để kết thúc dòng tâm sự này:

Liên Trường Kỹ Thuật Ân Sư Nặng Nghĩa

Ái Hữu Đồng Môn Huỳnh Đệ Thâm Tình

Huỳnh Văn Huyền



Trường Kỹ Thuật Vĩnh Long năm 1964

Sang năm lớp 10 thầy Thái tiếp tục dạy ở xưởng. Chúng tôi được hướng dẫn về sự cấu tạo và vận hành của máy phát điện (alternater) và máy khởi động (starter motor), sự cấu tạo và nguyên tắc kết nối dòng điện trong xe hơi và sau cùng học về máy dầu cạn (diesel engine). Nhờ những kiến thức về động cơ học hỏi được ở trường Kỹ Thuật vào những năm ấy mà về sau trên đường vượt biên tìm tự do, trong những giờ phút nguy khốn nhất tôi đã áp dụng để cứu nguy cho cả gia đình và những người đi cùng ghe.

Lúc đó sau khi ra khơi, lênh đênh được mấy ngày thì tàu chúng tôi bị

nên không sạc, bình điện không thể đề máy được. Tôi tìm cách kết nối hai bình điện lại để tạo ra dòng điện 24Volts cho đủ sức đề máy. Nhưng đồ nghề bị bọn cướp lấy đi hết rồi, bây giờ phải làm sao đây? Thật may mắn cho chúng tôi duy nhất một cây kềm bấm còn sót lại là vật cứu tinh giúp nối hai bình điện làm cho máy nổ và ghe chúng tôi đến được Mã Lai an toàn. Tôi không tin dị đoan nhưng về mặt tâm linh đôi lúc không thể giải thích được; trong lúc rủi ro và nguy khốn nhất hầu như tuyệt vọng thì cái may mắn đã xuất hiện cứu nguy, nếu không thì có lẽ những người đi trên ghe đã



Tinh Phượng Hồng

Ký ức là những kỷ niệm vui buồn của mỗi người trong cuộc sống vào một thời gian nào đó, đã còn có thể nhớ mãi và luyến tiếc, và vẫn không quên được mỗi khi ai đó nhắc nhở đến và hỏi vì sao trong những dấu vết còn để lại, luôn ẩn hiện trong tiềm thức vài điều gì thân thương cho dù năm tháng cứ qua đi... đến hết đời người.

Thời gian qua mau, năm tháng như dòng nước cứ trôi đi mãi. Tôi rời thành phố Sài Gòn đã lâu. Hôm nay bỗng hồi nhìn lại tấm ảnh người bạn gái quen thân, thương cảm và băng khuâng vì có còn đâu những ngày gặp nhau dưới mái hiên trường Chuyên nghiệp Phan đình Phùng... Khi nhìn lại tấm ảnh của bạn hiền năm xưa, tôi viết nên truyện ngắn này.

Nàng Kim Mỹ đó chứ còn ai nữa. Mái tóc đó, khuôn mặt đó, bờ vai nhỏ nhắn yêu kiều đó rất quen thuộc với tôi. Bốn mắt nhìn nhau, nàng bờ ngõ, khoanh tay làm tôi chạy vội đến:

- Không ngờ gặp lại em ở đây.



Lợi Nguyễn

*Cựu học sinh KT
Nguyễn Trường Tộ-
Phan Đình Phùng*

Nàng chớp mắt cảm động:

- Em cũng không ngờ.

(Tất cả những gì anh muốn nói với em trong giây phút này là: "Mong em hiểu tình anh").

Lúc ấy nàng tiến gần đến tôi, không nói lời nào, nhìn tôi đắm đắm, hai hàng lệ rơi trên má bao giờ, rồi kêu lên:

- Ông,.. anh Lợi phải không?

Vừa nghe qua thanh âm đó, tôi nhìn kỹ nàng đứng đối diện, ngờ ngẩn nhận ra là Kim Mỹ thật rồi, tôi

kinh ngạc reo:

- Kim Mỹ, em đây sao?

Hỏi thế rồi tôi dang hai cánh tay rộng ra ôm ghì Kim Mỹ vào lòng. Có đôi vợ chồng người nước ngoài đi ngang qua tỏ vẻ ngạc nhiên khi thấy chủ nhân hai chiếc xe đạp chạm vào nhau lại ôm ghì lấy nhau với niềm hân hoan trong nước mắt ràn rụa lăn dài trên má nàng.

Kim Mỹ nghẹn ngào trong vòng tay tôi:

- Ngày đêm em cầu nguyện Quan Thế Âm Bồ Tát cho được gặp lại anh, chỉ cốt để biết anh đang ở chốn nào mà im hơi lặng tiếng, bất tin từ lâu lắm rồi.

- Anh vui mừng lắm gặp được em.

Sao mà lạ, lúc này tôi lại có vài ý nghĩ lẩn quẩn trong đầu, khi nhìn ngón tay nàng trống trơn!

Nàng như bất chợt thấy ánh mắt tôi dán vào đôi tay của nàng nên hỏi vặn tôi:

- Ô, anh Lợi, anh có sao không?

Tôi trả lời một cách miễn cưỡng:

- À không... không sao, trời sắp đổ mưa nên anh gấp quá, lách qua thì xe bên hông chạy tới. Em không sao chứ?

- Chả sao.

Nàng đáp lời hỏi của tôi rồi đỡ xe lên kéo tôi vào ngồi trước cửa cổng trường Gia Long ngày xưa.

Tự dưng đang đạp xe trên đường đi về nhà, tình cờ gặp lại Kim Mỹ ở đây vào một buổi chiều bầu trời gần như giăng kín mây xám dày đặc. Sau những giây phút ngỡ ngàng nhìn nhau vì... kẹt xe... rồi tôi và nàng ngồi bên nhau thủ thỉ mà quên đi hiện tại. Nàng và tôi không nói nhiều hơn ngày xưa bao nhiêu. Chỉ qua loa vài câu thăm hỏi. Mặc dù trong lòng hai đứa chúng tôi vẫn còn chắt chiu với biết bao kỷ niệm ngày ấy bên những bữa ăn trưa trong cuối góc sân trường, trò chuyện vui buồn về bài vở, ngành nghề đang thực tập, nhất là cùng đạp xe song song trên những con đường quen thuộc. Có những buổi tan lớp học mà giờ đây còn âm vang tiếng the thé của vài người bạn gọi nhau:

"Ê, đi đâu mà bộ mặt buồn thiu óa dzậy, cho tao hay dzới."

"Tao đi thăm con nhỏ Ngọc, nó bị bệnh nghỉ học hổng rài đó mầy!"

Nàng kể lể với tôi:

- Em cũng gấp vì xe kẹt quá trời.

Tôi cũng kể lể với nàng:

- Nhìn mái trường này, anh sực nhớ cả hai ta học chung trường, em thường chờ giờ ra chơi, lén để vài viên kẹo xanh trắng vắn vắn vào học bàn cho anh. Anh cũng nhớ trong cặp táp của em thường có tấm vải ny lông để đi học hay tan trường dọc đường sẽ dùng che nếu trời mưa.

trong lòng hai đứa chúng tôi vẫn còn chắt chiu với biết bao kỷ niệm ngày ấy bên những bữa ăn trưa trong cuối góc sân trường, trò chuyện vui buồn về bài vở, ngành nghề đang thực tập

- Ờ há, anh còn nhớ vậy à. Em nhớ lắm lúc gặp nhau anh cứ dặn dò em là đừng đem bánh trái chi cho tốn tiền. Anh chỉ cần được gặp em là anh vui rồi. Nhưng anh à, anh có biết không? Đêm nào em cũng cầu Trời khấn Phật để phù hộ cho anh. Cuộc sống lúc đó khó khăn, ngày hai bữa ở trong trường, khi về nhà có thì giờ đâu mà phụ giúp gia đình. Bao nhiêu lần lãnh được nhu yếu phẩm và tiền bồi dưỡng của trường, em cũng như anh đều đem về giao cho cha mẹ, nhiều lúc phải ăn mì gói, bo bo. Em rất cảm ơn anh lúc gấp từng miếng dưa cải muối mặn mặn chua chua vào ổ cơm cho em. Làm sao em quên được bữa ăn cơm chiên với mắm ruốt, ngon thì thôi... hén?

- Ừa, nhìn em ăn, mút đầu dưa mà anh quên... so...dưa gấp hột trái cà pháo luôn há?

Kim Mỹ và tôi quen biết nhau từ một buổi ăn trưa tại góc trường ngày nào đó mà tôi ráng nhớ nhưng không nhớ rõ. Lúc ấy, tôi đang ngồi trên cái ghế dùng để ngồi mài bức tranh sơn mài đã ủ trong phòng ẩm ướt sau khi thực hiện giai đoạn hom chu và sơn lên đó. Tôi đang giờ cơm ra thì bạn Yến Dung gọi tôi đến ăn chung với chị ấy và nàng Kim Mỹ. Tôi nghe thoang thoang hai bạn kể chuyện với nhau về nhóm tú quái nữ nào đó hay chọc phá đùa giỡn trong lớp học làm bị phạt lây, chịu không nổi. Tôi đã hóm hỉnh pha trò vài câu dí dỏm làm câu chuyện của họ thêm phần vui nhộn.

Có lẽ vì vậy mà nàng Kim Mỹ tìm được nơi tôi chút thư giãn, xả bớt nỗi ức chế trong lòng. Chỉ có vậy thôi mà nàng và tôi trở nên thân lúc nào không hay.



BẠN BÈ CỦA TÔI CHỈ MỚI TRẠC TUỔI 15, 16

CÓ BAO GIỜ HIỂU NHIỀU HAY LO NGHĨ VỀ

TÌNH THỂ THỜI CUỘC CỦA ĐẤT NƯỚC

Sau lần gặp mặt quen biết đó, nàng và tôi có đôi lần đạp xe rong ruổi sau khi tan học, dắt xe ra khỏi cổng trường. Chúng tôi rủ nhau đi ăn hàng vừa giải khát vừa trò chuyện ở đường Nguyễn Bình Khiêm, lúc thì ăn chè đá đậu, lúc thì đá bào xi rô, rồi sinh tố rau má. Có lần đang ngồi nói chuyện hào hứng với tôi, nàng bỗng kêu lên:

"Thôi rồi Mỹ phải về gấp, gấp lại nha anh".

Thế là hai đứa hẹn lại bữa khác:

"Hôm nào đi công trường con rùa nha anh".

Vào thời gian đó khoảng giữa năm khóa học 74, bạn bè của tôi chỉ mới trạc tuổi 15, 16 có bao giờ hiểu nhiều hay lo nghĩ về tình thế thời cuộc của đất nước đang hồi chuyển trên khắp lãnh thổ của ba miền Nam Trung Bắc.

Bọn chúng tôi chỉ có mười đứa, gặp mặt nhau vẫn cứ vui vẻ vào mỗi cuối tuần hay rảnh rỗi nghỉ được ngày lễ là hẹn nhau đạp xe đi công viên, Công trường Con Rùa, cầu Bình Lợi, hay tạt vào một quán cà phê vườn có ca nhạc ở đường Phùng Khắc Khoan. Vừa ngồi với nhau tán dóc vừa nhâm nhi cái bánh, thưởng thức lời nhạc rồi cười xoà với nhau. Chúng tôi bày đặt trò gọi tên lông cho nhau. Vương thì đặt là tí quạu, Hồng Sen là tí Dễ thương, Vui là tí Nghệ sĩ, Yến Dung là tí Điệu, Dũng tí Đầu bù, Phượng là tí Cô nương... Khiết tí Văn nghệ... Minh Khánh, Quốc Hâm, Hải Đoàn và tôi ai cũng là tí... tí tèo!...

Khi tôi kể lại cho nàng nghe về tính khôi hài của bạn học trong lớp, nàng cười vì sao quá ngây thơ và nhiều mộng mơ với lứa tuổi còn trẻ. Thật vậy, nàng và tôi đang trong tuổi mộng mơ, nhưng đặc

biệt là rất thèm ăn mọi thứ quà vặt. Biết rằng, bạn bè thân cũng có thú vị đi ăn hàng rong với nhau. Thường thì tụi ba tụi bảy đi tìm hương vị của những món khoái khẩu, mà khi đã kể ra thì ôi! Thật là nhớ đời.

*Nhớ nhóm bạn bè nhằm lúc quá thân
Chia nhau từng miếng ổi xoài cóc thơm
Đôi lúc lại thường lắm chuyện cởn con
Giành nhau chia chác giận hờn vu vơ...*

*Nhớ nhóm bạn bè ngồi đứng bên nhau
Ham chơi còn hơn cầm cú học bài
Đến giờ khảo thì... nhao nháo là xong
Nghiêng phần trả bài thầy cô cười khen...*

*Năm tháng buồn vui xây bao kỷ niệm
Bạn bè đây đó còn nhớ tên nhau
Cái tuổi học trò mấy ai không yêu
Trường tan vồn vã giỡn cười lao xao...*

Ngay cả tôi cũng không quên nổi cái hương vị của đài sen bát sen, thương ời là thương cái tuổi thèm ăn quà vặt mà mình có bao giờ để mẹ biết đâu. Mẹ mà nghe kể, chắc sẽ gọi lại thêm cho mình về kỷ niệm hồi mẹ còn trẻ, đi học mà chẳng được mặc áo dài và mang kẹp tóc! Mẹ sẽ tiếc lắm! Còn vào thời mình, khoảng tháng Bảy này mình đạp xe vòng qua bồn binh chợ Bến thành là gặp một bà gánh quẩy đài sen. Mua xong, vừa đạp xe vừa cắn thật ngon lành. Sao mà hương vị đài sen lại có thể tựa tựa như hương vị của khoai mì giòn với cơm hả ta?

Nàng cười khi khi khi nghe tôi kể chuyện ăn vặt của tôi. Với ánh mắt lóng lánh của nàng, nàng khêu tôi với dáng vẻ tinh nghịch rồi nói:

- Mấy năm về trước anh không biết gì về cảm nhận của em khi quen biết em mà hôm này gặp lại em, ôm riết lấy người ta à.

Tôi bật cười như phải trêu nàng cho bỏ.

- Mà "người ta" là ai, mới được chứ, có thích không?

Nàng hứ hự với tôi, mặt đỏ, then thùng, xoay qua xoay lại nàng bèn nhéo vào cái eo của tôi. Tôi rên như bị hờn vía lên mây:

- Ôi chao ời!!!

Có lẽ

"Nàng sẽ khóc khi tôi về nơi ấy
Lệ tôi rơi vì eo tôi vẫn còn... dẫu nhéo."

*
**

Một lần nhìn ngoái lại, thấy nàng khóc vì mừng rỡ
được gặp lại nhau sau mấy năm xa cách, lòng tôi
rưng rưng nuối tiếc một thời đã qua...

Bỏ lại địa chỉ ngôi trường, bóng dáng thầy cô thân
yêu, cùng bạn bè thân thương ngày nào vui buồn
với sách vở, và nỗi nhớ khôn nguôi về tuổi mộng
mơ, trong sáng hồn nhiên.

Cám ơn em về những bữa ăn chung. Sẽ nhớ mãi
tình bạn này trong lòng: Sự chia sẻ những ngày
tháng vui buồn có nhau, gặp gỡ, hẹn hò, rất thân
tình!

Tôi vừa kể xong một chuyện tình. Chuyện tình tầm
thường lắm, không có gì li kì, gây chấn, rất nhạt
nhẽo, và đâu có dính dáng gì tới những mối tình
nào đó để nhớ và khó quên, mang lòng trắc trở,
oan khiên, chia ly để mà người đọc phải xúc động.

Có bao nhiêu khoắc khoải trong lòng tôi và còn
nhiều nữa, ký ức đã chìm vào quên lãng qua bao
nhiều bể dâu của đời sống vẫn cứ trôi dạt hoài.
Ngày nào tôi vẫn còn giữ được tấm hình người
bạn gái thân thương này tôi sẽ:

*Giữ lại cho nhau tuổi học trò
Chút gì kỷ niệm buổi chia tay
Xa nhau rồi sẽ người mỗi ngã
Hình ảnh muôn đời... mãi trong tôi.*

Nguyễn Lợi
Boston - 9/15

Tặng Các Em Cựu Học Sinh Sinh Viên Kỹ Thuật



Thầy Nguyễn Văn Hoa

1.

*Cuộc đời đi học rất nên thơ
Học bài, học xướng chiếm hết giờ
Bao nhiêu năm tháng mài miệt ấy
Xa bạn xa trường tiếc ngẩn ngơ*

2.

*Năm học qua mau như giấc mơ
Hẹn gặp lại nhau mãi đến giờ
Bao nhiêu năm ấy, thời gian ấy
Tình bạn ngày xưa vẫn chưa mờ.*

3. (Riêng tặng cho các lớp có nam & nữ)

*Buổi học qua mau như giấc mơ
Bên lên nhìn nhau đến cuối giờ
Bao nhiêu phút ấy thời gian ấy
Hình bóng người xưa vẫn chưa mờ.*

VHN

Vĩnh Long Tình Thắm Duyên Nồng

Hoàng Trúc Thanh (Nguyễn Văn Huân)

Cựu học sinh trường Kỹ Thuật Vĩnh Long

Ai qua vùng đất... Vĩnh Long,
Ghé thăm vườn cây trái... An Bình năm xưa (1)
Hàng cây râm mát... đong đưa
Thấy nàng thiếu nữ... liếc cười hồn nhiên,
Lòng tôi chao đảo... vô biên,
Thoáng qua lòng nhớ... mẫu người chứa chan?
Bây giờ bước xuống... đò ngang,
Hương về Đồng Phú... xuôi về Trường An.
Dòng sông uốn khúc... dịu dàng,
Nha Mân người đẹp... đến đây khó về?
Rẽ qua Cầu Đôi... Ba Càng,
Tới vùng Tân Hạnh... muôn vàn vắn vương?
Rời đến Song Phú... Bà Lan
Lộc Hòa chạy xuống... Long Hồ Ngã Tư,
Dòng sông nước chảy... vô tư,
Lớn rộng luân chuyển... nỗi buồn thấm sâu,
Nhớ về Long Mỹ... tình sâu
Long Thạnh hanh nắng... đầy bao ân tình?
Rời qua Phước Hậu... Cầu Ông Me,
Đến khu vườn mận... ngày nào năm xưa?
Ngã ba Chiều Tím... êm thương,
Vườn dừa gang ngọt... tay vòng bên em (2)
Trường Kỹ Thuật... lối xưa êm đềm,
Kế trường Sư Phạm... tóc thè dài trang!
Thầy dạy Kỹ Thuật... vương mang (3)
Sư Phạm – Kỹ Thuật... kết tình dựng xây?

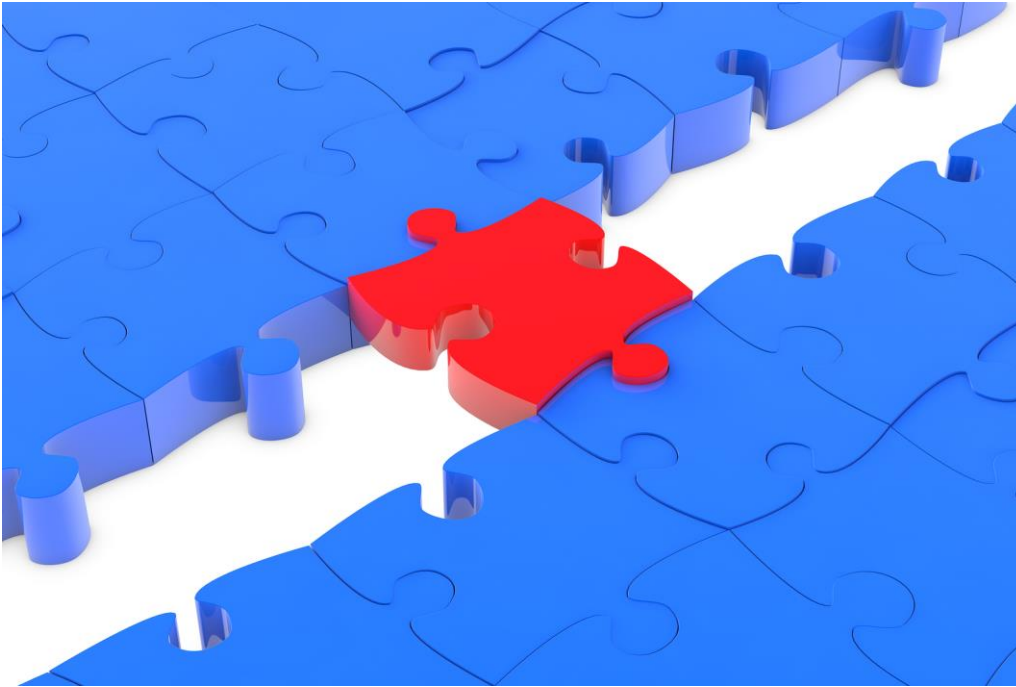
Rời đến Nguyễn Trường Tộ... Nguyễn Thông,
Long Hồ - Tống Phước Hiệp... tình nồng duyên xưa.
Rẽ hương về cầu... Đường Chùa,
Nông Thôn Kỹ Thuật... Thủ Khoa Huân một thời,
Nhìn dòng xe đạp... mọi nơi,
Chiếc áo dài trắng... đẹp từng nét thanh,
Thoáng qua ngây ngất... lòng anh,
Café giọt đắng... rót đầy nhớ thương,
Xưa kia hò hẹn... cổng trường,
Trao lời ăm áp... giờ đây nhớ hoài!
Đến cầu Kinh Cụt... Đình Tân Giai,
Dòng sông lờ lững... chảy về Cầu Đôi,
Cầu Lầu đầy nước... tình ơi,
Dòng sông Thiêng Đức... xuôi về Cổ Chiên,
Đêm trăng gió mát... dịu hiền,
Tình người đất Vĩnh... trăm năm vẫn còn,
Đàn bà đất Vĩnh... lòng son,
Cung chồng số Một... ghen chồng tiếng tăm!?

Hoàng Trúc Thanh

- (1) Cù lao An Bình, Vĩnh Long
- (2) Tuổi học trò... thường rủ nhau đi vườn mận, vườn dừa gang ở ngã ba Chiều Tím, Vĩnh Long.
- (3) Thầy dạy Kỹ Thuật và người đẹp Sư Phạm kết tình (Thầy Thái Kỹ Thuật – Cô Thủy Sư Phạm)



Học Kỹ Thuật



Buổi

Giao

Thời



Hoàng Chương

*Cựu học sinh KT
Nguyễn Trường Tộ -
Phan Đình Phùng*

Trong kỳ Đại Hội 5 tháng 11 năm 2012 tại Sydney, khi đang làm nhiệm vụ tiếp tân tôi thấy một anh bước vào ghi tên có bộ mặt rất quen. Tiến tới hỏi thăm thì mới biết anh học Nguyễn Trường Tộ - Phan Đình Phùng khóa 1977-1979, lớp Kỹ Nghệ Gỗ, cùng khóa với tôi. Mừng quá, tưởng gặp bạn thân hồi xưa vì hơn 30 năm rồi mà nhìn anh quen lắm. Trò chuyện một lúc thì mới phát hiện ra tôi nhìn mặt anh quen vì vài tuần trước đó có làm việc chung một buổi khi tôi đến cơ quan anh dự một cuộc họp về một đề án với hãng tôi làm việc. Vì cùng là người Việt nên chúng tôi có chào hỏi chuyện vãn vài câu, nên cũng có chút ấn tượng; không ngờ gặp lại trong Đại Hội mới biết là đồng môn. Anh thú thật chẳng còn nhớ gì nhiều về

thời học Kỹ Thuật (KT). Anh bảo lúc đó đói quá, đi học kiếm gạo thôi. Lời thú nhận nghe có vẻ phũ phàng này thật ra đã phản ánh phần nào hiện trạng xã hội trong những năm đầu sau cuộc đổi đời tháng 4 năm 1975. Bản thân tôi vào trường KT cũng có lý do tương tự nhưng hai năm học KT, với tôi, là một quãng đời ngắn nhưng khó quên.

Vào trường Kỹ Thuật

Mùa hè năm 1977, tôi vừa học xong lớp 10. Má tôi trước là thư ký đánh máy trong Tổng Cục Thực Phẩm, sau 1975 được lưu dụng nhưng chuyển xuống làm dưới kho ở bến Vân Đồn, được hơn một năm thì bị đuổi về nhà. Ba tôi vẫn còn là nhân viên ở bệnh viện Đồn đất.

Lúc đó các hộ lãnh khẩu phần lương thực hàng tháng theo đầu người gồm cả gạo, khoai, cao

lượng (tên gọi mỹ miều của hạt bo bo) và bột mì. Đa số các gia đình phải ăn đói. Gia đình nào không có công ăn việc làm sẽ nằm trong diện đi vùng Kinh Tế Mới; nghe nói rằng nếu đi học KT thì sẽ được tiêu chuẩn như làm công nhân nên má tôi bảo anh em tôi tìm đường xin vào trường KT. Tôi và thằng em kế chạy khắp nơi hỏi thăm, *xin* đơn thi vào trường KT. Có lần thằng Châu, nhanh nhẹn hơn tôi, chen cật lực mới xin được một tờ đơn của trường Don Bosco. Tôi hăm hở làm đơn xong đem ra phường xin chứng thực. Khi nhận lại tờ đơn thì thấy lời phê tổ bố trên chỗ ký tên đóng dấu là “Gia đình diện B đi kinh tế mới”. Thế thì còn nộp gì nữa, tôi xé tờ đơn cho vào thùng rác.

Vài tuần sau nhận một bữa giỗ có ông chú quen nói rằng trường Nguyễn Trường Tộ tuần tới phát đơn, bảo tôi lên xin. Thứ Hai tuần sau tôi hăm hở chạy lên số 2 Phạm Đăng Hưng, Dakao xếp hàng xin đơn.

Học sinh KT lúc đó được coi như một công nhân viên nhà nước, một năm chỉ được nghỉ 15 ngày, ngày học hai buổi, mỗi tháng lãnh gạo, nhu yếu phẩm và lương.

Chờ từ sáng đến gần trưa, sắp đến phiên mình thì nghe nói đã hết đơn rồi, đang chán nản thì lại được tin cho phép viết đơn tay. Lần này đơn riêng, sơ yếu lý lịch riêng nên phường chỉ chứng nhận sơ yếu lý lịch mà không phê thêm gì hết. Tôi yên tâm nộp đơn rồi chờ ngày nhận giấy báo danh đi thi.

Tôi còn nhớ thi hai môn: buổi sáng thi Toán, buổi chiều thi Vật Lý, chương trình lớp 9. Thi xong

tôi vẫn đi học lớp 11 như bình thường, khoảng một tháng sau thì nhận được giấy báo trúng tuyển và triệu tập.

Ngày đầu đến trường ghi danh là được gửi đi khám sức khỏe tổng quát, hình như là ở Bệnh viện Đa khoa Tân Định. Lần đầu trong đời tự đến Bệnh viện, cầm tờ giấy chạy từ khoa này đến khoa khác để được khám, đáng nhớ nhất là màn khám cuối cùng, thoát y 100% nhảy tung tung cho bác sĩ dòm.

Xong màn khám sức khỏe trở về trường được chia lớp và bắt đầu 2 tuần học Chính trị. Tất cả học sinh mới vào Hội trường sáng nghe cán bộ giảng Chủ Nghĩa

Cộng Sản Mác-Lênin, chiều họp theo lớp để thảo luận.

Lúc đó tôi mới biết

trường được chia thành hai khoa. Các lớp thuộc trường Nguyễn Trường Tộ trước đây được gọi là Khoa Kỹ Thuật Công Nghiệp gồm các lớp:

C1: Máy Dụng Cụ, C2: Cơ Khí Ô Tô, C3: Kỹ Nghệ Sắt, C4 và C5: Kỹ Nghệ Gỗ, C6: Kỹ Thuật Điện.

Các lớp thuộc Trung Tâm Chuyên Nghiệp Phan Đình Phùng trước đây được gọi là



Một cảnh vùng kinh tế mới

Khoa Mỹ Thuật Công Nghiệp gồm các lớp:

C7: Ấn Loát, C8: Sơn Mài, C9: Mây Tre và Vĩ Sắc, C10 và C11: Cắt May.

Trường cũng được đổi tên là Trường Trung Học Kỹ Thuật Công Nghiệp Thành Phố, trực thuộc Sở Công Nghiệp Thành Phố. Chính cái trực thuộc này mà các học sinh Ấn loát chúng tôi gặp rắc rối khi ra trường nhận phân công về các xí nghiệp vì các nhà in lại thuộc Sở Văn Hóa Thông Tin.

Thoạt đầu tôi vào lớp C2, sau hai tuần học Chính Trị vừa quen được vài bạn mới thì bị chia lớp lại, đa số vẫn ở lại C2 nhưng vài người trong đó có tôi bị chuyển sang các lớp khác. Nghe nói là vì lý do sức khỏe không phù hợp với ngành nghề. Tôi cận 6 độ cùng với thằng Giang cao kều và thằng Tùng lùn xùn chuyển qua C7 học Ấn loát. Thằng Giang sau này cứ phàn nàn tại lúc gọi tên nó cao quá, làm biếng không đứng dậy bị tưởng lùn như thằng Tùng nên bị chuyển lớp. Tôi chẳng biết có phải thế không chứ thằng Cường cũng gầy và nhỏ con lại chuyển qua C3 Kỹ Nghệ Sắt thì sao!!!

Lúc đó tôi có hơi thất vọng, đã có ý tưởng bỏ cuộc, trở về học phổ thông nhưng bên kia đã

ngỉ 2 tuần, chẳng phép tắc gì cả, về học lại có rắc rối gì không? Hơn nữa vì hoàn cảnh gia đình, lại thêm tính cứng đầu “Một đi không trở lại” nên “Cũng liều nhắm mắt đưa chân” bắt đầu cuộc đời học sinh KT.

Học sinh KT lúc đó được coi như một công nhân viên nhà nước, một năm chỉ được nghỉ 15 ngày, ngày học hai buổi, mỗi tháng lãnh gạo, nhu yếu phẩm và lương. Còn nhớ ba tháng đầu không có đồng xu nào, rồi tháng thứ tư được lãnh bù, đủ tiền mua bộ compass cho học vẽ. Gạo, nhu yếu phẩm hàng tháng lãnh ra chở trên xe đạp chạy ngược về hướng Dakao, chưa đến đường Phan Thanh Giản đã có mấy bà gọi vào mua lại. Con trai, con gái gì cũng đem ra đây, không biết có bao nhiêu người đem gạo về nhà!?

Năm 1977 trường còn có 3 lớp Trung Học Kỹ Thuật T1, T2, T3 là khóa cuối cùng của thời Việt Nam Cộng Hòa. Học sinh các lớp này ra về đàn anh lắm, mỗi khi tập hợp dưới sân trường thường lần khăn đến sau cùng mới xuống, mà bộ dáng ra về bất cần; trong khi đám đàn em mới vào đã ngồi nghiêm chỉnh, do đó tôi có dịp nhìn ngắm mà nhớ đến bây giờ. Các lớp này đang học năm cuối, ra trường năm 1978.

Ngoài 3 lớp T còn các lớp đàn anh khóa 76-78 (khóa đầu tiên dưới chế độ mới) lúc đó lên năm thứ hai, năm cuối hệ Công Nhân KT, tôi không có ấn tượng nào về các anh chị khóa này trừ vài người bạn Ấn Loát (lúc đó là 2C6).

Học sinh khóa chúng tôi có đủ thành phần. Thi vào là chương

trình lớp 9 do đó nhỏ nhất là 15 tuổi vừa học xong lớp 9. Tuy nhiên số này không nhiều, lớp tôi chỉ có vài ba đứa trên tổng số 30. Một số như tôi, nhỉnh hơn một chút, vừa xong lớp 10. Rất nhiều người lớn tuổi vì lý do nào đó cũng vào học KT, có người đã đậu Tú Tài IBM năm 1975, có người đã là sinh viên Đại học. Như anh Hòa lớp trưởng tôi đã ngoài 30, vợ con cả rồi. Có lẽ họ cũng như anh bạn lớp Kỹ Nghệ Gỗ nói trên và tôi vào học KT để kiếm gạo và khỏi bị bắt đi Kinh Tế Mới.

Trong khóa chúng tôi cũng có nhiều người Việt gốc Hoa. Các lớp từ C1 đến C5 toàn nam. C6 có cả nam lẫn nữ. C7 chúng tôi có 3 nữ, C8 cũng có vài bạn nữ, C9 nửa nam, nửa nữ, C10 và C11 toàn nữ.



Xếp hàng mua chất đốt thời bao cấp

Hiệu trưởng lúc đó là ông Nguyễn Hữu Quang, dân miền Nam tập kết. Ông tướng người cao lớn, rất có uy, nhưng ít khi tiếp xúc với học sinh, thường chỉ xuất hiện khi phát biểu trong các cuộc tập hợp dưới sân trường. Sau này có ông Chánh cũng dân miền Nam tập kết về làm Hiệu Phó, dáng người nhỏ gầy, thỉnh thoảng lên lớp môn Chính Trị. Ngoài ra còn có thầy Phú từ ngoài Bắc vào làm Trưởng Khoa Mỹ Thuật Công Nghiệp. Thầy dáng người thấp, hơi mập, da ngăm đen, có vẻ

hiền. Tôi còn nhớ hai việc liên quan đến thầy Phú. Việc thứ nhất là sau khi vào học được một hai tuần tất cả các học sinh Khoa MTCN được tập hợp vào hai phòng lớn và được cho biết đây là buổi kiểm tra năng khiếu, mọi người được tự do thể hiện bất cứ đề tài gì.

Có vài người, hình như là lớp Sơn Mài vẽ những bức tranh rất đẹp, chỉ khổ cho những tên gốc nông dân như tôi, biết gì đâu mà vẽ, cũng đành dùng bút chì, thước, compass làm đại hình gì đó trên giấy cho xong; vừa làm mà vừa oán người bắt mình phải khoe dỏ. Còn việc thứ hai là trong buổi thi học kỳ đầu tiên môn Trang Trí, đề do thầy Phú ra có chữ “cách điệu”. Học sinh chúng tôi ngẩn cả người ra nhìn nhau, chẳng biết “cách điệu” là gì. Thầy Phú xuống giải thích gì đó mà mọi người vẫn chưa thông. Đến khi thầy Quế (dạy môn Trang Trí) đến, thầy nói “cách điệu” là “kiểu thức hóa” chúng tôi mới vỡ lẽ hiểu ra.

Ngoài ba người trên tôi không biết có ai khác là “dân Cách Mạng” trong đội ngũ giảng dạy và quản lý của trường. Các thầy cô còn lại đều là Giáo

Sư, nhân viên cũ được lưu dụng. Tôi còn nhớ Phòng Giáo vụ có thầy Triệu (người đọc tên các học sinh chuyển lớp), thầy Phấn, thầy Quyên (hay kéo đàn vĩ cầm trong các buổi văn nghệ). Ngành Ấn loát chúng tôi có thầy Khiêm dạy Sắp Chữ, thầy Khéo dạy Chế Bản, thầy Hoàng dạy Máy In, còn có anh Sơn, học sinh cũ được giữ lại trường phụ tá cho thầy Khiêm (sau này anh là Hiệu Phó). Thầy các ngành khác tôi chỉ nhớ thầy Thu, Kỹ Nghệ Sắt,



Giáo sư và nhân viên Trường NTT sau khi Ban Quân Quản Sài Gòn-Gia Định tiếp thu

có ngón đàn Guitar Classic rất điêu luyện. Hùng bạn tôi là đệ tử thầy, cũng đàn Guitar Classic rất cừ; không ai ngờ những người suốt ngày quai búa tạ mà lại có tâm hồn văn nghệ và những ngón tay linh động như vậy!

Tôi còn nhớ học các môn Toán (thầy Nghĩa), Hình Họa (thầy Đệ), Trang Trí (thầy Quế, thầy Vương). Ngoài các môn học trên lớp mỗi tuần đều có học Chính trị trong Hội trường cho toàn khóa, môn này cũng có thi học kỳ.

Thường chúng tôi học trên lớp buổi sáng, buổi chiều xuống xưởng, mới đầu 1, 2 ngày trong tuần sau là mỗi ngày. Học sinh Ấn Loát chúng tôi chia làm ba nhóm xoay tua học đủ 3 ngành Sắp Chữ, Chế Bản, Máy In, mỗi ngành 3 tháng. Sang năm thứ hai mỗi người được ấn định vào một ngành học cho đến khi ra trường.

Chỉ có học kỳ đầu là có học Toán, sau đó chỉ học chuyên môn. Nhiều học sinh KT buổi tối đi học Bổ Túc Văn Hóa để hoàn tất chương trình Trung học. Chương trình học theo hệ 10 năm của miền Bắc nhưng lớp 9 và lớp 10 được chia thành 9A,

9B, 10A, 10B cho phù hợp với hệ 12 của miền Nam. Tôi gặp lại nhiều khuôn mặt quen tại Trường Lê Quý Đôn, mỗi tuần 3 buổi tối cho đến khi thi Tốt Nghiệp Phổ Thông Trung Học.

Khóa chúng tôi có nhiều sự kiện đáng nhớ.

Học Võ và Cắt Tóc Ngắn

Khoảng thời gian nổ ra chiến tranh biên giới với Campuchia, trường bắt các học sinh phải học... võ.

Trong khoảng 2 tuần liền chúng tôi chia đội, cùng tập một bài quyền không biết từ đâu đưa xuống. Anh Hồng, lớp trưởng C9, người Việt gốc Hoa, nghe nói có võ Thiếu Lâm được chỉ định làm huấn luyện viên.

Sau hai tuần, các lớp phải ra biểu diễn trước sân trường, tội cho các bạn nữ, cũng phải chạy lúp xúp, vung tay, múa chân như đám con trai chúng tôi. Tôi nhớ có một anh lớp Kỹ Nghệ Sắt, tướng cao ráo nhưng lè phè, hay đùa. Chắc anh chẳng hứng thú gì với võ thuật kiểu này nên có nhớ gì đâu, đứng hàng đầu mà chỉ nhìn bên cạnh rồi múa theo. Đến một thế phải quay

sang bên phải, anh múa tay quay sang phải thì thấy anh bạn bên phải cũng quay sang nhìn mình, ngỡ mình quay lộn phía anh vội vàng quay sang bên trái thì thấy anh bạn bên trái cũng đã quay sang nhìn mình, không biết đâu mà lần anh đành xuôi tay đứng ngẩn ra, mọi người cười nôn ruột. Hết bài đi xuống anh lầm bầm “Me! mình đã không thuộc mà gặp thẳng cũng dỏm như mình!”

Cũng khoảng thời gian đó có một sự kiện gây ra phản kháng trong đám học sinh. Trường ra thông báo nam sinh phải cắt tóc ngắn như lính, chỉ còn một hai phân gì đó, nếu không ngắn đúng tiêu chuẩn không được vào lớp học. Đám nam sinh phản đối kịch liệt, bàn nhau không cắt, không cho vào lớp thì nghỉ. Buổi sáng hôm lệnh cắt tóc có hiệu lực Tổng Giám Thị đứng tại cổng vào xét tóc các nam sinh. Tôi và vài đứa bạn đến trường thấy vậy thì quay xe đi thẳng, chiều hôm đó nghe nói vì số học sinh có tóc đúng tiêu chuẩn không nhiều, trường vắng vẻ, đích thân Hiệu Trưởng xuống gặp học sinh xoa dịu và bảo nhắc các bạn khác đi học bình thường. Thật ra đa số chúng tôi đều cắt tóc bình thường, chỉ có

vài ba người là để tóc dài chút thôi mà sau khi có thông báo họ cũng cắt ngắn đi rồi, có điều không ngắn như “tiêu chuẩn”.

Hôm sau chúng tôi đi học bình thường, không thấy nói gì đến việc cắt tóc ngắn nữa. Tuy nhiên đám học sinh vắng mặt bữa đó cũng bị trừng trị; tất cả bị gọi lên văn phòng lấy lý do nghỉ không xin phép phải có phụ huynh vào ký giấy cam đoan không tái phạm, nếu không sẽ đuổi học. Tôi phải chõ má lên vào ký giấy, may mà bà không than phiền gì. Tôi nghe nói có anh lớn tuổi cho tiền ông đập xích lô giả làm phụ huynh vào ký giấy.

Đánh Tư Sản đợt 1 và đợt 2

Khoảng giữa năm 1978 chính quyền Cộng Sản phát động cuộc “Cải Tạo Công Thương Nghiệp”, nói nôm na là đánh Tư Sản. Học sinh khóa chúng tôi cũng có tham gia vào “công tác” này, có lẽ do “giai cấp Công Nhân là giai cấp tiên phong”.



Biểu tình ủng hộ đánh tư sản

Trong đợt 1 chúng tôi tập trung ở quận 6, thoát đầu tham gia vào việc vận chuyển hàng từ các “nhà tư sản” (sau khi đã kiểm kê) đến các nhà kho. Sau đó học sinh chúng tôi được phân công

đến “trụ” tại các nhà riêng của các gia đình thương gia người Hoa để “đề phòng họ tẩu tán tài sản”. Có thể nói chúng tôi là những “chứng nhân lịch sử” cho sự kiện này mà nếu có dịp tôi sẽ ghi lại chi tiết hơn.

Đợt 1 kéo dài khoảng vài tuần, sau khi chúng tôi bàn giao việc giữ nhà cho các đội Thanh Niên Xung Phong thì trở lại trường, đi học bình thường lại. Vài tháng sau đó chúng tôi lại tham gia vào Đánh Tư Sản Đợt 2. Lần này thì công việc nhẹ nhàng hơn. Chúng tôi được đưa đến Quận 5, được phân công thành từng nhóm vào ở trong các nhà đã bỏ trống vì chủ là Hoa kiều đã vượt biên hoặc về Tàu. Sau vài tuần các nhà này được phân phối cho cán bộ, công nhân viên, chúng tôi lại trở về trường.

Bây giờ nhớ lại, hình như chỉ có học sinh năm thứ nhất chúng tôi là tham gia vào các công tác này. Mặc dù trường lúc đó có các lớp lớn hơn (3 lớp T và 9 lớp 2C) nhưng không hiểu sao các lớp

này không tham gia (do đầu có nhiều sạn quá chăng?).

Như vậy năm thứ nhất chúng tôi không học được bao

nhiều. Đến năm thứ hai trường tuyển sinh nhiều hơn đến nỗi không có đủ lớp cho các học sinh nên phải học theo ca. Ca sáng bắt đầu rất sớm, từ 7 giờ đến trưa, sau đó là ca chiều kết thúc lúc 5, 6 giờ chiều. Học kiểu này tôi rời nhà

rất sớm và có khi tối mịt mới về đến nhà (do còn đi học thêm vào buổi tối), thời gian ở ngoài đường nhiều hơn. Nhớ lúc đó chúng tôi hay chọc nhau bằng câu cải lương “Anh ra đi khi gà chưa gọi sáng, anh trở về trắng đã lên cao”.

Khoảng gần cuối năm thứ hai chúng tôi được đưa đi thực tập tại các xí nghiệp. Nhóm Sắp Chữ chúng tôi được làm việc tại tòa báo Tin Sáng, trong ba tháng thực tập này tôi có thêm vài người bạn làm ở đây. Có cô sau này kết hôn với một người trong nhóm học sinh chúng tôi.

Hết năm thứ hai, ra trường chúng tôi được phân công về các xí nghiệp trực thuộc thành phố, riêng học sinh lớp Ấn loát chúng tôi gặp khó khăn bởi các xí nghiệp In lại trực thuộc Sở Thông Tin Văn Hóa do đó chỉ có một số, trong đó có tôi được nhận vào làm việc tại các Công ty Quốc Doanh In. Hơn phân nửa lớp phải về các xí nghiệp của Sở Công Nghiệp làm các việc không liên quan gì đến in ấn cả! Tôi học Sắp Chữ nhưng đi làm ở Công ty Quốc Doanh In số 4 thì chạy máy in, sau lại bỏ hẳn ngành in chuyển sang nghề khác.

Hai năm học KT trôi qua rất nhanh, tuy chỉ là một khoảng thời gian ngắn trong đời người nhưng với riêng bản thân tôi việc vào học KT là một bước ngoặt lớn làm thay đổi cả hướng đi trong cuộc đời: nghỉ học phổ thông, vào trường KT, học ngành Ấn Loát, ra làm nhà in là những bậc thang đưa tôi bước vào đời. Môi trường KT đã giúp tôi trưởng thành sớm hơn, mạnh dạn hơn, tự lập hơn để có thể chọn con đường cho tương lai của mình.

Hoàng Chương



Đêm Thánh, ...buồn!

Thân tặng các bạn của tôi.

Tôi không có tham vọng gửi đến bạn bài viết này để đọc về một mối tình. Vì tôi nghĩ nếu là mối tình nhớ đời thì nó phải nằm trong tâm tư, ăn sâu vào tâm khảm, never forget! Hay chia sẻ.....

Tôi chỉ muốn gửi đến bạn một hình ảnh của một thiên thần. Ở đó không có những toan tính cá nhân. Những ngăn trở của màu da, giòng máu, ngôn ngữ, sang hèn, địa vị trong xã hội nơi xứ người.

Tình yêu nếu không đến từ hai trái tim sẽ không tồn tại, chỉ có tình người đến với người sẽ tồn tại mãi mãi mà thôi...



Hải Đoàn

*Cựu học sinh KT
Nguyễn Trường Tộ-
Phan Đình Phùng*

Tháng 3

Tiếng chuông báo hiệu 30 phút giải lao vừa vang lên ngoài hành lang của lớp học là tôi ngã lưng dài ra sau thành ghế... vươn vai thật dài. Hai giờ đồng hồ trong lớp học Anh Văn này dài như hai thế kỷ. Lớp của những kẻ di dân có khác! Đủ hạng người, đủ màu da, đủ lứa tuổi. Chỗ này thì tiếng Hoa, chỗ kia thì tiếng Lào, Miên, xa xa là tiếng Nga... những người đến từ Russia, Iran... Người Việt thì rất là đông! Nhưng đa số đều lớn tuổi cả, vài anh cỡ tuổi tôi hay lớn hơn giành lấy lan can ngoài hành

lang nghĩ ngợi gì hết!... Chơi một thời gian đi rồi tính! Không cần phải lo chi cả!?!... Còn mấy anh người Việt ngoài đứng ngoài hành lang tụ tập với nhau thì khỏi nói... Những tiếng chửi thề của họ thì không thể nào thiếu được trong đám ba câu chuyện họ kể cho nhau nghe! Nhiều lúc nhìn qua cửa sổ lớp học, tôi thấy thầy giáo, cô giáo bản xứ bước ngang ngoài hành lang, vội vã... tôi tự hỏi có khi nào họ thắc mắc hay hiểu được mấy anh chàng đó nói gì với nhau không nữa?

Hai...

nhận vào partime, để rút kinh nghiệm cho tương lai. Chưa có kinh nghiệm dạy nhiều nên đôi khi tôi thấy cô nàng không mấy tự nhiên và luống cuống vì đám học trò hỗn độn chúng tôi trong lớp, đôi khi đặt những câu hỏi cho cô thật là vô thường vô phạt, đôi khi là những lời chọc ghẹo của nhóm đàn ông cuối lớp giống như xóm... nhà lá mà tôi cũng không biết họ là người nước nào. Đôi khi nàng ta cũng luống cuống khi bắt gặp đôi mắt của tôi nhìn nàng... chăm chú!

Hai, can I talk to you for a minute?

...nàng thật đẹp! Đẹp hơn tôi nghĩ, nàng là hiện thân của một người đẹp trẻ trung của xứ cờ hoa mà lần đầu tiên tôi đối diện.

lang tụ năm tụ ba tán dóc và hút thuốc mịt mù mỗi khi đến giờ giải lao. Lớp tôi nằm trên lầu thứ hai nên cũng đỡ nghộp. Nhờ gió thổi mát mẻ nên mùi thuốc lá hôm nay không đến nỗi nào... Giờ giải lao trưa nào cũng vậy, tôi ít ra ngoài hành lang ngoại trừ phải đi vệ sinh mà thôi, sau đó là về ngay lại chỗ của mình....

Vào trường đã gần 1 tháng rồi nhưng tôi vẫn chưa thích làm bạn với ai hết. Hỏi mấy người lớn tuổi về đời sống ở Mỹ họ cũng chẳng biết gì nhiều hơn tôi, mặc dù có nhiều ông bà già sang đây cũng đã hơn cả năm. Họ bảo cứ lấy tiền trợ cấp và đi học đều đều là được rồi? Đừng

Tiếng kêu của cô giáo Jan làm tôi trở về với thực tế. Lớp học có 3 dãy bàn, tôi ngồi hàng thứ hai, đầu bàn, hàng ghế giữa... Có nghĩa là bàn tôi nhìn đối diện là bàn cô giáo! Chết rồi! Có chuyện gì mà sao cô ta lại kêu tên mình đây? Tôi hơi lo ngại đôi chút, vì sợ mấy ngày nay tôi hay nhìn cô ta... hơi lâu. Jan mới về dạy chúng tôi chỉ được vài ngày mà thôi, thay cho cô giáo thực thụ vì chuyện gia đình nên tạm thời nghỉ việc. Nói là dạy cũng không đúng vì cô nàng chỉ là cô giáo phụ, photocopy bài vở phát cho học trò, điểm danh, hay những công việc linh tinh khác. Ngày đầu tiên cô có tự giới thiệu cô không phải là cô giáo bởi lẽ cô vẫn là sinh viên năm thứ ba của đại học USD. Cô học về văn chương. Mong ước sau khi tốt nghiệp sẽ đi dạy về thơ, văn cho học sinh trung học... Cô được

Jan vừa hỏi vừa kéo một cái ghế đặt trước bàn cô và mời tôi ngồi...

Tôi bước lên trước bàn cô giáo, kéo ghế ngồi xuống và nhìn thẳng vào mắt nàng! Tôi hơi rung động, nàng thật đẹp! Đẹp hơn tôi nghĩ, nàng là hiện thân của một người đẹp trẻ trung của xứ cờ hoa mà lần đầu tiên tôi đối diện. Mái tóc nàng thật mượt mà, màu vàng kim thật óng ánh mỗi khi nàng ngoảnh mặt và hất mái tóc ra sau vai, tôi không thể nào rời được cái làn da trắng mịn màng tỏa sáng trên cả khuôn mặt của nàng. Gương mặt thì thật khả ái với cái miệng cười thật tươi thấy rõ cả hàm răng trắng phau và đều đặn. Đôi mắt thì quá đẹp, trong và xanh... một màu xanh mà tôi phải thầm nghĩ không biết ai trên cõi trần này có thể pha được cái màu xanh tuyệt vời đó để vẽ giống như đôi mắt của nàng vậy...

Nhìn tôi cười, Jan nói:

"Tôi thấy Hải viết cái bài này hay quá! Hải có học tiếng Anh khi còn ở VN à...?"

Chữ Hải khi nàng nói thật là vui tai. Tôi phì cười!

À! Thì ra cái cô giáo lợi dụng giờ nghỉ giải lao để chấm bài... Tôi nhìn cái tờ giấy trên tay nàng. Đó là cái bài viết với đề tài tự do mà nàng bắt mỗi người phải viết hôm nàng ra mắt lớp học trên bục giảng cách đây mấy ngày. Có lẽ hôm đó ngượng quá không biết bắt đầu ra sao nên nàng bắt ai cũng phải cầm giấy viết. Tôi biết cô giáo khôn ngoan! Nàng muốn xem khả năng của từng người để dễ dàng... "làm thật".

Tôi nhìn sang Jan và trả lời:

"Vâng! Tôi có học tiếng Anh một thời gian trước khi sang Mỹ."

Rồi tôi kể cô nghe về hoàn cảnh gia đình tôi lúc đó, khi đã phỏng vấn, và giấy tờ đã đâu vào đó rồi, ba mẹ tôi bán hết nhà cửa và sau đó dọn về ở chung nhà người cậu. Ba mẹ bắt con cái đi học tiếng Anh cả. Vừa đi học ở Hội Việt Mỹ vừa mượn thầy về nhà dạy, ba tôi bảo:

"Đi xứ người mà tiếng Anh không có, coi như cuộc đời... bỏ đi."

Cô ta cười... và tôi cũng phá lên cười theo!

Thế là tôi và nàng sau đó có những nụ cười thật... kín đáo trao cho nhau mỗi khi trong lớp đông người.

Tháng 6

Đúng là là mùa hè... Trời thật nóng và oi bức. Giờ ăn trưa, tôi không biết ăn gì khác ngoài việc chui vào Mc Donalds kế bên trường. Từ ngày sang Mỹ đi học hề gặp đâu thì cứ ăn đó mà thôi. Chung quanh trường, không có cái nhà hàng ăn nhanh nào tôi thích ăn cả! Đồ ăn Mỹ vẫn là món đồ ăn thật khó nuốt cho một người mới sang Mỹ giống như tôi. Thôi hết rồi... Phở, hủ tiếu, bún bò, bánh canh... Những giây phút ngồi ăn như thế này tôi vẫn bâng khuâng tiếc nuối và nhớ về VN, nhớ bạn bè, nhớ cái cửa hàng của mình ở Lê Lợi... Sáng bước chân vào Brodard có người mở cửa đón chào... Buổi trưa muốn cơm có người bưng cơm đến, muốn ăn thạch chè thì Hiền Khánh cũng có người bưng sang...

Có lúc tôi thấy giận chính mình sao lại quyết định sang đây để mà suy gẫm, để mà hối tiếc.

Tôi bưng khay đồ ăn của mình từ cô bán hàng sau khi cô ta đọc số và nhìn xung quanh chỗ cửa kiếng để kiếm chỗ ngồi thì Jan đến. Dáng điệu của nàng đã bắt đầu quen dần trong mắt nên tôi thấy nàng ngay lúc nàng băng

sang đường. Nàng mặc cái áo ngắn, quần jean xanh, mái tóc thì còn ướt men như mới vừa từ nhà tắm chui ra... À! Hôm nay nàng không có dạy nên không thấy mặc đầm như mọi lần. Vẫn vẻ trẻ trung cố hữu, Nàng vừa cười thật tươi vừa lấy quyển tự điển bằng tiếng Anh trong túi xách, nhìn quanh và nhét vội vào tay tôi và chỉ nói ngắn gọn... "for you" rồi đi thẳng. Tôi chưa kịp ngỏ lời cảm ơn thì nàng đã biến mất.

Tôi chợt hiểu! Chỗ đông người nàng sợ mang tiếng, nhất là đám học trò của cô nàng thì đầy đầy trong nhà hàng... Tôi mân mê cuốn tự điển mới toanh còn thơm mùi mực, mùi giấy mới, mở trang đầu tiên, tôi đọc được hàng chữ nắn nót bằng viết chì như chữ học trò:

"To my beloved student of English and my beloved teacher of Life"...Jan

Tôi ngược mắt nhìn quanh. Như hổ thẹn nàng đã ra khỏi nhà hàng tự khi nào.

Tháng 8

Tôi từ giã thế giới hỗn độn ESL để chuẩn bị mùa fall ở "San Diego City College". Tôi mê học Kiến Trúc nhưng anh tôi bảo trường đó hơi xa, khó đi lại nên đành chọn major là Fine Art ở City College cho gần nhà. Jan cũng từ giã nghề dạy tạm bợ để dồn hết thời gian vào 2 năm cuối của USD. Hai mái trường xa nhau thăm thẳm như Bắc và Nam nhưng gần như tuần lễ nào cũng vậy, nàng dành 2-3 ngày mang đồ ăn trưa và cùng tôi ăn ở trường. Chúng tôi ngồi trên



thảm cỏ dưới bóng cây vừa ăn vừa chuyện trò...

Tôi và nàng không biết sao ngôn ngữ bất đồng thể mà mỗi lần thấy nhau là cứ nói luôn miệng... Tôi kể nàng nghe về Việt Nam, quê hương mà tôi vừa bỏ đi, tôi kể chuyện trường tôi, chuyện đời sau ngày giải phóng, chuyện trốn nghĩa vụ quân sự, chuyện lời của cha già: *"Giòng họ mình, bên cha bên mẹ ai cũng là sĩ quan trong quân đội... con không thể mặc cái áo đó vào người..."*, chuyện người anh cả vừa tốt nghiệp trường Võ bị Quốc Gia có vài tháng, ban đêm đi tuần bị bắn lén một viên vào ngực vừa ngã xuống thì họ tiến đến bắn thêm 1 lần nữa vào giữa trán, chuyện vượt biên với người anh kế, bị bắt và bị áp giải vào tù, chuyện vượt biên lần thứ hai, khác chuyến tàu... Anh tôi đến được bến bờ tự do còn tôi thì vẫn bị... *"kéo cổ về"* để làm chứng nhân thêm vài năm nữa cho những thăng trầm trong cuộc sống! Nàng lắng nghe tôi nói, có lúc thì hời hợt có lúc thì sợ hãi... Nàng cũng kể cho tôi nghe về đời sống của nàng, quanh năm suốt tháng sống với cha mẹ và đi học ở private school cho đến khi vào đại học cũng vậy... Thì giờ rảnh rồi nàng thích làm thơ, học nhạc và viết văn, nàng cũng tặng tôi vài quyển thơ của chính nàng đã

thấy tôi nhìn mấy cô áo dài VN trên sân khấu... thế là vài tuần sau tôi thấy nàng mặc áo dài đến thăm tôi.

chúng tôi hay đi bộ với nhau, đôi khi bicycle, hoặc ngồi ở nhà uống trà nghe nàng đàn piano và nghe nàng hát cho tôi nghe

xuất bản. Nàng có ước mơ làm cô giáo sau khi ra trường để theo nghiệp cha mẹ... Thế là tình bạn và tình cảm của chúng tôi càng ngày càng tăng trưởng theo thời gian. Biết tôi không thích đồ ăn Mỹ. Nàng bắt đầu học hỏi cách kho thịt và nấu đồ ăn kiểu Việt Nam cho tôi ăn. Đồ ăn thì khó... nuốt nhưng có còn hơn không? Có nhiều lần nàng mời tôi đến nhà ăn cơm Việt Nam do chính tay nàng nấu nướng... Jan sống một mình trong căn nhà nhỏ do cha mẹ thuê cho ăn học trong tuần, mỗi thứ Sáu đến Chúa Nhật thì về với cha mẹ. Sau mỗi lần ăn tối, chúng tôi hay đi bộ với nhau, đôi khi bicycle, hoặc ngồi ở nhà uống trà nghe nàng đàn piano và nghe nàng hát cho tôi nghe. Thời gian này tự dưng tôi cũng thích vẽ nhiều hơn, đa số là watercolor, những bức tranh tôi vẽ rất nhiều tấm không vừa ý, thế mà những lần sau đến nhà nàng đều thấy chúng chễm chệ trong khung và treo trên tường... Nàng rất thích đan áo! Lạ lùng... mỗi khi thấy nàng đan là tôi trở mắt nhìn thế là nàng mắc cỡ và dấu biệt liền.

Những giây phút đó hàng chữ "Công, Dung, Ngôn, Hạnh" mà ông bà xưa hay nói tự dưng hiện lên ngay trong đầu tôi. Jan rất ít bạn, tôi nghĩ có thể nàng sanh ra, lớn lên, học hành trong những private

school nên đời sống của nàng mẫu mực hơn mọi người chăng? Có những nơi chúng tôi đến, khi không có tôi bên cạnh

nhiều khi đàn ông con trai đến gần làm quen, hay chọc ghẹo... thường là nàng chỉ vào tôi cho họ thấy, hoặc chạy tới ôm vào cánh tay tôi và kéo tôi đi nơi khác. Nàng là một người con gái dễ yêu và hòa đồng, một lần dẫn nàng đi hội chợ do người Việt tổ chức, thấy tôi nhìn mấy cô áo dài VN trên sân khấu... thế là vài tuần sau tôi thấy nàng mặc áo dài đến thăm tôi. Chúng tôi rất ít khi đi nhà hàng VN vì theo lời nàng nói mỗi khi chúng tôi bước vào, người VN nhìn nàng một cách... soi mói,... sờ sảng, nhìn không... thương tiếc, nhìn hết... nói nể.

Jan bảo tôi có khả năng về hội họa không nên lấy thứ tự từ lớp nhỏ lên lớp cao nữa, rồi đề nghị tôi gặp counselor để xin thi nhảy lớp. Tôi thấy á ngại nên về nhà hỏi ông anh. Anh tôi khi xưa học ở Vạn Hạnh sang Mỹ cũng học lại... thì được trả lời *"Anh không biết, lúc đi học chưa bao giờ thử..."* Tôi quyết định làm theo lời nàng, may mắn thay trường tổ chức một đêm dành riêng cho tôi để thi. Kết quả tôi nhảy được cả 2 lớp lúc bấy giờ (Basic graphic design, graphic design 1) tôi thoát được 6 units trong 34 units cần thiết để tốt nghiệp. Tôi thật vui mừng và hãnh diện quá đỗi, mấy người bạn cùng lớp không hiểu chuyện gì khi tôi từ giả họ để "dời" lên lớp cao hơn.

Tháng 9

Vì điều kiện tài chánh không cho phép. Tôi bắt đầu nộp resumé nhiều nơi để xin việc. Vừa làm vừa học thì sẽ kéo dài lâu hơn nhưng chịu thôi tôi không có con đường nào khác để lựa chọn. Tiền vay ở trường không đủ để sinh sống và tiêu xài. Jan đề nghị tôi về LA sống sau khi nàg tốt nghiệp. Nàg muốn tôi vào trường “College of Art & Design”. Đó là trường tư nổi tiếng ở LA, học phí rất là cao. Tôi cười! Rồi lấy tiền đâu mà trả? Nàg nói, nàg đã nói chuyện với cha mẹ về tôi và cha mẹ nàg muốn đài thọ...

Tôi cười, nói với nàg “*Chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra...*”

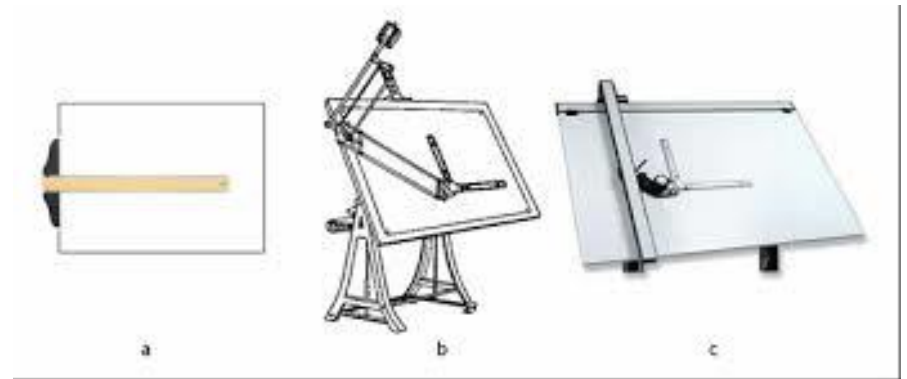
Xin việc gì bây giờ? Hồi ở VN theo học Sơn Mài thì sang đây chỉ có... ăn mày mà thôi. Phải chi khi xưa học cơ khí hay điện thì có lẽ dễ hơn. Tôi gửi bao nhiêu resumé để xin việc trong những nơi làm việc nghệ thuật như xưởng vẽ, nhà xuất bản sách,... cũng đều bị thư từ chối gởi về. Cuối cùng nhớ ra lúc còn ở VN mình có học nhiều lớp về họa viên kiến trúc, công chánh, xây dựng,... của hội Trí Thức Yêu Nước... thế là tôi đổi chiều hướng xin việc và may mắn thay tôi được một cái hẹn thi tay nghề.

Tới ngày hẹn, người kỹ sư đưa cho tôi một bản vẽ về cơ khí và bảo tôi vẽ lại cho đúng theo đường nét kỹ nghệ họa. Tôi nhìn quanh phòng và rồi tới bàn vẽ, ngăn bàn, học tủ... tìm lung tung hết mà vẫn không thấy cây thước “T” và thước 30 độ, 45 độ đâu hết... bí quá tôi

gọi người kỹ sư vào để hỏi. Anh ta nhìn tôi không hiểu tôi nói gì, tôi đành phải vẽ ra giấy cho anh ta xem... Nhìn tờ giấy, anh chàng mở to mắt nhìn tôi và kêu mấy người bạn khác vào phòng để xem... Thế rồi cả bọn ôm bụng cười! Sau rồi anh chàng

gật đầu sau đó cười và và rồi đứng dậy bắt tay tôi... Chúc Mừng!

Tôi mừng rỡ hết nói! Phải chi có mấy thầy KTS Dũng, thầy KTS Khuyến, thầy... gì nữa?... để tôi được nói lời tạ ơn.



Hình a: Thước T

Hình b và c: Bàn vẽ có thước trượt.

mới xin lỗi và chỉ tôi xem cây thước trên bàn có trục xoay ở giữa (drafting machine) và chỉ tôi cách sử dụng... Phải mất gần nửa giờ sau tôi mới hoàn toàn hiểu hết công dụng và xài nó thuần thục. Vừa vẽ đồ án, tôi vừa chưa xót khi nghĩ tới ngành kiến trúc, kỹ nghệ họa của VN, sao mà chậm tiến và thua nước người như vậy! Sau này làm việc tôi mới biết “T” square đã lỗi thời ở Mỹ từ đời nào rồi.

... “*Bản vẽ của anh rất đẹp nhưng anh vẽ hơi chậm!*”

Ông kỹ sư trưởng nói với tôi như vậy! Tôi xin lỗi ông ta vì tôi không quen lắm với cây thước “đời mới” của ông (thật là xấu hổ!) nhưng vấn đề chính là tôi có problem với kích thước vì tôi phải convert từ metric qua inches... Bài thi ông cho tôi theo thước đo của Mỹ, còn tôi học thì kích thước theo kiểu VN... Ông nghe tôi nói và rồi gật đầu,

Lúc xuống thang lầu, nàg đã đứng sẵn đợi tôi ở phòng tiếp tân của công ty. Tôi bước đến và hôn nàg thật tự nhiên, và nàg cũng hôn trả lại, không ngại ngùng. Tôi thật vui mừng, nàg cũng vui mừng không kém. Lúc bước ra cửa tôi bắt gặp ánh mắt của anh chàng kỹ sư trở mắt nhìn theo từ cửa kiếng trên dãy lầu.

Ở sở làm, tôi có văn phòng riêng, có bàn làm việc và 1 bàn vẽ kỹ nghệ họa, có phone riêng cho sử dụng... Là người Á Châu duy nhất ở Engineer dept. tôi được mọi người yêu mến, giúp đỡ và nâng đỡ rất nhiều... Tôi được hằng gởi đi học về design, Auto CAD software do hãng HP đài thọ (lúc bấy giờ là năm 1984, personal computer mới ra đời được một hay hai năm gì đó và hầu như hoàn toàn mới mẻ với tất cả mọi người). Tôi được trained để vẽ 2D, 3D trên IBM PC, lúc đó Microsoft Windows

and MS Mouse chưa ra đời nên tất cả đều sử dụng keyboard với hàng tấn ký hiệu (Code). Lương tôi bắt đầu tăng lên vùn vụt... ngoại lệ. Từ 7 dollars/giờ lúc mới làm (drafter), sau đó lương tôi được điều chỉnh lại thành 12 dollars/giờ (designer). Tôi nhớ thời kỳ đó lương căn bản chỉ có 3 hay 3.50 dollars/ giờ mà thôi. Tôi vui mừng với công việc của tôi, tôi trở nên một “nhân vật” cần thiết của công ty vì sau khi đi học về tôi là người duy nhất điều khiển Auto CAD để vẽ và in ra bằng plotter cho mọi đồ án của công ty lúc bấy giờ.

Jan bấy giờ đề nghị tôi nên mặc vest và thắt cà vạt khi đi làm, chứ không ăn mặc bình thường nữa. Nàng nói: *“Anh mặc đồ vest như những kỹ sư trong văn phòng không có nghĩa là anh ngang hàng với họ và họ sẽ không thích, trái lại người ta sẽ thấy vui hơn vì làm việc chung với người có kiến thức, họ thấy chính họ được kính nể hơn...”* Tôi thấy nàng nói chuyện hoàn toàn hợp lý. Tôi thấy vui và đồng ý...

Đêm đó tôi đã phải thức mắc trong đầu! Nàng nhỏ hơn tôi những 2 tuổi mà sao lại thông minh quá?

Tháng 10

Tôi sign lease mua xe mới sau tám tháng đến Mỹ. Tôi cần xe tốt hơn để mỗi khi có lớp học sau ngày làm việc là tôi phóng nhanh tới trường như một tay... đua xe chuyên nghiệp. Rồi hãng làm lúc 5 giờ chiều. Lái xe đến trường mất 20 phút. Thông thường tôi có khoảng 5-7 phút đậu xe để chạy vào lớp học.

Tiền bạc có lẽ khá hơn được một chút. Ngoài tiền lương cố định tôi còn có tiền overtime thêm 4 giờ mỗi ngày nữa nếu tôi muốn. Hãng lúc nào cũng có việc chờ tôi. Engineer dept. tôi làm có trên 9 người, toàn là kỹ sư, không còn ai trông nom tôi như lúc mới vào. Họ để tôi tự

Tôi đã nói láo với nàng! 25 tuổi, tôi không hề nghĩ đến chuyện lập gia đình

do. Mỗi ngày những họa đồ nào cần họ cứ mang vào để trên bàn giấy là tôi tự lo hết... Ba mẹ, anh chị em cũng vui mừng cho tôi. Jan cũng rất là vui. Và chúng tôi cũng bắt đầu nói chuyện về tương lai và ước mơ. Tôi thấy rõ niềm vui hiện lên trong đôi mắt thật đẹp của nàng. Đôi mắt màu xanh đã làm tôi ngớ ngẩn lần đầu tiên ngồi đối diện trong lớp học. Nàng dẫn tôi về Beverly Hills và giới thiệu tôi với cha mẹ nàng. Nàng là con một trong gia đình nên được cha mẹ cưng chiều đủ thứ. Hai ông bà đều là giáo sư đại học có trên 30 năm đi dạy... Giờ đã hưu trí, chỉ biết ăn uống, nghỉ ngơi và đi chơi mà thôi... Ông bà rất là thân thiện và vui vẻ! Ba mẹ nàng đón chúng tôi ngay cửa, ôm thân mật và nói vài lời welcome với tôi. Nhiều lúc tôi đâm ra ái ngại, ngượng ngùng, tay chân giống như thừa thãi, vụng về... Jan rất là hiểu biết, nàng luôn bên tôi và luôn dành trả lời dùm tôi những khi mẹ nàng khơi chuyện gì đó mà tôi không hiểu. Ngày 3 bữa, có khi chúng tôi ăn ở nhà, có khi đi nhà hàng. Chúng tôi luôn luôn nắm tay nhau và cầu

nguyện trước mỗi bữa ăn. Tôi mơ hồ hiểu rằng, nàng là con cưng trong một gia đình giàu có. Bởi lẽ ở chơi 2-3 ngày cuối tuần như vậy mà tôi vẫn như... đi lạc! Tôi vẫn chưa hình dung được hết các phòng ốc trong biệt thự của cha mẹ nàng.

Một lần vui miệng, nàng nói về chuyện tương lai và rồi... đám cưới! Tôi giật mình, tôi chỉ cho nàng biết là chưa phải lúc. Tôi chưa đủ khả năng để nghĩ đến chuyện đó, tôi mới

làm việc có vài tháng mà thôi... Nàng chớp mắt và buồn, còn dính chính với tôi là ở Mỹ, khi nào làm đám cưới là bên đảng gái sẽ phải lo hết... Tôi vẫn dứt khoát bảo nàng, tôi là người VN, tôi phải theo phong tục VN... nghĩa là tôi sẽ lo mọi việc. Tôi còn định nói thêm: *“Anh không phải lo người... đào mỏ...”* nhưng rồi tôi im bật. Nếu hỏi tiếp cũng không biết nên giải thích như thế nào cho hay, cho thuận lỗ tai đây.

Tôi đã nói láo với nàng!

25 tuổi, tôi không hề nghĩ đến chuyện lập gia đình. Ba mẹ tôi thường nói:

- Là đàn ông... phải làm được cái gì đó, phải có sự nghiệp, phải có bằng cấp gì đó... chút xíu cũng được! Bảo đảm nuôi được vợ con rồi rồi hãy cưới vợ...

Tháng 11

Tiếng Anh của tôi có vẻ khá hơn chút nhờ làm công việc làm ở công ty phải mở miệng mỗi ngày với các kỹ sư, đôi khi những đồ án tôi vẽ phải “thân

chinh” xuống công xưởng, công trình để bàn thảo qua về các bản vẽ với mấy người thực hành. Những người Mỹ có vẻ kính trọng tôi mỗi khi tôi xuống với bản vẽ trong tay, đúng ra đó là công việc của kỹ sư thiết kế. Nhưng mấy người kỹ sư đó đã cất nghĩa qua cho tôi và họ tin tôi làm được việc đó thay họ được rồi nên giao cho tôi hết. Cũng nhờ kinh nghiệm như vậy mà sao này khi trở thành nhà thầu, tôi đã biết phải communicate thế nào với những nhân viên của mình...

Người giúp tôi nhiều nhất cũng vẫn là nàng. Mỗi khi tôi nói chuyện gì nàng thường lắng tai nghe, khi nào chữ nào đó tôi phát âm sai thì nàng sửa liền... Nếu tôi phát âm vẫn chưa đúng thì nàng vẫn bắt tôi nói đi nói lại cho đến lúc đúng mới thôi... không cần biết chuyện tôi đang kể quan trọng như thế nào. Jan luôn luôn nhắc tôi, tiếng Anh rất khó ở chỗ dùng chữ, nhiều người Mỹ có trình độ cao vẫn không xài chữ đúng khi nói chuyện chứ nói chi người VN, người không biết thì không sao, nhưng người biết tiếng Anh có thể đoán được người đang nói chuyện với họ học hành tới đâu nữa kìa. Tôi lắng tai nghe và cảm ơn nàng, tốt nghiệp về văn chương, thi phú tất nhiên nàng phải thật giỏi tiếng Anh là chuyện đương nhiên rồi. Nàng không chỉ dạy tôi về tiếng Anh mà còn “sửa lưng” tôi mỗi khi tôi tiếp xúc với mọi người, phụ nữ, người lớn tuổi... cũng như những cách ăn uống cho đúng cách trong những nơi sang trọng, đình đám nữa kìa...

Một chiều nọ, có chút đỉnh công việc tôi tình cờ lái xe ngang một tòa nhà bỏ trống. Cái building nằm gần ngay ngã tư đường đang treo bảng cho mướn. Tự dưng tôi ngừng xe và quay lại xem xét.

Tôi nghĩ đến business của tôi khi xưa, và ước mơ cũ lại trở về...

Tháng 12

Nghe tôi thông báo xin nghỉ việc. Cái công việc mà biết bao người thèm muốn! Ông kỹ sư trưởng không tin ở lỗi tai mình, ông phải hỏi lại tôi thêm lần nữa, và câu trả lời của tôi vẫn như vậy. Ông mời tôi vào văn phòng riêng nói chuyện và hỏi lý do. Tôi nói cho ông an tâm, tôi cũng vui với công việc của tôi lắm, bằng chứng là có những ngày đến giờ tan sở và mọi người đã về hết rồi, tôi vẫn bấm thẻ như đã ra về nhưng thật sự tôi vẫn còn nán lại một mình trong hăng để làm cho xong công việc. Nếu hôm đó không có lớp. Tôi chủ trương làm cho hết việc chứ không phải làm cho hết giờ... bên cạnh tôi trong văn phòng những lúc đó chỉ có mấy người nhân công đang dọn dẹp, hút bụi, lau cây kiểng hoặc clean up mà thôi. Tôi cũng tâm sự với ông về cuộc đời của tôi ngày còn ở quê nhà, tôi thích sống tự do, hành nghề tự do. Tôi không thích bị ràng buộc, hay làm công cho ai cả. Ông gợi ý muốn tăng lương cho tôi và mong muốn tôi ở lại. Tôi từ chối. Ông ta thấy hơi buồn và cũng giận dữ ngày hôm đó. Ông nhờ tôi giới thiệu ai biết về kỹ nghệ họa vào làm

việc thế tôi. Tôi hứa với ông mặc dù tôi không biết ai hết!

Ra khỏi hăng ngày hôm đó tôi thật bức rức, làm việc chỉ có 4, 5 tháng mà trong đó tôi được trả lương cho đi học mất hết 2 tháng rồi...

Tôi không được cho nghỉ việc cho đến gần 3 tuần sau, mặc dù 2-3 lần tôi nhắc nhở. Tôi nghĩ họ cần tôi rất nhiều. Mấy người kỹ sư lính quỳnh ra mặt vì những đồ án của họ sẽ bị đình trệ, vì sau ngày tôi tuyên bố tôi đã phải làm thêm giờ phụ trội gần như mỗi ngày. Sau này có cơ sở làm ăn riêng tôi mới biết là họ sai quấy (Vì luật pháp Cali đòi hỏi người chủ phải giải quyết liền cho nhân viên một khi họ thông báo thôi việc... chỉ có tiền lương là người chủ có quyền trả trễ không quá 3 ngày).

Tôi thấy mặt nàng xanh nhợt và xúc động khi nghe quyết định của tôi.

Trong giấy nghỉ việc của tôi. Chỗ để lý do tại sao... chỉ thấy họ viết ngắn gọn “back to school”... Tôi đã mỉm cười! Họ hy vọng tôi đổi ý và quay trở lại.

Jan đau buồn vì quyết định của tôi! Tôi thấy như mọi sự sụp đổ trong mắt nàng. Tôi thấy mặt nàng xanh nhợt và xúc động khi nghe quyết định của tôi. Tôi xin lỗi nàng và tôi cũng rất lấy làm hối tiếc đã quyết định đơn phương. Tôi hiểu cái suy nghĩ của nàng. Một đời sống bình dị. Chồng có việc làm tốt ở một hăng lớn, vợ là một giáo sư, tiền bạc vững chắc, đời sống bảo

đảm. Tôi cảm ơn tình cảm mà nàng đã dành cho tôi.

Tôi nói nhiều về ước mơ của tôi... Tôi nói với nàng tôi không chờ đợi cái may mắn đến với tôi như một người nằm dưới cây để chờ sung rụng được. Người Việt Nam không có cái suy nghĩ như người Mỹ, muốn làm ăn thì phải có thật nhiều tiền trong túi trước đã. Còn như tôi, tôi không có tiền đầy đủ để bảo đảm công việc làm ăn chịu đựng dài lâu, nhưng tôi sẽ cố gắng! Tôi phải cố gắng thôi. Nếu lấy tôi. Tôi không thể hứa với nàng về tương lai vì chính tôi cũng không biết tương lai mình sẽ ra sao. Nhưng tôi có cái đam mê và ý chí của tôi và tôi tin là tôi sẽ thành công với nó. Jan lắc đầu và khóc! Đó là lần đầu tiên nàng khóc trong cánh tay tôi.

Đêm đông, SD thật lạnh, không biết có phải vì năm đầu tiên ở Mỹ hay là cái buồn ở giữa chúng tôi. Tôi đón Jan và hai đứa cùng đi nhà thờ VN ở gần nhà, mặc cho những nụ cười tươi tắn và những lời chúc tốt đẹp thiên hạ

*Hy vọng ở phương trời nào đó
nàng có một gia đình đầm ấm,
hạnh phúc như trong ước mơ xa
xưa của nàng.*

trao cho nhau. Chúng tôi ngồi bên nhưng không nói nhiều, mỗi người theo đuổi ý tưởng riêng của mình. Sau giờ lễ, Jan cho tôi biết nàng sẽ lái xe về với gia đình nàng ở LA ngay đêm đó. Chúng tôi trao đổi quà nhau và từ biệt.

Đó cũng là đêm cuối cùng chúng tôi gặp nhau.

Đêm Noel tôi không về nhà. Tôi lái xe đến cái building mà mình vừa mượn. Bước vào nhìn cái tòa nhà lạnh tanh chỉ vừa có 1 bàn làm việc trong góc phòng. Cảm giác như mình vừa đánh mất một cái gì quý giá lắm trong cuộc đời. Mở quà của Jan ra. Tôi thấy mắt mình cay cay và nhòa lệ... Đó là cái áo lạnh! Cái màu áo len nâu nâu quen thuộc mà tôi đã từng bắt gặp nàng miệt mài đan mấy tháng trước....

Và chúng tôi chia tay nhau từ dạo đó...

Đoạn kết

30 năm qua mau... Tôi không còn gặp lại nàng lần nào nữa hết. Mỗi khi có dịp đi ngang ngôi

trường xưa là tôi lại nghĩ đến nàng. Tôi không biết cô giáo bé nhỏ với đôi mắt trong xanh tuyệt đẹp bây giờ ra sao? Nàng đã có gia đình? Bao nhiêu con? Cuộc sống thế nào? Một lần vào linkedin.com tình cờ thấy nhiều hình ảnh trong đó có nàng hiện ra trong page của tôi under... "people you may know". Tôi muốn click vào... nhưng rồi lại thôi!

Quá khứ đã là quá khứ rồi, xin hãy ngủ yên... Hy vọng ở phương trời nào đó nàng có một gia đình đầm ấm, hạnh phúc như trong ước mơ xa xưa của nàng.

Cảm ơn đời đã cho tôi cái cơ hội biết đến một thiên thần như vậy.

Hải Đoàn





Tôi cũng lấy làm tiếc vì mình đã làm mất đi một tình bạn quý giá. Song tôi vẫn mong có một ngày anh tha thứ cho tôi về những sai lầm thuở ấy mà tôi đã gây ra...

MƯỜI LĂM TUỔI....

Tôi thi đỗ vào trường Trung học kỹ thuật chuyên nghiệp Phan Đình Phùng. Đó là một ngôi trường nhỏ dạy nghề song song với các môn chính phổ thông, nằm trong khuôn viên Tổng Nha Kỹ Thuật số 2 Phạm Đăng Hưng, Đa káo. Một ngôi trường nằm giữa lòng thủ đô Saigon, thuộc cụm Kỹ thuật Cao Thắng - Nguyễn Trường Tộ - Phan Đình Phùng.

Từ một cô bé nhà quê học trường làng, bỗng nay được học ở trung tâm thành phố hoa lệ mang tên Hòn Ngọc Viễn Đông... tôi như được mở rộng tầm nhìn và yêu ngôi trường mới của mình đến lạ. Tôi cũng yêu những con đường đến



Phạm Mỹ Dung

*Cựu học sinh KT
Nguyễn Trường Tộ -
Phan Đình Phùng*

trường, yêu con dốc Nguyễn Huy Tự và yêu con đường Phan Đình Phùng đầy lá me bay...

Học kỹ thuật là làm quen với bảng vẽ, thước T, màu sắc hội họa để rồi biết ngắm cảnh, biết mơ mộng với cái đẹp của muôn loài. Tôi vẽ tranh, tôi vẽ hoa, tôi

vẽ cảnh đẹp và tôi cũng có lúc buông cộ vẽ để đi tìm một chút riêng tư mơ mộng bên đàn bướm lượn, bên những cánh hoa đại ven đường.

Trong lớp, tôi có cô bạn thân tên Lê Phương đẹp và hiền lành! Lớp 10A cạnh văn phòng Hiệu trưởng có một anh chàng đẹp trai để ý Phương... đó là Quang Minh. Rồi những lúc anh Tổng Thư Ký trường tổ chức cắm trại, Minh hay rủ Phương đi, Phương rủ theo tôi và Minh rủ thêm anh lớp trưởng của Minh là Thơ.

Thuở ấy Minh đi xe Gobel, Thơ đi xe PC, Phương đi xe đạp mini nhỏ xíu mà chở thêm tôi... và tôi đi xe bus. Vì thế, mỗi lần cắm trại xa... hai anh này khuyên Phương bỏ xe đạp lại trường, để hai anh làm nhiệm vụ ga lăng

chút xiu... Một lần... rồi hai lần... rồi ba lần... lúc nào Thơ cũng là người chở tôi đi cắm trại... Thế là tôi quen và thân với anh Thơ một cách thật tình cờ như một sự xếp đặt của tạo hóa!

Thuở ấy tôi ngô nghê, vụng về và bình dị lắm! Chưa bao giờ dám mơ ước xa xôi. Nhưng tính cách thật đặc

biệt của anh Thơ làm tôi rất ngưỡng mộ. Thơ hơn tôi một tuổi, nhưng có vẻ như một ông cụ non đối với tôi. Anh hay nói cho tôi nghe về

Saigon (mà trong mắt tôi bây giờ là rất đẹp, rất mới, rất thân thiện). Anh cũng nói cho tôi nghe về tình bạn, về cảnh đẹp, về những bản nhạc hay (Anh hay đánh đàn... và tôi thì mê hát. Lúc đó hai đứa cứ hay lắm nhảm Beautiful Sunday, Bang Bang, Donna... suốt khi có dịp bên nhau).

Thơ là một công tử trong một gia đình có bố làm Hải quan trước 75. Đi học bằng PC, lúc nào cũng tóc tai quần áo cũng láng mượt, tướng đi có vẻ oai phong như 1 chàng KingKong. Anh thì chu đáo, rất hoàn hảo trong vai trò một người bạn tốt mỗi khi có dịp cùng nhau đi cắm trại. Mỗi khi anh rủ đi cắm trại, tôi đều khước từ... vì mặc cảm, không có quần áo đẹp (tủ quần áo của tôi chỉ có áo dài trắng đi học là đẹp thôi). Ấy thế mà kiên trì rủ thì tôi cũng nhận lời... hihi... vì anh đóng tiền trước rồi...

Chúng tôi hay cắm trại ở Đường Sơn Quán, núi Bửu Long hay Động Đình Hồ. Và mỗi lần cắm trại là tập trung ở trường rồi qua cầu Bình Triệu để đến nơi. Thuở ấy cầu Bình Triệu cao và đẹp nhất nhì Saigon. Chúng tôi cũng có kỷ niệm rất đẹp với cây cầu này, bây giờ mỗi lần đi qua đây tôi vẫn thường nhớ lại...

anh dừng xe lại, rủ tôi đi bộ lên cầu để vừa đi vừa ngắm mặt trời lên đỏ rực trên sông. Tôi đi bộ và anh đẩy xe PC đi bên cạnh, tôi nhớ khúc phim này thật là đẹp trong cuộc đời

Với bản tính chu đáo, buổi sáng nào đi cắm trại, anh Thơ hay mua 2 ổ bánh mì thịt ở Tân Định và 2 chai xá xị bỏ vô bịch có đá để trước giỏ xe PC. Lần nào cũng khoảng 7g sáng là chúng tôi đến chân cầu Bình Triệu, chuẩn bị lên cầu. Có lần anh dừng xe lại, rủ tôi đi bộ lên cầu để vừa đi vừa ngắm mặt trời lên đỏ rực trên sông. Tôi đi bộ và anh đẩy xe PC đi bên cạnh, tôi nhớ khúc phim này thật là đẹp trong cuộc đời tôi. Khi đến giữa cầu, chúng tôi ngừng lại, chống xe dựng đó, 2 đứa quay ra sông ngắm những cánh lục bình trôi trên sông và ngắm sắc màu buổi sáng thật trong lành yên ả (Không sợ bị mất xe là gì...!!!). Anh lấy bánh mì ra bắt tôi ăn cho khỏi đói, lấy xá xị ra bắt tôi uống cho có sức mà đi cắm trại (vì lúc đó tôi ốm nhom hà... chừng 37kgs thôi)... hihi... anh lấy lý do là xá xị tan đá hết rồi, phải uống nhanh để không bị nhạt... (nghe có vẻ hợp lý... nên

chúng tôi ăn uống một cách ngon lành giữa cầu Bình Triệu... trong nắng... trong gió... giữa chốn ông đi qua bà đi lại mặc cho thiên hạ ngoái nhìn... hihi).

Thời ấy anh Thơ có máy ảnh Canon chụp tự động và có chân. Nên mỗi khi nghỉ giải lao giữa giờ cắm trại, anh hay rủ tôi,

Phương và Minh đi chụp hình. Anh cứ bắt chúng tôi làm người mẫu ảnh trong những cảnh mà anh cho là đẹp. Anh canh sẵn máy khi các bạn đã vô vị trí, rồi anh chạy vào cho máy tự động chụp cả 4 đứa. Không ai biết anh sẽ vào vị trí nào, nhưng lúc nào anh

cũng chạy đến bên cạnh tôi, tôi không kịp phản ứng thì máy đã chụp rồi. Nên anh Thơ là người giữ nhiều kỷ niệm của tôi nhất thời còn đi học. Hình nào đẹp, anh rửa 4 tấm, mỗi người giữ 1 tấm.

Thường thì các bạn khác đi cắm trại bằng xe đạp, tôi và anh Thơ đi PC nên lúc nào cũng đi trước đoàn. Do đó, có lần chúng tôi bị mắc mưa mà lạc mất đoàn của trường mình.

Một buổi chiều, sau khi cắm trại xong, chúng tôi trở về Saigon

Từ Biên Hòa trở về đến Dĩ An có 1 con dốc thật cao, mưa ầm ầm như trút nước! Chúng tôi tạt vào mái hiên một ngôi nhà rộng, nơi đó cũng có 1 đoàn học sinh khác cũng đi cắm trại về, đang trú mưa. Nhìn quanh, chỉ có 2 chúng tôi là học sinh Phan Đình Phùng.

Ngày ấy có phong trào sưu tầm... người thì sưu tầm tem... người thì sưu tầm tiền cổ... người thì sưu tầm phù hiệu trường... Tôi mặc áo dài, có gắn phù hiệu trên áo, nên cũng bị lọt vào tầm ngắm của trường bạn Lương Văn Can. Một anh LVC đến làm quen với chúng tôi và hỏi thăm về trường PDP ở đâu? Học gì? Chúng tôi vui vẻ trả lời nên bỗng chốc hai bên thân thiện hơn. Bạn LVC thắc mắc xin trao đổi phù hiệu trường...!!!!!!

Mọi việc bắt đầu khó hơn rồi đây!!!

Người ta chủ động nên người ta có cái phù hiệu rồi trong túi, mình không chủ động thì làm sao mà trao đổi????? Chúng tôi xin lỗi và hẹn dịp khác! Nhưng người ta chủ động mà... nên người ta có sẵn cái dao lam trong túi nữa!!! Và các bạn có biết chuyện gì xảy ra không?

Các bạn LVC mở cái giấy đựng dao lam ra và nói:

- Không sao! Chúng tôi có cái dao này sẽ tháo cái phù hiệu dùm bạn!

Tôi la làng:

- Ôi trời ơi! Không được đâu!

Nhưng anh Thơ mỉm cười rồi cầm cái dao lam nhẹ nhàng nói:

- Không sao đâu, để anh tháo dùm cho.

Trời ơi! Lại đến phiên anh Thơ nữa! Mọi người nghĩ sao vậy trời!

Nhưng anh Thơ nghiêm nghị trao cho tôi 1 ánh mắt như nói:

- Hãy tin tưởng anh nhé.

Và tôi gạt đầu... ôi run ơ là run... Cái phù hiệu trên ngực áo tôi nên tôi buộc phải mở 1 cúc áo dài trên cùng, rồi nhắm mắt lại cho anh tháo nó ra... con dao lam bén nên tôi run mà không dám nhúc nhích, sợ bị phạm vô cớ hay vô mặt là thôi rồi lượm ơ!

anh mất tích hoàn toàn. Không còn ai nhận được thư anh, Ba anh cũng mỗi mòn trông ngóng, rồi tuyệt vọng lập bàn thờ để thờ anh

Nhưng tôi cũng hé mắt để nhìn thấy anh Thơ tháo cái phù hiệu giữa trời mưa mà mồ hôi đổ giọt dài giọt vắn! Thấy tôi mở mắt anh cũng liếc nhìn tôi... 2 cái mặt thật là gần... run như cây sậy!

Tình bạn của chúng tôi vẫn phát triển chậm chạp, không có gì thân hơn vì còn phải lo học hành... Cho đến biến cố lịch sử 1975...

Vì di cư từ Bắc vào Nam năm 54, Ba anh Thơ có nhiều kinh nghiệm di tản nên lo sợ sẽ có những cuộc thay đổi lớn như đánh tư sản. Là 1 người làm việc trong chế độ cũ, Ba anh Thơ muốn được chế độ tin tưởng nên tự ý giao nộp tài sản cho chính quyền mới. Những tài sản lớn có giá trị như nhà, xe là tặng hết... chỉ giữ lại 1 căn nhà mặt tiền Q1 để buôn bán nhỏ qua ngày. Cuộc đời anh Thơ và gia đình từ đó có đến số không... thật là vô thường!

Đợt tuyển quân Nghĩa Vụ Quân Sự đầu tiên, anh Thơ đăng ký và có tên trong danh sách trúng tuyển. Anh từ già bạn bè lên đường nhập ngũ và sang đóng quân bên nước bạn Campuchia. Hai năm đầu anh vẫn viết thư về nhà và viết cho tôi đầy đủ... Vì xa nhà, nên theo anh nói trong thư, thư của tôi là niềm vui lớn

mà anh mong đợi mỗi tuần. Trong thư, anh mới viết thật những điều muốn

nói... nói chuyện xa xôi... nói chuyện gần có... và tôi hiểu hết những gì anh dành cho tôi. Đến năm thứ 3, vào dịp Lễ 2/9, sau thư cuối hẹn sẽ về thăm tôi để nói về 1 bước ngoặt của chúng tôi (nguyên văn của anh là vậy, tôi cũng chưa hiểu bước ngoặt gì nữa) thì anh mất tích hoàn toàn. Không còn ai nhận được thư anh, Ba anh cũng mỗi mòn trông ngóng, rồi tuyệt vọng lập bàn thờ để thờ anh nhưng không biết ngày nào là giỗ. Tôi cũng tuyệt vọng không kém! Một câu chuyện đang đẹp và đến hồi lãng mạn nhất bị chấm dứt một cách bất ngờ!

Lúc ấy, Phương và tôi thân nhau hơn như để an ủi cho nhau. Và trong 1 lần tâm sự thật lòng, Phương cũng hết sức thật lòng mà nói Phương cũng thương Thơ (cứ nghĩ là Thơ chết rồi, nói vậy sẽ không ảnh hưởng gì đến hòa bình thế giới). Tôi và Phương lại càng thương nhau

hơn vì biết cả hai cùng mến một người.

Vậy mà 5 năm sau ngày đi bộ đội, anh xuất ngũ trở về. Anh bắt đầu đi tìm tôi....

Thư cuối cùng tôi viết cho anh mà anh nhận được là tôi báo tin tôi đã học xong chương trình Dược và đang làm việc tại Công ty Dược Phẩm cấp 2 TPHCM, có kèm một tấm hình.

Anh kể rằng...

Khi đi tìm tôi anh lạc mất cái thư cuối nên chỉ nhớ Công ty Dược TPHCM và có số 2 nữa. Thế là anh đến Công Ty Dược phẩm 2/9 rồi 3/2 là những công ty chuyên sản xuất dược phẩm của TPHCM có liên quan đến số 2 với hy vọng sẽ tìm thấy tôi ở đó. Anh mang theo tấm hình và đến các Công ty này, gặp bảo vệ xưng là bộ đội mới xuất ngũ để hỏi về một người tên PMD. Người ta nói Công ty này có nhiều D và cũng có PMD nữa, nhưng đến khi gặp thì không phải tôi. Anh lấy tấm hình tôi gửi khi tôi ra trường cho người ta xem, người ta cũng không biết. Nhưng thương anh bộ đội hiền, người ta kêu anh đứng ngoài cổng giờ tan sở rồi nhìn mặt từng người coi có nhận ra người quen không? Anh ngồi phòng bảo vệ mấy công ty cũng không tìm thấy tôi... Thật là tội nghiệp! Vì tôi bán hàng ở một Hiệu thuốc của Công ty Dược Phẩm Cấp 2, không có làm trong các nhà máy sản xuất thuốc mà anh đã đến tìm (Sau khi đi bộ đội về anh kém nhanh nhẹn và chậm chạp so với thanh niên SG thời bấy giờ...hihi). Nếu khi xưa tôi có cảm giác cái đầu anh già

hơn tôi 5 tuổi, thì khi anh đi bộ đội về... tôi già hơn anh 5 tuổi. Với 5 năm ở trong rừng sâu anh đã chậm đến 10 năm tiến hóa.

Thất vọng và buồn bã nhưng vẫn hạ quyết tâm tìm lại tôi cho bằng được (Lúc mới về anh xài toàn từ bộ đội như: hạ quyết tâm, nhất trí, thống nhất... y như mấy anh bộ đội mới vào SG năm 75!!!!, mỗi lần nghe là tôi tủm tủm cười và anh hay mắc cỡ!!!)

Hồi xưa... chưa bao giờ tôi cho anh đến nhà... ba tôi khó lắm! Nhưng có lần trường bên cạnh chiếu phim Benhur buổi tối, anh rủ tôi ở lại xem, sau giờ học, hứa sẽ đưa tôi về đến nhà. Khi anh đưa tôi gần đến nhà (cách khoảng 300m), tôi chỉ anh con hẻm nhà tôi. Anh đứng chờ tôi quẹo vô hẻm rồi đi về SG. Nên anh nhớ mang máng nơi này...

Anh kể rằng:

- Hôm nay, anh nhất quyết đến nơi MD ở, xem MD còn ở đó không!?

Một buổi chiều nắng đẹp, anh đến đầu ngõ và gặp 1 ông già, anh lễ phép hỏi:

- Thưa Bác, Bác cho con hỏi thăm, trong hẻm này có cô nào tên PMD không ạ?

May thay, ông già ấy chính là Ba tôi. Ông thấy 1 thanh niên lạ hoắc mà hỏi tên con gái mình nên thắc mắc hỏi lại:

- Cậu là ai? Tôi là Ba của PMD đây! Nhưng nó đi làm rồi, không có ở nhà!

Mừng rỡ anh Thơ xin địa chỉ Hiệu thuốc của tôi rồi cảm ơn Ba tôi riu rít, xong chạy 1 mạch đến nơi tôi đang công tác!



NGƯỜI CHẾT TRỞ VỀ

Tôi đang ngồi trong quầy thuốc với cô kế toán, lui cui bán hàng thì anh đến. Như bao nhiêu khách hàng khác anh đứng chờ đến phiên anh tiếp cận người bán hàng. Anh không mua thuốc! Anh hỏi tôi:

- Cô ơi! Ở đây có cô nào tên PMD không?

Trời đất! Cái ông này là ai mà đi hỏi tôi câu này vậy ta? Cô kế toán nghe xong liếc nhìn tôi cười... tôi cũng buồn cười quá... chịu không nổi nên cũng cười với cô ấy. Anh Thơ không hiểu sao lúc ấy cũng cười!...

Tôi hết hồn nhận ra anh Thơ... tôi lắp bắp... chẳng nói nên lời...

Anh Thơ cũng lắp bắp kêu:

- MD

.....Trời ơi! Tôi run rẩy muốn quỵ chân tại chỗ, nhưng sợ ma quá nên lấy hết sức bình sinh mà... chạy tuốt ra sau nhà!!!!!!
Cái miệng tôi đánh bò cạp...!!!!
Cô kể toán chạy theo hỏi:

- Chuyện gì... chuyện gì...????

- Trời ơi! Vân ơi... MA... MA!

Chỉ có Vân là sáng suốt để nhận xét là tôi sai rồi, nên Vân cười cười nói:

- Không phải đâu!
Người sống thật mà...
giữa ban ngày ban mặt
mà ma cò gì!?

Tôi nói run run:

- Vân ơi! Đó là 1 người bạn của MD, đi bộ đội và chết 3 năm nay rồi!

Vân nói:

- Vậy hả? Để Vân lên quầy xem sao nha, mà chắc chưa chết đâu, nên mới đi tìm MD chứ!

Rồi Vân tiến ra phía quầy thuốc, nói gì với "MA" mà cười cười, rồi ngoắc ngoắc MD ra. Trong khi con MA ra dậm dậm chân, rồi cũng cười rạng rỡ ngoắc ngoắc MD....

Tôi rụt rè tiến ra, nhìn anh Thơ chăm chăm rồi chết sững như trời trồng!

Vân hiểu chuyện nói:

- MD về sớm đi, mọi việc ở đây để Vân lo dùm cho...

Anh Thơ cười nói huyền thuyên:

- Anh Thơ nè MD... còn sống
nhân nè MD... mà anh phải sống

chứ... phải về và phải gặp lại MD chứ!

Tôi giờ tay gạt gạt nước mắt vừa lăn lăn trên má, rồi gạt gạt nói:

- Thật vậy sao! Trời ơi! Có chuyện thật như vậy sao anh? Thôi mình về nhà MD rồi nói chuyện nha. (Ở quầy thuốc người ra người vô thấy mình khóc người ta không biết chuyện gì kéo ùn tới xem bây giờ - tôi nghĩ bụng)

Chúng tôi chưa bao giờ nói yêu nhau, mặc dù tất cả những việc làm của chúng tôi dành cho nhau đều xuất phát từ trái tim mình!

Nói đoạn tôi vô dắt xe đạp ra, rồi 2 đứa đạp song song về nhà tôi.

Ở quầy thì két 2 đứa bị ngăn cách bởi cái quầy. Ở nhà thì 2 đứa bị ngăn cách bởi sự có mặt của gia đình. Chúng tôi mừng vui ríu rít, nhưng cũng không dám ôm chầm lấy nhau cho thỏa những chờ mong.

Sau khi chào Ba Mẹ tôi, 2 đứa ngồi 2 chiếc ghế salon trong phòng khách nói chuyện, Mẹ tôi vờ đi qua đi lại, phòng bên cạnh Ba tôi nép tai vào cửa nghe câu chuyện của chúng tôi.

Sau khi biết rằng tôi vẫn chưa lập gia đình (cũng may phước ông Địa ơi! Tôi cũng có người đến hỏi trong thời gian anh mất tích, nhưng tôi đã từ chối hẳn nên vẫn độc thân), anh đặt 1 tấm hình 4 đứa Thơ - Dung -

Phương - Minh ngày xưa lên bàn. Anh hỏi tôi:

- MD còn nhớ hình này không?

Tôi khẽ gạt đầu!

- MD có còn giữ hình này không?

Tôi lại gạt đầu!

Và tôi không bao giờ quên câu nói này của anh:

- MD biết không?
5 năm trời sống trong rừng sâu, biết bao lần hành quân anh vượt đèo qua suối, biết bao lần vượt phong ba bão táp, cả người anh ướt đẫm, nhưng tấm hình này, anh

mang theo bên mình suốt 5 năm vẫn còn mới nguyên. MD thấy hay không?

Tôi cắt ngang:

- Sao hay vậy?

- Vậy mới hay chứ!

Tôi đủ thông minh để hiểu tại sao rồi, anh không phải giải thích gì thêm nữa đâu. Tôi cảm động lắm lắm! (Sau này tôi kể lại bạn tôi nghe thì bạn tôi cười nói dễ lắm bà ơi! Lấy phim đi rửa là mới toanh chứ gì! Tôi mới à ha, không lẽ... mình bị xí gạt sao ta? xí gạt mà cũng bài bản dữ ha!).

Chúng tôi chưa bao giờ nói yêu nhau, mặc dù tất cả những việc làm của chúng tôi dành cho nhau đều xuất phát từ trái tim mình! Cũng chưa hứa hẹn với nhau điều gì, vì sự nghiệp công

danh chưa có, mà anh lại là người sĩ diện. Nhưng cả hai thăm hiểu là mình phải làm tất cả những gì đẹp nhất cho tương lai.

Chúng tôi thăm hỏi nhau về công việc hiện tại và anh cũng nói về những dự tính sắp tới của anh. Anh sẽ ôn thi Đại học 1 năm rồi thi vô Sư Phạm. Tôi tán thành và động viên anh cố gắng lên nhé!

tôi âm thầm lấy tấm hình 4 đứa cắt rời ra. Cắt bỏ Thơ, cắt bỏ Minh, để khẳng định sẽ giữ mãi tình bạn với cô bạn yêu quý của tôi Phương thật tốt,

Anh hỏi thăm về bạn bè, tôi chợt nhớ đến Phương và tôi kể anh nghe... Vì tin chắc là anh mất thật rồi, nên Phương mới thổ lộ thật lòng là Phương cũng yêu anh. (Tôi làm việc bao đồng quá phải không? Tôi còn chưa nói dứt câu này, mà tôi lại nói dứt Phương mới chết! Sau này tôi biết tôi đã làm cho cả 3 khó xử!). Anh cười nói:

- Vậy sao?

- Thật mà, hay bây giờ anh với MD đi thăm Phương đi cho nó mừng, vì hồi anh mất tích, nó cũng khóc với MD đó!

Và chúng tôi đến nhà máy Phương đang làm để đón Phương. Cả 3 vui mừng không kể xiết!

Biết bao là câu chuyện được 3 chúng tôi hàn huyên tâm sự cho vơi nỗi nhớ thương. Hôm sau, anh đến tặng tôi 1 túi quà

Campuchia, và nhờ tôi chuyển cho Phương 1 túi y như vậy. Tôi cũng muốn anh phải thương mến 2 đứa đồng đều như nhau vậy đó! Vì tôi rất thương Phương, chúng tôi đã chia sẻ với nhau biết bao buồn vui kể từ lúc vắng anh!

Anh phải thương cho đều nhé! Tôi đã làm khó anh, làm khó tôi hay tôi đã chấp cánh cho anh?!

CHUYỆN BA NGƯỜI

Chúng tôi 3 đứa đã có những đêm Noel đi lễ vòng vòng Nhà Thờ Đức Bà, anh nắm tay tôi và tôi nắm tay Phương giung giăng giung giẻ... Đứa nào cũng vui vì đã tạo cho nhau nhiều niềm vui kể từ sau chuỗi ngày buồn xa vắng!

Chúng tôi có những chiều cuối tuần bắt phở Lê Lợi hay ngồi ăn bò bía Công trường Chiến sĩ Hồ Con Rùa tay 3 mà vui không kể xiết!

Anh lúc nào cũng chiều cả 2 chúng tôi như 2 cô em gái mà anh thương nhất! Vì anh không có đứa em gái ruột nào cả!

Nhưng con đường đi đến tình yêu không thể có 3 người.

Anh hiểu điều đó nên đôi lúc anh muốn chỉ có 2 chúng tôi mà thôi. Một lần đi xem phim ở Hội

Trí thức Yêu nước, anh phải mua vé trước, tôi đã nhắc anh mua 3 vé, thì lần này anh mua 2 vé thôi. Từ quận 1, anh đạp xe vô Gò Vấp để đưa tôi đi xem phim. Khi anh ngồi ở nhà tôi để chờ tôi sửa soạn, tự nhiên linh tính sao đó, tôi buột miệng hỏi anh có mua vé cho Phương không? Anh nói anh xếp hàng dài mua vé, nhưng đến nơi chỉ còn 2 vé thôi!

Tôi bất ngờ quá! Và buồn vì không có Phương, tôi quyết định ở nhà, không đi xem phim nữa. Anh cầm vé xé vụn luôn, ngồi lại nhà tôi chơi với các em tôi đến khuya rồi buồn bã ra về.

Phần tôi, để giữ tình bạn với tôi âm thầm lấy tấm hình 4 đứa cắt rời ra. Cắt bỏ Thơ, cắt bỏ Minh, để khẳng định sẽ giữ mãi tình bạn với cô bạn yêu quý của tôi Phương thật tốt. Cắt xong một thời gian, tôi đem dán lại trên 1 tờ giấy vì sợ mất đi kỷ niệm. (Nếu nhìn kỹ tấm hình bây giờ, sẽ thấy vết cắt này). Tôi nghĩ... miễn là tôi quyết tâm thì sẽ giữ được bạn Phương của mình. Hình ảnh chỉ là quá khứ!

Tôi dần vật chính tôi và tôi phải biết cách tự giải thoát mình

TAN TÁC

Khi anh Thơ học Đại học Sư Phạm năm thứ 2, thì tôi bất ngờ quyết định lấy chồng!

Khi mà buổi chiều sau giờ đi học, anh ghé nhà tôi ngồi chờ tôi về để cùng ra phố hay chuyện trò, thì tôi âm thầm toan tính cho một chuyến đi. Vì tôi nghĩ rằng, sau khi tôi ra đi thì anh sẽ cưới Phương, sẽ vui thôi mà.



Anh đến dự đám cưới tôi mà không chào cô dâu gì cả

Tôi tự cho mình là tài giỏi, tự vạch sẵn đường đi cho mình và cho bạn thân mình. Nhưng tôi không biết là mình sai như thế nào!

Anh đến dự đám cưới tôi mà không chào cô dâu gì cả! Không

nói gì với tôi dù chỉ 1 lời chúc mừng. Anh nói chuyện với chú rể của tôi và mẹ tôi. Mẹ tôi kể lại: anh nói chào Mẹ tôi và nhờ Mẹ tôi chuyển lời đến tôi rằng đây cũng là lần cuối cùng anh đến nhà tôi để chúc mừng hạnh phúc cho tôi và sẽ không bao

giờ đến nữa cũng để giữ gìn hạnh phúc cho tôi. Kể từ đó, anh không xem tôi là bạn nữa, lỡ gặp nhau cũng không chào!

Rồi Phương cũng đi lấy chồng...

4 năm sau đó thì anh Thơ cũng cưới vợ và sau đó định cư ở Mỹ theo diện ODP.

Tôi cũng lấy làm tiếc vì mình đã làm mất đi một tình bạn quý giá. Song tôi vẫn mong có một ngày anh tha thứ cho tôi về những sai lầm thuở ấy mà tôi đã gây ra...

Tôi sẽ không bao giờ quên kỷ niệm xưa của tôi và anh, vì với tôi nó thật đẹp!

Chúng ta đã lục tung cả Saigon để cố tìm lại được nhau để rồi oán hận nhau mãi mãi...

Phạm Mỹ Dung

Boston - 9/15

Thơ Tặng Thầy

sau 35 năm gặp lại



Thầy Nguyễn Văn Hoa

*Gặp lại thầy đây giống như mơ
Tóc xanh ngày trước nay bạc phơ
Không như lúc trước Thầy đứng lớp
Sang sảng thao thao giảng cả giờ.*

*Ghi chép lời thầy chiếm hết giờ
Cả lớp im re lặng như tờ
Ngay cả những tên hay chọc phá
Cũng phải chào thua hết giả vờ.*

*Tụi em khôn lớn không còn thơ
Tóc đũa hoa râu, đũa bạc phơ
Làm ăn phát đạt thành danh cả
Công lao Thầy dạy dỗ đến giờ.*

VHN

Sổ Vàng

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý Thầy Cô, quý đồng môn khắp nơi đã nhiệt tình đóng góp tài chính, đăng quảng cáo, gây quỹ cho việc thực hiện quyền Kỷ Yếu Kỷ Niệm Mười Năm Thành Lập Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam/Úc Châu.



ĐÓNG GÓP

Thầy Lâm Quang Quân
Thầy Nguyễn Hữu Chính
Thầy Nguyễn Ngọc Công
Thầy Nguyễn Văn Phấn
Thầy Trần Trung Tôn

Hội AH LTKT VN/UC Victoria
Các thành viên Hội AH LTKT VN/UC Victoria

Bùi Ngọc Dũng
Nguyễn Tấn Đạt

Phạm Năng Tuấn (USA)
Phạm Văn Phấn
Trịnh Minh Tâm



GÂY QUỸ

Trương Thị Ngọc Trâm
Nguyễn Thị Nam Hương



QUẢNG CÁO

Huyện Motor Repairs
Nhà Hàng Bạch Đằng
Turbo Auto Spares

Lời Kết

Quý vị vừa xem xong quyển Kỷ Yếu Ân Tình Kỹ Thuật được ra mắt nhân dịp kỷ niệm 10 năm thành lập Hội Ái Hữu Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam/Úc Châu 2007 – 2017. Ban Biên Tập Kỷ Yếu Ân Tình Kỹ Thuật xin chân thành cảm ơn Quý Thầy Cô, các Bạn Đồng môn từ Việt Nam, Mỹ và từ các tiểu bang trên khắp nước Úc.

Quý vị đã tích cực chia sẻ kinh nghiệm, đóng góp ý kiến, gởi những bài viết, hình ảnh và đóng góp tài chánh hoặc đã đăng quảng cáo để gây quỹ giúp cho đặc san này thành hình được.

Chúng tôi xin đặc biệt cảm ơn Ông Già Ba Tri, một cộng tác viên của tuần báo Việt Luận đã hỗ trợ chúng tôi trong việc sắp xếp dàn trang. Cũng xin cảm ơn nhà in Pacific Printing đã hoàn thành việc in ấn với tình thân hữu.

Với ước vọng ghi lại những Ân Tình đã cuu mang trong suốt thời gian đi học hay đi làm trong ngành học Kỹ Thuật Việt Nam, đặc biệt với những kỷ niệm có được trên bước đường xa quê hương trong môi trường Hội AH LTKTNVUC, và với những cây viết không chuyên nghiệp, chúng tôi đã cố gắng ghi lại những cảm nghĩ đơn sơ qua những lời văn mộc mạc nhưng đầy ấp ân tình.

Mặc dù hết sức cố gắng chúng tôi vẫn không sao tránh khỏi nhiều thiếu sót. Ước mong Quý vị tiếp nhận quyển Kỷ Yếu này với lòng rộng mở và cảm thông.

Chân thành cảm ơn.

Trân trọng

Ban Biên Tập
Sydney 11/2017

HUYEN

MOTOR REPAIRS

ABN 29 613 224981



Unit 2, 92 Seville Street Fairfield East NSW 2165

- Tân trang và tu bổ các loại máy
- Tune-up bằng máy điện tử
- Làm sạch Fuel Injection
- Nhận gắn LPG
- Thay thắng, clutch, tay lái
- Sửa hộp số tay & tự động
- Cấp giấy lưu hành Pink slip
- Cấp giấy lưu hành Pink slip cho xe chạy LPG

LIÊN LẠC

Tel: (02) 9755 0761

Huyện 0407 567 673

Trung 0414 788 654



MỞ CỬA 6 NGÀY - NGHỈ NGÀY CHÚA NHẬT



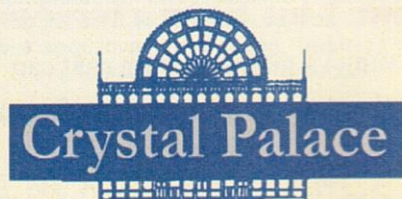
Nhà hàng nổi tiếng và lâu đời nhất tại miền Tây Nam Sydney

NHÀ HÀNG

Bạch Đằng

46 Canley Vale Rd., CANLEY VALE NSW 2166

Tel: (02) 9727 9931 - Mob: 0402 088 384 - 0412 408 208



**International
Function Centre**

219 Canley Vale Rd, Canley Heights

**Đặt tiệc cưới tại Crystal Palace
là một sự lựa chọn
chính xác và tuyệt hảo**

1st Floor, 42 Canley Vale Rd, Canley Vale

Hãy đến xem nơi đây để có sự chọn lựa
đúng nhất cho tiệc cưới của bạn.

Luôn cải tiến để phục vụ mọi nhu cầu của mọi giới

TURBO AUTO SPARES

Retails & Trade Accessories & All Automobile Spare Parts



Tel: (02) 9725 6841

Fax: (02) 9726 9908

TYRE & WHEEL SUPPLIES

Brand New - Cheap Prices

Phone: (02) 9725 6841



238 Cabramatta Road -Cabramatta NSW 2166

PACIFIC GRAPHICS & PRINTING PTY. LTD.

CHUYÊN ĐẢM TRÁCH CÁC CÔNG VIỆC VỀ IN:



Digital Printing & Bảng Hiệu Shop
Cars, Vans, Trucks Graphics
Banners, Posters, Stickers,
Business cards, Price List, Gift Voucher
Invoice, Receipt, Order Books,
Menu, Brochures ...



*Đặc Biệt: Full colour Business card,
Bảng Hiệu Digital, Poster khổ lớn lấy ngay*

Phone: (02) 9723 2917 – Mob: 0404068911

Email: info@pacificprinting.com.au – 24 Harow Ave Lanvale NSW 2116



Hội Ái Hữu

Liên Trường Kỹ Thuật Việt Nam Úc Châu
Vietnamese Technical School Alumni Association



Kính chúc quý Thầy Cô và các bạn Đồng Môn

luôn dồi dào sức khỏe và hạnh phúc trong cuộc sống

